

Tên tài khoản/Account name: BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG Ngày thực hiện/ Date: 19/09/2024

Số tài khoản/Account number: 1021470698

Chi nhánh thực hiện/ Branch: VCB BINH DUONG-PGD TAN UYEN

Loại tài khoản/Type of Account: Tài khoản 1 chủ sở hữu/ Sole owner account

Số lượng đồng chủ sở hữu tài khoản/ Number of Joint account holder (nếu có):

Địa chỉ/ Address: TANG 12B THAP B TTHC TINH BINH DUONG HOA PHU TDM

CMND/CCCD/Hộ chiếu số 04/QD-MT

ID/Citizen ID/PP No:

CIF: 22511289

Loại tiền/Currency: VND

Từ/ From: 10/09/2024 Đến/ To: 18/09/2024

Số dư đầu kỳ/ Opening balance: 205.536.384

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1	10/09/2024 5244.26788		1.000.000	206.536.384	MBVCB.6994047683.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0281001156460 NGUYEN PHUOC HIEP toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2	10/09/2024 5387.74869		100.000	206.636.384	0200970422091016175920245WP549325 6.74869.161801.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3	10/09/2024 5242.62196		2.000.000	208.636.384	MBVCB.6995111343.PHAM TRONG NHAN Ho tro Dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 9909290007 PHAM TRONG NHAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4	10/09/2024 5078.87616		200.000	208.836.384	MBVCB.6995317608.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0461000530235 TRUONG THI MINH TAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
5	10/09/2024 5239.76731		1.000.000	209.836.384	MBVCB.6995563547.ung ho dong bao anh huong con bao so 3.CT tu 0281000681255 HUYNH NU KIEU NGAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
6	10/09/2024 5387.67817		200.000	210.036.384	0200970422091018254420243W1E88844 5.67817.182546.PHAN DINH GIAP chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
7	10/09/2024 5243.88977		500.000	210.536.384	MBVCB.6995945095.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1012614954 NGUYEN HOANG THIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
8	10/09/2024 5212.1960		1.000.000	211.536.384	679342.100924.184228.ung ho dong bao thiet hai bao so 3
9	10/09/2024 5219.3734		100.000	211.636.384	681192.100924.184249.con ho tro dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10	10/09/2024 5241.95380		200.000	211.836.384	MBVCB.6996160501.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1025172665 NGUYEN THI TIEU HA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
11	10/09/2024 5245.335		500.000	212.336.384	MBVCB.6996309284.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao sao 3.CT tu 0841000030801 NGUYEN THANH TUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
12	10/09/2024 5245.6352		500.000	212.836.384	MBVCB.6996489948.NGUYEN THI BE DIEM chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1015042473 NGUYEN THI BE DIEM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
13	10/09/2024 5214.56887		5.000.000	217.836.384	759041.100924.191702.CTY VPP T93 HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-100924-19:15:52 759041
14	10/09/2024 5217.52879		200.000	218.036.384	797568.100924.194059.HO TRO DONG BAO THIET HAI DO BAO SO 3-100924-19:40:57 797568
15	10/09/2024 5388.36252		5.000.000	223.036.384	020097040509101942432024XDYW0558 96.36252.194243.Vietcombank:10214706 98:LE THI NGOC DUNG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
16	10/09/2024 5209.74311		500.000	223.536.384	574348.100924.194519.NGUYEN THI HAU Ck ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
17	10/09/2024 5219.75454		200.000	223.736.384	440105.100924.194542.UNG HO DONG BAO BI BAO SO 3
18	10/09/2024 5218.94390		500.000	224.236.384	599208.100924.194953.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
19	10/09/2024 5209.51069		200.000	224.436.384	668627.100924.200210.NGUYEN THI NGOC MINH Chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
20	10/09/2024 5244.25234		500.000	224.936.384	MBVCB.6997083999.NGUYEN MINH HAI PHI cua it long nhieu. mong Mn vuot qua bao lu.CT tu 1019114804 NGUYEN MINH HAI PHI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
21	10/09/2024 5189.2909		100.000	225.036.384	020097040509102002322024RQC802215 1.2909.200232.Vietcombank:1021470698 :Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
22	10/09/2024 5216.54153		2.000.000	227.036.384	863033.100924.202455.HUYNH THI TRANG chuyen khoan-100924-20:24:54 863033
23	10/09/2024 5389.4583		700.000	227.736.384	0200970405091020332220247VUJ021489 .4583.203323.Vietcombank:1021470698: Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra
24	10/09/2024 5078.68058		500.000	228.236.384	MBVCB.6997527163.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000830394 DUONG HUU PHUC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
25	10/09/2024 5078.72478		2.000.000	230.236.384	MBVCB.6997650535.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000223905 TRAN THI HONG HANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
26	10/09/2024 5216.55485		200.000	230.436.384	889949.100924.204841.VO NGOC TU ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
27	10/09/2024 5212.85755		2.000.000	232.436.384	924923.100924.205618.Cong ty Bao tin Qunh Trang phuong Uyen Hung ung ho dong bao bao lut
28	10/09/2024 5212.786		2.000.000	234.436.384	430753.100924.210017.Cua hang tap hoa Qunh Trang khu 7 phuong Uyen Hung ung ho dong bao anh huong bao so 3
29	10/09/2024 5243.53542		100.000	234.536.384	MBVCB.6997986402.TRUONG THI TAN ung ho cuu bao.CT tu 0651000622958 TRUONG THI TAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
30	10/09/2024 5240.53932		500.000	235.036.384	MBVCB.6997980927.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0281000358890 DO THANH CHUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
31	10/09/2024 5218.23606		200.000	235.236.384	626023.100924.213308.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
32	10/09/2024 5220.36169		1.000.000	236.236.384	300952.100924.213635.LINH NGOC YEN chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
33	10/09/2024 5217.75780		1.000.000	237.236.384	677116.100924.214823.gia dinh Min Min ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
34	10/09/2024 5215.8925		500.000	237.736.384	467926.100924.215939.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 CAU MONG TAT CA DEU BINH AN
35	10/09/2024 5220.10543		100.000	237.836.384	773319.100924.215959.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24255354013172
36	10/09/2024 5213.46652		300.000	238.136.384	751354.100924.221403.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
37	10/09/2024 5216.18553		50.000	238.186.384	823160.100924.224659.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
38	10/09/2024 5243.80266		1.000.000	239.186.384	MBVCB.6998804404.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1071000575757 LE THANH TUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
39	11/09/2024 5078.18332		200.000	239.386.384	MBVCB.6998886733.Ung ho dong bao bi lu lut do bao so 3.CT tu 0841000095862 NGUYEN THI MY TIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
40	11/09/2024 5239.83951		100.000	239.486.384	MBVCB.6998937153.Ho tro tien khac phuc sau bao so 3.CT tu 1028154153 NONG GIA LINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
41	11/09/2024 5390.93411		100.000	239.586.384	020097040509102357382024AFJ1032072 .93411.235738.Vietcombank:1021470698 :Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
42	11/09/2024 5245.84166		500.000	240.086.384	MBVCB.6998942374.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1022752500 NGUYEN THI KIEU DIEM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
43	11/09/2024 5218.25576		100.000	240.186.384	714281.110924.040004.IBFT Ho tro dong bao bi thien tai do con bao so 3
44	11/09/2024 5389.10138		500.000	240.686.384	020097041509110608182024an3D923974 .10138.060818.NGUYEN THI NGOC HA ho tro dong bao thiet hai bao so 3
45	11/09/2024 5390.24361		200.000	240.886.384	020097040509110627272024ZL99025870 .24361.062727.Vietcombank:1021470698 :Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
46	11/09/2024 5078.37552		500.000	241.386.384	MBVCB.6999441545.Ung ho dong bao bi anh huong cua bao so 3.CT tu 0181003515106 LE TAN CUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
47	11/09/2024 5243.1300		500.000	241.886.384	MBVCB.6999542070.NGUYEN THI THANH THY ck ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000955535 NGUYEN THI HAU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
48	11/09/2024 5241.1513		300.000	242.186.384	MBVCB.6999548521.Ho tro dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 1015646119 LE DUY LINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
49	11/09/2024 5218.33168		200.000	242.386.384	697635.110924.065834.ho tro dong bao con bao so 3
50	11/09/2024 5220.60799		200.000	242.586.384	735382.110924.071421.Ung ho khac phuc sau bao so 3
51	11/09/2024 5244.4760		20.000.000	262.586.384	MBVCB.6999666675.CTY TNHH CJ AGRI VN -CN BAU BANG BINH DUONG UNG HO NHAN DAN MIEN BAC BI ANH HUONG BAO SO 3 -YAGI.CT tu 0841000055795 PHAM NGUYEN UYEN CHI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
52	11/09/2024 5213.82423		2.000	262.588.384	762795.110924.072427.NGUYEN VAN TRI Chuyen tien
53	11/09/2024 5214.83647		2.000	262.590.384	766244.110924.072511.DUONG MINH SANG Chuyen tien
54	11/09/2024 5213.85590		5.000	262.595.384	768543.110924.072557.DUONG MINH SANG Chuyen tien
55	11/09/2024 5244.7439		200.000	262.795.384	MBVCB.6999751320.LE THI DAO ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 yagi.CT tu 1016750086 LE THI DAO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
56	11/09/2024 5388.3103		500.000	263.295.384	020097041509110728232024GU9t132262 .3103.072823.NGUYEN THI MAY ung ho khac phuc sau con bao so 3
57	11/09/2024 5214.92002		1.000.000	264.295.384	400574.110924.072912.ho tro dong bao do thiet hai bao so 3
58	11/09/2024 5213.93251		1.000.000	265.295.384	340050.110924.072939.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24255050061796
59	11/09/2024 5213.93773		100.000	265.395.384	778729.110924.072958.CHU THI MAI AN HO TRO DONG BI THIET HAI DO BAO SO 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
60	11/09/2024 5212.96639		3.000.000	268.395.384	190868.110924.073147.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-110924-07:31:47 190868
61	11/09/2024 5220.2115		50.000	268.445.384	790388.110924.073347.TRUONG PHUOC LUU ho tro thiet hai bao so 3.
62	11/09/2024 5220.7893		5.000.000	273.445.384	707746.110924.073640.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
63	11/09/2024 5242.10730		500.000	273.945.384	MBVCB.6999858655.NGUYEN VAN VY ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0911000013991 NGUYEN VAN VY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
64	11/09/2024 5239.11818		200.000	274.145.384	MBVCB.6999882603.TRAN VAN MINH ho tro dong bao bi bao so 3.CT tu 0281001207447 TRAN VAN MINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
65	11/09/2024 5017.46969		200.000	274.345.384	404721.110924.075407.Ho tro dong bao bi thien tai do con bao so 3 FT24255693024160
66	11/09/2024 5161.60277		300.000	274.645.384	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66554337193.20240911.66554337193-0 911626737_LE VAN VINH chuyen tien qua MoMo
67	11/09/2024 5161.60315		200.000	274.845.384	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66555062009.20240911.66555062009-0 369860551_LE THI THU THANH chuyen tien qua MoMo
68	11/09/2024 5241.14544		200.000	275.045.384	MBVCB.6999973425.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3..CT tu 0281000298280 CHAU NGOC BINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
69	11/09/2024 5218.60686		500.000	275.545.384	868388.110924.075940.NGUYEN DOAN THI PHUONG TIEN Chuyen tien cuu tro dong bao con bao so 3
70	11/09/2024 5220.65295		100.000	275.645.384	835669.110924.080122.CHU THI MAI AN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3
71	11/09/2024 5216.74429		1.000.000	276.645.384	884850.110924.080443.Nhan vien LDLĐ tinh BD ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
72	11/09/2024 5217.11176		300.000	276.945.384	520707.110924.081901.Ho tro dong bao thiet hai
73	11/09/2024 5214.34416		300.000	277.245.384	688791.110924.082736.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
74	11/09/2024 5388.14696		500.000	277.745.384	020097041509110829172024Xq2O25560 0.14696.082917.Le Dinh Nam A6 ung ho khac phuc hau qua con bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
75	11/09/2024 5390.17948		500.000	278.245.384	020097041509110831102024eeEA25947 1.17948.083110.Ho thi Hong Phuong Tan Uyen ung ho khac phuc hau qua sau con bao so 3
76	11/09/2024 5389.21612		150.000	278.395.384	020097042209110832292024JKFF892480 .21612.083209.LE THANH LONG chuyen tienung ho dong bao bi thiet hai bao so 3
77	11/09/2024 5209.54124		50.000	278.445.384	534429.110924.083423.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24255296058310
78	11/09/2024 5242.24081		200.000	278.645.384	MBVCB.7000289790.NGUYEN THI THU HANG ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000202741 NGUYEN THI THU HANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
79	11/09/2024 5017.72579		200.000	278.845.384	257504.110924.084207.TRUONG HOANG DUNG chuyen khoan-110924-08:40:57 257504
80	11/09/2024 5242.26531		1.500.000	280.345.384	MBVCB.7000372683.NGUYEN HANH DUNG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000415683 NGUYEN HANH DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
81	11/09/2024 5389.65341		200.000	280.545.384	0200970422091108524720240UXW9993 75.65341.085227.LE XUAN HUNG chuyen tien
82	11/09/2024 5389.70004		200.000	280.745.384	020097040509110854362024U2V06380 7.70004.085415.Vietcombank:102147069 8:BUI THI HOA chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
83	11/09/2024 5217.26254		500.000	281.245.384	432350.110924.085813.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
84	11/09/2024 5241.32340		100.000	281.345.384	MBVCB.7000569722.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000237510 PHAM MINH TRI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
85	11/09/2024 5245.32733		2.000.000	283.345.384	MBVCB.7000580801.GD co An KP8 PC TDM chia se dong bao bi thiet hai bao so 3.CT tu 0411001101979 VO MINH TAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
86	11/09/2024 5244.33607		300.000	283.645.384	MBVCB.7000617188.NGUYEN HOANG PHUC chuyen tien.CT tu 1037740320 NGUYEN HOANG PHUC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
87	11/09/2024 5219.76205		200.000	283.845.384	995512.110924.091345.IBFT ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
88	11/09/2024 5389.22577		1.000.000	284.845.384	0200970405091109161820247DQ102585 0.22577.091609.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
89	11/09/2024 5220.2694		25.000	284.870.384	010123.110924.092150.IBFT nguyen lieu tra sua MIDORI DAU TIENG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
90	11/09/2024 5388.38278		300.000	285.170.384	020097042209110922542024EG08245874 .38278.092234.LE THI THANH THU chuyen tien
91	11/09/2024 5245.37408		500.000	285.670.384	MBVCB.7000733409.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3. .CT tu 0071000796504 LE HONG MINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
92	11/09/2024 5242.39273		500.000	286.170.384	MBVCB.7000794288.TU HOANG NGUYEN chuyen tien.CT tu 0281000618983 TU HOANG NGUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
93	11/09/2024 5017.49346		300.000	286.470.384	764976.110924.093452.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
94	11/09/2024 5389.69759		200.000	286.670.384	0200970405091109350320240M7C07947 8.69759.093503.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
95	11/09/2024 5389.74737		300.000	286.970.384	0200970405091109364120243VEO08439 5.74737.093641.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
96	11/09/2024 5388.80655		1.000.000	287.970.384	020097042209110938592024J8DP479066 .80655.093900.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
97	11/09/2024 5390.88146		200.000	288.170.384	020097040509110941482024NSU409962 3.88146.094148.Vietcombank:102147069 8:LE THI NGOC chuyen tien ho tro dong baobi thiet hai do con bao so 3
98	11/09/2024 5245.42516		100.000	288.270.384	MBVCB.7000899168.DANG DUY THUY chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 0281000544972 DANG DUY THUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
99	11/09/2024 5389.6145		200.000	288.470.384	020097042209110948142024358Z376172 .6145.094815.NGUYEN VIET TUAN chuyen tien ho tro dong bao thiet do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
100	11/09/2024 5387.8001		1.000.000	289.470.384	020097042209110948562024ODK328548 5.8001.094835.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien cuu tro dong bao do bao so 3
101	11/09/2024 5220.99997		200.000	289.670.384	667644.110924.094922.LE XUAN TOAN chuyen tien tu ViettelMoney
102	11/09/2024 5244.45174		500.000	290.170.384	MBVCB.7000973734.ThiYu Fruits ung ho dong bao con bao so 3 yagi.CT tu 0281000416242 PHONG CHIEN DUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
103	11/09/2024 5242.45256		3.500.000	293.670.384	MBVCB.7000985898.CBCCVCNLD Lien hiệp huu nghi BD ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0381002581032 TRAN THI NGOC VAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
104	11/09/2024 5242.45434		200.000	293.870.384	MBVCB.7000989718.NGUYEN HOANG PHUC chuyen tien.CT tu 1037740320 NGUYEN HOANG PHUC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
105	11/09/2024 5239.46097		3.000.000	296.870.384	MBVCB.7001010783.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000212177 NGUYEN NGOC QUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
106	11/09/2024 5215.52657		500.000	297.370.384	876411.110924.100334.NGUYEN THI NGA ck ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24255037392799
107	11/09/2024 5220.57076		200.000	297.570.384	883013.110924.100421.HOANG THI GIANG ung ho khac phuc sau con bao so 3
108	11/09/2024 5216.71276		300.000	297.870.384	895601.110924.100822.Ung ho dong bao lu lut FT24255607558246
109	11/09/2024 5244.51168		1.000.000	298.870.384	MBVCB.7001168517.Gd e um ho gop chut um ho dong bao.CT tu 0281000360222 VO VAN NGOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
110	11/09/2024 5209.82884		200.000	299.070.384	910850.110924.101122.PHAM BINH AN ho tro dong bao con bao so 3
111	11/09/2024 5217.83772		2.000.000	301.070.384	912215.110924.101131.Ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
112	11/09/2024 5212.86970		200.000	301.270.384	912406.110924.101231.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24255741042260

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
113	11/09/2024 5078.438		1.000.000	302.270.384	MBVCB.7001195172.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 9987435079 NGUYEN VAN HUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
114	11/09/2024 5212.91168		200.000	302.470.384	918351.110924.101317.Pham Minh Duc ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
115	11/09/2024 5242.54307		200.000	302.670.384	MBVCB.7001260310.TRAN PHU QUAN chuyen tien ho tro dong bao do con bao so 3.CT tu 0281000206040 TRAN PHU QUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
116	11/09/2024 5389.1389		200.000	302.870.384	020097041509111022172024SO3i529512.1389.102217.NGUYEN HUU TAM chuyen tien cuu tro dong bao MB
117	11/09/2024 5241.55229		1.000.000	303.870.384	MBVCB.7001294530.TRAN HUYNH MINH TRI chuyen tien.CT tu 0281000451449 TRAN HUYNH MINH TRI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
118	11/09/2024 5136.53405		10.000.000	313.870.384	MBBIZ6019753405.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
119	11/09/2024 5245.56615		1.000.000	314.870.384	MBVCB.7001345957.Ho TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3.CT tu 0281001156460 NGUYEN PHUOC HIEP toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
120	11/09/2024 5214.48697		500.000	315.370.384	359888.110924.102838.DS Thu Dan ung ho dong bao do bao
121	11/09/2024 5241.58269		100.000	315.470.384	MBVCB.7001382030.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 9919716718 BUI THUY KIEU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
122	11/09/2024 5213.72026		200.000	315.670.384	615656.110924.103428.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
123	11/09/2024 5389.39262		100.000	315.770.384	020097042209111035212024R60P578068.39262.103513.TRAN PHAM MINH THU chuyentien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
124	11/09/2024 5387.42448		200.000	315.970.384	020097041509111036472024ZQWW565671.42448.103647.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
125	11/09/2024 5240.59802		200.000	316.170.384	MBVCB.7001445432.NGUYEN THI DUNG ho tro dong bao thiet hai con bao so 3.CT tu 1024495303 NGUYEN THI DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
126	11/09/2024 5240.60855		2.000.000	318.170.384	MBVCB.7001464647.Tran Thi Giang. Ban Tuyen giao Tinh uy Binh Duong. Ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3.CT tu 1014457316 TRAN THI GIANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
127	11/09/2024 5220.17542		500.000	318.670.384	602947.110924.104622.NGUYEN THI TUY ung ho dong bao bao lut
128	11/09/2024 5243.62207		200.000	318.870.384	MBVCB.7001511398.LE THI KIEU PHUNG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000272956 LE THI KIEU PHUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
129	11/09/2024 5161.3860		200.000	319.070.384	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66566190524.20240911.66566190524-0 376274621_HUYNH THI HONG GAM ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
130	11/09/2024 5390.76838		200.000	319.270.384	020097041509111048282024JIIP595107. 76838.104828.QUACH THAO MI chuyen tien ho tro dong bao do con bao so 3
131	11/09/2024 5215.29482		300.000	319.570.384	061310.110924.104928.Vuong Cam Tu ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24255723027929
132	11/09/2024 5218.39975		200.000	319.770.384	971025.110924.105210.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
133	11/09/2024 5220.43347		1.000.000	320.770.384	628228.110924.105244.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
134	11/09/2024 5220.46930		200.000	320.970.384	633323.110924.105354.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
135	11/09/2024 5213.49293		10.000.000	330.970.384	635411.110924.105431.nguyen thi van to 2 kp Ba Dinh phuong thai hoa TUBD ung ho dong bao lu lut do con bao so 3
136	11/09/2024 5214.49996		200.000	331.170.384	636868.110924.105452.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
137	11/09/2024 5212.54720		1.000.000	332.170.384	640401.110924.105546.Ung ho dong bao anh huong con bao so 3
138	11/09/2024 5161.6824		200.000	332.370.384	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66566805573.20240911.66566805573-0 374452785_ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
139	11/09/2024 5218.64769		500.000	332.870.384	714863.110924.105836.ung ho bao lu dong bao mien bac

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
140	11/09/2024 5244.65861		500.000	333.370.384	MBVCB.7001623215.TONG DUY TAN chuyen tien.CT tu 0281001128769 TONG DUY TAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
141	11/09/2024 5215.65482		50.000	333.420.384	651798.110924.105847.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
142	11/09/2024 5189.16232		300.000	333.720.384	020097042209111101372024A7RK61230 8.16232.110129.NGUYEN QUOC TOAN chuyen tien
143	11/09/2024 5078.18120		500.000	334.220.384	MBVCB.7001658972.Ng Hong Phuong xin UH Dong Bao do con Bao So 3 .CT tu 0281000367027 NGUYEN HONG PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
144	11/09/2024 5217.86083		100.000	334.320.384	120204.110924.110403.Nhan Nguyen chuyen tien FT24255970405059
145	11/09/2024 5389.23524		800.000	335.120.384	020097040509111104122024JP2Y038827 .23524.110412.Vietcombank:1021470698 :Khoi 1 trung Tieu hoc Dinh Phuoc Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
146	11/09/2024 5017.91781		100.000	335.220.384	678549.110924.110515.TRAN HUU VUONG ung ho mien bac bao lu
147	11/09/2024 5217.5293		5.000.000	340.220.384	462193.110924.110840.DINH VAN CAI HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-110924-11:08:39 462193
148	11/09/2024 5212.10000		700.000	340.920.384	696632.110924.111032.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
149	11/09/2024 5242.70073		100.000	341.020.384	MBVCB.7001758217.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000296970 NGUYEN NGOC CUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
150	11/09/2024 5220.31449		300.000	341.320.384	166989.110924.111530.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24255949898529
151	11/09/2024 5213.35213		500.000	341.820.384	705027.110924.111617.can ho B0608 cc EcoXuan ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
152	11/09/2024 5217.50789		500.000	342.320.384	187759.110924.112032.Quan an Sai Gon block A3 ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24255741200930
153	11/09/2024 5217.65537		1.000.000	343.320.384	909898.110924.112406.LUU THI HOA 0987618983 CHUC DONG BAO MIEN BAC - TRUNG SOM VUOT QUA KHO KHAN

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
154	11/09/2024 5209.79012		1.000.000	344.320.384	260853.110924.112728.IBFT DINH NGOC KHUONG chuyen tien ho tro dong bao lu lutdo con bao s 3
155	11/09/2024 5240.76411		300.000	344.620.384	MBVCB.7001958670.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0071000835396 MAI VUONG KHANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
156	11/09/2024 5078.29304		500.000	345.120.384	MBVCB.7001948106.NGUYEN TAN DAT chuyen tien ung ho cuu tro mien bac.CT tu 6616666666 NGUYEN TAN DAT toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
157	11/09/2024 5387.17350		100.000	345.220.384	02009704150911113406202400IL712391.17350.113406.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
158	11/09/2024 5214.19113		100.000	345.320.384	813750.110924.113723.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
159	11/09/2024 5209.28254		50.000	345.370.384	267343.110924.113937.TRAN NGOC TRUNG ck ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24255009744077
160	11/09/2024 5241.79534		300.000	345.670.384	MBVCB.7002041956.NGUYEN THUY LINH ho tro cuu dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1029818130 NGUYEN THUY LINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
161	11/09/2024 5212.35961		300.000	345.970.384	833055.110924.114146.LE THI KIM OANH Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao do 3
162	11/09/2024 5218.44737		1.000.000	346.970.384	841383.110924.114350.GD Vuong Dinh Thanh ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
163	11/09/2024 5078.33824		500.000	347.470.384	MBVCB.7002064307.DUONG THANH NHAN chuyen tien.CT tu 9977350077 DUONG THANH NHAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
164	11/09/2024 5243.82891		500.000	347.970.384	MBVCB.7002144392.NGUYEN LE HUU TRUNG chuyen tien.CT tu 0071005314331 NGUYEN LE HUU TRUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
165	11/09/2024 5214.86184		170.000	348.140.384	489312.110924.115347.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
166	11/09/2024 5161.27853		100.000	348.240.384	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66570733993.20240911.66570733993-0 961561455_Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
167	11/09/2024 5213.7855		200.000	348.440.384	926388.110924.115951.NGUYEN THI MO CHUYEN KHOAN
168	11/09/2024 5216.23353		100.000	348.540.384	928299.110924.120327.CHUC DONG BAO BAC TRUNG SOM VUOT QUA KHO KHAN
169	11/09/2024 5213.26001		100.000	348.640.384	368481.110924.120357.PHAM THI HA NHI chuyen tien FT24255014870200
170	11/09/2024 5244.87359		100.000	348.740.384	MBVCB.7002283817.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1035959267 LAM THI MY LINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
171	11/09/2024 5216.63292		1.000.000	349.740.384	967008.110924.121343.NGUYEN THI PHUOC BINH ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
172	11/09/2024 5209.62847		2.000.000	351.740.384	357678.110924.121404.IBFT Tran Thi Tuyet ap 5 xa Hung Hoa huyen Bau Bang tinh Binh Duong
173	11/09/2024 5217.67347		10.000.000	361.740.384	728919.110924.001500.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
174	11/09/2024 5241.90512		200.000	361.940.384	MBVCB.7002373998.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0481000700456 LE MINH LUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
175	11/09/2024 5078.45561		500.000	362.440.384	MBVCB.7002397189.NGO THI SANG chuyen tien ung ho dong bao vung lu.CT tu 0281000581113 NGO THI SANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
176	11/09/2024 5189.51950		100.000	362.540.384	020097040509111216402024CV8J048521.51950.121640.Vietcombank:1021470698 :Chau diem my ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
177	11/09/2024 5240.91569		500.000	363.040.384	MBVCB.7002410446.BUI THI THANH TAM chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 9842140775 BUI THI THANH TAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
178	11/09/2024 5390.65063		200.000	363.240.384	02009704220911122043202477WY64736 6.65063.122044.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
179	11/09/2024 5161.40127		50.000	363.290.384	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66572926179.20240911.66572926179-0 327653556_TO THI ANH TUYET chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
180	11/09/2024 5389.75382		1.000.000	364.290.384	0200970405091112243920247WFD0691 80.75382.122439.Vietcombank:10214706 98:NGUYEN THANH THAO chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
181	11/09/2024 5218.9056		1.000.000	365.290.384	744560.110924.002615.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
182	11/09/2024 5214.9938		200.000	365.490.384	568382.110924.122639.Kim Chung ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
183	11/09/2024 5219.16857		300.000	365.790.384	577743.110924.122834.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAOSO 3.-110924-12:28:33 577743
184	11/09/2024 5388.92067		2.000.000	367.790.384	020097040509111230272024H6WE0835 10.92067.123027.Vietcombank:10214706 98:ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3
185	11/09/2024 5240.95479		200.000	367.990.384	MBVCB.7002531938.TRAN NGUYEN DIEU HIEN xin ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000471896 TRAN NGUYEN DIEU HIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
186	11/09/2024 5243.96434		50.000	368.040.384	MBVCB.7002560175.NGUYEN DUC TAI chuyen tien.CT tu 0281000553501 NGUYEN DUC TAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
187	11/09/2024 5389.6389		500.000	368.540.384	020097040509111235432024LEAV09605 0.6389.123543.Vietcombank:1021470698 :Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
188	11/09/2024 5388.10210		300.000	368.840.384	020097040509111237192024W84N09963 4.10210.123719.Vietcombank:102147069 8:Ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
189	11/09/2024 5217.58679		500.000	369.340.384	762087.110924.124048.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
190	11/09/2024 5078.53882		500.000	369.840.384	MBVCB.7002619422.LE THI CAM LINH chuyen tien ho tro dong bao bi anh huong do bao so 3.CT tu 0841000081495 LE THI CAM LINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
191	11/09/2024 5244.98171		500.000	370.340.384	MBVCB.7002621842.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1028397128 DUONG THI NGOC DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
192	11/09/2024 5241.98289		100.000	370.440.384	MBVCB.7002624779.LE THI THUY chuyen tien.CT tu 1042362713 LE THI THUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
193	11/09/2024 5242.98674		50.000	370.490.384	MBVCB.7002630924.NGUYEN DUC TAI chuyen tien.CT tu 0281000553501 NGUYEN DUC TAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
194	11/09/2024 5215.72124		200.000	370.690.384	768378.110924.004452.VO THI HOANG YEN chuyen tien den BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG - 1021470698
195	11/09/2024 5220.73835		100.000	370.790.384	530007.110924.124529.ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3 FT24255888391904
196	11/09/2024 5209.75213		200.000	370.990.384	632008.110924.124538.Ung ho Mien Trung than yeu
197	11/09/2024 5241.99478		200.000	371.190.384	MBVCB.7002658678.NGUYEN MINH THANH chuyen tien.CT tu 1034128635 NGUYEN MINH THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
198	11/09/2024 5218.77592		200.000	371.390.384	600799.110924.124634.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO SO 3-110924-12:46:34 600799
199	11/09/2024 5017.86804		200.000	371.590.384	423645.110924.124952.IBFT TRAN VAN HAO chuyen tien cuu tro ba con vung lu mien bac
200	11/09/2024 5219.93920		3.000.000	374.590.384	650025.110924.125145.TRAN THI LIEU Ck ho tro dong bao bi thien tai do bao so 3
201	11/09/2024 5213.283		100.000	374.690.384	584864.110924.125405.dong bao co len
202	11/09/2024 5212.1771		500.000	375.190.384	187034.110924.125432.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
203	11/09/2024 5217.4095		200.000	375.390.384	658678.110924.125456.DINH THI NHI Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
204	11/09/2024 5215.4613		300.000	375.690.384	660477.110924.125522.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
205	11/09/2024 5078.58177		100.000	375.790.384	MBVCB.7002729674.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0381000505869 NGO THI ANH HONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
206	11/09/2024 5209.10360		200.000	375.990.384	783118.110924.005723.TRINH VAN HOA chuyen tien den BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG - 1021470698
207	11/09/2024 5017.17743		100.000	376.090.384	673596.110924.125959.NGUYEN MAI XUAN Chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do bao so 3
208	11/09/2024 5243.3526		400.000	376.490.384	MBVCB.7002782201.NGUYEN THI CAM HONG chuyen tien.CT tu 0281000571432 NGUYEN THI CAM HONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
209	11/09/2024 5213.27472		200.000	376.690.384	682400.110924.130258.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
210	11/09/2024 5244.4420		200.000	376.890.384	MBVCB.7002815575.LE THI MY NHAN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai con bao so 3.CT tu 0161001627384 LE THI MY NHAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
211	11/09/2024 5218.40048		300.000	377.190.384	451493.110924.130708.IBFT NGUYEN THI DANG UNG HO DB LU LUT
212	11/09/2024 5017.43013		14.000	377.204.384	449609.110924.130813.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
213	11/09/2024 5078.61981		2.000.000	379.204.384	MBVCB.7002831661.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000440908 NGUYEN THAI VINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
214	11/09/2024 5244.5758		200.000	379.404.384	MBVCB.7002851054.Nguyen Huu Dong lop 9A3 trung Hoa phu tdm.CT tu 1023786609 TRINH THI TOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
215	11/09/2024 5242.5875		200.000	379.604.384	MBVCB.7002853307.Duy Anh Bao Anh ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000524642 BAO Y DUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
216	11/09/2024 5242.5991		100.000	379.704.384	MBVCB.7002854908.gia dinh pham thi truc linh ung ho cau mong moi ng binh an.CT tu 0281000631655 PHAM THI TRUC LINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
217	11/09/2024 5078.63065		200.000	379.904.384	MBVCB.7002857692.Le Thanh Luan Ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000325861 NGUYEN THI NGOC NGAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
218	11/09/2024 5220.59899		2.000	379.906.384	624738.110924.131402.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24255706161586
219	11/09/2024 5242.6299		500.000	380.406.384	MBVCB.7002860672.cua it long nhieu xin Ung Ho Dong Bao con bao so 3 .CT tu 0461000557661 NGUYEN THI NGOC MY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
220	11/09/2024 5078.63467		200.000	380.606.384	MBVCB.7002863133.ho tro dong bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1028008746 THACH THI BE NGOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
221	11/09/2024 5217.63302		400.000	381.006.384	714909.110924.131455.VONG VINH CAM Chuyen tien hoang kim
222	11/09/2024 5390.2230		100.000	381.106.384	020097042209111315062024JSEI844865.2230.131446.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
223	11/09/2024 5161.55785		50.000	381.156.384	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66576944262.20240911.66576944262-0363574584_Ung ho dong bao do con bao so 3
224	11/09/2024 5213.70269		200.000	381.356.384	468455.110924.131722.IBFT HUYNH THI NGOC KIEU chuyen tien
225	11/09/2024 5215.70908		100.000	381.456.384	722977.110924.131741.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
226	11/09/2024 5240.7388		500.000	381.956.384	MBVCB.7002906509.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3..CT tu 0281000557584 NGUYEN THI NGOC LOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
227	11/09/2024 5209.75135		1.000.000	382.956.384	725713.110924.131841.BACH THI KIEU GIANG Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
228	11/09/2024 5078.65049		500.000	383.456.384	MBVCB.7002914091.Pham Duy Hoang : Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0501000179829 PHAM DUY HOANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
229	11/09/2024 5217.83901		3.000.000	386.456.384	541563.110924.132213.SPL ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
230	11/09/2024 5212.84993		200.000	386.656.384	652081.110924.132230.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24255658061555
231	11/09/2024 5242.8453		1.000.000	387.656.384	MBVCB.7002932668.VO VAN PHONG chuyen tien.CT tu 9329337009 VO VAN PHONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
232	11/09/2024 5209.89660		300.000	387.956.384	656774.110924.132357.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24255050914976
233	11/09/2024 5387.23099		1.000.000	388.956.384	020097042209111324332024JZRN64971 7.23099.132434.Phan Thi Kim Tham ho tro dong bao mien Bac bi thiet hai do con bao so 3
234	11/09/2024 5389.23260		200.000	389.156.384	020097040509111324412024MI7T09226 1.23260.132442.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN VAN THUAN chuyen tienbao lut mien bac
235	11/09/2024 5240.9303		300.000	389.456.384	MBVCB.7002959491.BUI THI THUY HOANG chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao so 3.CT tu 0281000457171 BUI THI THUY HOANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
236	11/09/2024 5240.9876		1.000.000	390.456.384	MBVCB.7002978144.VO THI MY BD Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0841000006904 VO THI MY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
237	11/09/2024 5189.45439		100.000	390.556.384	020097042209111334322024B7K319464 3.45439.133433.Phan Thanh Tri chuyen tien ung ho cuu tro
238	11/09/2024 5017.25523		300.000	390.856.384	498680.110924.133541.IBFT ho tro bao so 3 vung lu lut
239	11/09/2024 5213.30443		200.000	391.056.384	964116.110924.133716.NONG THI HA. TAP VU. UNG HO LU LUT
240	11/09/2024 5217.36227		1.000.000	392.056.384	988019.110924.133901.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
241	11/09/2024 5219.38193		1.000.000	393.056.384	664224.110924.134001.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-110924-13:40:01 664224
242	11/09/2024 5243.12526		1.000.000	394.056.384	MBVCB.7003066623.NGUYEN THI TUYET LOAN chuyen tien bao lut mien Bac.CT tu 0841000089071 NGUYEN THI HANG NHUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
243	11/09/2024 5216.42712		10.000.000	404.056.384	715031.110924.134131.NGUYEN NGOC HUY ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24255343839743
244	11/09/2024 5243.12738		500.000	404.556.384	MBVCB.7003062342.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000467092 LAM THI BICH CHI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
245	11/09/2024 5388.63973		200.000	404.756.384	020097041509111342532024Y2SB98647 4.63973.134253.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
246	11/09/2024 5388.67003		1.000.000	405.756.384	020097040509111343412024E79W02911 0.67003.134341.Vietcombank:102147069 8:PHAM THI NGOC NU chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
247	11/09/2024 5209.55472		46.897	405.803.281	795193.110924.134529.KHUC AN LONG chuyen tien
248	11/09/2024 5218.57666		10.000.000	415.803.281	898803.110924.134614.TRAN BA NAM chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
249	11/09/2024 5244.13878		500.000	416.303.281	MBVCB.7003094757.2 chau To Linh Dan va To Linh Chi ho tro dong bao bi bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 3939933939 TO NGOC HUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
250	11/09/2024 5218.59699		100.000	416.403.281	967151.110924.134654.PHAM THI BINH CHIA SE VUNG LU
251	11/09/2024 5217.65225		500.000	416.903.281	883925.110924.134833.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
252	11/09/2024 5220.66701		150.000	417.053.281	076615.110924.134849.NGUYEN MINH THANH CHUYEN KHOAN BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
253	11/09/2024 5389.82805		200.000	417.253.281	020097042209111350582024YP0Z65740 1.82805.135059.NGUYEN HOANG BICH HAO chuyen tien HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
254	11/09/2024 5189.86379		200.000	417.453.281	020097040509111352182024QQ0U04688 5.86379.135218.Vietcombank:102147069 8:DO THANH LAP chuyen tien
255	11/09/2024 5219.77551		1.000.000	418.453.281	680588.110924.135237.DOAN NGOC SANG.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-110924-13:52:37 680588
256	11/09/2024 5389.87707		200.000	418.653.281	0200970405091113524320248LE5047784 .87707.135244.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN THI NHAN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
257	11/09/2024 5239.16019		1.000.000	419.653.281	MBVCB.7003170134.NGUYEN TIEN DO chuyen tien.CT tu 0281000585913 NGUYEN TIEN DO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
258	11/09/2024 5213.87967		5.000.000	424.653.281	832665.110924.135543.Tran Thanh Nam. Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
259	11/09/2024 5388.1347		200.000	424.853.281	020097042209111358162024GQI3822202 .1347.135817.Ho tro dong bao thiet hai bao so 3
260	11/09/2024 5213.96298		100.000	424.953.281	841577.110924.135826.LE THI THUY DUYEN Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
261	11/09/2024 5242.17142		200.000	425.153.281	MBVCB.7003199893.MN Bam Bi ho tro dong bao do bao so 3.CT tu 1013986245 LE THI HONG LIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
262	11/09/2024 5209.8043		10.000.000	435.153.281	108805.110924.140154.vo chong Ngan Dung ung ho cac tinh mien Bac bi thiet hai sau bao so 3 gay ra
263	11/09/2024 5240.17770		200.000	435.353.281	MBVCB.7003227511.ung ho bao so 3 yagi.CT tu 0401001397957 CHUNG THANH TAM EM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
264	11/09/2024 5217.23398		1.000.000	436.353.281	973097.110924.140659.TAP THE CBCNV BP IN SON CTY YOUNGIN VINA BD 02743765227 HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 .MONG DONG BAO SOM VUOT QUA KHO KHAN
265	11/09/2024 5078.78937		1.000.000	437.353.281	MBVCB.7003274348.QUACH CONG SANG ck ho tro dong bao bj thien tai do bao so 3.CT tu 1031806789 QUACH CONG SANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
266	11/09/2024 5215.38171		200.000	437.553.281	818783.110924.141140.NGUYEN THI NGOC THACH chuyen FT24255005216314
267	11/09/2024 5241.20447		500.000	438.053.281	MBVCB.7003302552.PHUONG PHUONG ung ho mien dong bao.CT tu 1019811900 TRAN PHUONG PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
268	11/09/2024 5388.43161		300.000	438.353.281	020097040509111415332024H3EJ097843 .43161.141534.Vietcombank:1021470698 :Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
269	11/09/2024 5387.42876		200.000	438.553.281	0200970405091114153920244HNM0980 25.42876.141539.Vietcombank:10214706 98:ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
270	11/09/2024 5243.22770		500.000	439.053.281	MBVCB.7003372741.Trong Nhan Ho tro Dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 9909290007 PHAM TRONG NHAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
271	11/09/2024 5390.67117		500.000	439.553.281	0200970405091114250820246SXX01997 4.67117.142447.Vietcombank:102147069 8:Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
272	11/09/2024 5241.23990		100.000	439.653.281	MBVCB.7003413640.HA THI THUY DUYEN chuyen tien ung ho dong bao MB chong thien tai.CT tu 1015820365 HA THI THUY DUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
273	11/09/2024 5189.78061		200.000	439.853.281	0200970405091114290820242GFO02948 5.78061.142847.Vietcombank:102147069 8:Nguyen Huu Manh ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
274	11/09/2024 5390.90177		1.000.000	440.853.281	020097042209111434122024RN9W7705 98.90177.143413.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
275	11/09/2024 5244.26185		3.000.000	443.853.281	MBVCB.7003488332.ung ho dong bao thiet hai con bao .CT tu 1071000573362 VO THI THUY AN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
276	11/09/2024 5245.26704		200.000	444.053.281	MBVCB.7003505311.ung ho dong bao anh huong bao so 3.CT tu 0281000209812 TANG THI THU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
277	11/09/2024 5219.31316		500.000	444.553.281	326718.110924.143923.Huynh lieu MTTQ khu pho phu trung phuong phu chanh ck ung ho lu lut
278	11/09/2024 5242.27708		200.000	444.753.281	MBVCB.7003531627.BUI THI ANH VAN ung ho dong bao bao so 3.CT tu 0281000568320 BUI THI ANH VAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
279	11/09/2024 5390.10155		200.000	444.953.281	02009704050911144139202479VI060242. 10155.144139.Vietcombank:1021470698: VO THI TRANG chuyen tien ung ho bao lut mien bac
280	11/09/2024 5218.44456		200.000	445.153.281	342262.110924.144305.dinh dao hoan ung ho dong bao thiet hai
281	11/09/2024 5214.50633		500.000	445.653.281	994063.110924.144449.TRAN THI THIA Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
282	11/09/2024 5388.26613		500.000	446.153.281	020097042209111447592024JR6Y714500 .26613.144800.NGO NGOC QUI ung ho cuu tro bao yagi
283	11/09/2024 5218.87568		500.000	446.653.281	584268.110924.145505.Ho tro dong bao thiet hai do bao so 3
284	11/09/2024 5390.47187		200.000	446.853.281	0200970422091114552320241LAU24534 2.47187.145524.Ngoc Van b6 4 23
285	11/09/2024 5387.49118		2.000.000	448.853.281	020097042209111456052024YYVF80953 9.49118.145606.Nha tro Hoa Loi xin duoc gop 1 it de ho tro nhan dan bi anh huong bao so 3
286	11/09/2024 5390.57557		500.000	449.353.281	0200970405091114591920242QQN00590 0.57557.145919.Vietcombank:102147069 8:DUONG NGOC CHAU ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
287	11/09/2024 5387.57791		50.000	449.403.281	020097042209111459282024AL9Y81486 6.57791.145929.NGUYEN THI HOANG PHUC chuyen tien
288	11/09/2024 5215.13443		200.000	449.603.281	776634.110924.150222.NGUYEN TAN THAO chuyen khoan-110924-15:02:22 776634
289	11/09/2024 5389.66627		5.000.000	454.603.281	020097040509111502312024YI78014441. 66627.150231.Vietcombank:1021470698: PHAM TRUNG TIN - PHUONG VINH PHU - TP THUAN AN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
290	11/09/2024 5388.67111		500.000	455.103.281	020097041509111502502024uXtQ25528 7.67111.150250.TRAN THI PHUONG HO TRO DONG BAO THIET HAI VUNG BAO LU LUT
291	11/09/2024 5388.77953		1.000.000	456.103.281	020097040509111506512024SVZ502647 0.77953.150642.Vietcombank:102147069 8:TRAN TRONG VAN ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
292	11/09/2024 5389.82430		200.000	456.303.281	020097040509111508042024JBX1029877 .82430.150804.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN HUYNH GIAU chuyen tien
293	11/09/2024 5189.86743		200.000	456.503.281	02009704050911150939202471TL034282 .86743.150939.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN THI THOANG chuyen tien
294	11/09/2024 5388.90784		200.000	456.703.281	020097040509111511022024ZHGS03811 4.90784.151102.Vietcombank:102147069 8:Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
295	11/09/2024 5219.47953		200.000	456.903.281	807695.110924.151142.DO THI CAM HUONG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI
296	11/09/2024 5215.49221		100.000	457.003.281	930937.110924.151151.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
297	11/09/2024 5214.50260		200.000	457.203.281	648273.110924.151200.TO THUY NHAN Chuyen tien db mb
298	11/09/2024 5218.58028		4.000.000	461.203.281	794422.110924.151418.HO TRO DONG BAO THIET HAI DO CON BAO SO 3-PHUONG ANH VA EELCO-110924-15:14:17 794422
299	11/09/2024 5388.6906		500.000	461.703.281	0200970422091115164020240HOHO27385 7.6906.151641.PHAM VAN QUYEN chuyen tien
300	11/09/2024 5388.7695		500.000	462.203.281	020097040509111517082024WHQK0551 95.7695.151708.Vietcombank:102147069 8:DUONG NGOC TUONG Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
301	11/09/2024 5389.16744		200.000	462.403.281	020097042209111520032024FUZW4350 02.16744.152004.NGUYEN THOAI TAN ck ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
302	11/09/2024 5243.39737		300.000	462.703.281	MBVCB.7003905467.ung ho dong bao bi anh huong bao yari.CT tu 1038996023 NGUYEN VAN THONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
303	11/09/2024 5242.40206		200.000	462.903.281	MBVCB.7003913762.TRAN THI LE chuyen tien ung ho ba con mien Bac khac phuc bao lu.CT tu 0281000543406 TRAN THI LE toi1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
304	11/09/2024 5215.89770		500.000	463.403.281	690144.110924.152234.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
305	11/09/2024 5017.90709		100.000	463.503.281	011328.110924.152258.HOANG THI HANG CHUYEN KHOAN UNG HO VUNG BAO LU
306	11/09/2024 5244.40643		500.000	464.003.281	MBVCB.7003935720.NGUYEN THI TUYET (NH AGRIBANK BEN CAT) HUU TRI KPI MY PHUOC UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3.CT tu 1015793051 NGUYEN THI TUYET toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
307	11/09/2024 5217.99157		200.000	464.203.281	153412.110924.152456.Nguyen van cuong chuyen tien
308	11/09/2024 5078.4575		200.000	464.403.281	MBVCB.7003955943.NGUYEN THI THU HA ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so3.CT tu 1071000570041 NGUYEN THI THU HA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
309	11/09/2024 5017.18505		200.000	464.603.281	707192.110924.153007.IBFT NGUYEN HONG QUYEN chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
310	11/09/2024 5242.42982		100.000	464.703.281	MBVCB.7004000651.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000618977 CHAU LE THUY KIEU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
311	11/09/2024 5212.24097		1.000.000	465.703.281	155482.110924.153126.ung ho dong bao bi thien tai con bao so3
312	11/09/2024 5243.43401		300.000	466.003.281	MBVCB.7004025156.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1040199164 NGUYEN THANH THAO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
313	11/09/2024 5161.98776		200.000	466.203.281	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66585641212.20240911.66585641212-0 353597978_TRAN THI ANH PHUONG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
314	11/09/2024 5212.46685		500.000	466.703.281	749814.110924.153716.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
315	11/09/2024 5388.72529		500.000	467.203.281	020097040509111537562024YFU801604 5.72529.153757.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao thiet hai con bao so 3
316	11/09/2024 5390.77397		500.000	467.703.281	02009704050911153924202477XE020328 .77397.153924.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN THI NGOC DIEP chuyen tien
317	11/09/2024 5214.58473		400.000	468.103.281	833869.110924.154126.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-110924-15:40:21 833869
318	11/09/2024 5213.64087		100.000	468.203.281	608568.110924.154141.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
319	11/09/2024 5241.46685		500.000	468.703.281	MBVCB.7004126129.NGO THI ANH chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 1027466509 NGO THI ANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
320	11/09/2024 5242.47520		100.000	468.803.281	MBVCB.7004149309.NGUYEN THI YEN NHI chuyen tien.CT tu 0121000675334 NGUYEN THI YEN NHI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
321	11/09/2024 5212.83708		5.000.000	473.803.281	562812.110924.154646.Tap the doi bong Dream Morning Phu Giao Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
322	11/09/2024 5241.48546		500.000	474.303.281	MBVCB.7004177552.Ung ho dong bao bi anh huong bao.CT tu 0281000845185 HUYNH CONG THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
323	11/09/2024 5218.93490		200.000	474.503.281	205456.110924.154910.NGUYEN THI THUY DUYEN chuyen ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24255613575401
324	11/09/2024 5388.12393		3.000.000	477.503.281	0200970422091115503620246VIJ985909.12393.155037.Nha tro Thanh Nhan ung ho dong bao bi thien tai do con bao so 3 Yagi.
325	11/09/2024 5212.4980		300.000	477.803.281	812146.110924.155208.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
326	11/09/2024 5240.50266		100.000	477.903.281	MBVCB.7004222887.NGUYEN VAN TU chuyen tien ung ho bao lu mien bac.CT tu 1026618215 NGUYEN VAN TU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
327	11/09/2024 5390.25842		300.000	478.203.281	020097040509111554512024NX7U06737 5.25842.155451.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI KIM THANH chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do co bao so 3
328	11/09/2024 5216.25884		500.000	478.703.281	564745.110924.155715.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
329	11/09/2024 5388.40428		1.000.000	479.703.281	020097042209111559142024UJR2384781 .40428.155855.TRUONG THI LUU chuyen tien Truong Thi Luu C LB HNDN TP Ben Cat ung ho dong bao cac Tinh Phia Bac
330	11/09/2024 5216.42020		200.000	479.903.281	849670.110924.160102.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
331	11/09/2024 5387.48903		100.000	480.003.281	020097041509111602182024lqb3412355. 48903.160218.QR - ho tro dong bao bj thiet hai do con bao so 3
332	11/09/2024 5213.67012		200.000	480.203.281	875938.110924.160714.DANG THI LOAN Chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
333	11/09/2024 5214.84433		1.000.000	481.203.281	893878.110924.161139.Cao Thi Thanh Xuan ho tro dong bao con bao so 3
334	11/09/2024 5220.92538		1.000.000	482.203.281	905214.110924.161342.Bs Thach Xam Nang
335	11/09/2024 5212.95982		500.000	482.703.281	909485.110924.161451.Ngoc Ha TH Tuy An gui giúp do dong bao anh huong bao so 3
336	11/09/2024 5215.98873		2.000.000	484.703.281	325384.110924.161544.NGUYEN THI HONG VAN chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24255690289279
337	11/09/2024 5390.94262		500.000	485.203.281	020097042209111616252024RBFQ74580 7.94262.161605.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
338	11/09/2024 5017.3089		500.000	485.703.281	916992.110924.161629.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
339	11/09/2024 5218.17424		100.000	485.803.281	154614.110924.162005.ZP242550154614 240911000324256 Bich Le dung Zalopay chuyen tien
340	11/09/2024 5219.20413		100.000	485.903.281	935277.110924.162030.Ngoc Tran Le chuyen tien
341	11/09/2024 5390.25933		2.000.000	487.903.281	020097040509111626032024QXOR0648 44.25933.162542.Vietcombank:10214706 98:TRAN THI PHUC chuyen tien
342	11/09/2024 5389.28013		200.000	488.103.281	020097042209111626412024ZBDX80673 0.28013.162642.DOAN THI ANH NGOC chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
343	11/09/2024 5387.30540		100.000	488.203.281	020097040509111627332024HXL206972 9.30540.162712.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI TRINH TUYET chuyen tien
344	11/09/2024 5390.42692		1.000.000	489.203.281	0200970405091116310120249F66080996. 42692.163101.Vietcombank:1021470698: BUI THI HONG THAM chuyen tien
345	11/09/2024 5212.64951		110.000	489.313.281	986017.110924.163148.ho tro khac phuc bao
346	11/09/2024 5216.83549		200.000	489.513.281	561625.110924.163641.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
347	11/09/2024 5214.90326		20.000.000	509.513.281	033708.110924.163758.CONG TY CO PHAN SANG BAN MAI chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
348	11/09/2024 5078.32954		500.000	510.013.281	MBVCB.7004709304.HOANG THI HIEN chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 0461000569226 HOANG THI HIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
349	11/09/2024 5389.79021		3.000.000	513.013.281	020097042209111641352024CH6W6801 03.79021.164135.tap the can bo chien si LLDQ Ban CHQS phuong Hung dinh thuan an ung ho cuu tro
350	11/09/2024 5219.6859		1.000.000	514.013.281	096293.110924.164151.VUONG VINH TRONG chuyen tien den BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG - 1021470698
351	11/09/2024 5244.67747		20.000	514.033.281	MBVCB.7004782323.HUYNH THI BE LIEN chuyen tien.CT tu 1038717946 HUYNH THI BE LIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
352	11/09/2024 5217.28892		100.000	514.133.281	474746.110924.164705.NGUYEN THANH SON ung ho bao so 3 va lu o mien bac FT24255891920447
353	11/09/2024 5387.99366		100.000	514.233.281	020097040509111647292024F9PP038870.99366.164729.Vietcombank:1021470698:NGUYEN LE HONG NGAN chuyen tien
354	11/09/2024 5390.427		500.000	514.733.281	0200970405091116473220243P9K039065.427.164732.Vietcombank:1021470698:V O NGOC TAI ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
355	11/09/2024 5390.6494		1.000.000	515.733.281	020097040509111649182024SR90045401.6494.164918.Vietcombank:1021470698:HUYNH DUC HUNG chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
356	11/09/2024 5388.6588		100.000	515.833.281	020097040509111649212024M5YG045620.6588.164900.Vietcombank:1021470698:DANG THI NGOC ANH chuyen tien
357	11/09/2024 5216.45379		500.000	516.333.281	633708.110924.165038.DINH THANH TRONG chuyen tien ung ho dong bao mien bac
358	11/09/2024 5217.67303		200.000	516.533.281	518725.110924.165549.LE THI HUONG chuyen ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24255680813409
359	11/09/2024 5209.69068		100.000	516.633.281	525102.110924.165610.nguyen thi thuy phong chuyen khoan
360	11/09/2024 5017.92660		500.000	517.133.281	895603.110924.170148.IBFT TRAN THI THUY chuyen tien cuu giup bao lut mien bac
361	11/09/2024 5161.27041		200.000	517.333.281	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66592014838.20240911.66592014838-0366150323_DINH THI HOA MAI chuyen tien qua MoMo
362	11/09/2024 5243.76269		1.000.000	518.333.281	MBVCB.7005046453.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 va con lu o vung mien nui.CT tu 0281000236730 TRUONG CAM THUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
363	11/09/2024 5389.81619		360.000	518.693.281	0200970405091117094520249VTZ020158.81619.170945.Vietcombank:1021470698:SON THANH GIAU chuyen tien
364	11/09/2024 5189.84718		200.000	518.893.281	020097042209111710422024M3ML905077.84718.171043.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
365	11/09/2024 5215.41598		200.000	519.093.281	996388.110924.171302.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
366	11/09/2024 5189.96146		2.500.000	521.593.281	020097042209111713412024679S454670.96146.171342.Ung ho dong bao bi anh huong cua bao so 3.

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
367	11/09/2024 5017.65046		3.000.000	524.593.281	930036.110924.171803.IBFT Ho tro dong bao bi thiet hai do bao
368	11/09/2024 5220.70846		500.000	525.093.281	866895.110924.171947.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
369	11/09/2024 5214.72859		400.000	525.493.281	063766.110924.172011.TRAN DUC LIEM ,TRUONG CONG DINH, CHIA SE VUNG LU
370	11/09/2024 5209.97883		500.000	525.993.281	820506.110924.172542.TRUONG THI MAI Chuyen tien
371	11/09/2024 5213.6371		100.000	526.093.281	681228.110924.172741.NGUYEN THI HONG THAO Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24255266807027
372	11/09/2024 5214.13709		200.000	526.293.281	839568.110924.172909.PHAM THI HONG NHUNG Chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
373	11/09/2024 5212.16809		1.000.000	527.293.281	956287.110924.173001.IBFT Ho tro dong bao bi thiet hai bao so 3
374	11/09/2024 5387.68965		1.000.000	528.293.281	02009704220911173329202460BK43708 3.68965.173309.TA VAN THAI chuyen tien cuu tro dong bao lu lut mien bac .gia dinh thong thai 500.000.gia dinh hoa tan.500.000
375	11/09/2024 5212.49153		50.000	528.343.281	880791.110924.173652.Chuc moi nguoi binh an
376	11/09/2024 5390.85890		100.000	528.443.281	020097041509111737322024zCk0717917. 85890.173733.ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3
377	11/09/2024 5388.87688		200.000	528.643.281	020097040509111738002024SM9I02423 9.87688.173801.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN DUY HIEU ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
378	11/09/2024 5212.73569		1.000.000	529.643.281	915632.110924.174236.GD BUI VAN HUY ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
379	11/09/2024 5217.72983		500.000	530.143.281	077168.110924.174248.HO TRO DONG BAO THIET HAI DO CON BAO SO 3
380	11/09/2024 5389.7149		1.000.000	531.143.281	020097040509111743102024M2QV0436 21.7149.174301.Vietcombank:102147069 8:TRAN THI KIEU OANH ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
381	11/09/2024 5390.7374		2.000.000	533.143.281	0200970422091117431620249OTE69156 5.7374.174308.ung ho dong bao do con bao so 3
382	11/09/2024 5217.78614		1.000.000	534.143.281	761454.110924.174349.NGUYEN THI THU HONG Chuyen tien
383	11/09/2024 5390.20138		500.000	534.643.281	020097040509111746282024HZL105602 5.20138.174628.Vietcombank:102147069 8:NGO TAT THANG chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
384	11/09/2024 5218.90612		100.000	534.743.281	938518.110924.174626.HA TRONG BINH Chuyen tien
385	11/09/2024 5212.6097		500.000	535.243.281	956560.110924.174940.TRINH THI NGOC ANH Ben Cat ung ho dong bao bao Yagi
386	11/09/2024 5213.14723		200.000	535.443.281	769062.110924.175158.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
387	11/09/2024 5239.93451		500.000	535.943.281	MBVCB.7005590475.tam nguyen ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000503347 PHAM MINH DUC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
388	11/09/2024 5243.93831		200.000	536.143.281	MBVCB.7005608977.NGUYEN THI NGOC HIEN chuyen tien.CT tu 0281000352017 NGUYEN THI NGOC HIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
389	11/09/2024 5244.95132		3.300.000	539.443.281	MBVCB.7005648540.tap the ban chqs phuong vinh phu ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1028355325 VO HOANG TAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
390	11/09/2024 5217.49496		100.000	539.543.281	022920.110924.175951.IBFT Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
391	11/09/2024 5078.66708		200.000	539.743.281	MBVCB.7005668411.TRUONG THOAI NHAN ung ho dong bao bi anh huong bao so 3.CT tu 0231000555944 TRUONG THOAI NHAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
392	11/09/2024 5209.60822		300.000	540.043.281	331827.110924.180227.HOANG THI HAI YEN CHUYEN KHOAN BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG ung ho lu lut Mien Bac than yeu
393	11/09/2024 5218.65596		100.000	540.143.281	053061.110924.180440.TRAN THI BICH HANH CHUYEN KHOAN UNG HO LU LUT-110924-18:03:34 053061
394	11/09/2024 5213.77443		1.000.000	541.143.281	242999.110924.180619.DANG THI THU HIEN chuyen tien den BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG - 1021470698
395	11/09/2024 5220.81191		500.000	541.643.281	038577.110924.180712.IBFT HUYNH THI KIM LIEN ung ho khac phuc con bao so 3 Yagi
396	11/09/2024 5218.93090		1.000.000	542.643.281	618831.110924.180952.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
397	11/09/2024 5017.98031		100.000	542.743.281	064393.110924.181120.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-110924-18:11:19 064393
398	11/09/2024 5215.8893		500.000	543.243.281	640017.110924.181403.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
399	11/09/2024 5017.29402		500.000	543.743.281	099021.110924.181909.NGUYEN MINH CHAU CHUYEN KHOAN
400	11/09/2024 5220.35144		500.000	544.243.281	083802.110924.182033.NGUYEN HO DIEP ,khu pho Dong,Phuong Vinh Phu TP THUAN An ,Binh Duong ,Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
401	11/09/2024 5215.53041		600.000	544.843.281	519766.110924.182517.Ho tro
402	11/09/2024 5216.54916		300.000	545.143.281	693470.110924.182533.Nguyen Thi Dien chuyen tien
403	11/09/2024 5390.62833		100.000	545.243.281	0200970405091118273020247GKQ09994 0.62833.182730.Vietcombank:102147069 8:Huyen Dung ung ho ba con vung lu lut
404	11/09/2024 5239.5533		1.000.000	546.243.281	MBVCB.7005988828.ung ho cuu tro Mien Bac.CT tu 0281000333033 PHAM TAN HOANG VIET toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
405	11/09/2024 5212.89268		2.000.000	548.243.281	094882.110924.183423.IBFT PHAN PHUONG HUONG. Ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3 Yagi
406	11/09/2024 5215.99005		200.000	548.443.281	101355.110924.183649.IBFT NGO VAN DUONG chuyen tien
407	11/09/2024 5243.8519		200.000	548.643.281	MBVCB.7006089921.ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3.CT tu 0381000442714 VU DINH MONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
408	11/09/2024 5387.15512		200.000	548.843.281	020097042209111842372024H3O634999 0.15512.184238.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
409	11/09/2024 5214.40188		1.000.000	549.843.281	079144.110924.184648.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24255416922344
410	11/09/2024 5220.60057		500.000	550.343.281	819509.110924.185130.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
411	11/09/2024 5161.64852		100.000	550.443.281	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66601353107.20240911.66601353107-0 901638776_NGUYEN CAO BANG chuyen tien qua MoMo
412	11/09/2024 5209.91623		300.000	550.743.281	857268.110924.185947.BUI VAN SANG, khu pho Dong, Vinh Phu, Thuan An, Binh Duong

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
413	11/09/2024 5389.79043		2.000.000	552.743.281	020097042209111901422024VMF254191 1.79043.190121.DO QUOC TUAN chuyen tien: ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
414	11/09/2024 5242.17083		500.000	553.243.281	MBVCB.7006376084.LE THANH AN chuyen tien.CT tu 1031355676 LE THANH AN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
415	11/09/2024 5390.81473		100.000	553.343.281	020097042209111902322024D6W266908 4.81473.190223.co len mien bac oi cua it long nhieu nha
416	11/09/2024 5078.91448		1.000.000	554.343.281	MBVCB.7006393591.HUYNH VAN MUOI chuyen tien.CT tu 1028355895 HUYNH VAN MUOI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
417	11/09/2024 5218.55229		300.000	554.643.281	124327.110924.191551.TRAN NGOC KIEU chia se voi dong bao bi lu lut
418	11/09/2024 5243.23264		4.000.000	558.643.281	MBVCB.7006570897.Ban CHQS Thuan Giao, Thuan An, BD ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1039962428 PHAM THANH DAT toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
419	11/09/2024 5245.23308		1.000.000	559.643.281	MBVCB.7006571590.MAI THI DAT - CHUYEN TIEN HO TRO DONG BAO THIET HAI DO CON BAO SO 3 .CT tu 0281000064727 MAI THI DAT toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
420	11/09/2024 5078.97731		100.000	559.743.281	MBVCB.7006564725.Tran Thi Kim Lien ung ho dong bao bi lu lut con bao so 3.CT tu 0381002478693 TRAN THI KIM LIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
421	11/09/2024 5189.41837		100.000	559.843.281	020097042209111921292024TV74328692 .41837.192130.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
422	11/09/2024 5017.81763		500.000	560.343.281	169184.110924.192301.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI-110924-19:23:00 169184
423	11/09/2024 5212.96396		200.000	560.543.281	974837.110924.192638.VO HOANG THIEN LL ANTT CS xa Bach Dang Tp Tan Uyen ung ho dong bao lu lut
424	11/09/2024 5388.59267		500.000	561.043.281	0200970422091119264420244HZH32897 6.59267.192645.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
425	11/09/2024 5078.575		1.000.000	562.043.281	MBVCB.7006656291.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000516672 NGUYEN HONG PHONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
426	11/09/2024 5213.1640		1.600.000	563.643.281	607606.110924.192811.Be Dinh Khang 6a3 va Hoang Minh 1A1 TTH Duc Tri Binh Duong Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
427	11/09/2024 5220.5427		300.000	563.943.281	984578.110924.192850.BUI THI BAO NGOC Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 gay ra
428	11/09/2024 5189.67725		1.000.000	564.943.281	020097042209111929522024LNIG438935 .67725.192953.PHAN HONG DIEP ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3
429	11/09/2024 5219.10668		500.000	565.443.281	879497.110924.193039.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
430	11/09/2024 5217.19498		1.000.000	566.443.281	224585.110924.193251.IBFT Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
431	11/09/2024 5017.25241		2.000.000	568.443.281	561730.110924.193420.NGUYEN HOANG SINH ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
432	11/09/2024 5388.81885		500.000	568.943.281	0200970405091119343120245S17016879. 81885.193431.Vietcombank:1021470698: ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
433	11/09/2024 5390.83485		200.000	569.143.281	020097040509111934542024AP4A01808 7.83485.193433.Vietcombank:102147069 8:ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
434	11/09/2024 5078.4051		500.000	569.643.281	MBVCB.7006748230.LE VAN PHUOC chuyen tien.CT tu 1038843219 LE VAN PHUOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
435	11/09/2024 5017.37159		500.000	570.143.281	574581.110924.193718.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
436	11/09/2024 5215.38764		200.000	570.343.281	576936.110924.193749.NGUYEN THI LUONG PHUONG Chuyen tien ho tro dong bao bi bao so 3
437	11/09/2024 5239.30050		300.000	570.643.281	MBVCB.7006795832.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1037556726 LUONG KIM UYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
438	11/09/2024 5078.6076		200.000	570.843.281	MBVCB.7006809689.ung ho ba con thiet hai trong con bao so 3.CT tu 1049603429 DANG TONG VAN ANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
439	11/09/2024 5189.7972		500.000	571.343.281	020097042209111942502024LH9Q88116 4.7972.194251.NGUYEN HUU TU chuyen tien
440	11/09/2024 5388.13909		200.000	571.543.281	020097040509111944332024SYB504785 0.13909.194433.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI LAN ho tro dong bao bi thiet hai bao ao so 3
441	11/09/2024 5243.31607		300.000	571.843.281	MBVCB.7006831373.ung ho quy lu lut so 3.CT tu 1949375999 NGUYEN THANH TUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
442	11/09/2024 5388.14245		100.000	571.943.281	0200970422091119444420248ZIZ845083 .14245.194445.ung ho mien bac lu luc do con bao so 3
443	11/09/2024 5214.66539		200.000	572.143.281	146917.110924.194522.NGUYEN THI LINH PHUONG CHUYEN KHOAN
444	11/09/2024 5219.70519		1.000.000	573.143.281	201715.110924.194740.HO TRO THIET HAI DO CON BAO SO 3-110924-19:46:29 201715
445	11/09/2024 5388.25020		200.000	573.343.281	020097040509111948082024VDIP059020 .25020.194808.Vietcombank:1021470698 :ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
446	11/09/2024 5239.34008		100.000	573.443.281	MBVCB.7006913249.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 9946835771 HUYNH THI PHUONG TRAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
447	11/09/2024 5389.35960		500.000	573.943.281	020097042209111951482024PZGT32078 8.35960.195150.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
448	11/09/2024 5209.93857		200.000	574.143.281	745362.110924.195255.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
449	11/09/2024 5239.35303		200.000	574.343.281	MBVCB.7006944758.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1020344309 LO THI DIEU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
450	11/09/2024 5214.7051		1.000.000	575.343.281	654960.110924.195613.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
451	11/09/2024 5078.11405		300.000	575.643.281	MBVCB.7006966320.PHAN HUU TAI ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000253738 PHAN HUU TAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
452	11/09/2024 5388.51704		500.000	576.143.281	0200970405091119570920248XOB08660 3.51704.195709.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN NGOC TRIEU

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
453	11/09/2024 5388.55011		300.000	576.443.281	020097040509111958002024MXFE0891 85.55011.195739.Vietcombank:10214706 98:TRAN THI THANH BACH Ho tro dong bao Mien Bac bi thiet hai do bao so 3
454	11/09/2024 5239.36113		200.000	576.643.281	MBVCB.7006977830.TRAN THI HONG THAM chuyen tien.CT tu 1014260114 TRAN THI HONG THAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
455	11/09/2024 5239.36487		1.000.000	577.643.281	MBVCB.7006997494.NGUYEN VAN PHIEN chuyen tien ung ho bao lu .CT tu 0411001013828 NGUYEN VAN PHIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
456	11/09/2024 5219.28455		300.000	577.943.281	222938.110924.200303.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-110924-20:02:18 222938
457	11/09/2024 5214.29242		5.000.000	582.943.281	285644.110924.200243.CTY TNHH DTXD BINH AN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
458	11/09/2024 5244.38504		300.000	583.243.281	MBVCB.7007050624.CAO DUC MINH chuyen tienho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1034033057 CAO DUC MINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
459	11/09/2024 5388.85380		500.000	583.743.281	0200970405091120080920241JUB019744 .85380.200800.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN VAN HUYEN ung ho lu lut Mien Bac
460	11/09/2024 5214.53055		100.000	583.843.281	708359.110924.200857.Ho tro dong bao bi thiet hai bao so 3
461	11/09/2024 5017.56667		50.000	583.893.281	714320.110924.201024.BUI NGOC DIEN Chuyen tien
462	11/09/2024 5388.1746		300.000	584.193.281	020097040509112013532024U0Q703672 7.1746.201353.Vietcombank:1021470698 :LU Y NHI cuu tro dong bao mien bac
463	11/09/2024 5189.4698		100.000	584.293.281	020097042209112014592024W8KG9728 38.4698.201500.Hoai Nam chuyen tien
464	11/09/2024 5244.41633		100.000	584.393.281	MBVCB.7007165388.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000254568 NGUYEN THANH HONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
465	11/09/2024 5244.41718		500.000	584.893.281	MBVCB.7007166426.TRAN NGOC CHAU chuyen tien ung ho dong bao thientai.CT tu 0281000028435 TRAN NGOC CHAU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
466	11/09/2024 5245.41932		300.000	585.193.281	MBVCB.7007168621.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000656741 NGUYEN PHUONG HAO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
467	11/09/2024 5189.8953		300.000	585.493.281	020097040509112016262024MJ9004426 7.8953.201626.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
468	11/09/2024 5161.90590		300.000	585.793.281	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66607152446.20240911.66607152446-0 976171894_Ung ho dong bao anh huong con bao so 3 Yagi
469	11/09/2024 5241.42253		100.000	585.893.281	MBVCB.7007177374.PHUNG THI NU chuyen tien.CT tu 1016371448 PHUNG THI NU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
470	11/09/2024 5218.87850		1.600.000	587.493.281	444044.110924.201900.Doan vien, thanh nien phuong Tan An_ Thu Dau Mot ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
471	11/09/2024 5389.18368		200.000	587.693.281	020097040509112019092024NFN405228 2.18368.201909.Vietcombank:102147069 8:HOANG THI HOAI THUONG chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai bao so 3
472	11/09/2024 5218.90387		1.000.000	588.693.281	977395.110924.201940.NONG VAN TUAN Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
473	11/09/2024 5388.24680		500.000	589.193.281	020097040509112021252024SYJ058887 .24680.202125.Vietcombank:1021470698 :HAU VAN SINH chuyen tien
474	11/09/2024 5017.1285		1.000.000	590.193.281	498539.110924.202236.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
475	11/09/2024 5212.1379		200.000	590.393.281	764361.110924.202226.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
476	11/09/2024 5214.1401		100.000	590.493.281	498632.110924.202240.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
477	11/09/2024 5389.31151		500.000	590.993.281	020097042209112023352024QGOC77742 9.31151.202336.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
478	11/09/2024 5389.49333		40.000	591.033.281	020097042209112029332024BD3770091 8.49333.202934.TONG MINH LUAN chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
479	11/09/2024 5240.46619		1.000.000	592.033.281	MBVCB.7007313604.Ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0841000085347 PHAM THANH QUANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
480	11/09/2024 5213.30087		200.000	592.233.281	187955.110924.203035.Ho tro dong bao con bao so 3
481	11/09/2024 5390.53843		300.000	592.533.281	020097040509112031172024X5BR08734 6.53843.203117.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN VAN THUAN chuyen tien ung ho cac tinh phia bac con bao so 3
482	11/09/2024 5218.32706		100.000	592.633.281	802006.110924.203128.ung ho ba con sau bao
483	11/09/2024 5215.36354		500.000	593.133.281	805483.110924.203225.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
484	11/09/2024 5388.59979		500.000	593.633.281	020097041509112033272024cUYn34851 1.59979.203327.Nguyen Trong Thang Binh Duong Ho tro dong bao bi thiet hai do con baoso 3.
485	11/09/2024 5218.47858		15.000.000	608.633.281	266098.110924.203547.LADY GROUP HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI-110924-20:35:47 266098
486	11/09/2024 5189.77122		300.000	608.933.281	020097040509112039292024A3W50106 14.77122.203929.Vietcombank:10214706 98:NGUYEN QUOC VINH chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
487	11/09/2024 5245.50805		100.000	609.033.281	MBVCB.7007449649.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao.CT tu 0281000561279 NINH KIM LIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
488	11/09/2024 5390.90787		300.000	609.333.281	020097041509112044382024qk9d377914 .90787.204438.QR - MAI VAN THAI To 4 kp Khanh Hoi P- Tan Phuoc Khanh Tp Tan Uyen chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac
489	11/09/2024 5212.85937		2.000.000	611.333.281	279860.110924.204659.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-110924-20:46:56 279860
490	11/09/2024 5387.862		2.000.000	613.333.281	020097042209112048182024XJZD90779 5.862.204819.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
491	11/09/2024 5389.3595		300.000	613.633.281	020097040509112049092024NCE003711 3.3595.204910.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN HUU KHOI chuyen tien
492	11/09/2024 5215.844		300.000	613.933.281	880290.110924.205120.TONG THI ANH TUYET Chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
493	11/09/2024 5212.2035		200.000	614.133.281	285581.110924.205130.TU LE TRANG chuyen khoan-110924-20:51:31 285581
494	11/09/2024 5209.8057		200.000	614.333.281	185281.110924.205331.NGUYEN VAN TRANG.CTY TNHH YOUNGIN VINA BINH DUONG. CHIA SE DONG BAO MIEN BAC BI LU LUT
495	11/09/2024 5387.15917		200.000	614.533.281	020097040509112053482024QFIQ04936 8.15917.205348.Vietcombank:102147069 8:Gia dinh Ho Thi Ha ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
496	11/09/2024 5389.16359		100.000	614.633.281	020097042209112053492024U50298197 .16359.205350.ung ho lu lut mien bat
497	11/09/2024 5388.16943		100.000	614.733.281	020097040509112054112024KUJ905038 0.16943.205411.Vietcombank:102147069 8:DANG THI NGOC OANH chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
498	11/09/2024 5240.54494		200.000	614.933.281	MBVCB.7007566389.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1071000574388 NGUYEN THI NAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
499	11/09/2024 5244.55758		500.000	615.433.281	MBVCB.7007616306.NGUYEN NGOC AN chung tay giup mien Bac vuot qua thien tai.CT tu 9906803593 NGUYEN NGOC AN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
500	11/09/2024 5244.56076		200.000	615.633.281	MBVCB.7007619963.NGUYEN THI GAI chuyen tien.CT tu 1022556599 NGUYEN THI GAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
501	11/09/2024 5215.36098		3.000.000	618.633.281	919864.110924.210151.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
502	11/09/2024 5242.58841		200.000	618.833.281	MBVCB.7007704111.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000433322 PHAN THI BICH VAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
503	11/09/2024 5215.62667		200.000	619.033.281	951165.110924.211022.MAI LAN CHI Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
504	11/09/2024 5387.60725		500.000	619.533.281	020097040509112110332024FMGQ0918 54.60725.211033.Vietcombank:10214706 98:HO THI KIM LIEN chuyen tien
505	11/09/2024 5213.67563		500.000	620.033.281	955471.110924.211146.NGUYEN THI THU HA Chuyen tien
506	11/09/2024 5220.72674		1.000.000	621.033.281	961067.110924.211315.VO XUAN NAM Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
507	11/09/2024 5239.60018		100.000	621.133.281	MBVCB.7007744904.HOANG MINH PHUC chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 1019891097 HOANG MINH PHUC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
508	11/09/2024 5388.72313		200.000	621.333.281	020097040509112114472024FQPW0021 16.72313.211448.Vietcombank:1021470698:NGUYEN MAI NHU Y chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
509	11/09/2024 5389.75344		100.000	621.433.281	020097040509112116032024TVM200518 3.75344.211603.Vietcombank:1021470698:TRUONG THI TRUC LY chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
510	11/09/2024 5389.77206		100.000	621.533.281	020097040509112116432024TUN00675 0.77206.211621.Vietcombank:1021470698:KIM THANH MAI chuyen tien
511	11/09/2024 5213.83413		500.000	622.033.281	708148.110924.211651.Ho tro dong bao phia Bac kho khan trong con bao so 3 FT24256608741569
512	11/09/2024 5387.81416		1.000.000	623.033.281	020097040509112118252024QQ601075 5.81416.211825.Vietcombank:1021470698:PHAM THI MEN chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
513	11/09/2024 5239.61856		200.000	623.233.281	MBVCB.7007801727.VU THI THU HOAI chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0411001051701 VU THI THU HOAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
514	11/09/2024 5189.1362		500.000	623.733.281	020097040509112126192024DJ0I028404. 1362.212620.Vietcombank:1021470698: VO THI HOANG YEN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
515	11/09/2024 5243.63270		200.000	623.933.281	MBVCB.7007857981.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0091000578343 NGUYEN NGOC TRUC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
516	11/09/2024 5214.18997		100.000	624.033.281	432193.110924.212854.IBFT ho tro dong bao bi thiet hai bao 3
517	11/09/2024 5209.27045		200.000	624.233.281	143304.110924.213115.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
518	11/09/2024 5214.29586		5.000.000	629.233.281	332923.110924.213333.TRAN THI THOM.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-110924-21:32:21 332923

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
519	11/09/2024 5189.17077		300.000	629.533.281	02009704050911213259202473A7042614 .17077.213259.Vietcombank:1021470698 :Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
520	11/09/2024 5078.45053		200.000	629.733.281	MBVCB.7007917799.Ban Linh A2d ung ho dong bao bi anh huong bao so 3.CT tu 0181003515106 LE TAN CUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
521	11/09/2024 5240.65443		200.000	629.933.281	MBVCB.7007922793.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000493315 VUONG NGOC THANH THAO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
522	11/09/2024 5213.38781		1.000.000	630.933.281	588910.110924.213558.DANG VAN PHUONG ho tro dong bao bi thien tai do con bao so 3 nam 2024
523	11/09/2024 5387.29139		50.000	630.983.281	020097042209112138082024RQVH91432 4.29139.213809.Ho tro dong bao bi thiet hai trong con bao so 3
524	11/09/2024 5243.67932		500.000	631.483.281	MBVCB.7008007138.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000320648 PHAM THI ANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
525	11/09/2024 5388.51729		200.000	631.683.281	020097040509112148112024V6PH07174 6.51729.214811.Vietcombank:102147069 8:BUI KHUONG HOAI NAM chuyen tien
526	11/09/2024 5245.69047		200.000	631.883.281	MBVCB.7008039816.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua kho khan cua bao Yagi.CT tu 0421000461158 UNG VAN VIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
527	11/09/2024 5212.80876		500.000	632.383.281	636024.110924.215155.NGUYEN THI YEN chuyen tien ung ho dong bao mien bac
528	11/09/2024 5078.50133		500.000	632.883.281	MBVCB.7008055096. Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000056062 DANG VAN NHUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
529	11/09/2024 5213.85700		300.000	633.183.281	463525.110924.215347.IBFT ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3
530	11/09/2024 5218.89822		200.000	633.383.281	645234.110924.215520.NGO THI THANH TUYEN ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
531	11/09/2024 5240.70558		100.000	633.483.281	MBVCB.7008092952.LE THI CHUNG chuyen tien.CT tu 0411001089394 LE THI CHUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
532	11/09/2024 5078.51694		300.000	633.783.281	MBVCB.7008098767.NGUYEN THI HUONG ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000550428 NGUYEN THI HUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
533	11/09/2024 5189.77139		500.000	634.283.281	020097042209112200272024T9NH18133 6.77139.220018.LE HUU QUANG chuyen tien Ung Ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
534	11/09/2024 5218.5270		200.000	634.483.281	473000.110924.220200.IBFT Ung ho dong bao bi anh huong cua so
535	11/09/2024 5189.82593		500.000	634.983.281	020097041509112203432024r4pJ548522. 82593.220343.LE VAN TIEN ck ho tro dong bao biet thiet hai do con bao so 3
536	11/09/2024 5220.10833		100.000	635.083.281	589806.110924.220419.LE QUOC DOC UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI
537	11/09/2024 5078.52898		200.000	635.283.281	MBVCB.7008139310.NGUYEN QUOC MINH TRUNG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3..CT tu 1017549020 NGUYEN QUOC MINH TRUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
538	11/09/2024 5213.12445		200.000	635.483.281	476572.110924.220457.IBFT Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
539	11/09/2024 5388.88281		300.000	635.783.281	020097040509112206352024RB62001392 .88281.220635.Vietcombank:1021470698 :Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.
540	11/09/2024 5389.89951		500.000	636.283.281	020097041509112207322024wgv255417 1.89951.220732.QR - Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
541	11/09/2024 5220.22229		200.000	636.483.281	363866.110924.220921.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
542	11/09/2024 5220.22289		5.000.000	641.483.281	678976.110924.220909.Chu Minh Thuy gui chut tam long den ba con mien bac
543	11/09/2024 5209.33096		300.000	641.783.281	628647.110924.221358.Nguyen Anh Triet ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
544	11/09/2024 5387.6436		100.000	641.883.281	020097040509112216262024DAAH0143 79.6436.221626.Vietcombank:102147069 8:DANG KIM NHI chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
545	11/09/2024 5241.73963		500.000	642.383.281	MBVCB.7008231478.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0411001083784 VUONG HOAI DINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
546	11/09/2024 5242.74771		300.000	642.683.281	MBVCB.7008261274.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0381002923919 LE THI DINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
547	11/09/2024 5215.53333		300.000	642.983.281	381546.110924.222350.GD NGUYEN ANH KIET UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-110924-22:23:48 381546
548	11/09/2024 5215.55937		200.000	643.183.281	715088.110924.222505.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
549	11/09/2024 5242.75825		200.000	643.383.281	MBVCB.7008297898.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000656898 NGUYEN THI THANH NGAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
550	11/09/2024 5017.81971		500.000	643.883.281	739619.110924.223825.NGUYEN VAN NGHI ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
551	11/09/2024 5216.85395		50.000	643.933.281	950706.110924.224000.NGUYEN THI THANH DUNG me be nguyen huynh thanh mai chuyen ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24256341507178
552	11/09/2024 5240.78307		300.000	644.233.281	MBVCB.7008375304.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281001015100 NGUYEN THI LE DIEM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
553	12/09/2024 5388.65937		500.000	644.733.281	020097040509112300452024ESN405547 1.65937.230045.Vietcombank:102147069 8:HO DAO DUY KHUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
554	12/09/2024 5216.19023		100.000	644.833.281	525820.110924.230643.IBFT BE NHO chuyen tien
555	12/09/2024 5239.81798		200.000	645.033.281	MBVCB.7008485182.Ung ho khac phuc con bao .Mong ba con binh an .CT tu 1036458754 LE MINH CAT TRINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
556	12/09/2024 5240.81849		100.000	645.133.281	MBVCB.7008479817.NGUYEN VAN PHUC chuyen tien ho tro dong bao thien tai bao YAGI.CT tu 1024423211 NGUYEN VAN PHUC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
557	12/09/2024 5216.50450		500.000	645.633.281	427383.110924.233455.LE SY HAI-110924-23:34:55 427383
558	12/09/2024 5241.84748		150.000	645.783.281	MBVCB.7008598376.ho tro dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 1029320902 NGUYEN NGOC LOI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
559	12/09/2024 5243.88432		500.000	646.283.281	MBVCB.7008745811.DO HUU CUONG chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai bao so 3.CT tu 1033556754 DO HUU CUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
560	12/09/2024 5387.53897		100.000	646.383.281	020097042209120138142024C7VR97307 6.53897.013815.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
561	12/09/2024 5243.90771		500.000	646.883.281	MBVCB.7008833281.THAI THI MY HANH chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0461000463615 THAI THI MY HANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
562	12/09/2024 5241.91879		200.000	647.083.281	MBVCB.7008864209.Ho tro dong bao do bao so 3.CT tu 0281000332159 NGUYEN THI YEN DUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
563	12/09/2024 5216.94402		1.000.000	648.083.281	929712.120924.050737.VO THI MY LINH Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
564	12/09/2024 5217.976		300.000	648.383.281	499034.120924.053341.TONG HOANG NAM chuyen khoan-120924-05:33:40 499034
565	12/09/2024 5390.1977		300.000	648.683.281	020097040509120538302024DSN503102 7.1977.053831.Vietcombank:1021470698 :Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
566	12/09/2024 5387.2800		1.000.000	649.683.281	020097041509120542442024nbtv720416. 2800.054244.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
567	12/09/2024 5215.11070		1.000.000	650.683.281	946714.120924.055354.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
568	12/09/2024 5387.16002		1.000.000	651.683.281	020097041509120610082024Bxfw733602 .16002.060946.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi
569	12/09/2024 5243.95365		100.000	651.783.281	MBVCB.7008989566.NGUYEN TIEN TOAN chuyen tien ung ho.CT tu 0411001027841 NGUYEN TIEN TOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
570	12/09/2024 5078.82540		100.000	651.883.281	MBVCB.7009036745.HO VAN HAI ho tro MB lu lut thien tai.CT tu 0411001019975 HO VAN HAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
571	12/09/2024 5220.41063		600.000	652.483.281	202047.120924.063305.Gui chut tam long am ap den dong bao yeu thuong, ma GD 249176057
572	12/09/2024 5213.45185		100.000	652.583.281	991838.120924.063620.Theanhnguyen chuyen tien ung ho bao so 3
573	12/09/2024 5213.47214		300.000	652.883.281	996248.120924.063810.LE HOAI LINH ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
574	12/09/2024 5245.97703		100.000	652.983.281	MBVCB.7009078246.NGUYEN THANH HOA UNG HO THIEN TAI.CT tu 0281000252566 NGUYEN THANH HOA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
575	12/09/2024 5216.54892		500.000	653.483.281	559950.120924.064510.VU HUU LINH UNG HO DONG BAO MIEN BAC
576	12/09/2024 5189.45942		200.000	653.683.281	02009704050912064554202465J1095879.45942.064554.Vietcombank:1021470698: CHAU DIEM MY ho tro dong bao bi thiet hai bao so 3
577	12/09/2024 5242.98863		200.000	653.883.281	MBVCB.7009118756.NGO KIM TUYEN ,HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 0281000412553 NGO KIM TUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
578	12/09/2024 5242.99426		200.000	654.083.281	MBVCB.7009140439.LE MONG THAI THUONG chuyen tien.CT tu 0841000114775 LE MONG THAI THUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
579	12/09/2024 5218.69702		200.000	654.283.281	201255.120924.065504.NGUYEN VAN DONG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
580	12/09/2024 5217.74272		500.000	654.783.281	587335.120924.065803.NGUYEN VAN KHANG Chuyen tien
581	12/09/2024 5387.61822		500.000	655.283.281	020097042209120659542024E624273275.61822.065955.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
582	12/09/2024 5387.62397		100.000	655.383.281	020097042209120659592024YWAI3736 20.62397.065951.LANG VAN BINH dak nong chuyen tien ung ho bao so 3mien bac

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
583	12/09/2024 5241.1033		200.000	655.583.281	MBVCB.7009197492.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0381000323313 NGUYEN NHAT TRUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
584	12/09/2024 5387.69060		700.000	656.283.281	02009704050912070443202447M503060 1.69060.070444.Vietcombank:102147069 8:Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
585	12/09/2024 5189.70214		200.000	656.483.281	020097040509120706082024ZM4D0334 61.70214.070546.Vietcombank:10214706 98:Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
586	12/09/2024 5389.75160		500.000	656.983.281	020097041509120709332024mkku802673 .75160.070933.ung ho mien bac bao YaGi
587	12/09/2024 5240.3139		100.000	657.083.281	MBVCB.7009260254.ho tro thien tai bao so 3.CT tu 1036154064 HOANG THI AN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
588	12/09/2024 5242.3277		200.000	657.283.281	MBVCB.7009270936.PHAM VAN BINH.CT tu 0071002527958 NGUYEN THU HONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
589	12/09/2024 5240.3578		5.000.000	662.283.281	MBVCB.7009285759.NGUYEN THI NGOC XUAN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac bi bao lut.CT tu 0281000352924 NGUYEN THI NGOC XUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
590	12/09/2024 5212.8278		500.000	662.783.281	265646.120924.071759.VI MOT VIET NAM NGAY MAI, KHONG AI BI BO LAI PHIA SAU
591	12/09/2024 5389.87632		300.000	663.083.281	02009704050912071844202486FT059884 .87632.071844.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN THI TUYET LE ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
592	12/09/2024 5387.87781		5.000.000	668.083.281	020097042209120718572024LU0U84229 6.87781.071858.THAI HO THANH TRUC chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
593	12/09/2024 5388.90199		1.000.000	669.083.281	0200970422091207193720246F75856747. 90199.071916.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
594	12/09/2024 5387.90846		200.000	669.283.281	020097040509120720262024S7LT063765 .90846.072027.Vietcombank:1021470698 :HOANG NGUYEN HOANG LONG chuyen tien ung ho

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
595	12/09/2024 5245.4391		1.000.000	670.283.281	MBVCB.7009301630.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 9977971020 TRUONG BAO CHAU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
596	12/09/2024 5220.15134		300.000	670.583.281	234388.120924.072125.LMNDL Kim DongPhu An ho tro bao lu so 3
597	12/09/2024 5219.16330		500.000	671.083.281	782279.120924.072225.NGUYEN VAN KHIEM chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3
598	12/09/2024 5216.23041		200.000	671.283.281	543519.120924.072534.NGUYEN THI HAI UNG HO DONG BAO MIEN BAC ANH HUONG BAO SO 3-120924-07:25:34 543519
599	12/09/2024 5388.761		10.000.000	681.283.281	020097040509120727052024ZAW50788 99.761.072705.Vietcombank:1021470698 :TRAN THI MAI TRINH - TTYT TANUYEN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
600	12/09/2024 5389.1327		500.000	681.783.281	02009704050912072720202431U0079463 .1327.072711.Vietcombank:1021470698: cho con ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
601	12/09/2024 5242.5712		200.000	681.983.281	MBVCB.7009350846.NGUYEN PHUOC THANH chuyen chuc ich tam long ung ho ba con.CT tu 1014538225 NGUYEN PHUOC THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
602	12/09/2024 5390.8593		300.000	682.283.281	020097041509120731412024qdAz84180 1.8593.073142.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
603	12/09/2024 5214.41193		500.000	682.783.281	691422.120924.073440.Ung ho dong bao mien bac lu lut
604	12/09/2024 5217.45841		500.000	683.283.281	687774.120924.073702.Cua hang Phuong Linh Mart . Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
605	12/09/2024 5390.18835		100.000	683.383.281	020097040509120738382024HF9B00568 8.18835.073816.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao thiet hai do bao so 3
606	12/09/2024 5220.61380		500.000	683.883.281	710326.120924.074412.xin dong gop phan nho cho ba con vung lu lut
607	12/09/2024 5220.64660		3.000.000	686.883.281	316977.120924.074543.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
608	12/09/2024 5387.32487		200.000	687.083.281	020097040509120746132024CEER02394 9.32487.074551.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN HUU AI ho tro bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
609	12/09/2024 5218.70717		100.000	687.183.281	275416.120924.074835.LE THI HUE CHUYEN KHOAN UNG HO THIEN TAI,LU LUT
610	12/09/2024 5189.38109		400.000	687.583.281	0200970405091207490320244HLR03096 1.38109.074903.Vietcombank:102147069 8:khoi 3 Truong Tieu Hoc An Dien. Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
611	12/09/2024 5240.10333		300.000	687.883.281	MBVCB.7009501872.THI VAN TRI chuyen tien ung ho nguoi dan con bao.CT tu 1038996801 THI VAN TRI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
612	12/09/2024 5214.75809		50.000	687.933.281	728819.120924.075038.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
613	12/09/2024 5218.77057		1.000.000	688.933.281	965076.120924.075059.Le truong linh ung ho con bao so 3
614	12/09/2024 5209.79072		500.000	689.433.281	810125.120924.075156.DAO THI THUY chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
615	12/09/2024 5242.10995		1.000.000	690.433.281	MBVCB.7009531754.DOAN THI DIEU LUYEN ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0841000098366 DOAN THI DIEU LUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
616	12/09/2024 5217.83258		300.000	690.733.281	738283.120924.075330.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
617	12/09/2024 5390.48815		200.000	690.933.281	020097042209120755332024R2VC68861 2.48815.075512.TRAN THI MY DUNG chuyen tien cuu tro bao so 3
618	12/09/2024 5239.11520		200.000	691.133.281	MBVCB.7009542090.BIEN TAN TIEN chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000164937 BIEN TAN TIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
619	12/09/2024 5245.11625		1.000.000	692.133.281	MBVCB.7009541149.LE DUC THANH chuyen tien.CT tu 1037403514 LE DUC THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
620	12/09/2024 5239.12147		50.000	692.183.281	MBVCB.7009566825.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1017443223 VO CONG THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
621	12/09/2024 5216.937		500.000	692.683.281	730881.120924.080140.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
622	12/09/2024 5387.62099		2.000.000	694.683.281	020097042209120802132024HNNT11672 1.62099.080214.Cty Tam Hy Thuan ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
623	12/09/2024 5242.13008		300.000	694.983.281	MBVCB.7009597948.TRAN THI LANH gop 1 phan nho de ba con vuot qua bao lu.CT tu 0281000273095 TRAN THI LANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
624	12/09/2024 5017.4853		2.000.000	696.983.281	768368.120924.080309.ong NGUYEN THANH CHAU can bo huu tri phuong Phu Hoa ung ho nguoi dan bi anh huong do bao lu lut
625	12/09/2024 5244.13167		500.000	697.483.281	MBVCB.7009608446.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 9982220324 BUI THI THAO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
626	12/09/2024 5245.13368		500.000	697.983.281	MBVCB.7009604573.ho tro dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 1025487858 VI VAN QUANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
627	12/09/2024 5161.66500		300.000	698.283.281	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66631159445.20240912.66631159445-0 357721779_Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
628	12/09/2024 5218.19127		500.000	698.783.281	242025.120924.080811.LE GIA TY CHUYEN KHOAN BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
629	12/09/2024 5241.14498		200.000	698.983.281	MBVCB.7009643279.gd con xin gop chut long toi ba con mien bac.CT tu 0381002770106 LE THI LINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
630	12/09/2024 5215.20851		1.000.000	699.983.281	788699.120924.080927.Nguyen Tai chuyen tien
631	12/09/2024 5213.22227		1.000.000	700.983.281	283514.120924.080948.NGOC THAO - Binh Duong - Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
632	12/09/2024 5387.76507		100.000	701.083.281	0200970415091208095820244WJG91829 0.76507.080958.QR - LE NGOC HUYNH Chuyen tien
633	12/09/2024 5214.27388		500.000	701.583.281	966615.120924.081201.Ho tro dong bang thiet hai do con bao so 3
634	12/09/2024 5245.15391		500.000	702.083.281	MBVCB.7009678362.HUYNH THI CHIN so nha 54/14 duong vp 4 p vp ta bd chuyen tien ho tro ba con mien bac .CT tu 1025272377 HUYNH THI CHIN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
635	12/09/2024 5017.32507		200.000	702.283.281	491576.120924.081350.NGUYEN HAI VAN chuyen unghodongbaobianhuongbaosoba FT24256423706946
636	12/09/2024 5189.84774		100.000	702.383.281	020097042209120814232024MEQ685110 3.84774.081424.NGUYEN THANH TRUC chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
637	12/09/2024 5243.15854		2.000.000	704.383.281	MBVCB.7009693319.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1041591145 NGUYEN THI PHUOC HAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
638	12/09/2024 5388.88353		200.000	704.583.281	020097040509120816032024VICF099109 .88353.081541.Vietcombank:1021470698 :PHAM MINH THANH ung ho mien Bac
639	12/09/2024 5387.87658		1.450.000	706.033.281	020097040509120816202024FFBY09962 4.87658.081620.Vietcombank:102147069 8:CD THANH TRA-TU PHAP BEN CAT ung ho bao lut
640	12/09/2024 5009.67118		200.000	706.233.281	SHGD:11997638.DD:240912.BO:NGUYEN HONG SUC.Remark:Vietcombank;1021470698; NGUYEN HONG SUC chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
641	12/09/2024 5216.39771		500.000	706.733.281	104737.120924.081634.ho tro dong bao mien Bac thiet hai con bao so 3
642	12/09/2024 5390.89233		500.000	707.233.281	020097041509120816522024ZN0o93249 0.89233.081643.gd Nguyen van Tri gui ho tro nguoi dan bi anh huong bao so 3.
643	12/09/2024 5216.41979		200.000	707.433.281	816417.120924.081738.BUI THI MAI LINH Chuyen tien
644	12/09/2024 5213.44318		200.000	707.633.281	818059.120924.081754.TRAN THI LUYEN Chuyen tien ung ho cuu tro mien bac
645	12/09/2024 5213.43941		100.000	707.733.281	817785.120924.081827.TRAN THI TRANG CTY MAY MAC HUNG KIU VN Chuyen tien ung ho
646	12/09/2024 5217.47036		100.000	707.833.281	407072.120924.081912.ung ho dong bao mien bac
647	12/09/2024 5214.47923		200.000	708.033.281	812916.120924.081956.DAO THI THANH KIM HUE ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
648	12/09/2024 5242.17052		100.000	708.133.281	MBVCB.7009740118.TRAN NGOC MAI Ho tro db bao so 3.CT tu 1039045056 TRAN NGOC MAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
649	12/09/2024 5389.97526		1.000.000	709.133.281	0200970422091208205320246DJS668240 .97526.082054.TRINH QUANG HAO chuyen tien cuu tro dong bao bao lut do con bao so 3
650	12/09/2024 5390.98229		250.000	709.383.281	020097041509120820572024XCKz94179 7.98229.082035.ung ho dong bao mien bac do bao Yagi so 3 .
651	12/09/2024 5219.53909		1.000.000	710.383.281	831193.120924.082154.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
652	12/09/2024 5245.17763		1.000.000	711.383.281	MBVCB.7009763091.DONG NGUYEN CHAT ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1028356029 DONG NGUYEN CHAT toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
653	12/09/2024 5189.3241		200.000	711.583.281	020097040509120823292024GWY60186 85.3241.082307.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
654	12/09/2024 5214.58589		400.000	711.983.281	763120.120924.082329.IBFT DO THI CAM UYEN CT HO TRO DONG BAO BI THIET HAI BAO SO 3
655	12/09/2024 5212.58650		300.000	712.283.281	835979.120924.082322.NGUYEN THI BINH ung ho dong bao mien bac bi lu lut.
656	12/09/2024 5161.69723		100.000	712.383.281	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66632261921.20240912.66632261921-0 343727366_HOANG NU CAM TU ung ho mien Bac
657	12/09/2024 5245.18138		300.000	712.683.281	MBVCB.7009769316.Ho tro dong bao lu luc do con bao so3 .CT tu 0381000403883 NGUYEN THANH PHONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
658	12/09/2024 5189.6560		500.000	713.183.281	0200970405091208251220241U55023158 .6560.082512.Vietcombank:1021470698: ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
659	12/09/2024 5215.64164		2.000.000	715.183.281	531257.120924.082522.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24256840407684
660	12/09/2024 5389.8931		200.000	715.383.281	020097040509120826312024D9H402647 7.8931.082631.Vietcombank:1021470698 :ung ho nguoi dan bi anh huong con bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
661	12/09/2024 5239.19035		200.000	715.583.281	MBVCB.7009800695.ONG TRONG CUONG chuyen tien.CT tu 1025842125 ONG TRONG CUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
662	12/09/2024 5220.71686		1.000.000	716.583.281	847697.120924.082811.CD tai chinh thong ke Thuan An ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
663	12/09/2024 5216.75969		500.000	717.083.281	859140.120924.082952.PHAN THI KIM CUC Chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
664	12/09/2024 5243.19567		500.000	717.583.281	MBVCB.7009827396.CAO THI NHU THUY ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000371223 CAO THI NHU THUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
665	12/09/2024 5189.18935		500.000	718.083.281	020097042209120831212024YM1C68835 3.18935.083122.PHAM THI LANH chuyen tien cuu tro mien Bac
666	12/09/2024 5387.19882		1.000.000	719.083.281	020097041509120831462024kGRk965995 .19882.083146.HO MINH THANH Chuyen tien ung ho mien bac
667	12/09/2024 5220.83549		2.000.000	721.083.281	060012.120924.083236.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
668	12/09/2024 5078.9900		200.000	721.283.281	MBVCB.7009852249.MAI THI NGAN ung ho mien bac anh huong bao so 3.CT tu 0071004564501 MAI THI NGAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
669	12/09/2024 5212.87474		200.000	721.483.281	872097.120924.083349.Nha ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
670	12/09/2024 5242.20747		300.000	721.783.281	MBVCB.7009860474.chuyen tien cuu tro bao so 3.CT tu 0281000522394 DO THANH PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
671	12/09/2024 5389.28028		100.000	721.883.281	020097041509120835122024ZiNw97429 6.28028.083512.Nguyen Yen Nhi. lop 2-6 tieu hoc Binh Hoa; ung ho dong Bao; con Bao so 3
672	12/09/2024 5078.10477		5.000.000	726.883.281	MBVCB.7009870659.CHI HOI LU HANH TINH BINH DUONG HO TRO CAC TINH PHIA BAC KHAC PHUC BAO SO 3.CT tu 0281000393152 TONG TRONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
673	12/09/2024 5220.93347		300.000	727.183.281	879252.120924.083544.Duy Binh chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
674	12/09/2024 5387.32213		500.000	727.683.281	020097042209120837172024UVNC76573 7.32213.083718.Ung ho dong bao bao so 3
675	12/09/2024 5209.2239		100.000	727.783.281	068968.120924.083909.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
676	12/09/2024 5387.37723		300.000	728.083.281	020097040509120839562024Y7JO061668 .37723.083956.Vietcombank:1021470698 :VU LE TO QUYEN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
677	12/09/2024 5209.6115		200.000	728.283.281	717220.120924.084023.QFT20240912084 016511-Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
678	12/09/2024 5390.40626		100.000	728.383.281	020097040509120841282024NA7L06583 3.40626.084106.Vietcombank:102147069 8:Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
679	12/09/2024 5389.42981		200.000	728.583.281	0200970405091208425120248JEN069584 .42981.084251.Vietcombank:1021470698 :TRAN THI HANG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
680	12/09/2024 5220.17644		200.000	728.783.281	247327.120924.084433.Ung ho dong bao bi thiet hai boi con bao so 3 truong TH An Dien-Ben Cat
681	12/09/2024 5189.48681		1.000.000	729.783.281	0200970415091208445920242Zeq996248 .48681.084459.QR - DANG SON chuyen tien ho tro ba con bao so 3 mien bac
682	12/09/2024 5213.20091		200.000	729.983.281	910764.120924.084457.Vo Thi Kim Tien chuyen khoan ung ho dong bao thiet hai sau bao so 3
683	12/09/2024 5388.51747		200.000	730.183.281	0200970405091208455820247T4V078117 .51747.084558.Vietcombank:1021470698 : Nguyen Thi Cam Hanh-truong tieu hoc An Dien- Ben Cat-ung ho con bao so 3
684	12/09/2024 5219.24471		500.000	730.683.281	609706.120924.084647.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 FT24256737610007
685	12/09/2024 5240.23959		500.000	731.183.281	MBVCB.7009977189.Trong Nhan Ho tro Dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 9909290007 PHAM TRONG NHAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
686	12/09/2024 5244.24026		100.000	731.283.281	MBVCB.7009977663.Em nha phuong 5/15 binh hoa .ung ho mien bac lu lut.CT tu 9931764386 NGUYEN THI THIET toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
687	12/09/2024 5389.58152		200.000	731.483.281	0200970405091208484120246LWY08556 0.58152.084841.Vietcombank:102147069 8:TRAN THI MY NGOC trung An Dien Ben Cat chuyen tien Ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3
688	12/09/2024 5220.32583		2.000.000	733.483.281	928292.120924.084931.chi Huong va Van Quynh ung ho dong bao do con bao so 3
689	12/09/2024 5239.24638		300.000	733.783.281	MBVCB.7009983592.Huong-THPTVM D ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000536334 LE THI HUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
690	12/09/2024 5209.34487		500.000	734.283.281	085156.120924.085014.Ho tro dong bao thiet hai do bao so 3
691	12/09/2024 5243.25019		1.000.000	735.283.281	MBVCB.7010002750.Mai Thi Na Uy - ho tro DB Mien Nui phia Bac.CT tu 0411001028174 MAI THI NA UY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
692	12/09/2024 5387.65677		300.000	735.583.281	020097040509120852442024IHZV09661 3.65677.085244.Vietcombank:102147069 8:HUYNH THI XUYEN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
693	12/09/2024 5388.67631		350.000	735.933.281	020097042209120853382024NUQ176039 8.67631.085340.NGUYEN THI THU HA ho tro dong bao bi thiet do con bao so 3
694	12/09/2024 5209.45966		200.000	736.133.281	943707.120924.085403.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
695	12/09/2024 5243.26108		200.000	736.333.281	MBVCB.7010040207.BUI VAN DINH chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281001303460 BUI VAN DINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
696	12/09/2024 5242.26193		500.000	736.833.281	MBVCB.7010042074.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281001017670 PHAN VAN CHAU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
697	12/09/2024 5078.16810		200.000	737.033.281	MBVCB.7010042470.PHAM THI THUY TRANG Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000608586 PHAM THI THUY TRANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
698	12/09/2024 5242.26336		500.000	737.533.281	MBVCB.7010055195.cuu tro Bao so 3.CT tu 0281000892370 NGUYEN KHOA DIEU AN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
699	12/09/2024 5220.55366		100.000	737.633.281	646955.120924.085650.ung ho dbll mien bac FT24256134678371
700	12/09/2024 5241.26589		200.000	737.833.281	MBVCB.7010058608.NGUYEN THI LE HOA chuyen tien.CT tu 1021169857 NGUYEN THI LE HOA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
701	12/09/2024 5240.26615		100.000	737.933.281	MBVCB.7010060194.HO TRO DONG BAO DO CON BAO SO 3.CT tu 0481000707514 TRAN THI THU TRANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
702	12/09/2024 5078.17559		2.000.000	739.933.281	MBVCB.7010064511.NGUYEN THI THANH TU chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 0841000099190 NGUYEN THI THANH TU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
703	12/09/2024 5243.27377		5.000.000	744.933.281	MBVCB.7010082692.GD Ha Anh Kiet ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000498412 HA KHANH LINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
704	12/09/2024 5212.68985		500.000	745.433.281	959011.120924.090121.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
705	12/09/2024 5244.27821		20.000	745.453.281	MBVCB.7010094431.PHAM NGOC DIEM chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1021144217 PHAM NGOC DIEM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
706	12/09/2024 5217.70954		1.000.000	746.453.281	974199.120924.090204.TRAN CAM DENH Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
707	12/09/2024 5212.72431		1.000.000	747.453.281	973919.120924.090226.TRUONG THI HA ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
708	12/09/2024 5219.72642		500.000	747.953.281	976108.120924.090232.TVMONG ung ho cuu tro bao Yagi
709	12/09/2024 5212.74375		300.000	748.253.281	671633.120924.090316.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24256834885009
710	12/09/2024 5389.88644		1.000.000	749.253.281	020097040509120904232024Z0C1027502 .88644.090423.Vietcombank:1021470698 :ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
711	12/09/2024 5209.78511		500.000	749.753.281	981445.120924.090408.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
712	12/09/2024 5387.89662		200.000	749.953.281	020097040509120905112024G79Z029854.89662.090502.Vietcombank:1021470698 :Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
713	12/09/2024 5245.28705		200.000	750.153.281	MBVCB.7010129784.NGUYEN THANH PHONG chuyen tien cuu tro bao do 3.CT tu 0281000600154 NGUYEN THANH PHONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
714	12/09/2024 5189.93912		500.000	750.653.281	020097040509120907192024EIID035987.93912.090719.Vietcombank:1021470698: Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
715	12/09/2024 5213.90597		500.000	751.153.281	997607.120924.090758.HOANG SY DUONG 33 66A duongD1 kp binh giao thuan giao thuan an binh duong ung ho dong bao lu lut
716	12/09/2024 5387.96208		300.000	751.453.281	020097040509120908052024MVUW038 272.96208.090743.Vietcombank:1021470698:Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
717	12/09/2024 5388.1917		600.000	752.053.281	0200970405091209110620247NC704679 4.1917.091106.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN THI MONG THU NGUyn thi ly hoa chuyen tien ung ho thie tai mien bac
718	12/09/2024 5218.757		200.000	752.253.281	702850.120924.091109.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24256783508198
719	12/09/2024 5215.1527		200.000	752.453.281	314746.120924.091136.NGUYEN DUC THO TTYT Ben cat ho tro dong bao thiet hai do bao so 3
720	12/09/2024 5213.5132		10.600.000	763.053.281	565931.120924.091214.BCTMT CAP UY BDH khu pho 3 p CHANH NGHIA van dong ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
721	12/09/2024 5242.30674		200.000	763.253.281	MBVCB.7010196074.NGUYEN HOANG BAO DAI chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3.CT tu 1023318804 NGUYEN HOANG BAO DAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
722	12/09/2024 5215.7357		150.000	763.403.281	846310.120924.091309.IBFT Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
723	12/09/2024 5214.11922		500.000	763.903.281	653108.120924.091619.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO SO 3-120924-09:15:07 653108

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
724	12/09/2024 5215.15997		3.000.000	766.903.281	579583.120924.091545.TRAN THI TUYET MAI Chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
725	12/09/2024 5017.25096		100.000	767.003.281	589812.120924.091825.Tuuyen chuyen tien
726	12/09/2024 5009.90465		200.000	767.203.281	SHGD:11015373.DD:240912.BO:PHAN VU PHUONG.Remark:Vietcombank;1021470698;PHAN VU PHUONG trung tieu hoc an dien
727	12/09/2024 5387.18344		1.000.000	768.203.281	02009704220912091848202411A9594970.18344.091849.DINH THI HAI YEN Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
728	12/09/2024 5219.26303		500.000	768.703.281	590777.120924.091835.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
729	12/09/2024 5216.31298		200.000	768.903.281	101345.120924.092019.ZP242560101345240912000180136 Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
730	12/09/2024 5388.22149		300.000	769.203.281	0200970405091209203520241LN1073939.22149.092036.Vietcombank:1021470698:PHAN THI THANH NGUYET chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao s 3
731	12/09/2024 5212.32069		1.000.000	770.203.281	597837.120924.092023.Cuu tro dong bao bi lu lut boi con Bao so 3
732	12/09/2024 5387.23003		200.000	770.403.281	020097040509120920442024ZWJG074342.23003.092044.Vietcombank:1021470698:Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
733	12/09/2024 5243.33248		1.000.000	771.403.281	MBVCB.7010274089.NGUYEN HUU HANH chuyen tien ung ho nguoi dan bi bao so 3.CT tu 0281000169052 NGUYEN THI MINH GIANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
734	12/09/2024 5244.33250		1.000.000	772.403.281	MBVCB.7010281647.Hoa Thuan XH3-KP7- CP Hoa ung ho mien Bac bao so 3.CT tu 0841000048507 LE VAN DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
735	12/09/2024 5209.37335		300.000	772.703.281	603584.120924.092157.DO THI NGOC HA Chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
736	12/09/2024 5214.41540		250.000	772.953.281	607459.120924.092302.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
737	12/09/2024 5078.25484		500.000	773.453.281	MBVCB.7010297725.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 1041001248 HUYNH NGOC THACH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
738	12/09/2024 5241.33634		5.000.000	778.453.281	MBVCB.7010291000.cuu tro dong bao mien bac vung bao lu.CT tu 1022669332 THONG QUOC HONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
739	12/09/2024 5388.28641		200.000	778.653.281	020097040509120923482024AETR08321 6.28641.092349.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN DUY HOAI NAM ho tro thiet hai do bao so 3
740	12/09/2024 5017.43823		2.000.000	780.653.281	322005.120924.092412.Phuong Thuc ung ho mien Bac
741	12/09/2024 5390.32178		50.000	780.703.281	020097040509120925022024I2BD086697 .32178.092502.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN VIET HUNG chuyen tien
742	12/09/2024 5220.48171		300.000	781.003.281	615307.120924.092500.NGUYEN TRUNG DUNG Chuyen tien
743	12/09/2024 5387.34804		250.000	781.253.281	020097041509120926342024fSnk193391. 34804.092634.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
744	12/09/2024 5389.35887		300.000	781.553.281	020097040509120927152024PVC809299 5.35887.092716.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
745	12/09/2024 5239.34843		500.000	782.053.281	MBVCB.7010331064.TRAN QUOC KHANH chuyen tien ung hoc dong bao bao lut mien Bac.CT tu 9918919500 TRAN QUOC KHANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
746	12/09/2024 5241.34846		500.000	782.553.281	MBVCB.7010330565.Ho tro dong bao bi thiet hai do co bao so 3.CT tu 0281000597278 LE HA PHUONG HUYNH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
747	12/09/2024 5216.55950		200.000	782.753.281	229836.120924.092745.BUI THI SINH CHUYEN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
748	12/09/2024 5387.39441		200.000	782.953.281	02009704050912092842202462U5097229 .39441.092842.Vietcombank:1021470698 :PHAN NGUYEN NGOC THEM chuyen tien ho tro dong bao anh huong bao so 3
749	12/09/2024 5389.42462		100.000	783.053.281	020097040509120929572024HH8900079 7.42462.092957.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THUY QUYEN chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
750	12/09/2024 5215.73378		5.000.000	788.053.281	642586.120924.093202.Tranthithuthuyh otrodongbaothiethaidobaoso3
751	12/09/2024 5240.36310		200.000	788.253.281	MBVCB.7010372814.LE HUNG CUONG chuyen tien Ung ho dong bao sau bao so 3.CT tu 0281000530490 LE HUNG CUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
752	12/09/2024 5213.77352		1.000.000	789.253.281	675943.120924.093306.UNG HO DONG BAO ANH HUONG LU LUT BAO SO 3-120924-09:33:03 675943
753	12/09/2024 5389.48974		500.000	789.753.281	0200970405091209334820240UFO01196 6.48974.093348.Vietcombank:102147069 8:HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
754	12/09/2024 5389.50115		200.000	789.953.281	020097040509120933582024IS9C012485. 50115.093359.Vietcombank:1021470698: VONG SAY DINH chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do conbao so 3
755	12/09/2024 5242.36706		500.000	790.453.281	MBVCB.7010388586.Hoang Van Chung chuyen Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000319553 HOANG VAN CHUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
756	12/09/2024 5244.36787		1.000.000	791.453.281	MBVCB.7010402442.chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0181003331724 PHUN KIT HA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
757	12/09/2024 5243.36791		500.000	791.953.281	MBVCB.7010385479.NGUYEN LE TRINH chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0461000473046 NGUYEN LE TRINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
758	12/09/2024 5242.36978		200.000	792.153.281	MBVCB.7010392902.phan thi luan chuyen tien ho tro dong bao lu lut con bao so 3.CT tu 0111001422013 TRAN TRONG NGHIA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
759	12/09/2024 5388.52687		300.000	792.453.281	020097040509120935492024IKVD01781 5.52687.093549.Vietcombank:102147069 8:Hieu Trung tam van hoa chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
760	12/09/2024 5241.37278		5.000.000	797.453.281	MBVCB.7010416253.TRAN VAN MINH chuyen tien ung ho dong bao do thiet hai con bao so 3.CT tu 1033936867 TRAN VAN MINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
761	12/09/2024 5189.53877		500.000	797.953.281	020097040509120936292024V2JC019760 .53877.093629.Vietcombank:1021470698 :PHAN THI THANH TRUC ho tro db bi thiet hai con bao so 3
762	12/09/2024 5239.37389		500.000	798.453.281	MBVCB.7010413405.TRAN Minh Trung chuyen tien ung ho dong bao mien Bac bi bao lut.CT tu 9918919500 TRAN QUOC KHANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
763	12/09/2024 5387.55858		200.000	798.653.281	020097040509120937202024NQ1Q02217 6.55858.093658.Vietcombank:102147069 8:VO THI MINH QUE chuyen tien gia vien trung tieu hoc an dien
764	12/09/2024 5390.57120		100.000	798.753.281	0200970405091209374920241T3Y023656 .57120.093749.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN THI MINH HUYEN ho tro dong bao bi thiet hai do bao so3
765	12/09/2024 5387.56830		1.000.000	799.753.281	02009704050912093816202479M902496 5.56830.093816.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN VAN HUNG chuyen tien
766	12/09/2024 5219.3065		500.000	800.253.281	814729.120924.093845.LE THI THU HIEN chuyen tien FT24256318507097
767	12/09/2024 5241.38566		500.000	800.753.281	MBVCB.7010454795.LE NGUYEN THAI BINH chuyen tien.CT tu 0281000204969 LE NGUYEN THAI BINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
768	12/09/2024 5212.16634		1.000.000	801.753.281	899531.120924.094156.IBFT Xe may Khanh Khanh ung ho dong bao chong lu
769	12/09/2024 5214.18035		500.000	802.253.281	683266.120924.094205.NGUYEN THI BICH TUYEN Chuyen tien ung ho lu mien bac
770	12/09/2024 5218.20470		200.000	802.453.281	180116.120924.094252.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
771	12/09/2024 5242.39430		100.000	802.553.281	MBVCB.7010483434.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 9522429637 NGO NHAT PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
772	12/09/2024 5244.39944		500.000	803.053.281	MBVCB.7010493421.TRAN KIM KHANH chuyen tien.CT tu 1030982503 TRAN KIM KHANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
773	12/09/2024 5244.39995		300.000	803.353.281	MBVCB.7010494267.PHAN HOANG MINH chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1017478725 PHAN HOANG MINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
774	12/09/2024 5387.70810		200.000	803.553.281	020097040509120945382024XIE7046413 .70810.094538.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN THI QUYNH ANH Truong TH An Dien ung ho khac phuc bao so 3
775	12/09/2024 5161.87501		100.000	803.653.281	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66636953274.20240912.66636953274-0 336329330_TO THI TRUONG VY chuyen tien qua MoMo
776	12/09/2024 5245.40498		500.000	804.153.281	MBVCB.7010516804.NGUYEN TIEN THANH chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0411001046333 NGUYEN TIEN THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
777	12/09/2024 5216.41568		500.000	804.653.281	002394.120924.094741.LE MINH KHANH CHUYEN KHOAN
778	12/09/2024 5244.40784		200.000	804.853.281	MBVCB.7010535728.DANG DINH THUAN chuyen tien.CT tu 1033968518 DANG DINH THUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
779	12/09/2024 5214.43867		500.000	805.353.281	707176.120924.094804.TRAN DANG NAM Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
780	12/09/2024 5218.45322		10.000.000	815.353.281	192487.120924.094831.ung ho dong bao thiet hai lu lut do con bao so3
781	12/09/2024 5215.61856		1.000.000	816.353.281	396419.120924.095214.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
782	12/09/2024 5389.87458		1.000.000	817.353.281	020097040509120953392024KXBV07021 2.87458.095339.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN DUC DUNG-k4-Phu My-TDM ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
783	12/09/2024 5209.76122		300.000	817.653.281	413727.120924.095517.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
784	12/09/2024 5214.89295		500.000	818.153.281	749081.120924.095814.NGUYEN HUU NGHI Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
785	12/09/2024 5217.94289		100.000	818.253.281	750897.120924.095857.NGUYEN THI TRUC ho tro dong bao bi thiet hai do con bao . mong moi nguoi duoc binh an

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
786	12/09/2024 5213.95937		500.000	818.753.281	752678.120924.095918.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
787	12/09/2024 5219.96801		500.000	819.253.281	756055.120924.095956.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
788	12/09/2024 5189.1565		300.000	819.553.281	02009704220912100056202409PM62666 3.1565.100057.DOAN NGOC TRAM chuyen tien ung ho dong bao mien bac bi bao lu
789	12/09/2024 5218.1667		300.000	819.853.281	907851.120924.100104.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24256951912005
790	12/09/2024 5213.5034		4.100.000	823.953.281	326659.120924.100149.BP HOAN THANH CTY YOUNGIN VINA BINH DUONG 0973856073 MS CHUYEN HO TRO DONG BAO VI THIET HAI DO CON BAO SO 3. MONG DONG BAO SOM VUOT QUA KHO KHAN
791	12/09/2024 5214.9926		200.000	824.153.281	327232.120924.100250.CAO THI SUU-CTY YOUNGIN VINA BINH DUONG -CHUC DONG BAO MIEN BAC VUOT QUA KHO KHAN
792	12/09/2024 5218.16728		500.000	824.653.281	772487.120924.100404.VU THI HIEN Chuyen tien cuu tro bao Yagi
793	12/09/2024 5241.45981		500.000	825.153.281	MBVCB.7010690927.BUI VAN BAY chuyen tien.CT tu 9968557070 BUI VAN BAY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
794	12/09/2024 5213.22265		500.000	825.653.281	776638.120924.100521.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
795	12/09/2024 5218.23030		500.000	826.153.281	776702.120924.100524.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
796	12/09/2024 5243.46532		300.000	826.453.281	MBVCB.7010710539.NGUYEN NHUT AN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0511000417960 NGUYEN NHUT AN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
797	12/09/2024 5241.46575		500.000	826.953.281	MBVCB.7010708728.TRAN THI LIEN PHUONG chuyen tien.CT tu 1040829084 TRAN THI LIEN PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
798	12/09/2024 5389.14904		100.000	827.053.281	020097040509121007182024KZVH01144 4.14904.100719.Vietcombank:102147069 8:ho tro lu lut mien bac
799	12/09/2024 5189.16452		300.000	827.353.281	02009704050912100747202470DN01283 4.16452.100747.Vietcombank:102147069 8:Nguyen Thi Due ung ho bao lut mien Bac

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
800	12/09/2024 5242.46980		300.000	827.653.281	MBVCB.7010722051.NGUYEN THI KIM PHUONG chuyen tien.CT tu 1040572350 NGUYEN THI KIM PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
801	12/09/2024 5387.20508		500.000	828.153.281	02009704220912100956202447XF730806 .20508.100957.LE THI MUOI chuyen tien ung ho dong bao sau con bao so 3. Mong ba con vuot qua kho khan som a.
802	12/09/2024 5218.47478		500.000	828.653.281	949660.120924.101041.NGUYEN THANH CHUNG chuyen FT24256082949042
803	12/09/2024 5212.48102		500.000	829.153.281	950120.120924.101047.Chau Ngoc Khanh chuyen tien FT24256213044303
804	12/09/2024 5241.47773		200.000	829.353.281	MBVCB.7010750859.TRAN THI HUYEN ung ho DB bi bao so 3.CT tu 1012616891 TRAN THI HUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
805	12/09/2024 5217.49694		100.000	829.453.281	248125.120924.101107.DUY KHANH AP CAY LIEU
806	12/09/2024 5078.42705		2.000.000	831.453.281	MBVCB.7010769263.PHAM NGOC THAI chuyen tien ung ho dong bao lu lut phia bac.CT tu 0411000977656 PHAM NGOC THAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
807	12/09/2024 5244.48358		300.000	831.753.281	MBVCB.7010768799.PHAM HOANG PHI ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 9979909047 PHAM HOANG PHI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
808	12/09/2024 5389.28939		100.000	831.853.281	020097040509121014002024GTUC03135 5.28939.101401.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI BICH THUY chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
809	12/09/2024 5217.63193		25.000.000	856.853.281	660206.120924.101402.huynh huu linh ung ho bao mien bac (by TPBank ChatPay)
810	12/09/2024 5215.68272		100.000	856.953.281	666183.120924.101512.Thuy Nguyen chuyen tien
811	12/09/2024 5017.70274		500.000	857.453.281	819156.120924.101528.Duy Linh chuyen tien Ung ho dong bao mien bac
812	12/09/2024 5243.50129		500.000	857.953.281	MBVCB.7010819439.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1041002941 TRAN QUOC DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
813	12/09/2024 5078.45682		500.000	858.453.281	MBVCB.7010846718.NGUYEN VAN CHI chuyen tien.CT tu 1045970219 NGUYEN VAN CHI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
814	12/09/2024 5239.51528		200.000	858.653.281	MBVCB.7010869728.NGUYEN THANH CHAU chuyen tien cuutro.CT tu 1030343375 NGUYEN THANH CHAU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
815	12/09/2024 5212.4641		7.535.000	866.188.281	752109.120924.102328.CTY TNHH FNTVINA ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
816	12/09/2024 5387.54552		1.900.000	868.088.281	020097042209121024132024AA0758307 7.54552.102414.Tap the to Lang cty YUONGIN VINA BINH DUONG sdt 0978142719 Chuyen ho tro dong bao thiet hai do bao so 3
817	12/09/2024 5390.57531		200.000	868.288.281	020097040509121024582024PV30064051 .57531.102458.Vietcombank:1021470698 :HOANG THI THANH HIEN chuyen tien ho tro bao
818	12/09/2024 5078.47663		200.000	868.488.281	MBVCB.7010905839.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1014548618 VU XUAN THIN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
819	12/09/2024 5078.47870		1.080.000	869.568.281	MBVCB.7010907726.ct compositegearung ho nguoi dan bi anh huong bao so3,,.CT tu 1013064595 THACH THI DIEU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
820	12/09/2024 5245.53405		500.000	870.068.281	MBVCB.7010919669.PHAM TAN TAI chuyen tien.CT tu 1041001524 PHAM TAN TAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
821	12/09/2024 5243.54442		300.000	870.368.281	MBVCB.7010958348.NGUYEN THI YEN NHI chuyen tien.CT tu 1032662888 NGUYEN THI YEN NHI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
822	12/09/2024 5009.13992		200.000	870.568.281	SHGD:11020381.DD:240912.BO:NGUYE N THI CAM NHUNG.Remark:Vietcombank;1021470 698;Ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
823	12/09/2024 5243.54948		100.000	870.668.281	MBVCB.7010964977.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000636960 NGUYEN THI LANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
824	12/09/2024 5213.46819		10.000.000	880.668.281	052804.120924.103435.CN CTY MINH THANH SU KUAN YU-SU KUAN CHENG- LIU TSAI CHI HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 FT24256847838089
825	12/09/2024 5218.52683		1.000.000	881.668.281	058906.120924.103600.TRAN THI THUY TRANG chuyen tien FT24256667232349
826	12/09/2024 5241.55565		550.000	882.218.281	MBVCB.7010984703.1 bo phan nho cty composite gear . Mong dong bao som vuot qua kho khan.CT tu 1032288224 NGUYEN THI KIM BINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
827	12/09/2024 5388.97125		200.000	882.418.281	020097040509121037432024HNCB00214 3.97125.103743.Vietcombank:102147069 8:THAN THI MINH TRANG chuyen tien ung ho bao so 3
828	12/09/2024 5389.97942		300.000	882.718.281	020097040509121038162024QO8000384 3.97942.103807.Vietcombank:102147069 8:LE MINH HUNG Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
829	12/09/2024 5242.56735		300.000	883.018.281	MBVCB.7011030426.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3..CT tu 0281000360442 NGUYEN THI NHU Y toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
830	12/09/2024 5214.71017		200.000	883.218.281	920665.120924.104009.LE THI TUYET HOA Chuyen tien
831	12/09/2024 5388.6460		1.000.000	884.218.281	020097040509121040522024QCZH01178 3.6460.104052.Vietcombank:1021470698 :Xin chia se kho khan voi dong bao phia bac - noi dang chiu hau qua nang ne cua thien tai
832	12/09/2024 5017.73302		10.000.000	894.218.281	073156.120924.104101.CN Cong ty Minh Thanh Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
833	12/09/2024 5388.7857		50.000.000	944.218.281	0200970405091210411720249JKM01298 2.7857.104117.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (CTY TNHH CAO SU PHONG THAI)
834	12/09/2024 5387.8928		500.000	944.718.281	0200970405091210414920249MJY01461 5.8928.104149.Vietcombank:1021470698 :CO THANH VAN chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do bao so 3
835	12/09/2024 5240.57277		50.000	944.768.281	MBVCB.7011047043.NGUYEN VAN PHONG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0281000654162 NGUYEN VAN PHONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
836	12/09/2024 5078.54639		200.000	944.968.281	MBVCB.7011085973.HO NGOC TRAM chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1019561371 HO NGOC TRAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
837	12/09/2024 5219.94341		2.000.000	946.968.281	944849.120924.104617.cty dai gia cat ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
838	12/09/2024 5220.5274		500.000	947.468.281	957215.120924.104859.NGUYEN THI THANH HIEN Chuyen tien cuu tro
839	12/09/2024 5241.59535		200.000	947.668.281	MBVCB.7011113271.VO HUNG PHI chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3.CT tu 0841000037360 VO HUNG PHI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
840	12/09/2024 5078.56472		500.000	948.168.281	MBVCB.7011130474.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0881000438248 LE HOAI BAO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
841	12/09/2024 5243.59975		2.000.000	950.168.281	MBVCB.7011135677.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 .CT tu 9792168899 NGUYEN LE THI NGOC TAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
842	12/09/2024 5218.18687		500.000	950.668.281	030569.120924.105224.LE THI DIEP CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC
843	12/09/2024 5017.30700		300.000	950.968.281	031809.120924.105517.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
844	12/09/2024 5218.29833		1.000.000	951.968.281	866652.120924.105532.Lam van giac ung ho bao mien bac
845	12/09/2024 5214.34041		300.000	952.268.281	986612.120924.105602.NGUYEN THI AI TRUC Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
846	12/09/2024 5189.55487		500.000	952.768.281	020097041509121056162024EhV7386771 .55487.105616.NGUYEN THI HANH ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
847	12/09/2024 5017.37940		500.000	953.268.281	990850.120924.105709.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
848	12/09/2024 5130.28840		10.000.000	963.268.281	/Ref:PORL407117{}/Ref:PORL407117 {}/B/O:CONG TY TNHH HSING YUAN VIET NAM-HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 DVC:CONG TY TNHH HSING YUAN VIET NAM
849	12/09/2024 5218.40874		500.000	963.768.281	033178.120924.105815.Nguyen Minh Kha chuyen tien ung ho lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
850	12/09/2024 5189.63975		500.000	964.268.281	020097042209121058532024FRYG56772 2.63975.105854.PHAN THI DUC MINH chuyen tien
851	12/09/2024 5219.45882		500.000	964.768.281	553337.120924.105912.NGUYEN TUAN QUANG kp 2 an phu, thuan an, bd, ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
852	12/09/2024 5245.62840		4.000.000	968.768.281	MBVCB.7011218796.ung ho dong bao bi thiet hai bao.CT tu 0281000540136 NGUYEN VAN HOAI VU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
853	12/09/2024 5390.76001		300.000	969.068.281	0200970405091211022720241WQS0775 95.76001.110227.Vietcombank:10214706 98:BUI NGOC HUNG chuyen tien
854	12/09/2024 5241.63789		600.000	969.668.281	MBVCB.7011243381.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1037445452 VO TRAN HOANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
855	12/09/2024 5388.77151		1.000.000	970.668.281	020097040509121102432024J49F078413. 77151.110234.Vietcombank:1021470698: ho tro dong bao thiet hai do bao so 3. Cau mong tat ca binh an. Co len Viet Nam.
856	12/09/2024 5161.10129		100.000	970.768.281	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66642605575.20240912.66642605575-0 942379161_PHAN THI CAM NGOAN chuyen tien qua MoMo
857	12/09/2024 5239.64494		1.000.000	971.768.281	MBVCB.7011271004.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0461000608913 NGUYEN THI TU NGUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
858	12/09/2024 5242.64614		300.000	972.068.281	MBVCB.7011276615.NGUYEN VAN THUAN chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai bao so 3.CT tu 1036230232 NGUYEN VAN THUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
859	12/09/2024 5214.71292		200.000	972.268.281	579492.120924.110521.LUONG DUC MINH Chuyen tien Ung ho lu lut mien Bac
860	12/09/2024 5243.64866		200.000	972.468.281	MBVCB.7011287178.NGO TAN HUNG chuyen tien cuu tro bao so 3.CT tu 1041003120 NGO TAN HUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
861	12/09/2024 5239.65517		200.000	972.668.281	MBVCB.7011308048.Cuu tro bao Yagi .CT tu 0281000436599 TA NGUYEN BICH TRAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
862	12/09/2024 5219.82490		1.000.000	973.668.281	808433.120924.110924.GD BS HA- BA, BINH DUC3, BH, THUAN AN, BD UNG HO DONG BAO MB GAP THIEN TAI-120924-11:08:12 808433
863	12/09/2024 5212.83314		500.000	974.168.281	592577.120924.110814.NGUYEN THI OANH K2 so 19 Western land, khu pho 6, Phuong Thoi Hoa, Ben Cat , Binh Duong ho tro Dong Bao bi thiet hai do con bao so 3
864	12/09/2024 5214.83494		500.000	974.668.281	592544.120924.110813.NGUYEN THI NGOC THANH Chuyen tien gia dinh co Hoa ung ho bao so 3.
865	12/09/2024 5243.65970		50.000	974.718.281	MBVCB.7011326360.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1029135609 HUYNH NGOC CAM GIANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
866	12/09/2024 5240.65979		5.870.000	980.588.281	MBVCB.7011304218.Doan the cong ty TNHH VIET HUU ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0841000084526 LE VAN CHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
867	12/09/2024 5243.66346		200.000	980.788.281	MBVCB.7011331102.nguyen thanh phong 79 chuyen tien cuu tro bao so 3.CT tu 1041003120 NGO TAN HUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
868	12/09/2024 5243.66838		200.000	980.988.281	MBVCB.7011348391.vo phuoc khanh chuyen tien cuu tro bao so 3.CT tu 1041003120 NGO TAN HUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
869	12/09/2024 5388.7972		300.000	981.288.281	020097040509121112142024P86B007624 .7972.111214.Vietcombank:1021470698: VO THI HA chuyen tien ung ho thien tai lu lut
870	12/09/2024 5216.1268		2.000.000	983.288.281	814742.120924.111240.TRUONG THI THANH NGA. HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 03-120924-11:12:40 814742
871	12/09/2024 5389.12832		500.000	983.788.281	020097041509121113482024WbGr43508 6.12832.111339.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
872	12/09/2024 5217.9597		100.000	983.888.281	619218.120924.111425.LE NHAT TIN Chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
873	12/09/2024 5240.67676		1.000.000	984.888.281	MBVCB.7011361926.PHAN THI MY HOA chuyen tien ung ho dong bao bi bao lut.CT tu 0281001400535 PHAN THI MY HOA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
874	12/09/2024 5215.14973		300.000	985.188.281	625281.120924.111550.NGUYEN NHU BINH NOXH DINH HOA BINH DUONG Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
875	12/09/2024 5240.68038		500.000	985.688.281	MBVCB.7011378237.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1047873971 NGUYEN VAN DOI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
876	12/09/2024 5017.15702		500.000	986.188.281	819909.120924.111610.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-120924-11:16:10 819909
877	12/09/2024 5242.68307		500.000	986.688.281	MBVCB.7011391389.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281001962176 PHAM THI THU HIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
878	12/09/2024 5243.68433		100.000	986.788.281	MBVCB.7011393046.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1033347139 VO THI LAN PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
879	12/09/2024 5219.18991		1.000.000	987.788.281	630795.120924.111705.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
880	12/09/2024 5388.25585		300.000	988.088.281	02009704050912111740202449RX02412 8.25585.111740.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI LINH TAM chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do Bao so 3 - Yagi
881	12/09/2024 5017.22718		300.000	988.388.281	633719.120924.111754.Thanh Quyen ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
882	12/09/2024 5239.70054		200.000	988.588.281	MBVCB.7011448387.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0121000687069 LE THI NGOC TUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
883	12/09/2024 5161.17636		100.000	988.688.281	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66643722707.20240912.66643722707-0 865018104_Con muon dong gop 1 it a
884	12/09/2024 5387.64445		300.000	988.988.281	0200970422091211285020249O2V75518 7.64445.112829.Ho tro dong bao thiet hai con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
885	12/09/2024 5239.72394		500.000	989.488.281	MBVCB.7011517328.PHAM VAN TAO ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 0381000400667 PHAM VAN TAO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
886	12/09/2024 5017.81546		2.880.000	992.368.281	364790.120924.113206.BP QC CTY YOUNGIN VINA BINH DUONG 0357398343. KIEU CHUYEN HO TRO DONG BAO THIET HAI DO CON BAO SO 3. MONG DONG BAO SOM VUOT QUA KHO KHAN
887	12/09/2024 5388.77003		100.000	992.468.281	020097040509121132162024DAOR0703 32.77003.113217.Vietcombank:10214706 98:TRAN VAN SAM ho tro dong bao bi thien tai do con bao so 3
888	12/09/2024 5245.73422		50.000	992.518.281	MBVCB.7011545448.PHUNG DUY HOAN chuyen tien cuu tro bao lu mien bac.CT tu 0281000551158 PHUNG DUY HOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
889	12/09/2024 5214.85948		4.755.000	997.273.281	844763.120924.113403.NGUYEN MAI PHUONG LOP 6/2 THCS NG T MINH KHAI UNG HO DB MIEN BAC BAO SO 3-120924-11:33:19 844763
890	12/09/2024 5078.72326		500.000	997.773.281	MBVCB.7011561496.TONG LE THANH NAM chuyen tien ung ho dong bao bao lut mien bac.CT tu 1040998416 TONG LE THANH NAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
891	12/09/2024 5389.81525		100.000	997.873.281	020097040509121133502024X3KM0752 13.81525.113350.Vietcombank:10214706 98:VO THI KIM TRIEU chuyen tien
892	12/09/2024 5213.88964		300.000	998.173.281	257053.120924.113342.dam ngoc thao uyen ck ung ho ba con vung lu lut
893	12/09/2024 5216.90998		200.000	998.373.281	118479.120924.113421.IBFT NGUYEN THI MY DUNG chuyen tien ung ho mien bac
894	12/09/2024 5214.92591		100.000	998.473.281	707724.120924.113434.NGUYEN MINH CHANH Chuyen tien
895	12/09/2024 5388.90628		100.000	998.573.281	020097040509121136232024CDW0831 73.90628.113623.Vietcombank:10214706 98:VO VAN QUI ho tro dong bao bi thien tai con bao so 3
896	12/09/2024 5214.70		4.755.000	1.003.328.281	849309.120924.113712.NGUYEN PHUONG QUYNH LOP 3/3 TIEU HOC TRAN PHU UNG HO DB MIEN BAC BAO SO 3-120924-11:36:27 849309

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
897	12/09/2024 5189.89825		200.000	1.003.528.281	02009704050912113630202477TI083564.89825.113630.Vietcombank:1021470698: NGUYEN MINH QUANG chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
898	12/09/2024 5215.1391		1.000.000	1.004.528.281	405743.120924.113654.HOANG THI HOA chuyen tienunghoconbaoso3
899	12/09/2024 5209.7796		5.000.000	1.009.528.281	126912.120924.113832.IBFT LE THUY HANH ung ho khac phuc Bao so 3
900	12/09/2024 5216.14253		2.000.000	1.011.528.281	998154.120924.113942.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
901	12/09/2024 5389.8672		300.000	1.011.828.281	020097041509121141462024Uq1h51269 2.8672.114146.NGUYEN THE HOAN chuyen tienho tro dong bai bi thiet hai do con bao so3
902	12/09/2024 5189.11019		700.000	1.012.528.281	020097040509121142012024XUMD0003 84.11019.114152.Vietcombank:10214706 98:Tuan Que CB KP Tay Vinh Phu TA ung ho db b bao so 3
903	12/09/2024 5189.13175		500.000	1.013.028.281	0200970422091211423920247TVM62775 8.13175.114231.Ung ho dong bao lu lut mien bac Bui Van Thuy 225A Binh Duc 1 Binh Hoa Thuan An Binh Duong
904	12/09/2024 5241.77270		500.000	1.013.528.281	MBVCB.7011660453.LE THI HUONG chuyen tien.CT tu 0181003579856 LE THI HUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
905	12/09/2024 5240.77424		2.000.000	1.015.528.281	MBVCB.7011662197.BUI MINH THUAN nha dat thuy phong phu an ben cat binh duong ung ho bao so 3.CT tu 1912111069 BUI MINH THUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
906	12/09/2024 5389.23669		500.000	1.016.028.281	020097041509121146002024EK4y52465 9.23669.114600.LE BICH HONG chuyen tien hotrongbaobithiethaidoconbaoso3
907	12/09/2024 5220.42260		200.000	1.016.228.281	759584.120924.114619.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
908	12/09/2024 5215.41791		200.000	1.016.428.281	364209.120924.114632.ung ho con bao s3 mien bac
909	12/09/2024 5216.49899		500.000	1.016.928.281	000276.120924.114818.cuu tro mienbac
910	12/09/2024 5243.78672		200.000	1.017.128.281	MBVCB.7011711905.NGUYEN PHUONG HAI ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1038861674 NGUYEN PHUONG HAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
911	12/09/2024 5212.65931		300.000	1.017.428.281	400249.120924.115216.NGUYEN THI LY chuyen tien FT24256210977962
912	12/09/2024 5241.80367		100.000	1.017.528.281	MBVCB.7011753458.ung ho ba con mien bac bao so 3.CT tu 1029403623 NGUYEN THI HOANG OANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
913	12/09/2024 5212.75064		200.000	1.017.728.281	922987.120924.115409.TRAN THI THU LOAN chuyen tien den BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG - 1021470698
914	12/09/2024 5244.80908		200.000	1.017.928.281	MBVCB.7011771209.TRAN THI DIEU MY chuyen tien.CT tu 1020747209 TRAN THI DIEM MY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
915	12/09/2024 5017.79746		5.000.000	1.022.928.281	877111.120924.115528.CTY HUE HUNG PHAT HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-120924-11:55:27 877111
916	12/09/2024 5209.79956		300.000	1.023.228.281	800605.120924.115524.NGUYEN THI NGOC HAN Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
917	12/09/2024 5240.81262		200.000	1.023.428.281	MBVCB.7011783362.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0381000398992 NGUYEN THI THUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
918	12/09/2024 5078.81532		200.000	1.023.628.281	MBVCB.7011806439.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000489633 HUYNH MY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
919	12/09/2024 5078.81739		300.000	1.023.928.281	MBVCB.7011809038.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0411001093687 NGUYEN NGOC TUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
920	12/09/2024 5161.29373		500.000	1.024.428.281	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66646488757.20240912.66646488757-0 967703116_LE THI THANH ung ho dong bao thien tai
921	12/09/2024 5388.68170		100.000	1.024.528.281	020097040509121158352024CVQD05117 9.68170.115835.Vietcombank:102147069 8:ung ho dong bao bi thiet hai sau con bao so 3
922	12/09/2024 5216.94599		2.000.000	1.026.528.281	815716.120924.115904.CONG TY TNHH VINH HUA PHAT ho tro cho dong bao thien tai do con bao so 3
923	12/09/2024 5213.97250		50.000	1.026.578.281	109849.120924.115933.Ung ho ba con mien bac chong thien tai bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
924	12/09/2024 5239.82536		500.000	1.027.078.281	MBVCB.7011823526.LE QUOC TU chuyen tien.CT tu 0281000652071 LE QUOC TU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
925	12/09/2024 5216.97504		1.000.000	1.028.078.281	819173.120924.115936.LE THI DUNG Chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
926	12/09/2024 5189.73525		200.000	1.028.278.281	0200970405091212001720244GZ2056207.73525.120018.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN THI MINH va NGUYEN THI MINH NGOC chuyen tien ung ho mien bac bi thiet hai do bao so 3
927	12/09/2024 5243.82817		300.000	1.028.578.281	MBVCB.7011837306.VO THI KIM VUI NOXH DINH HOA BINH DUONG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000601051 VO THI KIM VUI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
928	12/09/2024 5387.75278		1.000.000	1.029.578.281	020097041509121200422024RsZu565574.75278.120042.PHAM THI CHI REO Chuyen tien Ho tro dong bao thiet hai do bao so 3
929	12/09/2024 5240.82918		200.000	1.029.778.281	MBVCB.7011837425.HUYNH TAN GIAU chuyen tien ho tro thiet hai bao so 3.CT tu 0281000209589 HUYNH TAN GIAU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
930	12/09/2024 5388.76925		1.000.000	1.030.778.281	0200970415091212014420245ym4567963.76925.120144.LE THI LOAN chuyen tien ung ho mb bao s3
931	12/09/2024 5189.82087		500.000	1.031.278.281	020097041509121203002024QiG6572128.82087.120238.BUI THI THANH GIANG chi bo KP Tay Vinh Phu Thuan An Binh Duong ung ho mien Bac
932	12/09/2024 5387.84833		500.000	1.031.778.281	020097041509121204112024yJhE574859.84833.120411.VY THI THU SINH chuyen tien cuu tro lu lut bao so 3
933	12/09/2024 5009.31069		200.000	1.031.978.281	SHGD:10000285.DD:240912.BO:LE VAN HUNG.Remark:ung ho
934	12/09/2024 5216.29686		500.000	1.032.478.281	850664.120924.120700.VU THI CUC Truong Dai hoc Thu Dau Mot chuyen tien cuu tro bao Yagi
935	12/09/2024 5241.85344		2.000.000	1.034.478.281	MBVCB.7011916786.a Ngo van Tuan pho ha Noi ap phu thu , phu an ben cat binh duong.CT tu 1912111069 BUI MINH THUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
936	12/09/2024 5390.4091		200.000	1.034.678.281	020097040509121210112024AFMN078434.4091.121011.Vietcombank:1021470698:ung ho nguoi dan o bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
937	12/09/2024 5242.86287		200.000	1.034.878.281	MBVCB.7011934877.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1020129153 TRAN VAN DUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
938	12/09/2024 5244.87187		200.000	1.035.078.281	MBVCB.7011971070.ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3.CT tu 0841000108595 NGUYEN THI MINH TAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
939	12/09/2024 5388.37360		200.000	1.035.278.281	0200970405091212210220242GUD00878 2.37360.122040.Vietcombank:102147069 8:TONG THI CAM TU chuyen tien
940	12/09/2024 5189.37898		5.600.000	1.040.878.281	020097040509121221262024SBCI009779 .37898.122126.Vietcombank:1021470698 :CLB The Duc Thanh Van-Dong An 2-Binh Hoa-Thuan An-Binh Duong ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
941	12/09/2024 5217.83538		200.000	1.041.078.281	662663.120924.122129.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
942	12/09/2024 5388.42893		2.000.000	1.043.078.281	0200970405091212225020245RHN01358 9.42893.122250.Vietcombank:102147069 8:TRAN THI MUI ck ho tro dong bao vung bao lu so 3
943	12/09/2024 5220.91052		100.000	1.043.178.281	917313.120924.122325.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
944	12/09/2024 5209.5819		500.000	1.043.678.281	922107.120924.122849.MY CK HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-120924-12:27:37 922107
945	12/09/2024 5216.6595		500.000	1.044.178.281	932640.120924.122744.NGUYEN THI SANG Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
946	12/09/2024 5244.91449		200.000	1.044.378.281	MBVCB.7012107990.NGUYEN HOANG TAN chuyen tien cuu tro .CT tu 9949292977 NGUYEN HOANG TAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
947	12/09/2024 5161.42014		200.000	1.044.578.281	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66649509789.20240912.66649509789-0 342350155_VO NGUYEN DUY LINH chuyen tien qua MoMo
948	12/09/2024 5243.91576		1.000.000	1.045.578.281	MBVCB.7012116319.NGUYEN DINH SAC chuyen tien.CT tu 0411001057071 NGUYEN DINH SAC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
949	12/09/2024 5390.63321		1.000.000	1.046.578.281	020097042209121229282024DR1J228000 .63321.122929.NGUYEN VAN TAI LINH chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
950	12/09/2024 5078.92829		200.000	1.046.778.281	MBVCB.7012110748.HUYNH THANH DUNG chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao do 3.CT tu 1040572708 HUYNH THANH DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
951	12/09/2024 5217.21841		100.000	1.046.878.281	948461.120924.123201.DO QUANG LINH Chuyen tien
952	12/09/2024 5243.92950		200.000	1.047.078.281	MBVCB.7012158532.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1040506148 NGUYEN PHUOC THINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
953	12/09/2024 5078.95187		500.000	1.047.578.281	MBVCB.7012185861.TRINH XUAN HOAN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0401000091992 TRINH XUAN HOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
954	12/09/2024 5078.95426		100.000	1.047.678.281	MBVCB.7012188531.NGUYEN THI THU NGA phu huynh nhom hoa tulip binh nam.CT tu 0411001041047 NGUYEN THI THU NGA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
955	12/09/2024 5220.47469		300.000	1.047.978.281	608132.120924.123929.NGUYEN THANH THAO chuyen tien FT24256804185165
956	12/09/2024 5245.95472		1.500.000	1.049.478.281	MBVCB.7012241616.NGUYEN THI THANH NGUYET ct ung ho dong bao MB thiet hai do bao so 3.CT tu 0281000965289 NGUYEN THI THANH NGUYET toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
957	12/09/2024 5212.72774		500.000	1.049.978.281	554797.120924.124739.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
958	12/09/2024 5240.96202		3.215.000	1.053.193.281	MBVCB.7012261174.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 . Bo phan Tay Nam C3 cty TNHT Quoc te Di Hung.CT tu 0461000613832 TRAN HUYNH THIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
959	12/09/2024 5390.11098		200.000	1.053.393.281	02009704220912124751202475BD40850 6.11098.124729.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
960	12/09/2024 5214.76105		200.000	1.053.593.281	847731.120924.124825.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
961	12/09/2024 5241.96914		200.000	1.053.793.281	MBVCB.7012282026.DANG THI THUY chuyen tien chia se dong bao nien bac Bao Yagi.CT tu 0281000909841 DANG THI THUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
962	12/09/2024 5389.18842		100.000	1.053.893.281	020097040509121251202024EP0T079729 .18842.125111.Vietcombank:1021470698 :ung ho dong bao anh huong con bao
963	12/09/2024 5078.99017		500.000	1.054.393.281	MBVCB.7012295827.ho tro khac phuc hau qua thien tai.CT tu 1020605720 LU QUOC HAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
964	12/09/2024 5390.22716		500.000	1.054.893.281	020097040509121253042024T5JA08324 9.22716.125242.Vietcombank:102147069 8:TRAN VAN LANH chuyen tien ung ho dong bao bao lut mien bac
965	12/09/2024 5240.97563		500.000	1.055.393.281	MBVCB.7012314219.VO THI BICH TIEN THPT VO MINH DUC.CT tu 1031055922 VO THI BICH TIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
966	12/09/2024 5240.99337		200.000	1.055.593.281	MBVCB.7012360512.NGO THI THOM chuyen tien.CT tu 1030718306 NGO THI THOM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
967	12/09/2024 5189.43799		100.000	1.055.693.281	020097042209121301582024JPMW9546 11.43799.130150.ho tro dong bao bi thiet hai boi con bao so 3
968	12/09/2024 5215.22501		500.000	1.056.193.281	602066.120924.130334.TRUONG THI MY DUNG Chuyen tien ung ho
969	12/09/2024 5245.99953		450.000	1.056.643.281	MBVCB.7012389426.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3. Bo phan Sinh quan cty TNHH Quoc te Di Hung.CT tu 0461000613832 TRAN HUYNH THIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
970	12/09/2024 5216.23159		2.200.000	1.058.843.281	402175.120924.130402.BP CAT CTY YOUNGIN VINA BINH DUONG +84 96 5231074 .MS NHUNG . HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3. MONG DONG BAO SOM VUOT QUA KHO KHAN
971	12/09/2024 5240.237		100.000	1.058.943.281	MBVCB.7012390368.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3,moi nguoi co len.CT tu 1031707772 NGO THI THUY TRANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
972	12/09/2024 5213.26354		1.000.000	1.059.943.281	967765.120924.130511.CHUNG TAY HO TRO DONG BAO MIEN BAC-120924-13:05:11 967765
973	12/09/2024 5389.55357		200.000	1.060.143.281	020097040509121306172024PNFQ00845 9.55357.130617.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THANH VAN chuyen tien DAO HAI ung ho
974	12/09/2024 5239.632		200.000	1.060.343.281	MBVCB.7012400006.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1040999782 PHAN THANH HAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
975	12/09/2024 5212.32797		300.000	1.060.643.281	612422.120924.130712.NGUYEN THI HONG NGUYEN Chuyen tien ho tro dong bao bi thien tai do bao so 3
976	12/09/2024 5078.3279		1.000.000	1.061.643.281	MBVCB.7012404024.TRAN PHUC CAC chuyen tien HO TRO TH IEN TAI BAO SO 3/2024.CT tu 1039670628 TRAN PHUC CAC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
977	12/09/2024 5387.57829		3.000.000	1.064.643.281	020097042209121307382024MP5H54606 6.57829.130739.VU TRUONG NGUYEN P.Phu Hoa Tp.Thu Dau Mot Binh Duong ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
978	12/09/2024 5241.912		200.000	1.064.843.281	MBVCB.7012404718.LAM THI KIM HUNG chuyen tien ho tro dong bao bin thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281001303460 BUI VAN DINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
979	12/09/2024 5213.34550		200.000	1.065.043.281	613629.120924.130747.Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3. NTMG Hoa Tulip
980	12/09/2024 5239.1070		200.000	1.065.243.281	MBVCB.7012414421.NGUYEN THI THUY MY chuyen tien.CT tu 0281000963957 NGUYEN THI THUY MY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
981	12/09/2024 5213.42010		3.000.000	1.068.243.281	620183.120924.130957.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
982	12/09/2024 5219.51897		30.000.000	1.098.243.281	298597.120924.131351.IBFT Cty bb lien hiep binh duong ho tro db bi thiet hai con bao so 3
983	12/09/2024 5213.55340		500.000	1.098.743.281	736242.120924.131443.VO THI CAM TU cuu tro dong bao bao so 3 FT24256611863041

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
984	12/09/2024 5387.85585		500.000	1.099.243.281	020097042209121319252024PW1255588 3.85585.131926.TRAN MONG CAM THU chuyen tien ho tro dong bao thiet hai con bao so 3 nhom Hoa Tulip binh nham
985	12/09/2024 5189.90731		100.000	1.099.343.281	020097042209121321522024RPRL35208 5.90731.132153.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
986	12/09/2024 5390.95425		200.000	1.099.543.281	020097042209121323482024PUVR56409 6.95425.132348.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
987	12/09/2024 5216.82590		100.000	1.099.643.281	989575.120924.132440.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-120924-13:23:55 989575
988	12/09/2024 5218.83205		1.000.000	1.100.643.281	658918.120924.132349.Tran Van Ca chuyen tien
989	12/09/2024 42.5		200.000.000	1.300.643.281	VIETCOMBANK BINH DUONG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.
990	12/09/2024 5241.4924		500.000	1.301.143.281	MBVCB.7012541138.xe may chanh thi. gui den ba con vung lu .CT tu 1016860227 VO THI HONG PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
991	12/09/2024 5213.89176		300.000	1.301.443.281	992187.120924.132653.DUONG VAN DAI chuyen khoan-120924-13:26:07 992187
992	12/09/2024 5389.6710		200.000	1.301.643.281	020097040509121328482024H5JA05090 2.6710.132825.Vietcombank:1021470698 :LE THI NGOC HUYEN chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
993	12/09/2024 5212.98452		300.000	1.301.943.281	837521.120924.132900.NGUYEN THI KIM HUONG chuyen tien ung ho bao lut
994	12/09/2024 5245.5943		500.000	1.302.443.281	MBVCB.7012563419.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000629217 VO VAN VUONG HOAI LINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
995	12/09/2024 5242.6047		500.000	1.302.943.281	MBVCB.7012564314.TRAN VAN THUAN chuyen tien ho cho dong bao cac tinh niem nui phía bac do con bao so 3 .CT tu 1023904794 TRAN VAN THUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
996	12/09/2024 5215.6263		200.000	1.303.143.281	681761.120924.133142.HUYNH THI MAI HAN Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
997	12/09/2024 5390.17358		500.000	1.303.643.281	0200970405091213331120246K8B05957 7.17358.133249.Vietcombank:102147069 8:tam ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
998	12/09/2024 5390.20309		500.000	1.304.143.281	020097042209121334362024SAZR16058 5.20309.133437.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
999	12/09/2024 5216.16009		100.000	1.304.243.281	690027.120924.133433.Ho tro dong bao thiet hai do bao so 3
1000	12/09/2024 5239.7269		1.000.000	1.305.243.281	MBVCB.7012603554.NGUYEN KIM BINH chuyen tien: Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3/.CT tu 1016508259 NGUYEN KIM BINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1001	12/09/2024 5245.7271		1.100.000	1.306.343.281	MBVCB.7012618033.to dap thuoc thuy cty TNHH quốc tế di hưng ksx bình chuan. ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0281000740975 VO THI THU HA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1002	12/09/2024 5218.23768		1.500.000	1.307.843.281	482583.120924.133727.Lam nam duong ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1003	12/09/2024 5387.28419		50.000	1.307.893.281	02009704150912133756202463dc767401. 28419.133756.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1004	12/09/2024 5388.34106		200.000	1.308.093.281	0200970405091213402320249JCR074010 .34106.134023.Vietcombank:1021470698 :VO THI NHU ap Nui Dat xa Dinh Thanh huyen Dau Tieng tinh Binh Duong ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1005	12/09/2024 5218.34940		500.000	1.308.593.281	827519.120924.134058.LE TRUONG GIAO chuyen ung ho bao lu so 3. FT24256007568089
1006	12/09/2024 5017.39764		100.000	1.308.693.281	832984.120924.134230.Nguyen Van Hoang chuyen tien ho tro dong bao bao so 3 FT24256741722904
1007	12/09/2024 5189.38758		200.000	1.308.893.281	02009704050912134238202462OR07854 2.38758.134238.Vietcombank:102147069 8:PHAM THI HONG YEN chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
1008	12/09/2024 5240.9278		20.000	1.308.913.281	MBVCB.7012673173.Ung ho dong bao khac phuc hau qua do bao yagi.CT tu 1028629482 NGUYEN NGOC GIAU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1009	12/09/2024 5220.56025		1.000.000	1.309.913.281	728123.120924.134716.Nguyenthi dieu chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai con bao so 3
1010	12/09/2024 5239.10226		400.000	1.310.313.281	MBVCB.7012705633.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000371166 NGUYEN THI BAO TRANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1011	12/09/2024 5215.60086		50.000	1.310.363.281	080419.120924.134852.LE BAO HAN chuyen tien den BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG - 1021470698
1012	12/09/2024 5220.61591		300.000	1.310.663.281	937268.120924.134933.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1013	12/09/2024 5078.15352		1.000.000	1.311.663.281	MBVCB.7012724352.Hoa Ngu Kim Trang Ung Ho Dong Bao Bao Lu Mien Bac.CT tu 0501000176247 TRAN THI KIM TRANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1014	12/09/2024 5241.11787		100.000	1.311.763.281	MBVCB.7012756369.clc nga.CT tu 0281000202894 NGUYEN THI NGA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1015	12/09/2024 5388.66870		10.000.000	1.321.763.281	0200970405091213543720248HPT00426 3.66870.135437.CTY VIET NAM BIO PAK HO TRO DONG BAO THIET HAI DO CON BAO SO 3
1016	12/09/2024 5212.85795		200.000	1.321.963.281	758527.120924.135708.le van sang Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai con bao so 3
1017	12/09/2024 5244.12763		200.000	1.322.163.281	MBVCB.7012781907.DOAN THI KIM QUYEN chuyen tien ung ho bao mien Bac.CT tu 0281000517803 DOAN THI KIM QUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1018	12/09/2024 5239.12846		200.000	1.322.363.281	MBVCB.7012787217.HUYNH MINH DUNG chuyen tien cuu tro.CT tu 1041001101 HUYNH MINH DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1019	12/09/2024 5388.77685		200.000	1.322.563.281	020097040509121358392024J2X5013354 .77685.135817.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN THI KIM THOA chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai so con bao so 3
1020	12/09/2024 5390.80399		200.000	1.322.763.281	020097040509121359562024ORPS01626 6.80399.135956.Vietcombank:102147069 8:Ung ho dong bao mien Bac

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1021	12/09/2024 5239.13405		200.000	1.322.963.281	MBVCB.7012806373.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 03.CT tu 0071001276356 NGUYEN TRAN GIA BAO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1022	12/09/2024 5241.13470		1.000.000	1.323.963.281	MBVCB.7012802250.VU VAN HOA chuyen tien.CT tu 1033968261 VU VAN HOA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1023	12/09/2024 5239.13752		50.000	1.324.013.281	MBVCB.7012811525.ung ho cuu tro mien Bac.CT tu 0281000619189 DANG MINH NHUT toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1024	12/09/2024 5389.86535		100.000	1.324.113.281	020097040509121402172024XXKZ0217 37.86535.140217.Vietcombank:10214706 98:LE THI HIEU chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do con bao so3
1025	12/09/2024 5241.14068		1.000.000	1.325.113.281	MBVCB.7012822791.ho tro dong baobi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0841000073901 LE VIET TRUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1026	12/09/2024 5189.90188		300.000	1.325.413.281	020097042209121403372024GD1960127 4.90188.140338.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao 3
1027	12/09/2024 5189.95166		100.000	1.325.513.281	0200970405091214055520246USY03012 8.95166.140555.Vietcombank:102147069 8:HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.
1028	12/09/2024 5389.96488		3.000.000	1.328.513.281	020097041509121406322024uzQg823530 .96488.140632.QR - Nhan vien phong Tai Chinh- DVA Group ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1029	12/09/2024 5214.17940		1.000.000	1.329.513.281	790363.120924.140656.ho tro dong bao bao so 3
1030	12/09/2024 5241.15061		1.000.000	1.330.513.281	MBVCB.7012850960.Dang thuy trinh ho tro bao so 3.CT tu 1033968097 DANG THUY TRINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1031	12/09/2024 5213.18673		1.000.000	1.331.513.281	856142.120924.140714.dang van dao ung ho dong bao mien bac bi thiet hai con bao so 3
1032	12/09/2024 5239.15133		200.000	1.331.713.281	MBVCB.7012847732.Truong Bao Loc chuyen tien cuu tro bao so 3.CT tu 1030343705 TRUONG BAO LOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1033	12/09/2024 5244.15185		200.000	1.331.913.281	MBVCB.7012852063.LE THUC DUONG chuyen tien ung ho dong bao mien bac bi thien tai.CT tu 1036226320 LE THUC DUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1034	12/09/2024 5217.22656		500.000	1.332.413.281	795228.120924.140823.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 yagi
1035	12/09/2024 5209.24966		200.000	1.332.613.281	797218.120924.140912.HUYNH THI THUY HANG ung ho dong bao bi thien tai
1036	12/09/2024 5161.68357		300.000	1.332.913.281	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66655171560.20240912.66655171560-0 974199827_LE THI HUONG chuyen tien qua MoMo
1037	12/09/2024 5212.30888		1.000.000	1.333.913.281	675938.120924.141050.LUU THI NAM GIANG CHUYEN KHOAN BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1038	12/09/2024 5161.68474		100.000	1.334.013.281	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66655172075.20240912.66655172075-0 974199827_LE THI HUONG chuyen tien qua MoMo
1039	12/09/2024 5242.16265		500.000	1.334.513.281	MBVCB.7012882070.NGUYEN VAN LUAN chuyen tien.CT tu 1033968364 NGUYEN VAN LUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1040	12/09/2024 5218.34492		100.000	1.334.613.281	392211.120924.141147.IBFT HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
1041	12/09/2024 5390.13427		200.000	1.334.813.281	02009704220912141313202408MW7713 20.13427.141252.CHI DOAN MN HOA MAI 1 THUAN AN UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO SO 3
1042	12/09/2024 5212.38471		300.000	1.335.113.281	809762.120924.141314.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1043	12/09/2024 5245.16894		1.000.000	1.336.113.281	MBVCB.7012910598.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0411001045114 DAO THI TRAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1044	12/09/2024 5017.44937		300.000	1.336.413.281	816693.120924.141505.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1045	12/09/2024 5241.17492		100.000	1.336.513.281	MBVCB.7012935598.ung ho dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 0461000603485 LUONG HUU PHUOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1046	12/09/2024 5239.17719		200.000	1.336.713.281	MBVCB.7012932635.ck ung ho lu lut.CT tu 0841000007161 SU PHUONG LE toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1047	12/09/2024 5241.18378		500.000	1.337.213.281	MBVCB.7012960419.NGUYEN VAN CO chuyen tien.CT tu 1033968364 NGUYEN VAN LUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1048	12/09/2024 5240.18614		500.000	1.337.713.281	MBVCB.7012966639.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 3913737648 BUI NGO HUU PHUC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1049	12/09/2024 5220.69618		1.000.000	1.338.713.281	839419.120924.142132.Do Nam chuyen tien
1050	12/09/2024 5387.38887		1.000.000	1.339.713.281	020097042209121423442024GJ0G719236 .38887.142345.MA THI THANG chuyen tien ho tro dong bao thien tai do con bao so 3
1051	12/09/2024 5243.19384		2.000.000	1.341.713.281	MBVCB.7012984220.TANG SIEU LIN CTY VIEN CUONG UNG HO DONG BAO LU LUT SO 3.CT tu 1909856265 TANG SIEU LIN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1052	12/09/2024 5244.19462		2.000.000	1.343.713.281	MBVCB.7012990349.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1043867979 BUI DUY HIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1053	12/09/2024 5239.19583		500.000	1.344.213.281	MBVCB.7012998562.NGUYEN VAN LOC chuyen tien.CT tu 9988327769 NGUYEN VAN LOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1054	12/09/2024 5009.46894		10.000.000	1.354.213.281	SHGD:10002326.DD:240912.BO:CTY TNHH NHUA LOC PHAT.Remark:CONG TY TNHH NHUA LOC PHAT HO TRO DONG BAO THIET HAI DO CON BAO SO 3
1055	12/09/2024 5242.20163		1.000.000	1.355.213.281	MBVCB.7013012342.DO HONG SON chuyen tien.CT tu 1033968501 DO HONG SON toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1056	12/09/2024 5390.48352		1.000.000	1.356.213.281	020097041509121426542024gsmv86673 4.48352.142654.BUI MINH THUAN(nha dat Thuy Phong) PHU THU-Phu An-Ben Cat-BinhDuong.ung ho bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1057	12/09/2024 5218.83868		200.000	1.356.413.281	856979.120924.142643.Truong thi ngoc Suong ho tro dong bao bi bao lut
1058	12/09/2024 5241.20376		300.000	1.356.713.281	MBVCB.7013026840.DO VAN LONG chuyen tien: Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1018633392 DO VAN LONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1059	12/09/2024 5189.57651		1.000.000	1.357.713.281	020097041509121430232024SrJd874579. 57651.143000.Ngo Minh Tuan (pho Ha Noi) Phu Thu-phu An-Ben Cat-Binh Duong.ung ho bao so 3
1060	12/09/2024 5078.27818		500.000	1.358.213.281	MBVCB.7013044978.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0281000538136 DO THUY TRANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1061	12/09/2024 5220.5248		500.000	1.358.713.281	879460.120924.143241.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1062	12/09/2024 5243.21930		1.000.000	1.359.713.281	MBVCB.7013063121.NGUYEN QUANG TUYEN chuyen tien.CT tu 1045125053 NGUYEN QUANG TUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1063	12/09/2024 5390.66832		1.000.000	1.360.713.281	020097041509121434032024Ti8u882865. 66832.143403.Phan Van Nhan (Do Go Phan Nhan) Phu Thu-Phu An-Ben Cat-Binh Duong.ung ho bao so 3
1064	12/09/2024 5212.10588		200.000	1.360.913.281	939099.120924.143427.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1065	12/09/2024 5240.22403		200.000	1.361.113.281	MBVCB.7013081563.NGUYEN MY NHAT tam long gui ba con MB.CT tu 0071000751883 NGUYEN MY NHAT toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1066	12/09/2024 5214.16122		5.000.000	1.366.113.281	889284.120924.143528.NGUYEN THI ANH THU ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1067	12/09/2024 5218.15670		50.000	1.366.163.281	434333.120924.143606.IBFT Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1068	12/09/2024 5212.20103		500.000	1.366.663.281	894635.120924.143656.CHI DOAN THCS TRAN DAI NGHIA THUAN AN UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO SO 3
1069	12/09/2024 5390.74654		500.000	1.367.163.281	0200970405091214370420243F09005865. 74654.143704.Vietcombank:1021470698: LE THI MINH LOAN chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1070	12/09/2024 5389.77005		1.000.000	1.368.163.281	020097041509121437372024pk8x890861.77005.143738.Dong Van Cuong (Dau Ha Noi) duong 075-Ben Giang-Phu An-Ben Cat-Binh Duong.ung ho bao so 3
1071	12/09/2024 5209.30285		300.000	1.368.463.281	153386.120924.144003.Nguyen Viet Hoang ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1072	12/09/2024 5244.23814		300.000	1.368.763.281	MBVCB.7013130338.NGUYEN XUAN QUANG chuyen tien.CT tu 0381002954993 NGUYEN XUAN QUANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1073	12/09/2024 5212.31437		1.000.000	1.369.763.281	153681.120924.144014.Tap the giao vien cty TNHH PHAT TRIEN GIAO DUC ANH SANG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1074	12/09/2024 5017.33343		4.500.000	1.374.263.281	441187.120924.144046.IBFT NV CTy lien hiệp ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3
1075	12/09/2024 5239.24294		200.000	1.374.463.281	MBVCB.7013145413.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 1045372671 DUONG QUANG PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1076	12/09/2024 5389.89051		1.000.000	1.375.463.281	020097041509121442152024SoFN90211 6.89051.144215.Tran Huu Trac (yen sao Huu Trac) to12-kp4-ThoiHoa-Ben Cat-Binh Duong.ung ho bao so 3
1077	12/09/2024 5387.90399		500.000	1.375.963.281	020097041509121442402024VSae903073 .90399.144240.THIEU THI THOM Chuyen tien
1078	12/09/2024 5209.39876		200.000	1.376.163.281	157478.120924.144243.NGUYEN HOAI AN chuyen tien den BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG - 1021470698
1079	12/09/2024 5240.24687		1.000.000	1.377.163.281	MBVCB.7013151776.TU VAN HA chuyen tien ung ho dong bao anh huong con bao so 3.CT tu 1015914563 TU VAN HA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1080	12/09/2024 5161.76412		200.000	1.377.363.281	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66657382590.20240912.66657382590-0 968094195_Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1081	12/09/2024 5217.46282		200.000	1.377.563.281	919813.120924.144414.TRAN THUY VAN NGOC Chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1082	12/09/2024 5239.25713		100.000	1.377.663.281	MBVCB.7013184073.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1019388340 DANH DANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1083	12/09/2024 5390.4259		1.000.000	1.378.663.281	02009704150912144755202405dN914954.4259.144755.Nguyen Van Duong (nha may ton Ngoc Duong)-107F-to11-Phu Thu-Phu An-Ben Cat- Binh Duong.ung ho baoso3
1084	12/09/2024 5243.26245		500.000	1.379.163.281	MBVCB.7013203423.NV QUANG - Thien Thanh Tam TN ung ho lu lut.CT tu 1027984707 PHAM VAN QUANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1085	12/09/2024 5009.54079		30.000.000	1.409.163.281	SHGD:10007690.DD:240912.BO:CT TNHH GIA HOANG.Remark:Cong ty TNHH Gia Hoang ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 .
1086	12/09/2024 5220.67167		200.000	1.409.363.281	168219.120924.145002.LUONG THI KIM ANH chuyen tien den BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG - 1021470698
1087	12/09/2024 5215.66582		500.000	1.409.863.281	940995.120924.144959.NGO THI LY ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
1088	12/09/2024 5189.12491		1.000.000	1.410.863.281	020097041509121450522024znSI921774.12491.145043.Trinh Trong Tuyen(cua sat An Khang)An Thanh-An Tay-Ben Cat-Binh Duong.ung ho bao so 3
1089	12/09/2024 5220.72157		300.000	1.411.163.281	659331.120924.145126.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1090	12/09/2024 5189.13961		200.000	1.411.363.281	020097040509121451562024AFL904244 3.13961.145134.Vietcombank:102147069 8:HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
1091	12/09/2024 5387.15573		1.000.000	1.412.363.281	020097040509121452112024AGH804324 1.15573.145211.Vietcombank:102147069 8:Nguyen Van Khiem ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1092	12/09/2024 5241.27185		500.000	1.412.863.281	MBVCB.7013237215.THUY ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000646077 PHAN KIM THUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1093	12/09/2024 5242.27290		500.000	1.413.363.281	MBVCB.7013238065.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0411001062618 VUONG THANH TUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1094	12/09/2024 5212.81117		2.000.634	1.415.363.915	105877.120924.145345.NGUYEN THI HONG DIEP-Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24256741781352
1095	12/09/2024 5389.21316		500.000	1.415.863.915	020097040509121454002024J5L2048245.21316.145400.Vietcombank:1021470698: ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3
1096	12/09/2024 5389.20978		1.000.000	1.416.863.915	020097041509121454122024voGq929777.20978.145412.Pham Van Phong (thoi trang Duc Phat) An Thanh-An Tay-Ben Cat-Binh Duong.ung ho bao so 3
1097	12/09/2024 5244.28480		300.000	1.417.163.915	MBVCB.7013274108.NGUYEN XUAN QUANG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so3.CT tu 0381002954993 NGUYEN XUAN QUANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1098	12/09/2024 5216.91675		300.000	1.417.463.915	967913.120924.145643.LE QUOC DINH Chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1099	12/09/2024 5387.31169		1.000.000	1.418.463.915	020097041509121457352024gaLD937944.31169.145735.Nguen Duc Tu (Cty Nuoι Ca) duong 075-Ben Giang- Phu An-Ben Cat-Binh Duong.ung ho bao so 3
1100	12/09/2024 5244.28925		500.000	1.418.963.915	MBVCB.7013290909.NGUYEN THI VAN chuyen tien ho tro dong bao ni thiet hai do con bao so 3.CT tu 0411001040728 NGUYEN THI VAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1101	12/09/2024 5017.99886		200.000	1.419.163.915	181883.120924.145907.Ho tro dong bao con bao so 3
1102	12/09/2024 5242.29272		5.000.000	1.424.163.915	MBVCB.7013296930.cty ckdz trung giang. tp Thuan An mst 3800821120 ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000570927 PHAN TRUONG GIANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1103	12/09/2024 5219.3212		200.000	1.424.363.915	131142.120924.145947.PHAM VAN LINH chuyen tien ho tro ba con vung lu lut. FT24256376134642
1104	12/09/2024 5389.37864		1.000.000	1.425.363.915	020097041509121500012024T93G944020.37864.150001.LE Ngoc (nha dat Phu An) phu Thu- phu An-Ben Cat -Binh Duong.ung ho bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1105	12/09/2024 5390.46853		1.000.000	1.426.363.915	020097041509121503082024UMjs95186 6.46853.150308.Pham Ba Hien (VL-XD Thang Loi) Phu Thu-Phu An-Ben Cat-Binh Duong.ung ho bao so 3
1106	12/09/2024 5245.30631		200.000	1.426.563.915	MBVCB.7013338398.DANG CHI HAI chuyen tien ho tro ba con sau lu.CT tu 9968481319 DANG CHI HAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1107	12/09/2024 5220.20240		300.000	1.426.863.915	995381.120924.150355.NGUYEN THI LIEN Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1108	12/09/2024 5216.19745		1.000.000	1.427.863.915	125836.120924.150419.TRINH DUY THAO chuyen khoan-120924-15:04:15 125836
1109	12/09/2024 5241.31066		175.000	1.428.038.915	MBVCB.7013355578.NGO THI TRUC PHUONG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1023847818 NGO THI TRUC PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1110	12/09/2024 5389.54585		1.000.000	1.429.038.915	0200970415091215055820247N2v958832 .54585.150535.LE DUC THAI (lau de Anh Khoa)107L-to11-Phu Thu-Phu An-Ben Cat-Binh Duong.ung ho bao so 3
1111	12/09/2024 5389.59364		300.000	1.429.338.915	020097040509121507322024X8AI08311 8.59364.150732.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1112	12/09/2024 5017.37681		500.000	1.429.838.915	568090.120924.150836.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1113	12/09/2024 5389.64442		1.000.000	1.430.838.915	0200970415091215090120243YCB96699 7.64442.150901.LE DUC THAI (lau de Anh Khoa) 107L-to11-Phu Thu- phu An-Ben Cat-Binh Duong.ung ho bao so 3
1114	12/09/2024 5245.32506		500.000	1.431.338.915	MBVCB.7013399054.Le Thi Phuong chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 084100004020 LE THI PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1115	12/09/2024 5389.66937		2.500.000	1.433.838.915	020097042209121510062024BD2366239 9.66937.151008.LLDQ khu pho Hung Phuoc Hung Tho phuong Hung Dinh Thuan An ung ho cuu tro

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1116	12/09/2024 5239.33251		200.000	1.434.038.915	MBVCB.7013412340.TRUONG KIEU DIEM PHUNG chuyen tien.CT tu 1030550803 TRUONG KIEU DIEM PHUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1117	12/09/2024 5387.73931		200.000	1.434.238.915	020097040509121512252024F783096947.73931.151225.Vietcombank:1021470698: NGUYEN THANH VAN chuyen tien e sao the duc
1118	12/09/2024 5215.58780		200.000	1.434.438.915	864832.120924.151417.Ho tro dong bao bij thiet hai bao so 3
1119	12/09/2024 5389.80336		200.000	1.434.638.915	020097040509121514242024U2LC00273 4.80336.151424.Vietcombank:102147069 8:DO THI HIEN ung ho dong bao anh huong bao so 3
1120	12/09/2024 5241.33976		150.000	1.434.788.915	MBVCB.7013441129.HUYNH VAN CHUNG chuyen tien.CT tu 1024920930 HUYNH VAN CHUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1121	12/09/2024 5390.82068		20.000	1.434.808.915	020097040509121514512024PM3O00396 0.82068.151451.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN VIET HUNG chuyen tien Chuyen giùm co Nguyen Ngoc Mai 69 tuoi ban ve so o DT ho tro
1122	12/09/2024 5245.34445		1.000.000	1.435.808.915	MBVCB.7013457683.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000344288 NGUYEN VAN DAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1123	12/09/2024 5219.69232		2.000.000	1.437.808.915	209409.120924.151635.DANG HONG HA chuyen tien den BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG - 1021470698
1124	12/09/2024 5189.86966		500.000	1.438.308.915	020097040509121516432024AXL600934 5.86966.151621.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THANH VAN chuyen tienNguyen Hien ung ho
1125	12/09/2024 5240.34710		1.000.000	1.439.308.915	MBVCB.7013461973.LE THANH HUU Ho Tro Dong Bao Bi Thiet Hai Do Con Bao So 3.CT tu 0281001179918 LE THANH HUU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1126	12/09/2024 5244.34724		5.000.000	1.444.308.915	MBVCB.7013464452.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281001055199 DOAN QUANG CANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1127	12/09/2024 5219.70664		300.000	1.444.608.915	602394.120924.151705.VU THI PHO Chuyen tien,ho tro dong bao gio con bao so 3 gay ra
1128	12/09/2024 5017.78125		500.000	1.445.108.915	608932.120924.151840.be le tran thuy an lop 3.1 truong tieu hoc hoi nghia dung tien li xi tet 2024 ung ho ba con vung lu
1129	12/09/2024 5213.95090		500.000	1.445.608.915	177305.120924.152305.NGUYEN VAN BON Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1130	12/09/2024 5239.36706		200.000	1.445.808.915	MBVCB.7013526140.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1041000708 TRAN ANH DAU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1131	12/09/2024 5390.8753		100.000	1.445.908.915	020097040509121523372024CS91029299 .8753.152337.Vietcombank:1021470698: VO THI NHAM ung ho dong bao con bao so 3
1132	12/09/2024 5240.36975		300.000	1.446.208.915	MBVCB.7013538150.NGO HOANG DUNG chuyen tien ung ho con bao so 3.CT tu 1045951869 NGO HOANG DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1133	12/09/2024 5219.97791		100.000	1.446.308.915	629681.120924.152353.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1134	12/09/2024 5212.2329		7.500.000	1.453.808.915	633873.120924.152452.MN Hoa Cuc 6 ung ho dong bao thiet hai bao so 3
1135	12/09/2024 5388.14051		38.300.000	1.492.108.915	020097040509121525122024QJNB03395 4.14051.152512.Vietcombank:102147069 8:Nguoi Lao Dong Cty Haksan - KP3.Tan Dinh.Ben Cat. Binh Duong- Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
1136	12/09/2024 5216.4178		1.000.000	1.493.108.915	188251.120924.152522.Ap Ho Muon ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1137	12/09/2024 5244.37438		200.000	1.493.308.915	MBVCB.7013544667.nguyen van thu Ap nui dat xa dinh than dau tieng Binh Duong ho tro dong bao lu lut con bao so 3.CT tu 0281000506362 DUONG VAN NAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1138	12/09/2024 5189.15666		1.000.000	1.494.308.915	020097042209121525412024Z2TJ589015 .15666.152542.Ban van dong ap muong dao ho tro bao so 3
1139	12/09/2024 5389.15873		200.000	1.494.508.915	020097040509121525512024BH9703585 9.15873.152529.Vietcombank:102147069 8:CHAU VAN HUNG chuyen tien ung ho bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1140	12/09/2024 5239.37630		300.000	1.494.808.915	MBVCB.7013558399.LE DUY HOA chuyen tien ung ho con bao so 3.CT tu 1041863689 LE DUY HOA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1141	12/09/2024 5389.18596		500.000	1.495.308.915	020097042209121526392024EJ6H513414 .18596.152640.VO KIM HUONG ho tro bao so 3
1142	12/09/2024 5241.38422		200.000	1.495.508.915	MBVCB.7013571450.NGUYEN TIEN DUNG chuyen tien.CT tu 1042488242 NGUYEN TIEN DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1143	12/09/2024 5212.20988		500.000	1.496.008.915	230278.120924.152954.Cac co nhom tre mau giao hoatulip
1144	12/09/2024 5212.23396		900.000	1.496.908.915	655491.120924.153013.BUI DUC HUNG Chuyen tien
1145	12/09/2024 5078.48918		200.000	1.497.108.915	MBVCB.7013608943.NGUYEN THI BAO YEN chuyen tien.CT tu 1042760977 NGUYEN THI BAO YEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1146	12/09/2024 5242.39468		500.000	1.497.608.915	MBVCB.7013607520.Vuumythy KP Phu Hoi p Vinh Phu TP Thuan An Binh Duong ho tro dong bao bi thien tai do bao so 3.CT tu 0071001861530 VUU MY THI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1147	12/09/2024 5241.39573		200.000	1.497.808.915	MBVCB.7013611258.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 9933226379 HA THI KIM KHANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1148	12/09/2024 5212.30910		200.000	1.498.008.915	541058.120924.153220.IBFT TRUONG VAN HUONG chuyen tien
1149	12/09/2024 5241.39781		1.000.000	1.499.008.915	MBVCB.7013621197.Homecredit Di An ung ho.CT tu 1041136091 NGUYEN DUC TUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1150	12/09/2024 5209.37536		200.000	1.499.208.915	669503.120924.153348.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
1151	12/09/2024 5078.49839		2.000.000	1.501.208.915	MBVCB.7013631371.PHAM NGUYEN HA ANH UNG HO DONG BAO BI THIET HAI BAO SO 3.CT tu 0501000236129 PHAM NGUYEN HA ANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1152	12/09/2024 5017.39498		100.000	1.501.308.915	867773.120924.153422.NGUYEN THI TUONG VI chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1153	12/09/2024 5241.40365		1.000.000	1.502.308.915	MBVCB.7013633310.TRAN CUN LIN chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3 Yagi.CT tu 0461000468249 TRAN CUN LIN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1154	12/09/2024 5242.40598		500.000	1.502.808.915	MBVCB.7013643546.VU XUAN PHONG kp1b an phu BD ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1013114169 VU THI KIEU DIEM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1155	12/09/2024 5243.40709		700.000	1.503.508.915	MBVCB.7013647248.KHOI SX CTY HOA DUONG UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3.2024.CT tu 0281000410314 TA THI HUE toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1156	12/09/2024 5390.46973		200.000	1.503.708.915	020097042209121535452024SUCU84215 7.46973.153546.NGUYEN MINH DAT chuyen tien ung ho quy lu luc mien bac
1157	12/09/2024 5189.49518		500.000	1.504.208.915	020097040509121536332024J2NM06645 6.49518.153633.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI NHUNG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1158	12/09/2024 5243.41053		10.000	1.504.218.915	MBVCB.7013660334.NGUYEN HIEU QUAN chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 1022061648 NGUYEN HIEU QUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1159	12/09/2024 5244.41153		500.000	1.504.718.915	MBVCB.7013665964.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000255315 DUONG THI KIM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1160	12/09/2024 5242.41275		500.000	1.505.218.915	MBVCB.7013667448.HO MINH TRUC chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 03.CT tu 0121000688485 HO MINH TRUC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1161	12/09/2024 5244.41349		500.000	1.505.718.915	MBVCB.7013664662.NGUYEN THI TOAN chuyen tien.CT tu 9972217351 NGUYEN THI TOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1162	12/09/2024 5387.55175		1.000.000	1.506.718.915	020097040509121538122024P51F071528 .55175.153812.Vietcombank:1021470698 :ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1163	12/09/2024 5242.41712		200.000	1.506.918.915	MBVCB.7013685621.NGUYEN PHUONG LINH chuyen tien.CT tu 1032062248 NGUYEN PHUONG LINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1164	12/09/2024 5389.59254		200.000	1.507.118.915	020097042209121539172024J26Z422457. 59254.153918.Nguyen Thi Kim Chi chuyen tien
1165	12/09/2024 5218.62178		300.000	1.507.418.915	696029.120924.153944.LE THI YEN
1166	12/09/2024 5244.42366		50.000	1.507.468.915	MBVCB.7013706343.ung ho cuu tro bao so 3 .CT tu 0281000469490 LE VAN TOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1167	12/09/2024 5388.65318		100.000	1.507.568.915	020097042209121541122024C3E1769309 .65318.154113.NGUYEN NGOC TINH chuyen tien
1168	12/09/2024 5244.42919		200.000	1.507.768.915	MBVCB.7013712803.LUONG THI GIANG chuyen tien ung ho lu lut mien bac.CT tu 0181001238508 LUONG THI GIANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1169	12/09/2024 5245.43323		100.000	1.507.868.915	MBVCB.7013729129.tien cuu tro dong bao bao so 3.CT tu 0461000417633 DINH NGOC VINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1170	12/09/2024 5217.86957		500.000	1.508.368.915	721489.120924.154555.Ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3.
1171	12/09/2024 5243.44265		500.000	1.508.868.915	MBVCB.7013760802.NGUYEN VAN TUOI TRANG UNG HO BAO LUT MIEN BAC.CT tu 1026875000 NGUYEN VAN TUOI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1172	12/09/2024 5390.80763		1.000.000	1.509.868.915	020097042209121546462024ZFB192469 3.80763.154624.vemaybay tinnghia47 unghobaoso3
1173	12/09/2024 5243.44931		200.000	1.510.068.915	MBVCB.7013779344.UNG HO DONG BAO CHIU THIET HAI CON BAO SO 3.CT tu 0841000103592 VU VAN THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1174	12/09/2024 5215.11406		200.000	1.510.268.915	746587.120924.155136.Ho tr dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1175	12/09/2024 5209.12606		200.000	1.510.468.915	199943.120924.155206.UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO SO 3-120924-15:52:06 199943
1176	12/09/2024 5389.19443		1.700.000	1.512.168.915	020097040509121558212024OVK302796 4.19443.155821.Vietcombank:102147069 8:Kho bac nha nuoc Ben Cat ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 gay ra
1177	12/09/2024 5220.46215		500.000	1.512.668.915	783180.120924.155953.NGUYEN THI THUY HA Chuyen tien ungho hotro dong bao thiet hai do con bao so3
1178	12/09/2024 5216.47798		1.000.000	1.513.668.915	782927.120924.160023.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1179	12/09/2024 5243.49317		500.000	1.514.168.915	MBVCB.7013911197.ung ho dong bao do bao YAYI gay ra.CT tu 0281000561230 DINH QUOC BAO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1180	12/09/2024 5387.32534		500.000	1.514.668.915	020097040509121602232024LXTU04003 9.32534.160223.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1181	12/09/2024 5243.49832		50.000	1.514.718.915	MBVCB.7013928904.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1041440270 NGUYEN THI TRUC LY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1182	12/09/2024 5189.47022		500.000	1.515.218.915	020097041509121606482024bMRO2254 86.47022.160648.PHAM THI LAN chi bo khu pho 1B
1183	12/09/2024 5209.90085		200.000	1.515.418.915	466328.120924.161019.LE NGOC DIEP HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
1184	12/09/2024 5017.6070		200.000	1.515.618.915	465350.120924.161402.CHAU THI GAM chuyen ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24256751404693
1185	12/09/2024 5239.54358		2.200.000	1.517.818.915	MBVCB.7014054480.hoi phu huynh lop la 1 truong MN Hoa Phu , TDM ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 9979885245 DAO THE BINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1186	12/09/2024 5389.79849		200.000	1.518.018.915	020097040509121616372024XQ1X08547 4.79849.161637.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THANH HIEN chuyen tien
1187	12/09/2024 5078.66620		200.000	1.518.218.915	MBVCB.7014076868.NGUYEN THI THAO chuyen tien cuu tro dong bao lu lut.CT tu 1033968518 DANG DINH THUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1188	12/09/2024 5218.20274		1.000.000	1.519.218.915	239637.120924.161730.KHUAT NANG HUNG CT UNG HO-120924-16:17:31 239637
1189	12/09/2024 5245.56928		500.000	1.519.718.915	MBVCB.7014141737.LE VAN PHUONG chuyen tien ung ho bao lu mien bac.CT tu 0841000082693 LE VAN PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1190	12/09/2024 5189.5531		300.000	1.520.018.915	020097041509121624002024Tx6d276117 .5531.162400.NGUYEN THI THU ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1191	12/09/2024 5213.52328		1.000.000	1.521.018.915	251449.120924.162515.TRINH XUAN HINH . B1804 CHUNG CU MARINA UNG HO-120924-16:25:14 251449
1192	12/09/2024 5241.57684		2.000.000	1.523.018.915	MBVCB.7014163376.PHAM THI KIENG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai cho con bao so 3.CT tu 9382791579 PHAM THI KIENG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1193	12/09/2024 5387.11578		1.500.000	1.524.518.915	0200970415091216260220245Kbm28190 8.11578.162602.VU VAN BAO Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
1194	12/09/2024 5219.57564		5.000.000	1.529.518.915	901573.120924.162631.TRAN THI HUYEN H tro dong bao mien bac do bao so 3
1195	12/09/2024 5216.60073		1.000.000	1.530.518.915	902230.120924.162646.DOAN VAN CHAU Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1196	12/09/2024 5390.15562		1.400.000	1.531.918.915	0200970422091216270820241MQ944349 6.15562.162709.tap the xuong duc luyen kim cong ty TNHH RHINE PRECISION ALLOY VIET NAM ho tro dong bao bao bi thiet hai do con bao so 3
1197	12/09/2024 5219.60493		69.885.000	1.601.803.915	912201.120924.162717.MTTQVN TP THUAN AN NOP TIEN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3
1198	12/09/2024 5209.82467		2.000.000	1.603.803.915	262694.120924.163237.CTY LOI PHAT THINH HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-120924-16:32:36 262694
1199	12/09/2024 5056.17839		500.000.000	2.103.803.915	IBVCB.1209240664963009.GS ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
1200	12/09/2024 5213.96678		1.000.000	2.104.803.915	943313.120924.163530.NGUYEN THANH HAI Chuyen tien
1201	12/09/2024 5209.97974		500.000	2.105.303.915	944809.120924.163555.ung ho khac phuc hau qua bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1202	12/09/2024 5218.11058		2.000.000	2.107.303.915	272800.120924.164013.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-120924-16:39:00 272800
1203	12/09/2024 5017.36983		200.000	2.107.503.915	988668.120924.164457.DANG THI MY HANH Chuyen tien ho tro bao so3
1204	12/09/2024 5390.79635		200.000	2.107.703.915	020097040509121648132024WQ8806018 7.79635.164804.Vietcombank:102147069 8:ung ho dong bao bi bao lut
1205	12/09/2024 5239.65892		6.800.000	2.114.503.915	MBVCB.7014412354.BUI THI YEN HOA ban dieu hanh khu pho Tay Vinh phu Thuan An, Binh Duong.CT tu 1028173238 BUI THI YEN HOA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1206	12/09/2024 5216.61371		1.000.000	2.115.503.915	569110.120924.165017.ung ho dong bao bao so 3
1207	12/09/2024 5243.66565		1.000.000	2.116.503.915	MBVCB.7014428269.THAI THI NGOC TUYEN chuyen tien ung ho ba con mien bac chuc tat ca binh an.CT tu 0841000021753 THAI THI NGOC TUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1208	12/09/2024 5239.66730		200.000	2.116.703.915	MBVCB.7014442785.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0281000445298 PHAN SON HAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1209	12/09/2024 5245.66895		300.000	2.117.003.915	MBVCB.7014449031.Chi doan kp Thanh Loc ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1042413660 LE MAI TRANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1210	12/09/2024 5239.66931		300.000	2.117.303.915	MBVCB.7014448803.NGUYEN THI HOAI chuyen tien.CT tu 0411001097037 NGUYEN THI HOAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1211	12/09/2024 5242.67732		100.000	2.117.403.915	MBVCB.7014471561.HUYNH MINH HOANG chuyen tien.CT tu 0281000651225 HUYNH MINH HOANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1212	12/09/2024 5242.68381		1.450.000	2.118.853.915	MBVCB.7014491883.truong mam non hoa phu-phu huynh lop la 2 ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1014745016 NGUYEN DINH NAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1213	12/09/2024 5217.84089		100.000	2.118.953.915	593816.120924.165522.Loan Olive chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1214	12/09/2024 5214.83795		1.000.000	2.119.953.915	592962.120924.165522.LUONG THI THU TRANG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1215	12/09/2024 5078.82732		200.000	2.120.153.915	MBVCB.7014502125.TRAN TIEN CANH Chibo. KPtay, Vinh Phu, Thuan An.CT tu 1035432738 TRAN TIEN CANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1216	12/09/2024 5017.89530		1.000.000	2.121.153.915	674650.120924.165644.TRAN VAN QUY chuyen gui dong bao mien bac than thuong vuot qua con bao so 3 FT24256600673094
1217	12/09/2024 5241.69112		200.000	2.121.353.915	MBVCB.7014511768.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 1039636396 PHAM NGOC TAM ANH toi1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1218	12/09/2024 5389.19853		200.000	2.121.553.915	0200970405091216584620240XA600134 0.19853.165847.Vietcombank:1021470698:VUONG THI SEN chuyen tien
1219	12/09/2024 5161.16433		500.000	2.122.053.915	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66668410960.20240912.66668410960-0 364612472_ NGUYEN THUY KIEU GIANG chuyen tien qua MoMo
1220	12/09/2024 5161.16927		200.000	2.122.253.915	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66668423307.20240912.66668423307-0 969470730_ Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1221	12/09/2024 5078.85513		300.000	2.122.553.915	MBVCB.7014578669.CAO VAN DOAN chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0841000062166 CAO VAN DOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1222	12/09/2024 5017.18465		500.000	2.123.053.915	632294.120924.170308.NGUYEN TIEN VIET Chuyen tien
1223	12/09/2024 5216.18500		1.620.000	2.124.673.915	311689.120924.170321.TRUONG MN HOA PHU-PH LOP LA 3 UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3-120924-17:03:17 311689
1224	12/09/2024 5214.26486		1.250.000	2.125.923.915	642102.120924.170457.Hoi phu huynh lop nhom 1, truong mam non hoa phu TDM ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
1225	12/09/2024 5078.86575		100.000	2.126.023.915	MBVCB.7014602572.HO tro cho dong bao con bao so 3.CT tu 0841000070222 HO VAN TINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1226	12/09/2024 5240.72196		2.100.000	2.128.123.915	MBVCB.7014613208.Phu huynh lop Choi 1 trung MN Hoa Phu TP. Thu Dau Mot _ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0281000342850 MAI THI NGA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1227	12/09/2024 5215.30707		500.000	2.128.623.915	647094.120924.170557.NGUYEN VAN RUONG Chuyen tien
1228	12/09/2024 5218.34928		100.000	2.128.723.915	652222.120924.170657.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1229	12/09/2024 5388.48937		500.000	2.129.223.915	0200970422091217073220240T0W40875 0.48937.170724.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1230	12/09/2024 5189.51824		200.000	2.129.423.915	020097042209121708272024SFG4207935 .51824.170828.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1231	12/09/2024 5017.52424		500.000	2.129.923.915	323652.120924.171204.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-120924-17:11:00 323652
1232	12/09/2024 5245.74291		500.000	2.130.423.915	MBVCB.7014676840.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0841000058273 DAU VAN CUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1233	12/09/2024 5390.83010		200.000	2.130.623.915	020097040509121718032024PRW703926 3.83010.171803.Vietcombank:102147069 8:Pham Xuan Hung ung ho dong bao bi thiet hai con bao so 3
1234	12/09/2024 5389.82564		100.000	2.130.723.915	020097041509121718182024CLLX45402 5.82564.171818.QR - LAM DA RIT Chuyen tien
1235	12/09/2024 5217.91124		1.550.000	2.132.273.915	717831.120924.171940.Phu huynh lop La 4. Truong Mam non Hoa Phu. Thu Dau Mot. Ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
1236	12/09/2024 5213.93289		500.000	2.132.773.915	498550.120924.172013.Ho TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
1237	12/09/2024 5017.92766		1.000.000	2.133.773.915	720461.120924.172010.ck tien cuwu tro ba con mien bacs bao yagi
1238	12/09/2024 5242.77622		3.000.000	2.136.773.915	MBVCB.7014780214.HT DONG BAO THIET HAI DO BAO SO 3.CT tu 0461003922194 CHAU THI MY NGAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1239	12/09/2024 5240.77795		700.000	2.137.473.915	MBVCB.7014790278.anh chi em chuyen may 8 ung ho mien bac anh huong bao so 3.CT tu 1021652743 NGUYEN THI KIEU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1240	12/09/2024 5219.96878		500.000	2.137.973.915	725739.120924.172113.ho tro dong bao mien Bac bi thiet hai do con bao so 3
1241	12/09/2024 5239.78171		1.000.000	2.138.973.915	MBVCB.7014798655.NGUYEN THANH HAI ung ho bao lut mien bac .CT tu 0281000465156 NGUYEN THANH HAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1242	12/09/2024 5387.2990		500.000	2.139.473.915	020097040509121723352024MNOE0607 73.2990.172313.Vietcombank:102147069 8:ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
1243	12/09/2024 5216.30191		1.000.000	2.140.473.915	764375.120924.172837.LE DANG HANH Chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
1244	12/09/2024 5240.80866		1.000.000	2.141.473.915	MBVCB.7014883119.PHONG TU PHAP TP THUAN AN HO TRO DONG BAO THIET HAI BDO CON BAO SO 3.CT tu 1040199228 PHAN THI TRUC PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1245	12/09/2024 5218.41115		1.000.000	2.142.473.915	883505.120924.173103.Tran Thi Bich Tram chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai coen bao so 3
1246	12/09/2024 5078.97594		1.000.000	2.143.473.915	MBVCB.7014908241.LE THI NGA ung ho ba con mien bac bi bao lu .Mong moi nguoi deu binh an.CT tu 0281000275458 LE THI NGA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1247	12/09/2024 5212.48013		1.000.000	2.144.473.915	790031.120924.173225.IBFT HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
1248	12/09/2024 5189.38056		200.000	2.144.673.915	020097041509121733522024oLsL508047 .38056.173352.QR - ung ho mien bac lu lut
1249	12/09/2024 5219.56264		200.000	2.144.873.915	792975.120924.173403.VO TIEN DAT Chuyen tien
1250	12/09/2024 5387.39385		500.000	2.145.373.915	020097042209121734342024G9O315295 9.39385.173435.THUONG CHE LINH chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
1251	12/09/2024 5209.57683		500.000	2.145.873.915	796268.120924.173428.ho tro bao lu

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1252	12/09/2024 5219.60247		200.000.000	2.345.873.915	037417.120924.173452.Cong ty CP DT PT DT A va T Binh Duong ung ho dong bao lu lut cac tinh phia Bac do UBND TP Thuan An tinh Binh Duong van dong
1253	12/09/2024 5212.61333		500.000	2.346.373.915	626162.120924.173516.Ung ho mien bac khac phuc bao Yagi
1254	12/09/2024 5215.69262		1.350.000	2.347.723.915	807382.120924.173637.Co va be nha tre Bien Xanh Phu An Ben Cat Binh Duong ung ho bao so 3
1255	12/09/2024 5240.85820		400.000	2.348.123.915	MBVCB.7015046111.ung ho mien trung.CT tu 1023825909 LE HUU LINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1256	12/09/2024 5078.2542		500.000	2.348.623.915	MBVCB.7015042661.Ho tro dong bao bi bao lut so 3.CT tu 1015604845 MAI VAN HUU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1257	12/09/2024 5214.99014		30.000.000	2.378.623.915	371303.120924.174359.KIM QUANG HO TRO DONG BAO THIET HAI CON BAO SO 3-120924-17:42:44 371303
1258	12/09/2024 5243.86207		500.000	2.379.123.915	MBVCB.7015050108.LE DUC THANH UNG HO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 0841000118662 LE DUC THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1259	12/09/2024 5220.28391		1.000.000	2.380.123.915	872035.120924.174831.PHAM QUANG HUNG Chuyen tien
1260	12/09/2024 5244.89408		300.000	2.380.423.915	MBVCB.7015155875.HO VAN HUNG chuyen tien ung ho con bao so 3.CT tu 1045973019 HO VAN HUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1261	12/09/2024 5240.89528		100.000	2.380.523.915	MBVCB.7015159820.NGUYEN VAN KHOI chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao so 3.CT tu 0281000558880 NGUYEN VAN KHOI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1262	12/09/2024 5078.6657		200.000	2.380.723.915	MBVCB.7015165556.nguyen van ngoc.CT tu 0841000035933 NGUYEN THI THANH NGA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1263	12/09/2024 5219.44644		2.000.000	2.382.723.915	385752.120924.175338.CTY TNHH CBG BAO LONG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-120924-17:52:31 385752

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1264	12/09/2024 5189.66		1.000.000	2.383.723.915	0200970405091217523620246XI1022655.66.175214.Vietcombank:1021470698:BU I THI HIEN chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1265	12/09/2024 5213.58896		200.000	2.383.923.915	977155.120924.175551.KIM THI SANG chuyen FT24256867400487
1266	12/09/2024 5245.91338		200.000	2.384.123.915	MBVCB.7015219265.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1014573912 LE HAI PHONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1267	12/09/2024 5389.16668		500.000	2.384.623.915	020097042209121757432024BD0T77883 5.16668.175745.NGUYEN THI HAI MY chuyen tien
1268	12/09/2024 5220.81815		300.000	2.384.923.915	398744.120924.180213.NGUYEN TRONG DAT CK UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG DO CON BAO SO 3-120924-18:01:10 398744
1269	12/09/2024 5217.86733		200.000	2.385.123.915	270839.120924.180144.Vietcombank102 1470698NGUYEN MINH DAT chuyen tien
1270	12/09/2024 5220.87196		180.000	2.385.303.915	134926.120924.180208.Ung ho dong bao mien Bac bao so 3
1271	12/09/2024 5161.37004		300.000	2.385.603.915	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66673746377.20240912.66673746377-0 971813009_DOAN THI AN 31kp Phu Hoi Vinh Phu TP Thuan An BD uhdb MB do bao so 3
1272	12/09/2024 5214.99979		10.000.000	2.395.603.915	653954.120924.180431.Vietcombank102 1470698HUYNH THI DIEU HIEN chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
1273	12/09/2024 5388.45222		1.000.000	2.396.603.915	020097042209121806592024TICS757874 .45222.180700.Nha Tro PHAM VAN TOAN 1372 kp Binh Phuoc B Binh Chuan Thuan AnBD Ung Ho Mien Bac.
1274	12/09/2024 5216.26062		100.000	2.396.703.915	980591.120924.180953.mien bac oi co len
1275	12/09/2024 5161.39086		300.000	2.397.003.915	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66673613631.20240912.66673613631-0 783268948_CHIEM VAN NGHIA Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1276	12/09/2024 5217.31328		200.000	2.397.203.915	502752.120924.181120.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1277	12/09/2024 5387.58330		1.000.000	2.398.203.915	020097042209121811532024S200692672. 58330.181154.NGUYEN VAN QUYET chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1278	12/09/2024 5243.97010		300.000	2.398.503.915	MBVCB.7015394877.ho tro dong bao do con lu so 3.CT tu 1040195359 NGUYEN VAN THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1279	12/09/2024 5241.97088		100.000	2.398.603.915	MBVCB.7015391560.LE HONG TRAC ung ho mien bac chong thien tai.CT tu 0281000277490 LE HONG TRAC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1280	12/09/2024 5242.97105		200.000	2.398.803.915	MBVCB.7015407509.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao 03.CT tu 0281001967745 TRAN ANH DUC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1281	12/09/2024 5214.51368		1.800.000	2.400.603.915	559418.120924.181518.Hoi phu huynh lop mam 2 , Truong mam non hoa phu TDM, ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
1282	12/09/2024 5217.58191		500.000	2.401.103.915	567522.120924.181655.NGUYEN HUYNH TRONG Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1283	12/09/2024 5213.70760		300.000	2.401.403.915	587508.120924.182022.VAN THI HUE Chuyen tien ung ho mien bac do thiet hai bao so 3
1284	12/09/2024 5189.85899		300.000	2.401.703.915	020097042209121821112024NFOU85592 3.85899.182112.Ngo manh Hung cb khu pho tay vp thuan An ung ho bao lut mien bac
1285	12/09/2024 5244.180		200.000	2.401.903.915	MBVCB.7015499138.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0281000263442 LE QUANG MINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1286	12/09/2024 5388.89546		1.000.000	2.402.903.915	020097042209121822302024OTKB88555 7.89546.182231.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1287	12/09/2024 5214.85069		300.000	2.403.203.915	278361.120924.182315.Be COM CHUYEN KHOAN BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1288	12/09/2024 5244.871		200.000	2.403.403.915	MBVCB.7015510687.NGUYEN THANH DUNG chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0381000581298 NGUYEN THANH DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1289	12/09/2024 5213.93051		200.000	2.403.603.915	927008.120924.182507.Vietcombank102 1470698NGUYEN THI HOANG VAN chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1290	12/09/2024 5161.44400		200.000	2.403.803.915	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66675692623.20240912.66675692623-0 946656790_TRAN THI HUYEN CHAU ho tro dong bao lu lut
1291	12/09/2024 5387.1287		200.000	2.404.003.915	020097042209121826522024JV4U431537 .1287.182652.ung ho dong bao bao so 3
1292	12/09/2024 5216.14040		100.000	2.404.103.915	630770.120924.182947.NGO THI LUYEN Chuyen tien
1293	12/09/2024 5220.25968		200.000	2.404.303.915	153588.120924.183240.NGUYEN THI NHI chuyen ung ho mien bac bao lut FT24256828658993
1294	12/09/2024 5219.37334		5.000.000	2.409.303.915	445662.120924.183504.NGUYEN THI TRANG HO TRO BAO LU MIEN BAC-120924-18:35:00 445662
1295	12/09/2024 5219.43315		500.000	2.409.803.915	555140.120924.183617.Vietcombank102 1470698NGUYEN BUI HUU PHIEN chuyen tien cuu tro dong bao do anh huong bao so 3
1296	12/09/2024 5216.45536		500.000	2.410.303.915	665353.120924.183632.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1297	12/09/2024 5161.47932		100.000	2.410.403.915	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66676504467.20240912.66676504467-0 865607291_HUYNH MINH KHAI chuyen tien qua MoMo
1298	12/09/2024 5161.48097		200.000	2.410.603.915	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66676025241.20240912.66676025241-0 975508825_Ung ho cuu tro dong bao
1299	12/09/2024 5389.30994		20.000	2.410.623.915	020097042209121837402024B3EZ13701 0.30994.183741.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1300	12/09/2024 5189.37849		200.000	2.410.823.915	0200970405091218392920241VH100685 1.37849.183920.Vietcombank:102147069 8:TRUONG CONG THANH chuyen tien ung ho bao so 3
1301	12/09/2024 5389.41611		200.000	2.411.023.915	020097042209121840252024K0JQ87342 6.41611.184003.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
1302	12/09/2024 5387.44624		1.000.000	2.412.023.915	020097041509121841162024vebR732030 .44624.184116.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1303	12/09/2024 5387.56415		1.000.000	2.413.023.915	020097042209121844232024D3AH11933 7.56415.184424.Trinh Thi Hang chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
1304	12/09/2024 5217.79541		200.000	2.413.223.915	705632.120924.184450.chi doan Truong TH Luong The Vinh Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1305	12/09/2024 5218.88342		200.000	2.413.423.915	103361.120924.184647.Tran Quang Tuan chi bo Kp Tay, VinhPhu, Thuan An BD
1306	12/09/2024 5242.9700		500.000	2.413.923.915	MBVCB.7015798283.BUI DUY TAM chuyen tien ung ho thien tai.CT tu 0281000602332 BUI DUY TAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1307	12/09/2024 5387.84188		200.000	2.414.123.915	020097041509121852202024f2Fi768169.84188.185158.QR - NGUYEN THI DAM Dang vien 213 KP Tay phuong Vinh Phu Thuan An Binh Duong Ung Ho DB B bao so 3
1308	12/09/2024 5388.95827		300.000	2.414.423.915	020097041509121855572024UhYD77956 0.95827.185557.QR - VU THE KHUONG chi bo KP Tay phuong Vinh Phu Thuan An Binh Duong Ung Ho DB B bao so 3
1309	12/09/2024 5241.12352		200.000	2.414.623.915	MBVCB.7015882066.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000484176 DANG HOAI BAO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1310	12/09/2024 5387.14999		1.000.000	2.415.623.915	0200970422091219014020247RET45250 9.14999.190141.Gia dinh Tran Ngoc Hoang ung ho cong tac khac phuc bao
1311	12/09/2024 5388.15473		1.000.000	2.416.623.915	020097042209121901522024AYRE77971 1.15473.190144.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
1312	12/09/2024 5214.48515		1.000.000	2.417.623.915	785855.120924.190142.TRAN THI GIAU ung ho dong bao lu lut
1313	12/09/2024 5240.14389		500.000	2.418.123.915	MBVCB.7015948851.BUI THI huong ung ho dong bao lu lut do con bao so 3.CT tu 1012839924 BUI THI HUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1314	12/09/2024 5388.21047		200.000	2.418.323.915	020097040509121903172024CH1Q08694 8.21047.190254.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI THANH VAN chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1315	12/09/2024 5078.34710		2.150.000	2.420.473.915	MBVCB.7015959630.Truong MN Hoa Phu-PH Lop Choi 2.- ung ho Dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1021357344 LE THI HONG PHAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1316	12/09/2024 5219.55593		200.000	2.420.673.915	794599.120924.190341.BUI THI HOA UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG CON BAO SO 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1317	12/09/2024 5240.14768		500.000	2.421.173.915	MBVCB.7015959398.NGUYEN THI LOAN chuyen tien.CT tu 1034792537 NGUYEN THI LOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1318	12/09/2024 5241.15400		500.000	2.421.673.915	MBVCB.7015985994.Truong van cuong ung ho dong bao vung lu.CT tu 0841000069207 TRUONG VAN CUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1319	12/09/2024 5245.15485		300.000	2.421.973.915	MBVCB.7015988046.VU MINH TIEN chuyen tien Ho Tro Dong Bao Bi Thiet Hai Do Con Bao So 3.CT tu 0411000686515 VU MINH TIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1320	12/09/2024 5245.15975		100.000	2.422.073.915	MBVCB.7016007167.ho tro dong bao con bao so 3.CT tu 0281001494142 HUYNH HUU THO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1321	12/09/2024 5239.16273		1.000.000	2.423.073.915	MBVCB.7016012111.nguyen thi bau kp dong nhi chuyen tien ung ho thiet hai con bao so 3.CT tu 0281000216895 NGUYEN THI KIM NGAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1322	12/09/2024 5213.75764		200.000	2.423.273.915	817242.120924.190854.Ung ho cac tinh bi thiet hai sau bao so 3
1323	12/09/2024 5218.79259		500.000	2.423.773.915	820665.120924.190933.LE THI HIEP Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1324	12/09/2024 5240.16755		100.000	2.423.873.915	MBVCB.7016021302.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1031496176 DOAN THI NGOC QUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1325	12/09/2024 5217.80587		200.000	2.424.073.915	823407.120924.191018.NGUYEN VAN THUONG Chuyen tien ung ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
1326	12/09/2024 5389.47323		200.000	2.424.273.915	020097040509121911282024GNMS0130 72.47323.191128.Vietcombank:10214706 98:NGUYEN THI NGA ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1327	12/09/2024 5387.49160		1.000.000	2.425.273.915	020097040509121912002024HF3T01479 9.49160.191151.Vietcombank:102147069 8:VU XUAN HOI chuyen tien
1328	12/09/2024 5017.87741		300.000	2.425.573.915	557421.120924.191208.TRAN THI HIEN CHUYEN KHOAN HO TRO DONG BAO THIET HAI DO CON BAO SO 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1329	12/09/2024 5220.87808		200.000	2.425.773.915	310957.120924.191211.Ct
1330	12/09/2024 5242.17669		1.000.000	2.426.773.915	MBVCB.7016050699.NGUYEN THI DANH chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 0281000307911 LE THI THU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1331	12/09/2024 5212.92208		100.000	2.426.873.915	835565.120924.191305.ung ho dong bao sau bao so 3
1332	12/09/2024 5388.56867		1.000.000	2.427.873.915	020097042209121914392024Y82V662705 .56867.191417.PHAM THI TUYET HONG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1333	12/09/2024 5245.18916		100.000	2.427.973.915	MBVCB.7016095730.HUYNH GIA HAN chuyen tien.CT tu 1038627131 HUYNH GIA HAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1334	12/09/2024 5212.5029		2.000.000	2.429.973.915	008862.120924.191625.IBFT TRAN TRONG PHUC to 3 ap tan an tan vinh hiep tan uyen binh duong ung ho dong bao bi thien hai do con bao so 3
1335	12/09/2024 5216.4761		100.000	2.430.073.915	850304.120924.191637.HO TRO DONG BAO THIET HAI DO CON BAO SO 3
1336	12/09/2024 5212.11063		100.000	2.430.173.915	856622.120924.191755.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
1337	12/09/2024 5078.40448		200.000	2.430.373.915	MBVCB.7016126353.DANG VAN VU chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3.CT tu 0281001049283 DANG VAN VU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1338	12/09/2024 5209.16612		100.000	2.430.473.915	863490.120924.191942.Nguyen Thi Thu Ha chuyen tien
1339	12/09/2024 5241.20584		200.000	2.430.673.915	MBVCB.7016140251.NGUYEN THI THAI CHI chuyen tien.CT tu 1013313650 NGUYEN THI THAI CHI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1340	12/09/2024 5017.22216		500.000	2.431.173.915	691333.120924.192113.GD ANH TIEU NHUT NAM HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
1341	12/09/2024 5213.33064		200.000	2.431.373.915	881522.120924.192348.PHAM THI HONG LOAN ap Nui Dat, xa Dinh Thanh, huyen Dau Tieng, tinh Binh Duong ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
1342	12/09/2024 5214.34085		100.000	2.431.473.915	883230.120924.192409.Ung ho thiet hai do bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1343	12/09/2024 5239.21897		50.000	2.431.523.915	MBVCB.7016189991.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0461000506718 LE THI THU THAO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1344	12/09/2024 5242.22058		200.000	2.431.723.915	MBVCB.7016192299.PHAM THI MAI chuyen tien ung ho bao lut mien bac.CT tu 0121000866886 PHAM THI MAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1345	12/09/2024 5244.22841		200.000	2.431.923.915	MBVCB.7016204288.NGUYEN QUANG DUNG ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000591403 NGUYEN QUANG DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1346	12/09/2024 5245.23008		1.000.000	2.432.923.915	MBVCB.7016225926.BCHQS P tuong binh hiep, TDM, BD, gui tien cuu tro cho dong bao mien bac, bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0281000604074 NGUYEN HOAI TAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1347	12/09/2024 5213.48298		3.000.000	2.435.923.915	322181.120924.192807.Truong mam non Thao Phuong thuan an ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1348	12/09/2024 5220.47970		100.000	2.436.023.915	035416.120924.192809.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1349	12/09/2024 5189.3236		200.000	2.436.223.915	020097042209121928472024X8K032394 3.3236.192848.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1350	12/09/2024 5017.51421		3.000.000	2.439.223.915	902514.120924.192856.cty sat thien duc phu ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1351	12/09/2024 5213.52371		200.000	2.439.423.915	566074.120924.192925.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
1352	12/09/2024 5239.23671		100.000	2.439.523.915	MBVCB.7016238741.ung ho dong bao sau bao so 3.CT tu 1019336829 LE HOANG GIA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1353	12/09/2024 5217.55398		100.000	2.439.623.915	907405.120924.192957.NGUYEN THI HOAI ung ho bao lut so 3
1354	12/09/2024 5209.55758		10.000.000	2.449.623.915	528024.120924.193021.CTY DIAOC THANHTHY HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3-120924-19:30:20 528024

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1355	12/09/2024 5214.56381		200.000	2.449.823.915	337904.120924.193016.NGUYEN THI OANH OANH ap Nui dat xa Dinh Thanh Huyen Dau Tieng ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so3
1356	12/09/2024 5212.55992		2.000.000	2.451.823.915	908654.120924.193023.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
1357	12/09/2024 5388.9602		1.000.000	2.452.823.915	0200970422091219311320241CTC74349 1.9602.193114.PHUNG DUC BA 1066 binh duc 3 Binh Hoa thuan an ung ho nhan dan bi bao lu.
1358	12/09/2024 5215.61199		100.000	2.452.923.915	420669.120924.193149.Ho tro dong bao sau con bao so 3 FT24256291002312
1359	12/09/2024 5240.25293		500.000	2.453.423.915	MBVCB.7016290722.DO THI LEN chuyen tien.CT tu 1033102090 DO THI LEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1360	12/09/2024 5240.25309		500.000	2.453.923.915	MBVCB.7016284941.HUYNH TAN HUNG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 0071000793008 NGUYEN MAI ANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1361	12/09/2024 5213.80152		500.000	2.454.423.915	936049.120924.193647.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1362	12/09/2024 5244.26458		300.000	2.454.723.915	MBVCB.7016317153.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000431765 NGUYEN VAN TUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1363	12/09/2024 5243.26582		200.000	2.454.923.915	MBVCB.7016331211.PHAM THI CAM VAN chuyen tien.CT tu 0841000052912 PHAM THI CAM VAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1364	12/09/2024 5078.48369		100.000	2.455.023.915	MBVCB.7016334303.Ho tro dong bao cac tinh.CT tu 9393948324 PHAM VAN PHAT toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1365	12/09/2024 5212.95549		100.000	2.455.123.915	954002.120924.194051.ho tro dong bao sau con bao so 3
1366	12/09/2024 5390.42166		1.000.000	2.456.123.915	020097042209121941102024DEOD86093 2.42166.194111.NGUYEN TIEN THAI chi bo Kp Dong Nhi ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1367	12/09/2024 5388.44391		1.000.000	2.457.123.915	0200970405091219415520246OZE00838 3.44391.194155.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN PHI KHANH chuyen tien ung ho bao lut so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1368	12/09/2024 5189.44667		200.000	2.457.323.915	020097041509121942052024yC57913620 .44667.194205.QR - NGUYEN THI TIEN DUNG chuyen tien ung ho bao yagi
1369	12/09/2024 5209.2517		500.000	2.457.823.915	423721.120924.194215.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1370	12/09/2024 5244.28338		500.000	2.458.323.915	MBVCB.7016384498.PHAN NGOC TUAN chuyen ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1044201858 PHAN NGOC TUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1371	12/09/2024 5387.50227		1.000.000	2.459.323.915	020097040509121943572024XAUK0146 71.50227.194357.Vietcombank:10214706 98:NGO THI KIEM THAO chuyen tien ung ho bao lu so 3
1372	12/09/2024 5078.50380		50.000	2.459.373.915	MBVCB.7016385621.Ho tro dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 1040343083 VO NGUYEN THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1373	12/09/2024 5242.28910		500.000	2.459.873.915	MBVCB.7016402988.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0441000668795 PHAM THI HOA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1374	12/09/2024 5388.61655		1.000.000	2.460.873.915	020097042209121947502024VACI71899 2.61655.194751.NGUYEN LUONG LUY chuyen tien ho tro dong bao bi bao lu
1375	12/09/2024 5215.23333		1.900.000	2.462.773.915	985962.120924.194835.Truong MN Hoa Phu, Thu Dau Mot PH Lop Mam 1 Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
1376	12/09/2024 5209.27469		1.000.000	2.463.773.915	991164.120924.194942.tran thi hue ung ho dong bao lu lut con bao so 3
1377	12/09/2024 5215.27943		1.590.000	2.465.363.915	478904.120924.194953.Truong MN Hoa phu thu dau mot phu huynh lop mam 3 ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
1378	12/09/2024 5218.29519		500.000	2.465.863.915	074728.120924.195022.IBFT DANG HUY CUONG chuyen tien.ung ho bao lut
1379	12/09/2024 5218.33040		1.500.000	2.467.363.915	487288.120924.195103.khanh ly khu pho dong nhi .ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1380	12/09/2024 5017.37026		500.000	2.467.863.915	553116.120924.195149.LE THANH HAO Chuyen tien ung ho dong bao bao lut mien Bac
1381	12/09/2024 5387.79590		300.000	2.468.163.915	020097040509121953352024T5NL04467 6.79590.195335.Vietcombank:102147069 8:LE THI DIEM chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1382	12/09/2024 5218.45626		100.000	2.468.263.915	562627.120924.195412.THUY TRANG ung ho cac tinh thiet hai sau bao so 3
1383	12/09/2024 5214.47433		100.000	2.468.363.915	566321.120924.195459.Hotrodongbaobi thiethaidoconbanso3NGUYEN THI KIM TRANG Chuyen tien
1384	12/09/2024 5389.85644		200.000	2.468.563.915	02009704050912195538202426Z1051238 .85644.195538.Vietcombank:1021470698 :Ho tro Dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1385	12/09/2024 5216.49665		200.000	2.468.763.915	157969.120924.195556.Cuu tro bao lu
1386	12/09/2024 5209.50849		1.000.000	2.469.763.915	562560.120924.195614.GAU BONG HOANG TAM HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 03-120924-19:56:11 562560
1387	12/09/2024 5219.54875		100.000	2.469.863.915	575582.120924.195709.ung ho dong bao sau con bao so 3
1388	12/09/2024 5220.58244		1.400.000	2.471.263.915	579185.120924.195749.Truong MN Hoa Phu, Thu Dau Mot, phu huynh lop La 5 ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
1389	12/09/2024 5214.58825		100.000	2.471.363.915	580210.120924.195815.ung ho dong bao sau con bao so 3
1390	12/09/2024 5214.63806		500.000	2.471.863.915	994308.120924.195953.h bao con 3
1391	12/09/2024 5213.65290		1.000.000	2.472.863.915	585697.120924.195937.HO THI PHUONG Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1392	12/09/2024 5214.66777		100.000	2.472.963.915	589419.120924.200029.PHAM THI MINH CHAU Chuyen tien
1393	12/09/2024 5388.2517		200.000	2.473.163.915	0200970415091220011020243PFL967460 .2517.200110.ho tro con bao so 3
1394	12/09/2024 5387.6884		500.000	2.473.663.915	020097042209122002292024J5N5649056 .6884.200230.VU QUANG THUONG chuyen tien ung ho nhan dan mien bi lut
1395	12/09/2024 5240.34458		200.000	2.473.863.915	MBVCB.7016587532.Ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0841000085347 PHAM THANH QUANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1396	12/09/2024 5240.34935		1.000.000	2.474.863.915	MBVCB.7016605465.TRAN HUU THANG chuyen tien UNG HO.CT tu 0411001065125 TRAN HUU TUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1397	12/09/2024 5387.13729		2.000.000	2.476.863.915	020097040509122004512024VXHZ08142 9.13729.200429.Vietcombank:102147069 8:MAI XUAN SON chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1398	12/09/2024 5240.35292		500.000	2.477.363.915	MBVCB.7016602576.LE MINH TU chuyen tien.CT tu 1042067396 LE MINH TU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1399	12/09/2024 5245.35293		500.000	2.477.863.915	MBVCB.7016609721.TRUONG NGUYEN TRONG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1038564629 TRUONG NGUYEN TRONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1400	12/09/2024 5215.83504		1.000.000	2.478.863.915	574075.120924.200611.LE NHAN CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO DO THIET HAI CON BAO SO 3-120924-20:05:08 574075
1401	12/09/2024 5387.16233		300.000	2.479.163.915	0200970405091220051720249ESK08288 0.16233.200508.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI THUY ho tro dong bao bi thiet hai do lu
1402	12/09/2024 5387.20012		1.300.000	2.480.463.915	020097040509122006342024Y61R087068 .20012.200634.Vietcombank:1021470698 :to Toan truong thcs Phu An tp Ben Cat BD ung ho
1403	12/09/2024 5189.28078		200.000	2.480.663.915	020097042209122009012024L2GY78570 4.28078.200902.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
1404	12/09/2024 5215.97569		500.000	2.481.163.915	614458.120924.200852.NGUYEN THI MINH NGUYET Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1405	12/09/2024 5387.28893		1.000.000	2.482.163.915	020097042209122009322024F9C4522709 .28893.200924.DANG NGOC THO chuyen tien
1406	12/09/2024 5387.32618		500.000	2.482.663.915	020097042209122010362024CC4Z40924 0.32618.201028.NGUYEN VAN TRAI ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1407	12/09/2024 5017.10262		100.000	2.482.763.915	115157.120924.201222.IBFT ho tro dong thiet hai do conbao so3
1408	12/09/2024 5388.37879		300.000	2.483.063.915	020097042209122012282024BSUG69491 2.37879.201206.thanh Hieu CB kp Tayp.Vinh PhuThuan AnBinh Duong
1409	12/09/2024 5220.14334		1.000.000	2.484.063.915	117757.120924.201338.IBFT HOANG XUAN RI chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
1410	12/09/2024 5241.38837		50.000	2.484.113.915	MBVCB.7016726889.NGUYEN VAN CHO chuyen tien.CT tu 1034878185 NGUYEN VAN CHO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1411	12/09/2024 5213.22154		100.000	2.484.213.915	652784.120924.201533.ung ho dong bao sau con bao
1412	12/09/2024 5214.22937		500.000	2.484.713.915	654774.120924.201608.chung tay giup mien bac vuot qua mua bao lu
1413	12/09/2024 5078.62206		100.000	2.484.813.915	MBVCB.7016715715.NGUYEN TRI TAN chuyen tien.CT tu 1036853575 NGUYEN TRI TAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1414	12/09/2024 5215.24363		200.000	2.485.013.915	657171.120924.201622.BUI THI YEN OANH Chuyen tien ung ho quy cuu tro
1415	12/09/2024 5216.33091		20.000	2.485.033.915	949462.120924.201846.NA
1416	12/09/2024 5219.32978		300.000	2.485.333.915	694512.120924.201852.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1417	12/09/2024 5244.40635		500.000	2.485.833.915	MBVCB.7016774280.NGUYEN QUOC TOAN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra.CT tu 1033968764 NGUYEN QUOC TOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1418	12/09/2024 5189.66678		3.000.000	2.488.833.915	020097041509122021382024azSR126371 .66678.202129.QR - Xom la ung ho dong bao Mien Bac bi lu lut
1419	12/09/2024 5390.70372		100.000	2.488.933.915	0200970422091220224920245WR076520 8.70372.202227.NGUYEN THI KIM DIEU chuyen tien
1420	12/09/2024 5214.51928		200.000	2.489.133.915	690035.120924.202404.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1421	12/09/2024 5239.41781		200.000	2.489.333.915	MBVCB.7016805260.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1040223664 NGUYEN THI THANH NGOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1422	12/09/2024 5078.66407		300.000	2.489.633.915	MBVCB.7016830605.VU XUAN QUY ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1045973138 VU XUAN QUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1423	12/09/2024 5217.68158		100.000	2.489.733.915	706362.120924.202807.Ho tro dong bao khac phuc bao so 3
1424	12/09/2024 5220.68512		100.000	2.489.833.915	707817.120924.202825.Mai Nguyen chuyen tien ung ho cac tinh bi thien tai lu lut
1425	12/09/2024 5216.69788		1.000.000	2.490.833.915	708686.120924.202852.Gia Dinh Min Min chia se voi dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1426	12/09/2024 5389.93494		300.000	2.491.133.915	020097042209122030122024LWXL9134 15.93494.203013.CAO THE LIEU chuyen tien
1427	12/09/2024 5217.84455		1.000.000	2.492.133.915	725260.120924.203234.TRAN DINH HAI Chuyen tien
1428	12/09/2024 5389.11539		200.000	2.492.333.915	0200970405091220361820246784081336. 11539.203609.Vietcombank:1021470698: LE VAN BAU chuyen tien
1429	12/09/2024 5243.45834		300.000	2.492.633.915	MBVCB.7016938714.Ho quoc kha chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao lu.CT tu 0281001081164 NGO THI HUE toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1430	12/09/2024 5214.2695		1.000.000	2.493.633.915	747726.120924.203800.NGUYEN THE GIANG Chuyen tien ung ho bao lut.
1431	12/09/2024 5189.21373		300.000	2.493.933.915	020097041509122039392024JVdE176787 .21373.203939.TRINH THI MONG CAM Chuyen tien
1432	12/09/2024 5220.12568		500.000	2.494.433.915	759381.120924.204054.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1433	12/09/2024 5388.26692		300.000	2.494.733.915	0200970415091220412620244veV181410 .26692.204103.TRINH THI CHUC Chuyen tien ho tro dong BAO bi thiet hai do con BAO so 3
1434	12/09/2024 5388.26838		150.000	2.494.883.915	020097041509122041312024lwMt182047 .26838.204131.ung ho mien bac
1435	12/09/2024 5220.16728		500.000	2.495.383.915	765111.120924.204212.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 03
1436	12/09/2024 5217.22284		200.000	2.495.583.915	770704.120924.204343.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1437	12/09/2024 5220.30464		300.000	2.495.883.915	368858.120924.204615.ZP242560368858 240912000702302 N T dung Zalopay chuyen tien
1438	12/09/2024 5389.40736		200.000	2.496.083.915	020097040509122046212024X5MM0117 01.40736.204558.Vietcombank:10214706 98:HOANG THI TRA chuyen tien
1439	12/09/2024 5216.32714		500.000	2.496.583.915	627495.120924.204702.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-120924-20:47:03 627495
1440	12/09/2024 5189.47401		100.000	2.496.683.915	020097042209122048192024VF8O22860 8.47401.204820.DO THI TOAN Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so ba
1441	12/09/2024 5242.49642		100.000	2.496.783.915	MBVCB.7017066202.Ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3..CT tu 1049351554 LY GIA TRIEU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1442	12/09/2024 5245.49684		100.000	2.496.883.915	MBVCB.7017066956.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1049796849 NGUYEN NGOC MINH THU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1443	12/09/2024 5244.50203		500.000	2.497.383.915	MBVCB.7017072787.THACH THI HUYEN CHAU chuyen tien.CT tu 0321000654004 THACH THI HUYEN CHAU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1444	12/09/2024 5217.48968		100.000	2.497.483.915	802507.120924.205149.NGUYEN THI TRANG Chuyen tien
1445	12/09/2024 5388.59667		200.000	2.497.683.915	0200970422091220525020241ZX035409 1.59667.205228.NGUYEN THI KIM PHA chuyen tien
1446	12/09/2024 5388.62543		1.000.000	2.498.683.915	020097042209122053532024R0DP38504 7.62543.205354.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 03
1447	12/09/2024 5215.66586		100.000	2.498.783.915	522491.120924.205658.Ung ho
1448	12/09/2024 5209.68035		1.000.000	2.499.783.915	822869.120924.205708.Bep Gas Linh Vy Phat chuyen tien ung ho dong bao mien bac khac phuc sau bao so 3
1449	12/09/2024 5189.74677		200.000	2.499.983.915	02009704050912205807202416VT045492 .74677.205807.Vietcombank:1021470698 :ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1450	12/09/2024 5242.52292		200.000	2.500.183.915	MBVCB.7017144899.DINH THI DAO UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 1012744164 DINH THI DAO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1451	12/09/2024 5078.78217		100.000	2.500.283.915	MBVCB.7017174516.DOAN THI LUA chuyen tien.CT tu 0071000866867 DOAN THI LUA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1452	12/09/2024 5161.93815		200.000	2.500.483.915	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66687004322.20240912.66687004322-0 978769512_Un ho con bao so 3 mien Bac
1453	12/09/2024 5220.85178		200.000	2.500.683.915	842905.120924.210235.Kim Tra Do chuyen tien ung ho con bao so 3
1454	12/09/2024 5189.89594		500.000	2.501.183.915	020097040509122103282024PTEJ060447 .89594.210305.Vietcombank:1021470698 :Huynh Thuan Hoa ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1455	12/09/2024 5239.54876		500.000	2.501.683.915	MBVCB.7017232531.VO THI DIEM HANG chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000605470 VO THI DIEM HANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1456	12/09/2024 5390.1629		500.000	2.502.183.915	020097040509122107352024G7JI071638. 1629.210735.Vietcombank:1021470698: NGUYEN VAN DINH chuyen tien
1457	12/09/2024 5212.2544		500.000	2.502.683.915	862738.120924.210747.ung ho dong bao lu lut
1458	12/09/2024 5219.3881		500.000	2.503.183.915	865220.120924.210819.LE THI DOAN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1459	12/09/2024 5078.81042		200.000	2.503.383.915	MBVCB.7017252297.DANG CONG TOAN chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1018539392 DANG CONG TOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1460	12/09/2024 5214.10688		200.000	2.503.583.915	872261.120924.211021.Minh Quy Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1461	12/09/2024 5209.11665		500.000	2.504.083.915	655679.120924.211131.UNG HO DONG BAO BI LU LUT DO CON BAO SO 3-120924-21:10:46 655679
1462	12/09/2024 5220.20500		500.000	2.504.583.915	883426.120924.211326.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1463	12/09/2024 5242.57849		1.000.000	2.505.583.915	MBVCB.7017322378.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0181003554741 TRAN THI HONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1464	12/09/2024 5209.33933		300.000	2.505.883.915	910334.120924.211759.PHAMTHITHA NHBINH Unghodongbaobithiethaidoconbaoso3
1465	12/09/2024 5216.37333		300.000	2.506.183.915	902132.120924.211838.LE TAM TRANG Chuyen tien ung ho nguoi dan mien Bac bi lu lut bao so 3
1466	12/09/2024 5241.58414		500.000	2.506.683.915	MBVCB.7017340549.DOAN THI HONG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1013280716 DOAN THI HONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1467	12/09/2024 5218.41513		300.000	2.506.983.915	666055.120924.212104.TRINH TAM chuyen khoan-120924-21:19:57 666055

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1468	12/09/2024 5389.40775		500.000	2.507.483.915	020097041509122121552024tUYv284081 .40775.212155.QR - DUONG VAN QUY Chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1469	12/09/2024 5213.50646		500.000	2.507.983.915	916850.120924.212258.Nguyen Nam chuyen tien ung ho ba con bi bao lu
1470	12/09/2024 5212.54776		500.000	2.508.483.915	921865.120924.212411.HA HUU NHAT NHAT NGUYEN Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1471	12/09/2024 5220.58247		200.000	2.508.683.915	234046.120924.212511.IBFT BE HOAI HAN cau mong nguoi dan vung bao an lanh - vuot qua kho khan
1472	12/09/2024 5216.57712		500.000	2.509.183.915	922803.120924.212447.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1473	12/09/2024 5390.55309		500.000	2.509.683.915	020097040509122127292024H1U102061 6.55309.212729.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1474	12/09/2024 5212.73501		100.000	2.509.783.915	788211.120924.213019.PHAM VAN ANH chuyen tien den BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG - 1021470698
1475	12/09/2024 5017.76396		1.000.000	2.510.783.915	943619.120924.213041.gd Nguyen Van Minh chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu mien Bac
1476	12/09/2024 5161.3372		200.000	2.510.983.915	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66688697992.20240912.66688697992-0 327653556_TO THI ANH TUYET chuyen tien
1477	12/09/2024 5390.79993		200.000	2.511.183.915	020097041509122137212024rJik318483.7 9993.213721.ho tro dong bao anh huong bao so 3
1478	12/09/2024 5220.99423		1.000.000	2.512.183.915	970149.120924.213852.PHAM VAN CONG Chuyen tien
1479	12/09/2024 5078.90260		200.000	2.512.383.915	MBVCB.7017503152.PHAM VAN CONG chuyen tien.CT tu 1037486970 PHAM VAN CONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1480	12/09/2024 5189.86089		200.000	2.512.583.915	0200970405091221394220247D8W04770 2.86089.213919.Vietcombank:102147069 8:PHAN VAN TAO chuyen tien
1481	12/09/2024 5189.97461		1.000.000	2.513.583.915	020097042209122144372024MEK663903 9.97461.214438.Le Khanh Ly SN 1079 Binh Duc 3 Binh Hoa Thuan An ung ho dong bao bi lu lut.
1482	12/09/2024 5213.13896		100.000	2.513.683.915	986991.120924.214433.PHAM VAN KHANH Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1483	12/09/2024 5388.2859		200.000	2.513.883.915	0200970405091221470420240J1C062424.2859.214641.Vietcombank:1021470698:VO THANH TUAN chuyen tien ung ho dong bi anh huong bao so 3
1484	12/09/2024 5212.35020		200.000	2.514.083.915	812760.120924.215200.Can Ho 10.01_Vo Van Vuong_Chung cu Tecco Tower ung ho bao lut Mien Bac
1485	12/09/2024 5218.52897		500.000	2.514.583.915	295855.120924.215841.DOAN VAN HUNG Chuyen tien HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
1486	12/09/2024 5241.69969		500.000	2.515.083.915	MBVCB.7017704945.ho tro dong bao bi thien tai sau lu.CT tu 0841000090759 DO THI BICH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1487	12/09/2024 5243.70374		10.000.000	2.525.083.915	MBVCB.7017728103.TRUONG THE PHONG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000285308 TRUONG THE PHONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1488	12/09/2024 5242.70378		200.000	2.525.283.915	MBVCB.7017728697.VO TUAN TU chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 9958586868 VO TUAN TU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1489	12/09/2024 5216.84077		2.000.000	2.527.283.915	613530.120924.221114.NGUYEN THI LAM DUYEN Chuyen tien ung ho dong bao bi bao so 3
1490	12/09/2024 5189.56031		400.000	2.527.683.915	020097042209122211302024ZAWO2716 88.56031.221108.NGUYEN XUAN LOC MINH ho tro quyen gop giup do dong bao bi thiet hai con bao so 3 tai Mien Bac
1491	12/09/2024 5216.98544		500.000	2.528.183.915	723196.120924.221756.PHO THAO 295 DUONG 51 HO TRO DONG BAO ANH HUONG BAO SO 3-120924-22:17:12 723196
1492	12/09/2024 5244.73610		200.000	2.528.383.915	MBVCB.7017819891.HA THI HOA chuyen tien cuu tro vung lu lut mien bac.CT tu 0181003538313 HA THI HOA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1493	12/09/2024 5239.75533		100.000	2.528.483.915	MBVCB.7017870915.TRAN THI KIEU chuyen tien hu ho dong bao thiet hai bao lam ct chinh xac bau ban so 3.CT tu 1038487754 TRAN THI KIEU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1494	12/09/2024 5213.36787		1.000.000	2.529.483.915	665363.120924.223412.MA THI KIEU LOAN Chuyen tien ung ho khac phuc sau bao so 3
1495	12/09/2024 5387.11171		100.000	2.529.583.915	020097040509122242472024FA9904116 8.11171.224247.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI THAM chuyen tien ung ho dong bao thi thiet hai do con bao so 3
1496	12/09/2024 5216.56057		100.000	2.529.683.915	112756.120924.224343.Oanh Nguyen ung ho dong bao bao lut FT24257103387858
1497	12/09/2024 5387.24761		100.000	2.529.783.915	020097042209122252332024IC5C945453 .24761.225233.mong mien bac vuoc qua bao
1498	13/09/2024 5244.79263		200.000	2.529.983.915	MBVCB.7017988435.NGUYEN THI TRANG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1041642099 NGUYEN THI TRANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1499	13/09/2024 5388.31036		200.000	2.530.183.915	020097040509122300232024ZMK80552 56.31036.230023.Vietcombank:10214706 98:NGUYEN THANH VAN chuyen tien Huong Ho ung ho bao so 3
1500	13/09/2024 5387.31628		200.000	2.530.383.915	020097040509122301352024HEI1056209 .31628.230113.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN THANH VAN chuyen tien
1501	13/09/2024 5209.80454		500.000	2.530.883.915	279971.120924.230625.ho tro dong bao thien tai lu lut
1502	13/09/2024 5215.81183		100.000	2.530.983.915	164573.120924.230704.HA THI KIEU chuyen ung ho lu lut FT24257149148002
1503	13/09/2024 5389.37540		200.000	2.531.183.915	020097042209122307362024LSO99141 4.37540.230714.NGUYEN TAN LOI chuyen tien
1504	13/09/2024 5220.83140		200.000	2.531.383.915	166776.120924.230812.Tran Quang Huy chuyen tien ung ho dong bao vuot bao FT24257284560127
1505	13/09/2024 5161.23867		200.000	2.531.583.915	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66694132529.20240912.66694132529-0 388872104_VU THI HANH chuyen tien qua MoMo
1506	13/09/2024 5212.93949		20.000	2.531.603.915	737122.120924.231637.NGUYEN KIM NGAN Chuyen tien
1507	13/09/2024 5240.82921		21.000	2.531.624.915	MBVCB.7018116860.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 9888533623 PHAN KHAC DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1508	13/09/2024 5389.69599		500.000	2.532.124.915	020097041509122344192024TQxy47743 2.69599.234419.HO SY THIN 3-b2 kp3 phuong an phu tp thuan an
1509	13/09/2024 5387.74658		200.000	2.532.324.915	02009704050912235153202463IU083387. 74658.235153.Vietcombank:1021470698: Hphuong Gv truong TH An Dien. BC.BD
1510	13/09/2024 5212.30620		200.000	2.532.524.915	537160.120924.235224.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
1511	13/09/2024 5242.84671		250.000	2.532.774.915	MBVCB.7018188038.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 084100006594 TRAN ANH TUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1512	13/09/2024 5216.53169		1.000.000	2.533.774.915	792067.130924.001824.thanhng ung ho cac tinh bi thiet hai do bao
1513	13/09/2024 5387.41226		100.000	2.533.874.915	020097042209130252522024NLEV70078 4.41226.025230.HUYNH THI BICH HUYEN chuyen tien
1514	13/09/2024 5220.47708		3.500.000	2.537.374.915	367683.130924.041609.Thu Dao chuyen tien ung ho bao Yagi FT24257198351712
1515	13/09/2024 5189.60769		2.000.000	2.539.374.915	020097042209130444572024W2AT9912 64.60769.044458.DO DUY LINH chuyen tien
1516	13/09/2024 5017.56470		300.000	2.539.674.915	869963.130924.045659.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1517	13/09/2024 5215.61294		5.000.000	2.544.674.915	203722.130924.051306.NGUYEN VAN TAN ung ho dong bao do bao so 3
1518	13/09/2024 5242.91558		200.000	2.544.874.915	MBVCB.7018454826.NGUYEN THI NGOC TRINH chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1042231311 NGUYEN THI NGOC TRINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1519	13/09/2024 5241.92043		100.000	2.544.974.915	MBVCB.7018471481.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000270055 NGUYEN TAN THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1520	13/09/2024 5220.67916		200.000	2.545.174.915	407207.130924.053453.IBFT TRINH PHUOC LOC chuyen tien
1521	13/09/2024 5213.69077		50.000	2.545.224.915	388455.130924.053634.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24257410486458
1522	13/09/2024 5217.69233		50.000	2.545.274.915	388856.130924.053728.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24257830214705

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1523	13/09/2024 5217.70796		500.000	2.545.774.915	884746.130924.054421.Ho tro dong bao thiet hai do con bao so 30
1524	13/09/2024 5239.93246		300.000	2.546.074.915	MBVCB.7018515251.uong ho bao lua.CT tu 0281000458739 LE THI HUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1525	13/09/2024 5219.80146		200.000	2.546.274.915	894434.130924.055957.NGUYEN THI HONG NGOC Chuyen tien ung ho mien bac khac phuc bao lu
1526	13/09/2024 5189.90343		500.000	2.546.774.915	0200970415091306094920246OQD57187 8.90343.060926.QR - tran dinh nam khu pho dong ung ho dong bao lu lut
1527	13/09/2024 5390.95174		500.000	2.547.274.915	020097041509130617302024QA6957823 2.95174.061730.QR - tranbinhkhanh 10-13 khu pho dong ung ho dong bao lu lutj
1528	13/09/2024 5213.93769		500.000	2.547.774.915	416231.130924.061929.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24257457006924
1529	13/09/2024 5239.95155		500.000	2.548.274.915	MBVCB.7018574052.Le Trong Le, so nha 15/2, KP Tay, Vinh Phu, Thuan An, BD - Ung ho dong bao phia Bac lu lut.CT tu 1036474937 LE QUANG THIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1530	13/09/2024 5189.1598		500.000	2.548.774.915	0200970405091306251020245JYP075533 .1598.062511.Vietcombank:1021470698: Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1531	13/09/2024 5243.95467		500.000	2.549.274.915	MBVCB.7018584818.NGUYEN TUAN DUY chuyen tien.CT tu 1913698039 NGUYEN TUAN DUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1532	13/09/2024 5214.5880		500.000	2.549.774.915	862632.130924.063145.LE THUY DUONG chuyen khoan-130924-06:30:41 862632
1533	13/09/2024 5241.96061		50.000	2.549.824.915	MBVCB.7018602775.NGUYEN TUAN DUY chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1913698039 NGUYEN TUAN DUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1534	13/09/2024 5212.9257		300.000	2.550.124.915	935504.130924.063255.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
1535	13/09/2024 5390.11143		2.000.000	2.552.124.915	020097040509130635092024CLB709002 9.11143.063509.Vietcombank:102147069 8:Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1536	13/09/2024 5240.96845		200.000	2.552.324.915	MBVCB.7018639018.ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3.CT tu 0281000488808 TRUONG THOAI THANH TUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1537	13/09/2024 5189.13894		1.000.000	2.553.324.915	020097041509130638152024HSiW60060 7.13894.063806.Nguyen Cong hoan ho tro dong bao mien bac; bi thiet hai do con bao so 3
1538	13/09/2024 5214.15723		100.000	2.553.424.915	945660.130924.063840.to thi thuy an. lop 1.18 ung ho bao so 3
1539	13/09/2024 5244.97321		5.000.000	2.558.424.915	MBVCB.7018651731.Luat su THAI THANH HAI - Pho Chu nhiem Doan luat su BD ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 (Yagi).CT tu 0071002569435 THAI THANH HAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1540	13/09/2024 5388.21305		300.000	2.558.724.915	020097040509130644122024NJET00550 8.21305.064349.Vietcombank:102147069 8:Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1541	13/09/2024 5245.98096		100.000	2.558.824.915	MBVCB.7018682858.NGUYEN VAN THANH chuyen tien ung ho dong bao mien bac vuot qua kho khan.CT tu 0281000813637 NGUYEN VAN THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1542	13/09/2024 5212.37184		500.000	2.559.324.915	975280.130924.065322.Khac Phong ung ho dong bao mien bac
1543	13/09/2024 5217.46282		500.000	2.559.824.915	988855.130924.065932.ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3
1544	13/09/2024 5219.47572		200.000	2.560.024.915	989804.130924.070012.NGUYEN HAI DANG ho tro dong bao bao lu so 3
1545	13/09/2024 5241.404		200.000	2.560.224.915	MBVCB.7018743812.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0911000009159 NGUYEN MINH QUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1546	13/09/2024 5216.52087		100.000	2.560.324.915	996309.130924.070231.LE TIEN DUNG Chuyen tien ung ho dong lu lut.
1547	13/09/2024 5243.895		500.000	2.560.824.915	MBVCB.7018777190.Quan Bun Bo O NHU ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0461000498564 TRINH QUOC TOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1548	13/09/2024 5242.1122		100.000	2.560.924.915	MBVCB.7018781718.ung ho ba con dong bao mien bac.CT tu 1038139917 TRAN NGOC CHUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1549	13/09/2024 5209.56391		300.000	2.561.224.915	880423.130924.070541.PHAM THI THOM CHUYEN KHOAN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-130924-07:05:41 880423
1550	13/09/2024 5245.1428		300.000	2.561.524.915	MBVCB.7018796482.NGUYEN HUU THONG -kp1B-anphu-ungho dong bao mien bac con bao so3.CT tu 0281000935485 NGUYEN HUU THONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1551	13/09/2024 5217.60083		200.000	2.561.724.915	881774.130924.070857.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3-130924-07:07:44 881774
1552	13/09/2024 5241.1543		500.000	2.562.224.915	MBVCB.7018794437.VU MINH NHUE ung ho dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 1018163197 VU MINH NHUE toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1553	13/09/2024 5213.61201		200.000	2.562.424.915	562871.130924.070755.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1554	13/09/2024 5240.1694		500.000	2.562.924.915	MBVCB.7018800576.DANG XUAN TIEN.CT tu 1027825513 DANG XUAN TIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1555	13/09/2024 5243.1745		200.000	2.563.124.915	MBVCB.7018801782.TRAN MINH THUAN chuyen tien.CT tu 1029851134 TRAN MINH THUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1556	13/09/2024 5219.62924		2.000.000	2.565.124.915	495082.130924.070951.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24257130813832
1557	13/09/2024 5239.2333		200.000	2.565.324.915	MBVCB.7018821284.ho tro dong bao.CT tu 0281000240800 PHAN THE VINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1558	13/09/2024 5217.68241		1.000.000	2.566.324.915	573732.130924.071209.NGUYEN THI KIM LONG Chuyen tien ho tro dong bao do thien tai bao so 3
1559	13/09/2024 5189.61025		1.000.000	2.567.324.915	020097041509130713162024Dm8Z65535 2.61025.071317.BUI VAN VAN Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1560	13/09/2024 5388.67121		300.000	2.567.624.915	020097040509130717292024F3VI075928. 67121.071729.Vietcombank:1021470698: NGUYEN NGOC CAN p.Vinh phu tp Thuan an HO TRO DONG BAO BI THIET HAI CON BAO SO 3
1561	13/09/2024 5218.79480		1.000.000	2.568.624.915	888936.130924.071759.CAM DO BAO HUNG.HO TRO THIET HAI CON BAO SO 3-130924-07:17:59 888936
1562	13/09/2024 5213.78628		1.000.000	2.569.624.915	122581.130924.071815.Duong Tan Trung ung ho dong bao vung lu lut
1563	13/09/2024 5244.3640		100.000	2.569.724.915	MBVCB.7018875723.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0191000381253 NGUYEN TRUNG HAU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1564	13/09/2024 5239.4689		300.000	2.570.024.915	MBVCB.7018908280.ung ho bao so 3.CT tu 1048101626 HUYNH CONG TRANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1565	13/09/2024 5389.78057		300.000	2.570.324.915	0200970405091307241820240GUV09226 4.78057.072355.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI THUY TRANG ho tro donv bao thiet hai do bao so3
1566	13/09/2024 5389.79116		500.000	2.570.824.915	0200970405091307243420240EYZ09288 9.79116.072434.Vietcombank:102147069 8:HOANG THI NU chuyen tien ung ho dong bao mien bac khac phuc sau bao
1567	13/09/2024 5216.91852		500.000	2.571.324.915	608422.130924.072444.HO TRO DONG BAO THIET HAI DO CON BAO SO 3
1568	13/09/2024 5214.93936		1.000.000	2.572.324.915	611754.130924.072541.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1569	13/09/2024 5388.80561		500.000	2.572.824.915	020097042209130725572024P11S278570 .80561.072548.THUONG CHE LINH chuyen tien
1570	13/09/2024 5220.95888		200.000	2.573.024.915	614029.130924.072627.PHAN THI TRA Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1571	13/09/2024 5388.83727		200.000	2.573.224.915	0200970422091307280420242VCW2469 06.83727.072805.NGUYEN THI XUAN QUE chuyen tien ung ho ba con mien bac bao lut
1572	13/09/2024 5243.5945		200.000	2.573.424.915	MBVCB.7018940833.TRAN QUANG THAI chuyen tien.CT tu 0281000440766 TRAN QUANG THAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1573	13/09/2024 5017.3878		1.000.000	2.574.424.915	626066.130924.073016.PHONG Y TE TP. THUAN AN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1574	13/09/2024 5239.6198		500.000	2.574.924.915	MBVCB.7018955589.Chi bo Kp Tay-VP- Nguyen Thi Hong ung ho mien Bac.CT tu 0411000998593 NGUYEN THI HONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1575	13/09/2024 5161.51483		100.000	2.575.024.915	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66706438064.20240913.66706438064-0 362683299_Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1576	13/09/2024 5390.98266		500.000	2.575.524.915	020097041509130736042024rbwU69922 2.98266.073604.LE NGOC CHUNG Chuyen tien
1577	13/09/2024 5214.17040		500.000	2.576.024.915	902294.130924.073726.UNG HO DONG BAO BAO LU SO 3-130924-07:36:18 902294
1578	13/09/2024 5220.21055		1.000.000	2.577.024.915	645325.130924.073650.Tran Minh Tan chuyen tien ho tro dong bao bi lu lut Mien Bac
1579	13/09/2024 5216.23662		500.000	2.577.524.915	653399.130924.073935.HOANG DINH TRUC Chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai con bao so 3
1580	13/09/2024 5245.8323		200.000	2.577.724.915	MBVCB.7019022616.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1040984428 LUONG TRONG TAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1581	13/09/2024 5220.29830		100.000	2.577.824.915	661592.130924.074242.DO VAN BIEN Chuyen tien
1582	13/09/2024 5217.34481		500.000	2.578.324.915	668099.130924.074434.LE THI MY NHO Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1583	13/09/2024 5214.36016		500.000	2.578.824.915	668771.130924.074455.Ho thi Bay chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai con bao so bao
1584	13/09/2024 5212.38267		500.000	2.579.324.915	672529.130924.074612.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1585	13/09/2024 5239.9934		300.000	2.579.624.915	MBVCB.7019086591.TRUONG VAN CANG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 .CT tu 1021481521 TRUONG VAN CANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1586	13/09/2024 5240.10241		3.000.000	2.582.624.915	MBVCB.7019090812.LIEU THO THANG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 yagi.CT tu 0281000368952 LIEU THO THANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1587	13/09/2024 5239.10919		500.000	2.583.124.915	MBVCB.7019117726.Nguyen Trang ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000937313 NGUYEN THI THUY TRANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1588	13/09/2024 5242.11267		1.000.000	2.584.124.915	MBVCB.7019123497.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000517734 DO THI TUYET NGAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1589	13/09/2024 5220.58384		200.000	2.584.324.915	699748.130924.075443.HUYNH THI KIM QUYEN Chuyen tien cuu tro lu lut dong bao mien bac
1590	13/09/2024 5390.31489		100.000	2.584.424.915	020097040509130754532024TTZY07003 0.31489.075453.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN LE TRONG chuyen tien ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3
1591	13/09/2024 5244.11511		100.000	2.584.524.915	MBVCB.7019137885.ho tro dong bao thiet hai con bao so 3.CT tu 0281000652478 HOANG VAN HOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1592	13/09/2024 5209.63517		300.000	2.584.824.915	705730.130924.075642.Muoi Ot ung ho khac phuc bao so 3
1593	13/09/2024 5161.55238		200.000	2.585.024.915	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66707614653.20240913.66707614653-0 968283596_Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1594	13/09/2024 5216.70452		200.000	2.585.224.915	716289.130924.075949.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1595	13/09/2024 5389.43819		500.000	2.585.724.915	020097040509130801432024B81Z088566 .43819.080143.Vietcombank:1021470698 :Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1596	13/09/2024 5389.46048		500.000	2.586.224.915	020097042209130801592024UPY614327 8.46048.080137.Tran Cuu Long 33B2 t1 kp3 An phu Ung ho dong bao bi thiet hai sau bao so 3
1597	13/09/2024 5390.46380		200.000	2.586.424.915	020097041509130802262024Oqz7754117 .46380.080203.QR - TRUONG MINH NHUT chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do bao so 3
1598	13/09/2024 5240.14110		500.000	2.586.924.915	MBVCB.7019211794.VU NGOC QUYNH chuyen tien ung ho dong bao vung lu.CT tu 9965969789 VU NGOC QUYNH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1599	13/09/2024 5218.85973		500.000	2.587.424.915	737790.130924.080623.TRUONG THI KIM HANG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1600	13/09/2024 5242.14274		4.500.000	2.591.924.915	MBVCB.7019224924.tap the chuyen B CTY chinh xac ho tro dong bao bao lu so 3.CT tu 1012873430 NGUYEN THI AN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1601	13/09/2024 5388.55635		500.000	2.592.424.915	0200970422091308071520246UFW4439 06.55635.080716.TRAN CUU LONG nha 642652 kp Binh Dang p Binh Hoa TA ung ho dong bao bi thiet hai sau bao so 3
1602	13/09/2024 5388.55738		500.000	2.592.924.915	0200970422091308072020241M6W6379 53.55738.080721.TRAN NGOC CHAU ung ho dong bao thien tai
1603	13/09/2024 5244.14346		200.000	2.593.124.915	MBVCB.7019228115.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0281000558954 VO DUY LAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1604	13/09/2024 5240.15011		300.000	2.593.424.915	MBVCB.7019242649.NGUYEN THANH HUONG chi bo kp tay phuong vinh phu thuan an binh duong.CT tu 0511000417960 NGUYEN NHUT AN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1605	13/09/2024 5240.15348		300.000	2.593.724.915	MBVCB.7019268327.NGUYEN HUY HOANG CB khu pho tay, vinh phu, thuan an ,binh duong.CT tu 0281000643940 NGUYEN HUY HOANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1606	13/09/2024 5218.99838		1.000.000	2.594.724.915	933515.130924.081139.DOAN THI VANG DIA CHI 18E/13/D1 - KDC LE PHONG BINH CHUAN UNG HO LU LUT MB-130924-08:11:39 933515
1607	13/09/2024 5245.15761		1.400.000	2.596.124.915	MBVCB.7019263991.Ban To chuc Ben Cat ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0841000035153 HOANG THI LAN HUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1608	13/09/2024 5389.69275		6.700.000	2.602.824.915	020097041509130813492024yK14779411. 69275.081349.Tap the Nguoi lao dong Cty TNHH Dae Yong VN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1609	13/09/2024 5389.69362		1.000.000	2.603.824.915	020097041509130813542024LOB577898 5.69362.081354.LE DINH HUNG 192g-2 kp 1b an phu thuan an bd
1610	13/09/2024 5243.15938		200.000	2.604.024.915	MBVCB.7019262506.PHAM HONG PHUONG chuyen tien ho tro dong bao. bi thiet hai do con bao so3.CT tu 1040572067 PHAM HONG PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1611	13/09/2024 5388.69756		500.000	2.604.524.915	020097040509130814142024X6S3022535 .69756.081414.Vietcombank:1021470698 :TRAN TRUNG HIEU ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
1612	13/09/2024 5242.16117		500.000	2.605.024.915	MBVCB.7019281107.PHAN CHAU HAI chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 9909544480 PHAN CHAU HAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1613	13/09/2024 5390.72812		500.000	2.605.524.915	020097042209130815432024HUKX9186 15.72812.081543.THACH VAN MANH ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1614	13/09/2024 5189.73862		1.200.000	2.606.724.915	020097041509130816192024NiZ1784976 .73862.081619.Tap The Chuyen F Cong Ty CHE TAO CHINH XAC BAU BANG ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1615	13/09/2024 5239.16944		200.000	2.606.924.915	MBVCB.7019312702.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0841000036599 LU THI THU THAO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1616	13/09/2024 5245.17130		100.000	2.607.024.915	MBVCB.7019325775.MAI THI THUY.CT tu 0281000559219 MAI THI THUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1617	13/09/2024 5009.4356		200.000	2.607.224.915	SHGD:11074710.DD:240913.BO:NGUYE N VAN LUAN.Remark:Vietcombank;102147069 8;hotro dong bao bi con bao so 3
1618	13/09/2024 5245.17929		300.000	2.607.524.915	MBVCB.7019342088.MA LUONG HOANG chuyen tien ma luong hoang.CT tu 0841000072817 MA LUONG HOANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1619	13/09/2024 5078.54150		1.000.000	2.608.524.915	MBVCB.7019348785.CAP THI PHUONG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1022556566 CAP THI PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1620	13/09/2024 5387.90438		1.000.000	2.609.524.915	020097042209130823432024ZX3M1255 88.90438.082344.Tran Tien Dung ung ho con bao so 3
1621	13/09/2024 5239.18669		1.100.000	2.610.624.915	MBVCB.7019367488.ung ho mien bac than yeu.CT tu 0281000316555 PHAM PHUONG HA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1622	13/09/2024 5078.54908		500.000	2.611.124.915	MBVCB.7019377880.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0911000065315 LE NGOC THANH TUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1623	13/09/2024 5389.94413		500.000	2.611.624.915	020097040509130825412024OY5805426 5.94413.082541.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN BA HUNG chuyen tien ung ho dong bao mien bac
1624	13/09/2024 5056.23260		100.000.000	2.711.624.915	IBFPM.1209240307479005.Cty TNHH Hung Du ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi.
1625	13/09/2024 5216.39453		500.000	2.712.124.915	720795.130924.082614.LE CONG THANH ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24257258978381
1626	13/09/2024 5245.19319		500.000	2.712.624.915	MBVCB.7019388275.PHAM QUANG TINH chuyen tien ung ho dong bao thiet hai bao so 3.CT tu 1032994179 PHAM QUANG TINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1627	13/09/2024 5216.42474		200.000	2.712.824.915	807892.130924.082658.kim hoang
1628	13/09/2024 5078.55777		200.000	2.713.024.915	MBVCB.7019391435.DANG THI NGOC ANH ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0461000590924 DANG THI NGOC ANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1629	13/09/2024 5240.19651		200.000	2.713.224.915	MBVCB.7019395100.PHAM THI NGOC TAI Vinh Phu Thuan An ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1028388662 PHAM THI NGOC TAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1630	13/09/2024 5214.47789		500.000	2.713.724.915	104231.130924.082900.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1631	13/09/2024 5211.2393		2.000.000	2.715.724.915	020097043109130829092024bd77935099 .2393.082913.LE THI THU BA chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1632	13/09/2024 5218.52950		500.000	2.716.224.915	821000.130924.083050.NGUYEN VAN DINH A6 8 ung ho dong bao bi thien tai do bao so 3
1633	13/09/2024 5239.20677		500.000	2.716.724.915	MBVCB.7019431295.NGUYEN THI THAI chuyen tien.CT tu 9912752959 NGUYEN THI THAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1634	13/09/2024 5017.57161		1.000.000	2.717.724.915	826590.130924.083204.TRAN THI HUYEN Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1635	13/09/2024 5244.20788		500.000	2.718.224.915	MBVCB.7019442666.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000599414 PHAM HONG TUOI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1636	13/09/2024 5078.57813		200.000	2.718.424.915	MBVCB.7019457993.HO VAN NGUYEN ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1017936888 HO VAN NGUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1637	13/09/2024 5078.57842		100.000	2.718.524.915	MBVCB.7019449301.BUI XUAN KHANH chuyen tien ho tro bao lu MB.CT tu 9384899729 BUI XUAN KHANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1638	13/09/2024 5009.9928		100.000	2.718.624.915	SHGD:11076081.DD:240913.BO:PHAN THANH SON.Remark:Vietcombank;1021470698; PHAN THANH SON chuyen tien
1639	13/09/2024 5387.15166		500.000	2.719.124.915	020097042209130835042024BHTV89216 2.15166.083505.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1640	13/09/2024 5387.18798		20.000.000	2.739.124.915	020097041509130837092024UUVW8338 07.18798.083709.CTY CNCTECH BINH DUONG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1641	13/09/2024 5388.23032		300.000	2.739.424.915	020097040509130838232024VH1Y09010 0.23032.083823.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1642	13/09/2024 5078.59373		100.000	2.739.524.915	MBVCB.7019505963.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0071000933853 NGUYEN THI NGA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1643	13/09/2024 5242.22616		500.000	2.740.024.915	MBVCB.7019494683.PHAM TIEN THANH chuyen tien.CT tu 1033191650 PHAM TIEN THANH toi1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1644	13/09/2024 5217.85449		200.000	2.740.224.915	860690.130924.084124.SA PHI PAS Chuyen tien ung ho bao luc mien bac
1645	13/09/2024 5239.23686		100.000	2.740.324.915	MBVCB.7019537091.NGUYEN THI NGA chuyen tien.CT tu 0281000202894 NGUYEN THI NGA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1646	13/09/2024 5244.23692		1.580.000	2.741.904.915	MBVCB.7019534917.Ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 1027095145 NGUYEN THI NGOC TUYET toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1647	13/09/2024 34.25		100.000.000	2.841.904.915	CONG TY TNHH ABE INDUSTRIAL VIET NAM- HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CO BAO SO 3
1648	13/09/2024 5390.43212		300.000	2.842.204.915	02009704050913084713202455WL01596 4.43212.084650.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1649	13/09/2024 5209.5220		1.000.000	2.843.204.915	808709.130924.084808.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1650	13/09/2024 5241.24999		100.000	2.843.304.915	MBVCB.7019579202.NGUYEN THI THANH PHUONG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 .CT tu 0281000472298 NGUYEN THI THANH PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1651	13/09/2024 5217.6628		1.000.000	2.844.304.915	886436.130924.084823.DINH THI XUAN Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1652	13/09/2024 5244.25633		200.000	2.844.504.915	MBVCB.7019599459.NGUYEN THI THUY NGAN chuyen tien Ho tro dong vao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0061001137389 NGUYEN THI THUY NGAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1653	13/09/2024 5209.15422		2.700.000	2.847.204.915	976421.130924.085116.CHI HOI CCB KHU PHO TAY , P VINH PHU. TA. BD. UNG HO BAO LUT MIEN BAC-130924-08:51:16 976421
1654	13/09/2024 5242.25844		300.000	2.847.504.915	MBVCB.7019609769.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281001863605 NGUYEN THI DIEM MI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1655	13/09/2024 5245.26047		200.000	2.847.704.915	MBVCB.7019612300.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 1027191586 HUA THI HOA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1656	13/09/2024 5219.17561		500.000	2.848.204.915	924345.130924.085207.CHU ANH TUAN chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1657	13/09/2024 5239.26214		200.000	2.848.404.915	MBVCB.7019613478.NGUYEN DUY CHU chuyen tien.CT tu 1030874511 NGUYEN DUY CHU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1658	13/09/2024 5243.26604		3.000.000	2.851.404.915	MBVCB.7019636547.Ho tro Dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1030011485 NGUYEN MINH KHOI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1659	13/09/2024 5390.61656		301.000	2.851.705.915	0200970405091308550520240XBI039185 .61656.085442.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN VAN THANH chuyen tien ung ho cuu tro bao so 3
1660	13/09/2024 5218.32416		2.000.000	2.853.705.915	927134.130924.085655.Thuy Kieu ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1661	13/09/2024 5387.67412		5.500.000	2.859.205.915	020097040509130857162024JFTR045767 .67412.085716.TRUNG TAM PHUC VU HANH CHINH CONG TP TAN UYEN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
1662	13/09/2024 5017.32928		2.000.000	2.861.205.915	917262.130924.085649.TTNN Dai Bac Au chia se cung dong bao vung lu
1663	13/09/2024 5161.66539		200.000	2.861.405.915	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66710654602.20240913.66710654602-0 769170224 _HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
1664	13/09/2024 5078.66055		200.000	2.861.605.915	MBVCB.7019682696.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 9776101010 VO THANH LONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1665	13/09/2024 5078.66254		300.000	2.861.905.915	MBVCB.7019690273.TRINH HUNG chuyen tien ung ho dong bao mien bac bi thien tai.CT tu 0501000222099 TRINH HUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1666	13/09/2024 5239.28972		500.000	2.862.405.915	MBVCB.7019698815.ho tro dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 0281001796747 MAC THI THANH YEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1667	13/09/2024 5218.52084		300.000	2.862.705.915	040736.130924.090250.ho tro dong bao bi thiet hai do con baoso3
1668	13/09/2024 5017.53059		50.000.000	2.912.705.915	871244.130924.090307.QUY TIN DUNG AN THANH TP THUAN AN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1669	13/09/2024 5389.82842		150.000	2.912.855.915	0200970405091309035220249076065393.82842.090352.Vietcombank:1021470698: ung ho dong bao lu lut bao so 3
1670	13/09/2024 5389.87161		300.000	2.913.155.915	020097040509130905172024RPSS069660.87161.090508.Vietcombank:1021470698:Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1671	13/09/2024 5218.65429		10.000.000	2.923.155.915	720723.130924.090703.Cty P.Cuong dong gop cho ban Cuu tro tinh Binh Duong
1672	13/09/2024 5213.73957		200.000	2.923.355.915	294787.130924.090937.Mai Tuyet Van cuu tro dong bao mien bac thiet hai sau bao so 3
1673	13/09/2024 5388.97818		1.000.000	2.924.355.915	020097042209130909402024J6SZ627282.97818.090932.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so3
1674	13/09/2024 5239.31078		2.000.000	2.926.355.915	MBVCB.7019774651.ho tro dong bao ... bao so 3.CT tu 0281001094540 NGUYEN THI NGAN HA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1675	13/09/2024 5388.98435		200.000	2.926.555.915	020097040509130910092024G0D4084276.98435.091009.Vietcombank:1021470698:TRINH THI MY DUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
1676	13/09/2024 5240.31233		1.000.000	2.927.555.915	MBVCB.7019787448.CONG TY TNHH QUA TANG LOI PHONG.CT tu 0061000526340 DOAN NHAT TIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1677	13/09/2024 5189.1179		500.000	2.928.055.915	020097040509130910462024ESXJ086176.1179.091023.Vietcombank:1021470698: ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1678	13/09/2024 5239.31537		1.000.000	2.929.055.915	MBVCB.7019793226.LE KIM HUONG UNG HO DONG BAO LUC LUC MIEN BAC.CT tu 1015838112 LE KIM HUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1679	13/09/2024 5239.31541		500.000	2.929.555.915	MBVCB.7019793277.HO THI NHUNG ung ho dong bao lu lut.CT tu 1071000568938 HO THI NHUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1680	13/09/2024 5241.31694		1.100.000	2.930.655.915	MBVCB.7019791684.Phong ke toan Cty TNHH QT DI HUNG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 0281001831726 NGUYEN THI TUYET MINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1681	13/09/2024 5243.31740		500.000	2.931.155.915	MBVCB.7019806779.HO TRO DONG BAO THIET HAI.CT tu 1019930744 DINH THI NHAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1682	13/09/2024 5244.32005		300.000	2.931.455.915	MBVCB.7019802498.VU THI KIM DUNG chuyen tien.CT tu 1024388127 VU THI KIM DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1683	13/09/2024 5387.8073		2.000.000	2.933.455.915	0200970405091309134020245SHS09488 3.8073.091340.Vietcombank:1021470698 :GD ong Le Minh Chau ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1684	13/09/2024 5389.8860		200.000	2.933.655.915	020097040509130914182024QWJG0968 27.8860.091418.Vietcombank:102147069 8:Ho tro vung lu.
1685	13/09/2024 5212.91180		200.000	2.933.855.915	983708.130924.091419.VU THI DUYEN Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1686	13/09/2024 5220.90701		2.000.000	2.935.855.915	005369.130924.091445.PHAM VAN HOC CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG CON BAO SO 3-130924-09:14:45 005369
1687	13/09/2024 5240.32554		200.000	2.936.055.915	MBVCB.7019820567.ho tro dong bao mb-dinh.CT tu 1026544194 HY NHUC DINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1688	13/09/2024 5136.12257		10.000.000	2.946.055.915	MBBIZ6019912257.cty quynh nhu ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1689	13/09/2024 5161.70706		500.000	2.946.555.915	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66711694797.20240913.66711694797-0 377719239_Pham thi Thuy ung ho dong bao lu lut mien bat mong ba con binh an
1690	13/09/2024 5189.15666		300.000	2.946.855.915	020097040509130916382024JDTW0037 55.15666.091615.Vietcombank:10214706 98:rng ho dong bao bi lu lut
1691	13/09/2024 5387.16104		100.000	2.946.955.915	0200970405091309165920246YAG00465 4.16104.091636.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI THU chuyen tien ung ho Mien Bac con bao so 3
1692	13/09/2024 5017.98947		1.000.000	2.947.955.915	938679.130924.091708.NGUYEN HOANG PHUONG chuyen tien
1693	13/09/2024 5214.2295		100.000	2.948.055.915	333646.130924.091758.Ho Tro Dong Bao Bi Thiet Hai do con bao so 3
1694	13/09/2024 5389.18621		200.000	2.948.255.915	020097040509130918152024C141008249 .18621.091751.Vietcombank:1021470698 :DANG DINH TRUNG chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1695	13/09/2024 5078.72659		1.000.000	2.949.255.915	MBVCB.7019868896.Gia đình Vu Thi Hoi ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0381000384247 PHAM HOAI HUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1696	13/09/2024 5240.34409		200.000	2.949.455.915	MBVCB.7019880447.NGUYEN THIEN LONG chuyen tien.CT tu 0281000435180 NGUYEN THIEN LONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1697	13/09/2024 5241.34491		200.000	2.949.655.915	MBVCB.7019891168.NGUYEN THUAN VINH chuyen tien.CT tu 1017248204 NGUYEN THUAN VINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1698	13/09/2024 5389.29361		2.000.000	2.951.655.915	0200970422091309222420247BJC773115 .29361.092225.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1699	13/09/2024 5390.29658		1.000.000	2.952.655.915	020097040509130922422024JXNW0216 05.29658.092243.Vietcombank:10214706 98:Ho tro khat phuc bao so 3
1700	13/09/2024 5242.34930		1.000.000	2.953.655.915	MBVCB.7019906327.LE NAM TUAN CHUYEN TIEN HO TRO DONG BAO BI THET HAI DO BAO SO 3.CT tu 1046597000 LE NAM TUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1701	13/09/2024 5241.35003		200.000	2.953.855.915	MBVCB.7019909167.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000422341 NGUYEN THI DIEU MAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1702	13/09/2024 5239.35088		200.000	2.954.055.915	MBVCB.7019910537.BUI MINH DUC chuyen tien.CT tu 0281000455470 BUI MINH DUC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1703	13/09/2024 5242.35397		200.000	2.954.255.915	MBVCB.7019926353.NGUYEN THI KIM TUYEN chuyen tien.CT tu 1039705044 NGUYEN THI KIM TUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1704	13/09/2024 5387.38357		2.000.000	2.956.255.915	020097042209130926132024OIL3123399 .38357.092614.Nguyen Chi Hai ung ho dong bao bao lut
1705	13/09/2024 5189.39424		500.000	2.956.755.915	020097042209130926292024NJ39919527 .39424.092620.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so3
1706	13/09/2024 5220.36370		600.000	2.957.355.915	120634.130924.092747.Ng Xuan Hau ung ho dong bao bao lut MB

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1707	13/09/2024 5245.36462		200.000	2.957.555.915	MBVCB.7019953310.NGUYEN VAN TY chuyen tien.CT tu 0281001989530 NGUYEN VAN TY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1708	13/09/2024 5245.36481		2.000.000	2.959.555.915	MBVCB.7019952822.Ls VO MINH THANH - Doan luat su Binh Duong ho tro dong bao bi thiet do con bao so 3.CT tu 0121000718425 VO MINH THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1709	13/09/2024 5218.39505		2.066.000	2.961.621.915	831613.130924.092832.CBCCVCNLD Lien hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh BD ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1710	13/09/2024 5214.39517		200.000	2.961.821.915	593591.130924.092841.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1711	13/09/2024 5389.44983		2.000.000	2.963.821.915	020097042209130929092024AE1760868 6.44983.092910.PHUNG VAN HIEU Thanh vien Doan luat su Binh Duong chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
1712	13/09/2024 5388.47037		1.000.000	2.964.821.915	0200970422091309291920246TGL98903 8.47037.092920.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1713	13/09/2024 5212.41878		100.000	2.964.921.915	596220.130924.092918.HOANG THI HUONG Chuyen tien ung ho bao so 3
1714	13/09/2024 5388.49531		20.000	2.964.941.915	020097041509130930312024vsPe965417 .49531.093007.PHAN YEN NHI Chuyen tien
1715	13/09/2024 5389.50623		1.000.000	2.965.941.915	020097040509130931182024JTFD04693 7.50623.093055.Vietcombank:102147069 8:HAU VAN SINH chuyen tien
1716	13/09/2024 5218.49513		1.000.000	2.966.941.915	976128.130924.093128.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3. FT24257662619363
1717	13/09/2024 5215.51239		500.000	2.967.441.915	606351.130924.093145.HO TRO DONG BAO DO CON BAO SO 3
1718	13/09/2024 5209.53332		2.000.000	2.969.441.915	196362.130924.093223.CTY JOYCARE HO TRO DONG BAO BI THIET HAI CON BAO SO 3
1719	13/09/2024 5244.37840		200.000	2.969.641.915	MBVCB.7019997472.TRAN THI NHAN chuyen tien.CT tu 0281001989503 TRAN THI NHAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1720	13/09/2024 5241.37941		1.000.000	2.970.641.915	MBVCB.7020005188.8 THUAN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 1041001248 HUYNH NGOC THACH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1721	13/09/2024 5136.15070		40.000.000	3.010.641.915	MBBIZ6019915070.CT KHOA NHUA ho tro Dong Bao bi lu lut do bao so 3
1722	13/09/2024 5218.54940		200.000	3.010.841.915	612026.130924.093300.DAO XUAN THANH Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1723	13/09/2024 5239.38386		500.000	3.011.341.915	MBVCB.7020016644.ho tro dong bao bi thiethaidoconbaoso03.CT tu 0381000578595 LE THI BICH NGOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1724	13/09/2024 5388.60589		300.000	3.011.641.915	0200970405091309344120247G35057169 .60589.093441.Vietcombank:1021470698 :NGO HOANG SI chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1725	13/09/2024 5242.38766		500.000	3.012.141.915	MBVCB.7020023224.ho tro Dong Bao Mien Bac bi bao so 3 .CT tu 0841000044443 TRAN BA PHUOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1726	13/09/2024 5239.38875		500.000	3.012.641.915	MBVCB.7020024010.Gop phan nho Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 .CT tu 0281000202470 NGUYEN HOANG EM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1727	13/09/2024 5218.68119		1.000.000	3.013.641.915	626033.130924.093603.LE THI HUE 2A15 KP Binh Duc 3
1728	13/09/2024 5243.39087		500.000	3.014.141.915	MBVCB.7020030773.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000365605 LE THANH SON toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1729	13/09/2024 5213.78344		1.000.000	3.015.141.915	766416.130924.093922.CB HOI NONG DAN TP HO TRO DONG BAO BI LU LUT
1730	13/09/2024 5242.39993		500.000	3.015.641.915	MBVCB.7020064256.VO TRUONG AN chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do cown bao so 3.CT tu 1039871239 VO TRUONG AN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1731	13/09/2024 5241.40163		200.000	3.015.841.915	MBVCB.7020077503.MAI THI LE chuyen tien ung ho lu lut mien bac.CT tu 0461000594847 MAI THI LE toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1732	13/09/2024 5389.76051		500.000	3.016.341.915	020097041509130940372024Wjqo99350 8.76051.094037.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1733	13/09/2024 5009.28167		100.000.000	3.116.341.915	SHGD:10001558.DD:240913.BO:CONG TY CP-TONG CONG TY NUOC-MOI TRUONG BINH DUONG.Remark:BIWASE CHI TIEN UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO SO 3 GAY RA
1734	13/09/2024 5241.40569		500.000	3.116.841.915	MBVCB.7020071284.DOAN THANH NHUT chuyen tien ung ho thiet hai bao so 3.CT tu 0281000627591 DOAN THANH NHUT toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1735	13/09/2024 5078.81528		500.000	3.117.341.915	MBVCB.7020102288.VU VAN HAI HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3- LONG NGUYEN.CT tu 0841000073912 NGUYEN THI CAM LOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1736	13/09/2024 5244.41418		50.000	3.117.391.915	MBVCB.7020104084.Nguyen Van Thanh ung ho dong bao chiu thiet hai con bao so 3.CT tu 0841000103592 VU VAN THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1737	13/09/2024 5220.98521		500.000	3.117.891.915	703903.130924.094435.IBFT BUI MINH DUYEN chuyen tien
1738	13/09/2024 5245.41771		500.000	3.118.391.915	MBVCB.7020119251.DANG VAN HOANG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-LONG NGUYEN.CT tu 0841000073912 NGUYEN THI CAM LOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1739	13/09/2024 5215.5356		17.200.000	3.135.591.915	039168.130924.094622.Chi Bo, Cong Doan, Chi Doan va Cong ty Hoang Gia ung ho dong bao Mien Bac bi thiet hai do bao so 3 FT24257004329383
1740	13/09/2024 5078.82717		1.000.000	3.136.591.915	MBVCB.7020136607.LE VU TRIEU chuyen tien ho tro dong bao lu lut.CT tu 0281000065747 LE VU TRIEU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1741	13/09/2024 5388.94398		5.533.000	3.142.124.915	020097040509130947162024T6G5095409 .94398.094716.Vietcombank:1021470698 :CDCS TRUONG MN DINH AN HUYEN DAU TIENG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1742	13/09/2024 5220.8358		200.000	3.142.324.915	670999.130924.094713.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1743	13/09/2024 5243.42557		500.000	3.142.824.915	MBVCB.7020134714.PHAN NGUYEN DIEM PHUONG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 (yagi)i.CT tu 0281000321864 PHAN NGUYEN DIEM PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1744	13/09/2024 5215.9507		400.000	3.143.224.915	045675.130924.094753.Ho tro dong bao mien Bac bi thiet hai do con bao so 3 FT24257020402830
1745	13/09/2024 5017.13906		1.000.000	3.144.224.915	421958.130924.094857.gd Hieu Trang ung ho ba con vuot qua bao so 3
1746	13/09/2024 5388.99566		500.000	3.144.724.915	0200970422091309485620245BTN33708 1.99566.094857.BUI MINH DUYEN chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
1747	13/09/2024 5239.43366		14.740.000	3.159.464.915	MBVCB.7020175964.Ban Dan van tinh uy Binh Duong ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000255352 VU THI HONG LOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1748	13/09/2024 5209.20642		200.000	3.159.664.915	053704.130924.095155.C2 127 CC EH4 HO TRO DONG BAO MB BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI-130924-09:50:47 053704
1749	13/09/2024 5189.5779		200.000	3.159.864.915	0200970415091309510720243Ftp121486.5779.095107.ung ho thiet hai do bao so 3
1750	13/09/2024 5220.26871		2.000.000	3.161.864.915	662235.130924.095223.chut long gui toi ba con vung lu
1751	13/09/2024 5243.44085		2.000.000	3.163.864.915	MBVCB.7020188807.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 9948457870 DUONG THI LINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1752	13/09/2024 5244.44515		500.000	3.164.364.915	MBVCB.7020215347.TRINH MINH VU chuyen tien.CT tu 1016316778 TRINH MINH VU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1753	13/09/2024 5213.35919		500.000	3.164.864.915	703395.130924.095448.NGUYEN DANG MINH Chuyen tien
1754	13/09/2024 5212.37957		1.000.000	3.165.864.915	704345.130924.095514.PHAM DO THUY LINH Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3
1755	13/09/2024 5209.39190		500.000	3.166.364.915	705408.130924.095519.NGUYEN MANH HUNG Chuyen tien ho tro thiet hai do Bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1756	13/09/2024 5220.39995		200.000	3.166.564.915	707040.130924.095538.NGUYEN Thi Bao Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai con bao so 3
1757	13/09/2024 5220.42976		1.000.000	3.167.564.915	710171.130924.095635.VU THI THANH TRUC.CABD ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1758	13/09/2024 5388.22844		10.000.000	3.177.564.915	020097041509130957052024JGib007457.22844.095642.HTX DV VT XD CONG MINH HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
1759	13/09/2024 5389.30137		13.270.000	3.190.834.915	020097040509130959042024D5PJ032160.30137.095904.Vietcombank:1021470698 :TTPTQD tp BenCat ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1760	13/09/2024 5215.59713		200.000	3.191.034.915	727220.130924.100040.HUYNH MY LINH Chuyen tien
1761	13/09/2024 5214.59814		300.000	3.191.334.915	725769.130924.100029.NGUYEN VAN HOAN Chuyen tien ung ho bao so 3
1762	13/09/2024 5387.36653		1.000.000	3.192.334.915	020097041509131001292024RXd2150015.36653.100119.CAO THI DUNG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1763	13/09/2024 5216.64505		5.000.000	3.197.334.915	716666.130924.100209.Vpls Nguyen Tuan - Doan Ls tinh Binh Duong Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1764	13/09/2024 5209.71600		2.000.000	3.199.334.915	409503.130924.100355.Xay dung Thanh Nguyen ho tro dong bao bi thien tai do bao so 3
1765	13/09/2024 5242.48206		200.000	3.199.534.915	MBVCB.7020318871.vo chong toan linh ung ho nguoi dan.CT tu 0871004214704 NGO QUANG TOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1766	13/09/2024 5244.48573		100.000	3.199.634.915	MBVCB.7020322853.TRAN VIET CHUONG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000392690 TRAN VIET CHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1767	13/09/2024 5242.48573		100.000	3.199.734.915	MBVCB.7020325077.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 1020373941 PHAM THI NGOC QUI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1768	13/09/2024 5387.66082		50.000	3.199.784.915	020097040509131010272024DXYO068178.66082.101004.Vietcombank:1021470698:HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1769	13/09/2024 5217.95737		500.000	3.200.284.915	763919.130924.100935.NGUYEN VAN NGON Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1770	13/09/2024 5219.96680		1.000.000	3.201.284.915	430907.130924.101036.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
1771	13/09/2024 5244.50509		200.000	3.201.484.915	MBVCB.7020383167.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0841000060104 HA MINH LUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1772	13/09/2024 5389.72760		300.000	3.201.784.915	020097041509131013062024bSLf181912.72760.101306.Ung ho DB Mien Bac CBS3
1773	13/09/2024 5388.77462		110.000	3.201.894.915	020097042209131014172024M28Q90949 6.77462.101418.PHAN QUOC KHANH chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1774	13/09/2024 5220.12080		500.000	3.202.394.915	781893.130924.101449.Ls Dang Thuy Linh, DLS BD. Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
1775	13/09/2024 5242.51924		2.000.000	3.204.394.915	MBVCB.7020430974.PHAN VAN DUONG chuyen tienHO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO (SO 3).CT tu 0281000435559 PHAN VAN DUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1776	13/09/2024 5244.52284		500.000	3.204.894.915	MBVCB.7020442470.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281001962204 LE THI THANH PHU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1777	13/09/2024 5017.22471		200.000	3.205.094.915	799214.130924.101741.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1778	13/09/2024 5244.52387		500.000	3.205.594.915	MBVCB.7020444081.DAM VAN TIEN CK UNG HO BAO LUT.CT tu 0441000705780 DO TRONG LICH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1779	13/09/2024 5217.22974		1.000.000	3.206.594.915	801058.130924.101759.Tran Quoc Bay chuyen tien ho tro dong bao bi anh huong con bao so 3
1780	13/09/2024 5245.52660		1.000.000	3.207.594.915	MBVCB.7020457648.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 9969133877 LE THANH DUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1781	13/09/2024 5078.95022		500.000	3.208.094.915	MBVCB.7020458448.NGUYEN PHAN THINH chuyen tien ho tro lu lut dong baophia bac.CT tu 1034241939 NGUYEN PHAN THINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1782	13/09/2024 5078.95329		23.640.000	3.231.734.915	MBVCB.7020467100.Cong ty Hieu Duc-Ben Cat ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0181000064745 DUONG TRUC GIANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1783	13/09/2024 5217.33278		200.000	3.231.934.915	809991.130924.102028.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
1784	13/09/2024 5216.32641		200.000	3.232.134.915	094870.130924.102036.LE THI CHIN chuyen khoan-130924-10:20:36 094870
1785	13/09/2024 5017.40061		500.000	3.232.634.915	817797.130924.102216.Ngo van Bui chuyen tien cuu tro lu lut bao so 3
1786	13/09/2024 5216.43574		3.230.000	3.235.864.915	824033.130924.102329.TRAM THI THANH TAM Chuyen tien CDV Phong Giao duc va Dao tao TP Thuan An ung ho dong bao Mien Bac anh huong bao lut
1787	13/09/2024 5389.7803		500.000	3.236.364.915	020097042209131023492024UPZO25570 8.7803.102350.TRAN VAN TANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut phia bac
1788	13/09/2024 5017.46411		5.000.000	3.241.364.915	722311.130924.102415.CONG TY TNHH XD TM DV QUANG PHU ct ho tro hau qua bao lut
1789	13/09/2024 5209.50551		1.000.000	3.242.364.915	832172.130924.102528.CTY HIEN PHAT CK HO TRO DONG BAO CHIU THIET HAI CON BAO SO 3
1790	13/09/2024 5239.55686		2.520.000	3.244.884.915	MBVCB.7020552677.VO THI HUONG chuyen tien ung ho chuyen D.CT tu 0841000081714 VO THI HUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1791	13/09/2024 5219.63367		100.000	3.244.984.915	844052.130924.102818.NGUYEN LE NHU NGOC Chuyen tien
1792	13/09/2024 5215.76467		1.000.000	3.245.984.915	855878.130924.103112.LE THI HAI Chuyen tien co do thi thoa
1793	13/09/2024 5387.33556		2.000.000	3.247.984.915	020097041509131032132024I7DZ234420 .33556.103213.LE THI NGA chuyen tien Ho tro dong bao bi thien tai do con bao so 3
1794	13/09/2024 5213.81449		1.000.000	3.248.984.915	863945.130924.103316.LE THI HAI Chuyen tien ung ho

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1795	13/09/2024 5189.37688		500.000	3.249.484.915	020097040509131033222024N8CA03944 1.37688.103322.Vietcombank:102147069 8:BUI VAN HUNG chuyen tien ung ho dong bao con bao so 3
1796	13/09/2024 5009.40497		500.000	3.249.984.915	SHGD:11098511.DD:240913.BO:HO VAN QUOC.Remark:Vietcombank;102147069 8;HO VAN QUOC ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1797	13/09/2024 5189.49289		500.000	3.250.484.915	020097040509131036452024TEAN05006 3.49289.103622.Vietcombank:102147069 8:CHIA SE CUNG BA CON THIET HAI BAO SO3
1798	13/09/2024 5212.99352		200.000	3.250.684.915	260572.130924.103733.Dan quan Phuong My Phuoc Ben Cat, Binh Duong. Ung ho nhan dan mien Bac thiet hai do bao so 3 FT24257657546018
1799	13/09/2024 5219.98631		500.000	3.251.184.915	333977.130924.103724.TRINH THI LUYEN nha A3.09 LCG Rubyland ung ho cuu tro dong bao bi bao so 3
1800	13/09/2024 5241.59283		400.000	3.251.584.915	MBVCB.7020661201.TRAN TRUNG HAU ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1045198182 TRAN TRUNG HAU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1801	13/09/2024 5189.59329		200.000	3.251.784.915	020097042209131039532024I8SM55716 1.59329.103954.Dan quan phuong my phuoc to ben cat binh duong ung ho nhan dan mien bac thiet hai do bao so 3
1802	13/09/2024 5389.63891		100.000	3.251.884.915	020097040509131041282024V50U06459 9.63891.104128.Vietcombank:102147069 8:VO THI HUE chuyen tien
1803	13/09/2024 5390.70611		400.000	3.252.284.915	020097040509131043212024E0BL070603 .70611.104321.Vietcombank:1021470698 :Tuan bao nguyen nhan ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1804	13/09/2024 5245.60697		500.000	3.252.784.915	MBVCB.7020707565.HUYNH TAN PHUOC chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0531002171169 HUYNH TAN PHUOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1805	13/09/2024 5078.4926		500.000	3.253.284.915	MBVCB.7020708171.Gia dinh MK Bum&Carot gui Mien Bac yeu thuong.CT tu 0281000539031 NGUYEN HOANG MINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1806	13/09/2024 5219.25628		2.000.000	3.255.284.915	382546.130924.104356.LE VAN DO Chuyen tien ung ho mien bac trong con bao so3
1807	13/09/2024 5161.97105		300.000	3.255.584.915	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66718319691.20240913.66718319691-0 985217129_Ho tro dong bao bi thiet hai do co bao so 3
1808	13/09/2024 5245.61190		500.000	3.256.084.915	MBVCB.7020726475.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 .CT tu 1071000574430 MAI THI THANH NGAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1809	13/09/2024 5214.31229		300.000	3.256.384.915	913781.130924.104456.NGUYEN DANG THANH NHAT chuyen ho tro dong bao Mien Bac, khac phuc bao Yagi
1810	13/09/2024 5390.79386		100.000	3.256.484.915	020097040509131045502024V0P4078630 .79386.104527.Vietcombank:1021470698 :LE HOANG MINH ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1811	13/09/2024 5218.34765		300.000	3.256.784.915	920341.130924.104613.ho tro dong bao thiet hai do bao so 3
1812	13/09/2024 5213.34876		2.000.000	3.258.784.915	920317.130924.104612.Luat su Hoang Tan Viet Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
1813	13/09/2024 5389.89365		500.000	3.259.284.915	020097041509131048592024otrF281459. 89365.104859.QR - NGUYEN VAN KIEN Chuyen tien
1814	13/09/2024 5214.45712		1.000.000	3.260.284.915	933236.130924.104912.thuong gui
1815	13/09/2024 5219.56791		200.000	3.260.484.915	423424.130924.105201.NGUYEN XUAN DUONG CHUYEN TIEN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3, ma GD 249507317
1816	13/09/2024 5244.63743		200.000	3.260.684.915	MBVCB.7020799902.dan quan phuong my phuoc ben cat binh duong ung ho nhan dan mien bac thiet hai do bao so 3.CT tu 0841000092984 LE VAN LUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1817	13/09/2024 5242.63930		1.000.000	3.261.684.915	MBVCB.7020794639.Tong GD Tran tap doan Chinh long ung ho dong bao mien bac lu lut.CT tu 0281001986844 LE THI THUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1818	13/09/2024 5017.65107		200.000	3.261.884.915	950804.130924.105334.PHAN HUU NGHIA ho tro thiet hai bao so 3
1819	13/09/2024 5389.7635		2.000.000	3.263.884.915	0200970405091310543920243F04006574. 7635.105439.Vietcombank:1021470698: Cong chuc Thanh tra huyen Phu Giao ung ho dong bao bi lu lut

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1820	13/09/2024 5209.69183		100.000.000	3.363.884.915	169839.130924.105446.CONG TY LE PHONG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI TRONG CON BAO SO 3 DO UBND TP. THUAN AN VAN DONG DOANH NGHIEP DONG GOP
1821	13/09/2024 5214.71749		400.000.000	3.763.884.915	907714.130924.105519.CONG TY LE PHONG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI TRONG CON BAO SO 3 DO UBND TP. THUAN AN VAN DONG DOANH NGHIEP DONG GOP
1822	13/09/2024 5388.11452		200.000	3.764.084.915	020097040509131055322024FDXF00937 5.11452.105532.Vietcombank:102147069 8:nguyen pham sa binh chuyen tien
1823	13/09/2024 5220.72290		500.000	3.764.584.915	146125.130924.105644.CAO TRUNG HIEU HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-130924-10:55:31 146125
1824	13/09/2024 5214.76643		100.000	3.764.684.915	961660.130924.105556.Phuong Hien chuyen tien
1825	13/09/2024 5215.77904		300.000	3.764.984.915	965192.130924.105629.DO THI PHUONG Chuyen tien ho tro lu lut mien bac
1826	13/09/2024 5244.64995		50.000.000	3.814.984.915	MBVCB.7020835632.CTy TNHHMTV Anh Hoang Kim cuu tro dong bao Lu Lut.CT tu 3939696969 HOANG THI NGOC ANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1827	13/09/2024 5189.15403		1.000.000	3.815.984.915	020097040509131056532024XWGP0136 72.15403.105630.Vietcombank:10214706 98:DOAN MINH DUC chuyen tien
1828	13/09/2024 5390.16067		1.000.000	3.816.984.915	020097041509131056532024tKqX30397 0.16067.105653.Nha Khoa Long Hung ho tro dong bao thiet hai do bao so 3
1829	13/09/2024 5209.80220		500.000	3.817.484.915	967094.130924.105701.Tran Thi Le Thu chuyen tien ung ho lu lut
1830	13/09/2024 5241.65239		50.000	3.817.534.915	MBVCB.7020846068.HUYNH NGOC QUANG liang chi 2(Vn) HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 1032261617 HUYNH NGOC QUANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1831	13/09/2024 5389.20890		19.400.000	3.836.934.915	020097041509131058322024LPY1308767 .20890.105832.Cong TyTNHH BOB Vina cung the CBCNV Ho Tro Dong Bao Bi Thiet Hai Do Con Bao So 3
1832	13/09/2024 5209.87220		500.000	3.837.434.915	827302.130924.105844.IBFT xin ung ho mien bac yeu thuong mong mn binh an vuot qua kho khan

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1833	13/09/2024 5189.24178		600.000	3.838.034.915	020097040509131059162024OX2C02114 0.24178.105916.Vietcombank:102147069 8:Ho tro dong bao thien tai
1834	13/09/2024 5218.92255		400.000	3.838.434.915	361152.130924.110008.VU VAN HUNG B1 107 KP HOA LONG P VINH PHU THUAN AN BD HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 FT24257827646732
1835	13/09/2024 5242.66273		500.000	3.838.934.915	MBVCB.7020877717.LE THI THUY ung ho dong bao lu lut.CT tu 0281001986844 LE THI THUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1836	13/09/2024 5388.34780		1.000.000	3.839.934.915	020097040509131102472024OZ6L03184 1.34780.110224.Vietcombank:102147069 8:Luat su NGUYEN VIET THANH Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1837	13/09/2024 5017.9999		500.000	3.840.434.915	997628.130924.110412.Nguyen Thi Luu...HV ccb Hung Phuoc ho tro dong bao lu lut
1838	13/09/2024 5387.42969		1.550.000	3.841.984.915	020097040509131105192024SPT3039884 .42969.110519.Vietcombank:1021470698 :Tap the ace cty vinh nghia don vi to de ung ho mien bac bao so 3
1839	13/09/2024 5390.46228		50.000.000	3.891.984.915	0200970422091311060120242M3256467 4.46228.110603.LD cac nha thau goi XL03duong VD3 BD cty Dai Phong Truong Son CC1 Hai Dang ung ho mien bac bao lut con bao Yagi
1840	13/09/2024 5389.47340		300.000	3.892.284.915	020097040509131106152024DYN104285 4.47340.110615.Vietcombank:102147069 8:Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1841	13/09/2024 5220.22854		15.000.000	3.907.284.915	847957.130924.110659.IBFT CT TNHH SXTM DV CAC LOAI NHUA VA BONG VAI SOI TRUONG AN PHAT ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi
1842	13/09/2024 5009.48011		5.000.000	3.912.284.915	SHGD:10002723.DD:240913.BO:CTY CP TU VAN XAY DUNG NGUYEN HANG.Remark:HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
1843	13/09/2024 5240.68476		1.000.000	3.913.284.915	MBVCB.7020948132.LE THI NGA chuyen tien cuu tro thien tai do con bao so 3.CT tu 0281000433510 LE THI NGA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1844	13/09/2024 5212.28749		200.000	3.913.484.915	853260.130924.110823.IBFT Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1845	13/09/2024 5244.68815		200.000	3.913.684.915	MBVCB.7020957457.Ho tro MB con bao thiet hai so 3 .CT tu 0281000562830 NGUYEN THI HUYEN TRAN toi1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1846	13/09/2024 5388.61101		300.000	3.913.984.915	020097040509131110072024Y53C055192 .61101.111007.Vietcombank:1021470698 :LIU XIA LING transfer
1847	13/09/2024 5218.36301		1.000.000	3.914.984.915	456628.130924.111017.DONG TAN VU CHUYEN KHOAN ho tro , chi se dong bao mien bac hung chiu con bao so 3.
1848	13/09/2024 5218.36700		5.000.000	3.919.984.915	577899.130924.111021.CTY TNHH BIEU TUONG DU LICH LOGO TRAVEL HO TRO MIEN BAC BAO SO 3
1849	13/09/2024 5217.40461		200.000	3.920.184.915	580663.130924.111103.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1850	13/09/2024 5245.69711		200.000	3.920.384.915	MBVCB.7020984145.NGUYEN QUANG VU chuyen tien ung ho bao lut mien Bac.CT tu 0411001103014 NGUYEN QUANG VU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1851	13/09/2024 5220.40929		5.000.000	3.925.384.915	252595.130924.111121.gia dinh chi Thuy va gia dinh chi Dung ung ho cuu tro dong bao do anh huong con bao so 3 Hiep An TDM BD
1852	13/09/2024 5218.44793		500.000	3.925.884.915	581694.130924.111109.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1853	13/09/2024 5245.70059		2.000.000	3.927.884.915	MBVCB.7020974969.TRAN THI PHUONG THANH can A4-02 khu dan cu LCG RUBYLAND ung ho cuu tro dong bao bi bao so 03.CT tu 0281001562556 TRAN THI PHUONG THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1854	13/09/2024 5241.70572		500.000	3.928.384.915	MBVCB.7021009930.Gia dinh Minh Khang ung ho ba con khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0071001280413 THI KIM THOA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1855	13/09/2024 5243.70807		200.000	3.928.584.915	MBVCB.7021015022.NGUYEN THANH PHONG chuyen tien ho tro dong bao.CT tu 1041003310 NGUYEN THANH PHONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1856	13/09/2024 5387.77153		30.000.000	3.958.584.915	020097041509131114492024b0lc355099. 77153.111449.HDDH Vu Vo Binh Duong ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1857	13/09/2024 5189.79084		500.000	3.959.084.915	020097041509131115212024GQWs3563 79.79084.111521.ung ho khac phuc bs3
1858	13/09/2024 5241.71092		100.000	3.959.184.915	MBVCB.7021027568.quyen gop chia se bao yagi.CT tu 1042742378 NGUYEN THI UT toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1859	13/09/2024 5078.17289		100.000	3.959.284.915	MBVCB.7021023362.quyen gop chia se bao yagi.CT tu 9393834704 NGUYEN THI NGOC THE toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1860	13/09/2024 5387.81373		200.000	3.959.484.915	02009704220913111610202422WL81713 8.81373.111611.HUYNH HONG NGOC chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1861	13/09/2024 5219.62867		300.000	3.959.784.915	957277.130924.111620.luong van thuc
1862	13/09/2024 5017.64141		500.000	3.960.284.915	176809.130924.111627.LE THI BICH HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-130924-11:16:26 176809
1863	13/09/2024 5387.85743		15.000.000	3.975.284.915	020097041509131117352024pO4V36327 8.85743.111735.Vu Minh Sang- CT HDDH Vu Vo Binh Duong ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1864	13/09/2024 5244.71966		100.000	3.975.384.915	MBVCB.7021058807.Ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3.CT tu 1023658472 TRAN NGOC PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1865	13/09/2024 5189.87766		200.000	3.975.584.915	020097040509131118182024HSIH08081 3.87766.111818.Vietcombank:102147069 8:VO THI THU TRANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac
1866	13/09/2024 5242.72056		2.000.000	3.977.584.915	MBVCB.7021048900.TRAN THANH HOA chuyen tien ho tro dong bao do con bao so 3.CT tu 0411001004253 TRAN THANH HOA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1867	13/09/2024 5239.72177		100.000	3.977.684.915	MBVCB.7021061679.Ho tro db mien Bac..CT tu 0481000597357 HUYNH NGOC THIEN KHIEM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1868	13/09/2024 5214.79410		2.000.000	3.979.684.915	620486.130924.111951.NGUYEN DUY LUU Chuyen tien
1869	13/09/2024 5189.97254		50.000	3.979.734.915	020097042209131120402024M9WT1489 49.97254.112041.NGUYEN THI THU CUC chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1870	13/09/2024 5017.85805		500.000	3.980.234.915	310933.130924.112128.Nguyen van Hai chuyen ung ho mien bac bao so 3
1871	13/09/2024 5209.85831		5.000.000	3.985.234.915	626725.130924.112111.Cty VVMV ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
1872	13/09/2024 5212.93826		500.000	3.985.734.915	891527.130924.112319.IBFT ung ho lu lut mien bac
1873	13/09/2024 5017.94968		500.000	3.986.234.915	187395.130924.112340.BUI DINH MINH HA HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-130924-11:23:36 187395
1874	13/09/2024 5219.98819		200.000	3.986.434.915	640471.130924.112422.Ban cong tac MT kp Hoa Long, Lai Thieu ung ho
1875	13/09/2024 5189.12042		2.000.000	3.988.434.915	020097041509131124462024JWaA38388 0.12042.112446.DANG VAN DO chuyen tien Ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
1876	13/09/2024 5215.9489		300.000	3.988.734.915	651103.130924.112639.TRAN THI KIEU NGA Chuyen tien ung ho dong bao bi bao Yagi
1877	13/09/2024 5390.24453		500.000	3.989.234.915	02009704220913112834202453DM13685 4.24453.112835.PHAN NGOC SON chuyen tien ung ho
1878	13/09/2024 5209.18640		13.980.124	4.003.215.039	660206.130924.112840.CB CC VC CDV UBND phuong An Phu ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1879	13/09/2024 5217.23573		1.000.000	4.004.215.039	730733.130924.112950.Tran hong minh ung ho dong bao. bao lut.
1880	13/09/2024 5244.76666		300.000	4.004.515.039	MBVCB.7021197567.HUYNH HUU PHUOC ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3.CT tu 9982639939 HUYNH HUU PHUOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1881	13/09/2024 5244.77185		300.000	4.004.815.039	MBVCB.7021211853.VU HONG PHUONG ho tro dong bao thiet hai do con bao lu so 3.CT tu 0281000412646 VU HONG PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1882	13/09/2024 5240.77437		500.000	4.005.315.039	MBVCB.7021217819.HOANG THI LAN chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 1015629320 HOANG THI LAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1883	13/09/2024 5078.24507		200.000	4.005.515.039	MBVCB.7021218595.NGUYEN DUC UYEN chuyen tien.CT tu 1033937069 NGUYEN DUC UYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1884	13/09/2024 5388.56968		500.000	4.006.015.039	020097042209131137492024MACB4143 94.56968.113750.TRAN VAN TUAN chuyen tien ung ho lu lut mien Bac
1885	13/09/2024 5240.78821		500.000	4.006.515.039	MBVCB.7021254562.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1049443716 VO THI THUY TIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1886	13/09/2024 5078.26483		300.000	4.006.815.039	MBVCB.7021272128.Pham Van Tuyen ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0381000384247 PHAM HOAI HUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1887	13/09/2024 5242.79254		200.000	4.007.015.039	MBVCB.7021277306.Ban CTMT kp Hoa Long Lai Thieu ung ho lu lut mien Bac.CT tu 1044543337 HO THI KIM THUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1888	13/09/2024 5242.79391		1.000.000	4.008.015.039	MBVCB.7021274606.CAO THANH QUANG chuyen tien ung ho lu lut mien bac.CT tu 0281000382689 CAO THANH QUANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1889	13/09/2024 5218.66431		300.000	4.008.315.039	211289.130924.114048.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-130924-11:39:40 211289
1890	13/09/2024 5390.69875		300.000	4.008.615.039	020097042209131141242024QSO290485 2.69875.114125.NGUYEN VAN GIAP chuyen tien
1891	13/09/2024 5078.27812		2.000.000	4.010.615.039	MBVCB.7021310351.ngo van than can A6/10 lang chuyen gia rubyland ung ho dong bao anh huong lu lut do con bao so 3 .CT tu 1919469469 NGO VAN THAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1892	13/09/2024 5239.80678		500.000	4.011.115.039	MBVCB.7021318570.LE VAN TAN so nha B33-3 Rubyland ung ho dong bao lu lut do bao so 3 gay ra.CT tu 0281001625528 LE VAN TAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1893	13/09/2024 5244.81059		2.000.000	4.013.115.039	MBVCB.7021335942.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0411000978803 DINH THI MINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1894	13/09/2024 5136.31610		5.000.000	4.018.115.039	IBBIZ6019931610.CONG TY TNHH CO KHI Q.C.S chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1895	13/09/2024 5189.89824		500.000	4.018.615.039	0200970405091311465120240ELZ071287 .89824.114651.Vietcombank:1021470698 :Lieu bich lien ung ho mien Bac do bao so 3
1896	13/09/2024 5217.98797		5.000.000	4.023.615.039	222748.130924.114711.CTY CP KY THUAT DDA - HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-130924-11:46:16 222748
1897	13/09/2024 5220.3116		500.000	4.024.115.039	570366.130924.114754.A6-01 lang chuyen gia rubyland
1898	13/09/2024 5244.82290		200.000	4.024.315.039	MBVCB.7021363475.VU HONG TU ung ho dong bao mien bac bi lu lut.CT tu 1033968340 VU HONG TU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1899	13/09/2024 5239.82655		200.000	4.024.515.039	MBVCB.7021373521.NGUYEN VAN TOT chuyen tien.CT tu 1022456803 NGUYEN VAN TOT toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1900	13/09/2024 5215.16785		1.000.000	4.025.515.039	762735.130924.115104.GD Pham Manh Thu ho tro thiet hai do bao so 3
1901	13/09/2024 5209.17692		500.000	4.026.015.039	763079.130924.115105.gd Tinh Huyen 2a.15 kpBinh Duc3. Binh Hoa.ThuanAn.BinhDuong Ung ho dong bao bi lu lut.
1902	13/09/2024 5388.16493		200.000	4.026.215.039	020097041509131153592024y2Wj46949 5.16493.115359.nguyen thi thoan ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
1903	13/09/2024 5239.84679		30.000.000	4.056.215.039	MBVCB.7021437555.CTY CO PHAN THUC PHAM VA NGK NAM VIET HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 .CT tu 0381000404029 HOANG DUC TRUONG SON toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1904	13/09/2024 5244.86320		500.000	4.056.715.039	MBVCB.7021488353.Nhan Hoa ung ho dong bao bi anh huong bao so 3.CT tu 1047314319 HO THI HOA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1905	13/09/2024 5243.86506		200.000	4.056.915.039	MBVCB.7021492598.HUY 67/4A KP LONG THOI Ung Ho Dong Bao MIEN BAC.CT tu 0281000987386 NGUYEN QUOC HUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1906	13/09/2024 5213.54363		200.000	4.057.115.039	800895.130924.115930.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1907	13/09/2024 5209.57412		300.000	4.057.415.039	149280.130924.120015.ZP242570149280 240913000280962 Le Anh Van dung Zalopay chuyen tien
1908	13/09/2024 5215.64186		200.000	4.057.615.039	810376.130924.120141.NGUYEN THI DUONG Chuyen tien
1909	13/09/2024 5217.65287		10.000	4.057.625.039	161381.130924.120210.Ung ho bao so 3 mien Bac ky
1910	13/09/2024 7.182		100.000.000	4.157.625.039	CONG TY TNHH RHINE PRECISION ALLOY (VIETNAM) MST 3701009380, HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
1911	13/09/2024 5390.51182		100.000	4.157.725.039	020097040509131203472024TWYD0239 91.51182.120347.Vietcombank:10214706 98:NGUYEN NGOC GIAU BTU
1912	13/09/2024 5217.75845		100.000	4.157.825.039	002512.130924.120449.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1913	13/09/2024 5244.88438		300.000	4.158.125.039	MBVCB.7021557676.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000584878 LAI THI THUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1914	13/09/2024 5220.85701		300.000	4.158.425.039	833451.130924.120644.nguyen dinh thong chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1915	13/09/2024 5242.89068		200.000	4.158.625.039	MBVCB.7021576944.VO THUC NGOC chuyen tien ung ho Mb sau su co bao lut.CT tu 0281001279030 VO THUC NGOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1916	13/09/2024 5389.66641		500.000	4.159.125.039	0200970405091312082220243OL6037786 .66641.120823.Vietcombank:1021470698 :VU VAN LONG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 03
1917	13/09/2024 5388.67863		200.000	4.159.325.039	020097040509131208302024KX7R03814 3.67863.120830.Vietcombank:102147069 8:HUYNH CONG NHAN ho tro dong bao thiet hai bao so 3
1918	13/09/2024 5244.89638		1.000.000	4.160.325.039	MBVCB.7021588510.TRAN NGOC HOANG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 0461000507141 DINH THI KIM THOA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1919	13/09/2024 5161.29030		200.000	4.160.525.039	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66724495671.20240913.66724495671-0 886814991_Mien Bac co len
1920	13/09/2024 5219.98774		500.000	4.161.025.039	222316.130924.001018.Ung ho khac phuc bs3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1921	13/09/2024 5078.39226		1.000.000	4.162.025.039	MBVCB.7021605947.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1012615087 PHAM NGOC GIAU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1922	13/09/2024 5218.10850		200.000	4.162.225.039	860640.130924.121300.NGUYEN THI TUYET NGA Chuyen tien
1923	13/09/2024 5240.91505		300.000	4.162.525.039	MBVCB.7021651151.TO THI QUYEN chuyen tien gui cuu tro nhe.CT tu 1030595048 TO THI QUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1924	13/09/2024 5189.89027		500.000	4.163.025.039	02009704050913121439202442NC05625 6.89027.121416.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN TAN TAI chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
1925	13/09/2024 5017.20233		1.000.000	4.164.025.039	869917.130924.121508.LUONG THI HOA Chuyen tien ho tro dong bao bi con bao so 3 va lu lut
1926	13/09/2024 5244.92287		300.000	4.164.325.039	MBVCB.7021662496.NGO DUY DONG chuyen tien ung ho lu lut mien bac.CT tu 0411000688517 NGO DUY DONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1927	13/09/2024 5240.92340		5.000.000	4.169.325.039	MBVCB.7021672439.TRAN ANH DIEP Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281001688096 TRAN ANH DIEP toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1928	13/09/2024 5389.1340		200.000	4.169.525.039	02009704050913121814202474TE066442 .1340.121814.Vietcombank:1021470698: VO MAI ANH to 4 khanh hoi tan phuoc khanh tan uyen binh duong chuyen tien ho tro dong bao thiet hai con bao so 3
1929	13/09/2024 5240.92918		200.000	4.169.725.039	MBVCB.7021683596.PHAN MINH THANG chuyen tien ung ho ba con mien bac .CT tu 1028087282 PHAN MINH THANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1930	13/09/2024 5389.4339		500.000	4.170.225.039	020097040509131219252024BV1X06966 1.4339.121925.Vietcombank:1021470698 :LE MINH TUONG ho tro dong bao thiet hai bao so 3
1931	13/09/2024 5217.38025		500.000	4.170.725.039	269714.130924.122052.50/A80 DUONG D1 KDC VIET SIN TO 10 BINH GIAO T AN BD UNG HO DONG BAO LU LUT-130924-12:19:44 269714

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1932	13/09/2024 5245.93588		200.000	4.170.925.039	MBVCB.7021703938.NGUYEN THI CAM LAN tu nguyen ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1016180606 NGUYEN THI CAM LAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1933	13/09/2024 5240.93854		300.000	4.171.225.039	MBVCB.7021717591.DANG THI OANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac do anh huong bao so 3.CT tu 1013005146 DANG THI OANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1934	13/09/2024 5241.95491		1.000.000	4.172.225.039	MBVCB.7021761604.PHAM THI THANH HONG sn 10/70 a.CT tu 1025874778 PHAM THI THANH HONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1935	13/09/2024 5220.69005		200.000	4.172.425.039	919702.130924.122724.Mai Vien chuyen tien
1936	13/09/2024 5212.75804		4.550.000	4.176.975.039	845999.130924.122936.Tap the ace cong nhan vien LiNe A cty TNHH che tao chinh xac bau bang viet nam Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1937	13/09/2024 5387.36560		100.000	4.177.075.039	020097041509131229382024r1Li566385.36560.122938.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1938	13/09/2024 5209.79007		1.000.000	4.178.075.039	930136.130924.123000.TRUONG BAO QUOC Chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
1939	13/09/2024 5214.79116		1.000.000	4.179.075.039	929487.130924.123004.Nhatro TranKimHue unghomienbac
1940	13/09/2024 5241.96484		300.000	4.179.375.039	MBVCB.7021805282.HUYNH THI NGOC TUYET chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000604529 HUYNH THI NGOC TUYET toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1941	13/09/2024 5388.48507		500.000	4.179.875.039	020097040509131233352024P8IF006768.48507.123335.Vietcombank:1021470698: NGUYEN TUAN KIET chuyen tien
1942	13/09/2024 5212.96816		100.000	4.179.975.039	161750.130924.123504.ZP242570161750 240913000313454 Kieu Nhien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1943	13/09/2024 5387.61958		300.000	4.180.275.039	020097042209131238472024WDA48686 23.61958.123848.LE THI TAM chuyen tien ung ho dong bao bao lut
1944	13/09/2024 5189.64093		500.000	4.180.775.039	020097042209131238542024VNCQ95319 4.64093.123855.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien ung ho bao lu gd chi Thuy NA5 Vietsing

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1945	13/09/2024 5244.98979		200.000	4.180.975.039	MBVCB.7021878324.DUONG VAN PHUONG chuyen tien.CT tu 0381000523150 DUONG VAN PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1946	13/09/2024 5217.13213		300.000	4.181.275.039	963910.130924.123932.chuyen tien ung ho dong bo Mien Bac
1947	13/09/2024 5220.15036		200.000	4.181.475.039	966075.130924.123955.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1948	13/09/2024 5189.71949		500.000	4.181.975.039	020097042209131242012024YJ15186207.71949.124202.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien gia dinh chu Oanh NA4 Vietsing ung ho MB bao lu
1949	13/09/2024 5387.79081		500.000	4.182.475.039	020097042209131244142024EHO888074 4.79081.124415.NHU VAN VINH: Ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3
1950	13/09/2024 5242.819		250.000	4.182.725.039	MBVCB.7021923817.Le Thi Luc 32/10, khu pho Trung, phuong Vinh Phu, thanh pho Thuan An.CT tu 1041689172 LE XUAN TRONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1951	13/09/2024 5243.896		500.000	4.183.225.039	MBVCB.7021920377.ho tro dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 0281000215003 NGUYEN THI THAI THU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1952	13/09/2024 5189.88395		5.000.000	4.188.225.039	020097040509131247572024SN4003926 4.88395.124758.Vietcombank:102147069 8:HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
1953	13/09/2024 5213.40923		10.000.000	4.198.225.039	250601.130924.124757.Cty Bich Tram ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1954	13/09/2024 5189.89037		200.000	4.198.425.039	020097042209131248022024JNJ2170264.89037.124803.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1955	13/09/2024 5389.89753		1.000.000	4.199.425.039	020097041509131248362024koBi607946.89753.124827.QR - CONG TY BAO BI PHONG THUAN PHAT HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3
1956	13/09/2024 5017.44150		1.000.000	4.200.425.039	530342.130924.124844.Ls Vuong Duc Thien ung ho dong bao mien bac do bao lut
1957	13/09/2024 5242.1992		100.000	4.200.525.039	MBVCB.7021964352.TA THI MY DUYEN chuyen tien.CT tu 9919540806 TA THI MY DUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1958	13/09/2024 5245.2070		200.000	4.200.725.039	MBVCB.7021971754.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000222911 NGUYEN VAN DINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1959	13/09/2024 5387.96364		100.000	4.200.825.039	020097041509131250512024tGFK613095.96364.125042.QR - VU NGOC TAM Chuyen tien
1960	13/09/2024 5215.51443		1.000.000	4.201.825.039	554586.130924.125048.TANG CAM CU ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1961	13/09/2024 5239.2285		100.000	4.201.925.039	MBVCB.7021978803.Be Thien Nhan ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3. mong moi nguoi binh an.CT tu 0281001242151 THUONG THI NGOC DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1962	13/09/2024 5388.821		50.000	4.201.975.039	020097041509131252462024yDHv61653 1.821.125222.ho tro dong bao thien tai bao so 3
1963	13/09/2024 5244.2703		1.000.000	4.202.975.039	MBVCB.7021985070.PHAM THI KIM PHUONG chuyen tien.CT tu 1039453919 PHAM THI KIM PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1964	13/09/2024 5209.65696		100.000	4.203.075.039	470583.130924.125537.NGUYEN PHI LAM ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1965	13/09/2024 5017.71486		1.000.000	4.204.075.039	098098.130924.125715.IBFT ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1966	13/09/2024 5017.72318		100.000	4.204.175.039	479143.130924.125719.Thanh Thanh ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1967	13/09/2024 5217.74777		10.000.000	4.214.175.039	318851.130924.125820.CONG TY NAM THIEN TRUONG CT HO TRO DONG BAO BI ANH HUONG CON BAO SO 3-130924-12:58:16 318851
1968	13/09/2024 5216.81763		2.000.000	4.216.175.039	187685.130924.130023.cty dang khoa ung ho dong lu lut
1969	13/09/2024 5389.21004		200.000	4.216.375.039	020097042209131300452024M1SY43766 0.21004.130022.PHAM THANH HUNG chuyen tien
1970	13/09/2024 5215.85311		500.000	4.216.875.039	322684.130924.130136.LE VAN PHUOC HO TRO DONG BAO BI ANH HUONG BAO SO 3-130924-13:01:32 322684
1971	13/09/2024 5243.4866		200.000	4.217.075.039	MBVCB.7022056124.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 0041000829891 LE THI HIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1972	13/09/2024 5242.5314		500.000	4.217.575.039	MBVCB.7022073163.VU THI VAN chuyen tien .ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1023963661 VU THI VAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1973	13/09/2024 5390.29406		100.000	4.217.675.039	020097042209131304202024NT3P48666 1.29406.130421.chu son ben chi bo gui
1974	13/09/2024 5218.97142		300.000	4.217.975.039	598108.130924.130506.LE THI DIN Chuyen tien
1975	13/09/2024 5242.5830		200.000	4.218.175.039	MBVCB.7022082108.gđinh bees tran vinh khang lop 3/10 va tran thien and lop 1/3 ung ho thien tai lu lut.CT tu 1023393486 NGUYEN NGOC THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1976	13/09/2024 5241.6058		200.000	4.218.375.039	MBVCB.7022091415.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0841000012295 TRAN TRUNG TIN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1977	13/09/2024 5220.3406		100.000	4.218.475.039	604131.130924.130708.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1978	13/09/2024 5389.42316		100.000	4.218.575.039	020097040509131309212024X3VP08213 7.42316.130921.Vietcombank:102147069 8:VU NHAT TRUONG chuyen tien
1979	13/09/2024 5243.6883		1.200.000	4.219.775.039	MBVCB.7022118080.Tap the bo phan Kho - Cong ty TNHH Che Tao Chinh xac Bau Bang ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3.CT tu 0181003527703 TRAN THI TRANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1980	13/09/2024 5220.19586		15.000.000	4.234.775.039	335476.130924.131212.CTY HUE HUNG PHAT LAN 2 HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-130924-13:12:12 335476
1981	13/09/2024 5240.7818		500.000	4.235.275.039	MBVCB.7022149401.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0541000193518 NGUYEN THI XOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1982	13/09/2024 5390.56045		50.000	4.235.325.039	020097042209131315022024PUAD8686 74.56045.131503.Hung KaKa chung tay gop suc
1983	13/09/2024 5242.8441		500.000	4.235.825.039	MBVCB.7022170586.phan tri Dai ck ung ho lu lut.CT tu 1017130503 NGUYEN THI PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1984	13/09/2024 5245.8632		50.000	4.235.875.039	MBVCB.7022163058.LE VAN LINH chuyen tien.CT tu 1014397254 LE VAN LINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1985	13/09/2024 5017.33608		200.000	4.236.075.039	631231.130924.131646.Hang chuyen tien UH MB
1986	13/09/2024 5136.41230		5.000.000	4.241.075.039	IBBIZ6019941230.CT TNHH SX TM BANG LANG DA ho tro vung lu mien bac
1987	13/09/2024 5390.61701		1.000.000	4.242.075.039	020097040509131317462024M51O09817 7.61701.131737.Vietcombank:102147069 8:TRAN VAN NAM chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1988	13/09/2024 5213.35819		1.000.000	4.243.075.039	634179.130924.131738.NGO THI VAN Chuyen tien
1989	13/09/2024 5078.60984		300.000	4.243.375.039	MBVCB.7022192694.LUONG THI NHUNG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3.CT tu 0921000706759 LUONG THI NHUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1990	13/09/2024 5220.49124		5.000.000	4.248.375.039	165670.130924.132135.Cong ty TNHH XD TM Vien Dong ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
1991	13/09/2024 5078.61593		30.200.000	4.278.575.039	MBVCB.7022199896.TAP THE NHAN VIEN CTY HUYNH HIEU MINH UNG HO BA CON MIEN BAC BI LU LUT SAU CON BAO SO 3.CT tu 0281000583993 HUYNH THANH CHAC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1992	13/09/2024 5387.75946		300.000	4.278.875.039	0200970405091313233620240IPD009306 .75946.132337.Vietcombank:1021470698 :ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1993	13/09/2024 5219.58236		1.000.000	4.279.875.039	324257.130924.132431.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
1994	13/09/2024 5136.41279		20.000.000	4.299.875.039	IBBIZ6019941279.CT TNHH DAU TU PHAT TRIEN AN VIET TIN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
1995	13/09/2024 5215.65710		1.000.000	4.300.875.039	353307.130924.132702.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-130924-13:27:02 353307

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1996	13/09/2024 5241.11212		100.000	4.300.975.039	MBVCB.7022251230.Le Bao Ngoc ke toan cty TNHH QT DI HUNG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 0281001831726 NGUYEN THI TUYET MINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1997	13/09/2024 5219.74507		30.000.000	4.330.975.039	998181.130924.132937.CTY CP XNK PHUONG PHU 0311795856 HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 FT24257315892216
1998	13/09/2024 5242.11924		500.000	4.331.475.039	MBVCB.7022275408.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3..CT tu 0281000263892 TRINH THI HONG THAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
1999	13/09/2024 5213.89680		1.000.000	4.332.475.039	681723.130924.133430.LE THI NHAN Chuyen tien ung ho thiet hai cacs tinh mien bac
2000	13/09/2024 5388.8043		200.000	4.332.675.039	020097040509131337262024WI8Q03591 2.8043.133726.Vietcombank:1021470698 :DANG VAN TINH LL ANTT CS xa Bach Dang tp tan uyen ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
2001	13/09/2024 4.221		30.000.000	4.362.675.039	CONG TY TNHH ALHONGA VIET NAM HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2002	13/09/2024 5242.13941		200.000	4.362.875.039	MBVCB.7022330391.DOAN VAN HIEP chuyen tien.CT tu 0281001811795 DOAN VAN HIEP toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2003	13/09/2024 5078.66570		2.000.000	4.364.875.039	MBVCB.7022337790.tap the cty hung kim hoa, Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 .CT tu 1020823037 CHAU THI THU THUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2004	13/09/2024 5242.14252		200.000	4.365.075.039	MBVCB.7022345709.NGUYEN TIEN DOAI chuyen tien.CT tu 0841000005923 NGUYEN TIEN DOAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2005	13/09/2024 5215.10195		200.000	4.365.275.039	198095.130924.134042.IBT From SeABank
2006	13/09/2024 5217.11866		500.000	4.365.775.039	176525.130924.134132.IBFT Ho tro ng bi thiet hai do bao so 3
2007	13/09/2024 5219.17384		200.000	4.365.975.039	198562.130924.134253.NGUYEN VAN LAP ung ho dong bao lu lut

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2008	13/09/2024 5218.18444		3.000.000	4.368.975.039	708962.130924.134310.TRAN THI TUYEN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2009	13/09/2024 5078.68147		5.000.000	4.373.975.039	MBVCB.7022372999.tap the cty TNHH che tao chinh xac bau bang ho tro dong bao bi thien tai con bao so 3.CT tu 0121000676518 DIP HENH MAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2010	13/09/2024 5217.27446		1.000.000	4.374.975.039	184085.130924.134550.IBFT TRAN THI HANG chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
2011	13/09/2024 5214.30373		300.000	4.375.275.039	061109.130924.134653.TRAN THI YEN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 FT24257066710606
2012	13/09/2024 5219.33630		300.000	4.375.575.039	065011.130924.134757.Nguyen Xuan Huu chuyen tien FT24257558607046
2013	13/09/2024 5244.16711		200.000	4.375.775.039	MBVCB.7022418839.LE DINH THUAN chuyen tien.CT tu 1018143432 LE DINH THUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2014	13/09/2024 5244.17112		5.000.000	4.380.775.039	MBVCB.7022429065.LAM THI NGOC DEP ck ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281001402708 LAM THI NGOC DEP toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2015	13/09/2024 5241.17213		300.000	4.381.075.039	MBVCB.7022430112.LAM THI CHINH chuyen tien UNG HO BAO LU MIEN BAC.CT tu 1036380647 LAM THI CHINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2016	13/09/2024 5390.45954		5.683.000	4.386.758.039	020097040509131352562024YYV806974 1.45954.135247.Vietcombank:102147069 8:CDCS PHONG TCKH CCTK TP Ben Cat ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2017	13/09/2024 5244.17721		500.000	4.387.258.039	MBVCB.7022456459.HONG CHI BINH chuyen tien HT bao so 3 .CT tu 1018767277 HONG CHI BINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2018	13/09/2024 5220.57885		2.000.000	4.389.258.039	009818.130924.135524.Donation or charity Ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3
2019	13/09/2024 5189.60042		50.000.000	4.439.258.039	020097042209131358022024DR5Z75274 5.60042.135802.NGUYEN PHONG VU chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2020	13/09/2024 5244.18897		500.000	4.439.758.039	MBVCB.7022482587.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0071000638518 VO DUY LUC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2021	13/09/2024 5390.63144		200.000	4.439.958.039	02009704050913135916202489UY08418 9.63144.135916.Vietcombank:102147069 8:DU THI THUY DUONG chuyen tien
2022	13/09/2024 5212.72871		300.000	4.440.258.039	837869.130924.135946.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2023	13/09/2024 5209.76082		200.000	4.440.458.039	840583.130924.140023.HO THI MINH chuyen tien tu Viettel Money
2024	13/09/2024 5243.19927		3.000.000	4.443.458.039	IBVCB.7022504130.Cty Crecimento Binh Duong ung ho ba con vung lu.CT tu 0281001077883 TRAN THI HANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2025	13/09/2024 5388.71423		1.000.000	4.444.458.039	020097042209131402492024H2NW2305 61.71423.140241.NGUYEN VAN QUAN so nha 9126 Binh Duc 3 Binh Hoa Binh Duong ung ho dong bao bao lut mien bac
2026	13/09/2024 5078.73841		2.165.000	4.446.623.039	MBVCB.7022523255.Ban dan van tinh uy Binh Duong ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000255352 VU THI HONG LOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2027	13/09/2024 5217.90518		300.000	4.446.923.039	181395.130924.140449.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
2028	13/09/2024 5389.81407		300.000	4.447.223.039	020097041509131406242024k9Kn758046 .81407.140624.TRUONG THI TRUC LINH Chuyen tien
2029	13/09/2024 5240.21170		100.000	4.447.323.039	MBVCB.7022559032.NGUYEN THANH PHAT chuyen tien.CT tu 9393862528 NGUYEN THANH PHAT toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2030	13/09/2024 5214.98442		500.000	4.447.823.039	786627.130924.140705.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2031	13/09/2024 5389.83550		200.000	4.448.023.039	020097040509131407152024GXFC00296 8.83550.140715.Vietcombank:102147069 8:NGUY VIET VAN ap Nui Dat xa Dinh Thanh huyen Dau Tieng tinh Binh Duong chuyen tien ho tro dong bao bi thien tai do con bao so 3
2032	13/09/2024 5242.21549		100.000	4.448.123.039	MBVCB.7022561301.PHAM VAN DOANH chuyen tien.CT tu 1038476721 PHAM VAN DOANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2033	13/09/2024 5241.22115		200.000	4.448.323.039	MBVCB.7022587265.ho tro dong bao thiet hai co bao so 3.CT tu 0281000577669 NGO THANH HAU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2034	13/09/2024 5215.19397		1.000.000	4.449.323.039	530479.130924.141313.PHAN BA DAI can A2 11 lang chuyen gia Rubyland. ung ho ba con vung lu
2035	13/09/2024 5218.20993		1.000.000	4.450.323.039	810215.130924.141350.BUI VAN HOA Chuyen tien ung ho bao lu
2036	13/09/2024 5389.1445		100.000	4.450.423.039	020097042209131414202024WKPL4526 39.1445.141420.tran thi thuy 331 D12 phu tan tdm bd ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 yagi
2037	13/09/2024 5209.25719		1.000.000	4.451.423.039	168651.130924.141519.NGUYEN THI KIEU TIEN ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24257180260702
2038	13/09/2024 5242.23981		200.000	4.451.623.039	MBVCB.7022631544.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0071000759634 VO THI NGOC VY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2039	13/09/2024 5241.24237		5.000.000	4.456.623.039	MBVCB.7022655144.Hoi the duc duong sinh thanh pho tan uyen ung ho chut tam long giup dong bao mien bac vuot qua con bao lu.CT tu 9397777778 VU THI CHI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2040	13/09/2024 5209.37217		500.000	4.457.123.039	825282.130924.141818.HUYNH THI NGOC HUE ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2041	13/09/2024 5220.40887		200.000	4.457.323.039	458350.130924.141949.KHUONG THI NINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut, ma GD 249559394
2042	13/09/2024 5388.17905		200.000	4.457.523.039	020097041509131420402024dIVD788974 .17905.142030.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2043	13/09/2024 5219.47629		200.000	4.457.723.039	269556.130924.142143.le thi hien chuyen
2044	13/09/2024 5390.22166		100.000	4.457.823.039	020097041509131422182024meG779244 4.22166.142219.vu van Thuong ung ho thiet hai do con bao so3
2045	13/09/2024 61.117		250.000.000	4.707.823.039	CT CP VIET HUONG UNG HO BAO SO 3 (UBND TP THUAN AN VAN DONG DN)/ BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG.

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2046	13/09/2024 5241.26151		5.000.000	4.712.823.039	MBVCB.7022717908.MAI QUOC PHONG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0841000108879 MAI QUOC PHONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2047	13/09/2024 5218.64012		500.000	4.713.323.039	937070.130924.142612.Tu Thien Tam ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2048	13/09/2024 5219.64824		300.000	4.713.623.039	212821.130924.142641.Vu Thi Tuyen - Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3. FT24257967572027
2049	13/09/2024 5244.26650		200.000	4.713.823.039	MBVCB.7022735255.DAO NGOC NHI ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 1014213765 DAO NGOC NHI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2050	13/09/2024 5217.68178		200.000	4.714.023.039	857736.130924.142724.Chuyen tien ung ho dong bao bao YAGI
2051	13/09/2024 5218.72274		300.000	4.714.323.039	861941.130924.142836.NGUYEN DUY DONG Chuyen tien
2052	13/09/2024 5243.27372		200.000	4.714.523.039	MBVCB.7022734346.LE THI BACH YEN chuyen tien.CT tu 1034099051 LE THI BACH YEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2053	13/09/2024 5213.75835		10.000.000	4.724.523.039	756925.130924.142942.CONG TY TNHH YOUNGPOONG VINA HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2054	13/09/2024 5214.77285		2.000.000	4.726.523.039	867148.130924.142951.CTY TNHH NGU KIM CHINH NGUYEN VN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2055	13/09/2024 5240.27612		500.000	4.727.023.039	MBVCB.7022759906.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao lu .CT tu 0841000045738 PHAN THI NGOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2056	13/09/2024 5220.82263		2.000.000	4.729.023.039	271942.130924.143133.Gia dinh Loc Tien xin kinh gui ho tro cho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2057	13/09/2024 5387.54102		30.000	4.729.053.039	020097042209131433492024EBR864944 7.54102.143350.NGUYEN NGOC TUONG VY chuyen tien
2058	13/09/2024 5217.92955		500.000	4.729.553.039	442784.130924.143543.NGUYEN VAN HOA chuyen khoan-130924-14:34:35 442784

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2059	13/09/2024 5056.46985		30.000.000	4.759.553.039	IBVCB.1309240995935002.CTY TNHH TIEP VAN TAM LONG, MST 0302090803, HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3- BVDCT TINH BINH DUONG
2060	13/09/2024 5389.65910		30.000.000	4.789.553.039	020097041509131438332024k8oI831151.65910.143833.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3
2061	13/09/2024 5239.30302		200.000	4.789.753.039	MBVCB.7022832452.LE ANH TUAN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0841000085038 LE ANH TUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2062	13/09/2024 5388.82211		500.000	4.790.253.039	020097041509131444012024Z7av843935.82211.144338.Ho tro dong bao bao so 3
2063	13/09/2024 5078.87982		36.300.000	4.826.553.039	MBVCB.7022878647.TAND Tp. Thu Dau Mot ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000204824 NGUYEN THI AI NGAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2064	13/09/2024 5389.85647		200.000	4.826.753.039	020097042209131445122024E1JA903200.85647.144503.CAO DUY DIEM chuyen tien dan quan phuong my phuoc ben cat binh duong ung ho nhan dan mien bac thiet hai bao so 3
2065	13/09/2024 5209.36190		200.000	4.826.953.039	926525.130924.144605.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2066	13/09/2024 5.82		10.000.000	4.836.953.039	CT TNHH SX-DV-TM CO KHI KIM CHUNG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2067	13/09/2024 5136.47872		3.000.000	4.839.953.039	MBBIZ6019947872.CTY DANH TUNG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2068	13/09/2024 5243.32916		50.000	4.840.003.039	MBVCB.7022920968.TRUONG NGUYEN HOAI LINH chuyen tien.CT tu 0281000383221 TRUONG NGUYEN HOAI LINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2069	13/09/2024 5218.46747		200.000	4.840.203.039	937646.130924.144904.NGUYEN HOANG NGHIEM Chuyen tien
2070	13/09/2024 5209.50844		600.000	4.840.803.039	307021.130924.145010.VO THI CAM TU chuyen tien FT24257548539331
2071	13/09/2024 5242.33869		1.000.000	4.841.803.039	MBVCB.7022948042.BUI THI YEN HOA Mai Duc Hong ung ho PCTT.CT tu 1028173238 BUI THI YEN HOA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2072	13/09/2024 5216.62250		2.000.000	4.843.803.039	470122.130924.145316.CTY LUAT NAM BINH DUONG UNG HO QUY CUU TRO-130924-14:53:12 470122
2073	13/09/2024 5245.34526		2.000.000	4.845.803.039	MBVCB.7022968566.DINH DUY BANG chuyen tien.CT tu 0281000244611 DINH DUY BANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2074	13/09/2024 5389.10468		100.000	4.845.903.039	0200970405091314540920244HQV02288 2.10468.145359.Vietcombank:102147069 8:HO QUANG HIEU chuyen tien
2075	13/09/2024 5209.68444		200.000	4.846.103.039	958758.130924.145440.TRUONG THI BAI Chuyen tien gd bai thinh ung ho bao lut cho dong bao con mien bac
2076	13/09/2024 5219.67692		20.000.000	4.866.103.039	020042.130924.145451.Vien cong nghe xay dung cau duong Phia Nam ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.
2077	13/09/2024 5245.35172		500.000	4.866.603.039	MBVCB.7022995882.NGUYEN THE PHONG ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0281000201633 NGUYEN THE PHONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2078	13/09/2024 5389.17929		100.000	4.866.703.039	020097041509131456362024tvx4874842. 17929.145636.BUI DUY THAI to in
2079	13/09/2024 5388.19046		500.000	4.867.203.039	02009704220913145639202450E4123772. 19046.145630.DOAN THI HIEN LUONG .38 a86 to 9 khu pho binh gio thuan giao TA binh duong ck.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao lu so 3
2080	13/09/2024 5215.90752		300.000	4.867.503.039	481573.130924.150050.NGUYEN DUC TRUNG chuyen khoan-130924-15:00:50 481573
2081	13/09/2024 5245.37378		2.000.000	4.869.503.039	MBVCB.7023059613.NGUYEN THI DUNG chuyen tien ung ho dong bao gap thien tai.CT tu 0411001101868 NGUYEN THI DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2082	13/09/2024 5209.3142		2.710.000	4.872.213.039	364495.130924.150336.TAP THE CDCS CTY YIXIN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO MONG BA CON VUOT QUA FT24257264567549
2083	13/09/2024 5217.6409		200.000	4.872.413.039	996779.130924.150421.DINH VAN THUY Chuyen tien
2084	13/09/2024 5243.38015		200.000	4.872.613.039	MBVCB.7023070279.PHAM THI KIM PHUNG MIEN BAC CO LEN.CT tu 0411000995902 PHAM THI KIM PHUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2085	13/09/2024 5056.55395		10.000.000	4.882.613.039	IBVCB.1309240615727005.Cty CP MIEN DONG Bien Hoa ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2086	13/09/2024 5213.16995		300.000	4.882.913.039	101234.130924.150723.HO NGOC NHO BVDK tinh Binh Duong Ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3
2087	13/09/2024 5213.24409		200.000	4.883.113.039	387564.130924.150852.PHAM HUY HIEP ung ho dong bao mien bac. FT24257017724977
2088	13/09/2024 5161.79702		300.000	4.883.413.039	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66736358394.20240913.66736358394-0 934095639_Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2089	13/09/2024 5243.39936		200.000	4.883.613.039	MBVCB.7023130845.DANG VAN HOANG chuyen tien.CT tu 1046086103 DANG VAN HOANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2090	13/09/2024 5244.40090		10.350.000	4.893.963.039	MBVCB.7023132557.Cong ty Kinh Vinacam _ DT Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 ngay 13.9.2024.CT tu 0371000402817 LE THI HUE toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2091	13/09/2024 5216.45345		6.900.000	4.900.863.039	147758.130924.151346.BAN CT MAT TRAN KHU PHO 3 PHUONG CHANH NGHIA VAN DONG HO TRO DONG BAO MIEN BAC BI THIET HAI DO BAO SO 3
2092	13/09/2024 5215.49942		500.000	4.901.363.039	601626.130924.151458.TRAN THI KIEU NGA Chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2093	13/09/2024 5214.50044		500.000	4.901.863.039	602283.130924.151454.CHAU MAN KHANH HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2094	13/09/2024 5242.41436		500.000	4.902.363.039	MBVCB.7023177152.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1029447865 NGUYEN THI HONG LOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2095	13/09/2024 5009.9358		10.000.000	4.912.363.039	SHGD:10002650.DD:240913.BO:CONG TY TNHH DO GO NGUYEN NGOC.Remark:CONG TY GO NGUYEN NGOC HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2096	13/09/2024 5220.57746		5.000.000	4.917.363.039	506415.130924.151801.VP LUAT SU ANH SANG LUAT HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-130924-15:16:52 506415

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2097	13/09/2024 5389.83755		100.000	4.917.463.039	020097040509131517562024Q4FT09258 7.83755.151756.Vietcombank:102147069 8:TRAN THANH DUONG chuyen tien
2098	13/09/2024 5214.71178		2.000.000	4.919.463.039	623793.130924.151959.NGUYEN MINH TRI. 15Lo F1.Vinh Phu, Thuan An, ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
2099	13/09/2024 5078.2555		500.000	4.919.963.039	MBVCB.7023228466.Cty thach cao vinh hung chuyen tien ung ho dong bao lu lut yagi.CT tu 0281000586095 LIEU QUANG MINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2100	13/09/2024 5388.12284		200.000	4.920.163.039	0200970405091315264320248OUX01947 4.12284.152634.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THANH SON chuyen tien ung ho ba con mien bac bi anh h uong luc bao
2101	13/09/2024 5189.13732		400.000	4.920.563.039	020097040509131527322024GNDA0220 48.13732.152732.Vietcombank:10214706 98:NGUYEN THI UT NANG chuyen tien
2102	13/09/2024 5387.17266		1.000.000	4.921.563.039	020097042209131528212024JLXK31308 2.17266.152822.Du Lich sac mau ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
2103	13/09/2024 5239.46024		200.000	4.921.763.039	MBVCB.7023317897.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 9937739586 CAO THI HONG KHANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2104	13/09/2024 5387.36917		1.000.000	4.922.763.039	020097040509131534142024I44W04287 0.36917.153351.Vietcombank:102147069 8:LSBUI THI HIEN ung ho dong bao MB
2105	13/09/2024 5387.40280		500.000	4.923.263.039	020097040509131535042024TH5V04543 3.40280.153440.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN HUY PHUONG chuyen tien ung ho cuu tro-vinh phu thuan an
2106	13/09/2024 5390.44421		200.000	4.923.463.039	020097040509131536212024TUB104947 8.44421.153621.Vietcombank:102147069 8:Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2107	13/09/2024 5216.36993		500.000	4.923.963.039	697153.130924.153517.DUONG TRONG HOA ung ho tien khac phuc bao so 3
2108	13/09/2024 5387.46828		300.000	4.924.263.039	020097042209131537142024QB0971805 7.46828.153715.NGUYEN CHI THANH chuyen tien cuu tro

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2109	13/09/2024 5239.49042		10.000.000	4.934.263.039	MBVCB.7023403301.NGUYEN THI THU THUY cong ty quang minh ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000316771 NGUYEN THI THU THUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2110	13/09/2024 5009.22139		10.978.000	4.945.241.039	SHGD:10006695.DD:240913.BO:NGUYEN THI HONG NHUNG.Remark:CTY TNHH MAY MAC HUNG KIU VIET NAM HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3. DVH CHIU PHI 22.000D
2111	13/09/2024 5387.54974		200.000	4.945.441.039	0200970415091315400020242n8a994838.54974.154000.Nau An Cong Anh ung ho
2112	13/09/2024 5209.53143		500.000	4.945.941.039	717814.130924.153947.NGUYEN THI CA Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2113	13/09/2024 5243.49771		11.800.000	4.957.741.039	MBVCB.7023433116.Toa an nhan dan thanh pho Thuan An ung ho quy cuu tro bao so 3.CT tu 9938749794 DOAN PHAM THANH TRANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2114	13/09/2024 5009.22821		10.000.000	4.967.741.039	SHGD:10002993.DD:240913.BO:CONG TY TNHH NGUYEN HOANG.Remark:CONG TY TNHH NGUYEN HOANG DONG XOAI BINH PHUOC UNG HO
2115	13/09/2024 5078.10911		500.000	4.968.241.039	MBVCB.7023436387.DO VAN SANG chuyen tien.CT tu 1016376755 DO VAN SANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2116	13/09/2024 5209.61344		100.000	4.968.341.039	537273.130924.154208.NGUYEN DANG MINH cty thep vas anhungtuong FT24257263074942
2117	13/09/2024 5189.68220		200.000	4.968.541.039	020097040509131543322024CCCO07217 9.68220.154332.Vietcombank:102147069 8:ung ho dong bao bi thien tai bao yagi
2118	13/09/2024 5244.50986		500.000	4.969.041.039	MBVCB.7023471715.NGUYEN THI NHU THUY ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1028388315 NGUYEN THI NHU THUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2119	13/09/2024 5189.76829		1.000.000	4.970.041.039	020097042209131546212024ZKRT20659 5.76829.154622.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2120	13/09/2024 5244.52386		200.000	4.970.241.039	MBVCB.7023518932.ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 1042774524 PHAM THI MY NUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2121	13/09/2024 5209.90901		5.000.000	4.975.241.039	913628.130924.154905.cong ty co phan dau tu quoc viet ung ho dong bao lu lut con bao so 3
2122	13/09/2024 5241.52585		1.000.000	4.976.241.039	MBVCB.7023521586.PHAM THI HONG chuyen tien ung ho dong bao thien tai bao so 3.CT tu 0841000079005 PHAM THI HONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2123	13/09/2024 5219.96282		200.000	4.976.441.039	435526.130924.155003.Truong Mn Hoa Phu, Thu Dau Mot, phu huynh lop La 5 ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
2124	13/09/2024 5056.61342		50.000.000	5.026.441.039	IBVCB.1309240728649005.CONG TY TNHH LIEN PHAT HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2125	13/09/2024 5211.92797		50.000.000	5.076.441.039	0200888899091315510720241001549714.92797.155107.CONG TY TNHH SX TM LOI HAO VN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2126	13/09/2024 5388.93470		200.000	5.076.641.039	02009704220913155108202414PV465727.93470.155109.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2127	13/09/2024 5056.62505		100.000.000	5.176.641.039	IBVCB.1309240000265001.CONG TY TNHH LIEN ANH HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2128	13/09/2024 5241.54003		2.000.000	5.178.641.039	MBVCB.7023554721.Hoi cuu thanh nien xung phong tinh BD ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3.CT tu 0281000582610 DAO THI MAI HUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2129	13/09/2024 5243.54072		600.000	5.179.241.039	MBVCB.7023562553.DAM THI NGOC SANG B3-28 RUBYLAND UNG HO DONG BAO LU LUT THIEN TAI DO CON BAO SO 3.CT tu 1087888888 NGUYEN HOANG DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2130	13/09/2024 5241.54139		500.000	5.179.741.039	MBVCB.7023563160.DOAN THI CAM QUYNH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000433339 DOAN THI CAM QUYNH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2131	13/09/2024 5215.15563		7.100.000	5.186.841.039	337839.130924.155443.Phong TNMT Thuan An ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2132	13/09/2024 5243.54884		500.000	5.187.341.039	MBVCB.7023588878.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0501000047708 TRINH THI TRANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2133	13/09/2024 5213.21669		1.000.000	5.188.341.039	794348.130924.155612.CHEN DI PING ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2134	13/09/2024 5219.24924		20.000	5.188.361.039	797502.130924.155656.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2135	13/09/2024 5215.28231		1.000.000	5.189.361.039	801420.130924.155735.NGUYEN HA DUY NGHIEM Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2136	13/09/2024 5243.55682		200.000	5.189.561.039	MBVCB.7023610936.TRAN THI NGOC DUNG unghomienbac.CT tu 1040221660 TRAN THI NGOC DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2137	13/09/2024 5218.33635		500.000	5.190.061.039	572880.130924.155907.SAT HONG DANG UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO LU SO 3-130924-15:59:03 572880
2138	13/09/2024 5389.25134		1.000.000	5.191.061.039	020097042209131600252024UYTR88538 5.25134.160026.NGO THU HUONG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Bau Bang
2139	13/09/2024 5216.41669		200.000	5.191.261.039	371927.130924.160102.Nguyen Chau Bao Thu mam 3 trung mam non thuan giao xin ung ho khac phuc sau bao
2140	13/09/2024 5213.42194		1.400.000	5.192.661.039	816418.130924.160048.Phong Kinh te Thuan An ho tro dong bao thiet hai bao so 3
2141	13/09/2024 5217.44231		300.000	5.192.961.039	818719.130924.160117.NGUYEN XUAN PHU Chuyen tien ung ho dong bao mien bac
2142	13/09/2024 5056.62989		10.000.000	5.202.961.039	IBVCB.1309240225333001.CONG TY TNHH KIM XUONG (MST 3701813256) HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2143	13/09/2024 5242.57413		200.000	5.203.161.039	MBVCB.7023661681.Nguyen Thi Phuong Oanh, CHT Hoi CTD KP Trung, phuong Vinh Phu , Thuan An, Binh Duong.CT tu 1028382960 LE THI HA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2144	13/09/2024 5213.61432		100.000	5.203.261.039	841021.130924.160540.HOANG CHOI SANG Chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2145	13/09/2024 5220.68674		200.000	5.203.461.039	910547.130924.160723.TRINH THI NHU QUYNH ,TRUONG THI VAN CAO TAN
2146	13/09/2024 5219.70340		1.000.000	5.204.461.039	850207.130924.160735.NGUYEN THI NGOC ANH CK CTY TAI PHAT BD UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC
2147	13/09/2024 5218.69625		1.000.000	5.205.461.039	849923.130924.160734.LE VAN LONG chuyen tien uong ho dong bao mien bac bi lu lut thien tai
2148	13/09/2024 5213.76920		200.000	5.205.661.039	589367.130924.161046.DO THI BICH VAN chuyen khoan-130924-16:09:31 589367
2149	13/09/2024 5388.58406		20.000.000	5.225.661.039	020097041509131610332024X08N18539 8.58406.161033.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 - Tong Cong ty Thai Son
2150	13/09/2024 5218.87863		5.000.000	5.230.661.039	583998.130924.161157.Luat su Nguyen Doan Hai (DLS Binh Duong) ung ho Dong bao mien bac bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
2151	13/09/2024 5389.63275		1.000.000	5.231.661.039	020097040509131611592024IX88064534. 63275.161159.Vietcombank:1021470698: cao van nghia kp2 My phuoc Ben Cat Binh Duong ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
2152	13/09/2024 5389.64774		500.000	5.232.161.039	020097040509131612212024OUSF06587 9.64774.161158.Vietcombank:102147069 8:Nguyen Van Hon chuyen tien cuu tro bao
2153	13/09/2024 5216.90529		700.000	5.232.861.039	874445.130924.161229.Trinh Ngoc ung ho dong bao lu lut mong moi nguoi binh an
2154	13/09/2024 5078.24272		3.000.000	5.235.861.039	MBVCB.7023754835.THAU CHECH LAM chuyen tien ho tro dong bao bo thiet hai do con bao so 3.CT tu 9127003668 THAU CHECH LAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2155	13/09/2024 41.252		14.331.000	5.250.192.039	CAN BO VIEN CHUC BHXH BEN CAT TRICH 01 NGAY LUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA DO CON BAO SO 3
2156	13/09/2024 5390.71819		300.000	5.250.492.039	0200970405091316143220245KUL07330 3.71819.161433.Vietcombank:102147069 8:CAO VAN DUONG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2157	13/09/2024 5214.186		100.000	5.250.592.039	884840.130924.161439.TRAN NGOC THANH Chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2158	13/09/2024 5213.2021		5.000.000	5.255.592.039	884241.130924.161515.CNMM CTY TNHH Son Kansai Viet Nam Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2159	13/09/2024 5220.7346		5.000.000	5.260.592.039	458800.130924.161629.Can Bo Cong Nhan vien Cong Ty CP Phuong Trinh ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2160	13/09/2024 5239.62403		200.000	5.260.792.039	MBVCB.7023820120.ho tro thiet hai bao so 3.CT tu 0561000612488 LAI MINH THACH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2161	13/09/2024 5220.16710		500.000	5.261.292.039	493543.130924.161850.IBFT Duy Cty pccc hoang gia ung ho
2162	13/09/2024 5245.62945		300.000	5.261.592.039	MBVCB.7023848006.Ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 1015646119 LE DUY LINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2163	13/09/2024 5388.91131		100.000	5.261.692.039	0200970405091316200320244FAO09206 6.91131.161954.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THAI DUY ho tro dong bao bi thiet hai do baox so 3
2164	13/09/2024 5217.23813		100.000	5.261.792.039	912360.130924.162033.LE NGUYEN PHUONG MAI Chuyen tien
2165	13/09/2024 5212.28591		200.000	5.261.992.039	917148.130924.162131.may 160m
2166	13/09/2024 5214.34227		200.000	5.262.192.039	923032.130924.162240.NGUYEN THI HUYNH ANH Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi
2167	13/09/2024 5390.6474		100.000	5.262.292.039	0200970422091316243320243A1U54482 2.6474.162410.NGUYEN VAN THANH chuyen tien
2168	13/09/2024 5209.43440		20.000.000	5.282.292.039	930689.130924.162421.Truong TH Phu Loi 2 ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2169	13/09/2024 5212.47052		200.000	5.282.492.039	919355.130924.162555.LE HONG HIEP CTY YOUNGIN VINA BD
2170	13/09/2024 5189.14196		300.000	5.282.792.039	020097042209131626422024H9ML82603 8.14196.162643.NGUYEN QUANG CHIEN ung ho dong bao lu lut cac tinh phia bac
2171	13/09/2024 5388.13580		372.700.000	5.655.492.039	020097040509131626442024XLLC01458 4.13580.162644.UBMTTQ VN TP TAN UYEN CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 03 GAY RA .
2172	13/09/2024 5017.51566		100.000	5.655.592.039	737930.130924.162647.Hien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2173	13/09/2024 5214.80661		50.000.000	5.705.592.039	556616.130924.163350.Lien Danh nha thau goi XL4 thi cong cau Binh Goi du an VD3
2174	13/09/2024 5244.68241		300.000	5.705.892.039	MBVCB.7024000704.DANG TRUNG KIEN ung ho MB do anh huong con bao so 3.CT tu 0181000739706 DANG TRUNG KIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2175	13/09/2024 5387.43723		300.000	5.706.192.039	0200970415091316351820240BuV26238 0.43723.163518.QR - PHAM THI BICH VAN ung ho Dong Bao khac phuc lu lut bao yagi
2176	13/09/2024 5220.88267		300.000	5.706.492.039	987271.130924.163525.ho tro dong bao bi thien tai do con bao so 3
2177	13/09/2024 5209.91515		95.735.000	5.802.227.039	093082.130924.163620.MTTQVN THANH PHO THUAN AN NOP TIEN UNG HO DONG BAO BI THIEN TAI DO BAO SO 3
2178	13/09/2024 5390.50217		50.000.000	5.852.227.039	020097040509131636572024D2W904914 6.50217.163657.CTY TAN DONG HIEP HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2179	13/09/2024 5078.34871		200.000	5.852.427.039	MBVCB.7024033355.Ung ho dong bao chiu anh huong cua Bao Yagi.CT tu 9911557374 NGUYEN DINH LUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2180	13/09/2024 5387.56834		100.000	5.852.527.039	02009704220913163901202469TC729227 .56834.163838.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2181	13/09/2024 5239.69990		1.000.000	5.853.527.039	MBVCB.7024057737.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1017716455 NGUYEN MINH NGHIA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2182	13/09/2024 5214.7894		1.000.000	5.854.527.039	562996.130924.164002.LE THI MY HANH ung ho cuu tro thien tai lu lut mien bac
2183	13/09/2024 5078.36079		300.000	5.854.827.039	MBVCB.7024061554.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 - BAU BANG.CT tu 0841000072324 DANG THANH TUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2184	13/09/2024 5214.19875		105.811.000	5.960.638.039	873097.130924.164231.TRAM THI THANH TAM Chuyen tien Cac Truong hoc thuc Phong Giao duc va Dao tao TP Thuan An ung ho dong bao Mien Bac anh huong bao lut

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2185	13/09/2024 5189.72139		300.000	5.960.938.039	02009704050913164304202477ZO07081 9.72139.164240.Vietcombank:102147069 8:PHAM NGUYEN THANH THAO An Hoa Hoa Loi Ben Cat Binh Duong Ung ho dong bao bi bao lut
2186	13/09/2024 5213.27153		5.000.000	5.965.938.039	311035.130924.162825.24/7 COM VND7,000-CT TNHH TVXD PHUOC TRUONG-HO TRO DB THIET HAI BAO SO3-BAN VAN DONG CUU TRO T.BD
2187	13/09/2024 5387.82188		500.000	5.966.438.039	020097042209131645542024ZZUD46869 9.82188.164531.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2188	13/09/2024 5078.39465		300.000	5.966.738.039	MBVCB.7024155249.VO THANH CHAU chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1033968227 VO THANH CHAU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2189	13/09/2024 5243.73304		100.000	5.966.838.039	MBVCB.7024166650.Ung ho lu lut mien Bac.CT tu 0841000072252 NGUYEN TAN DAT toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2190	13/09/2024 5009.45067		20.000.000	5.986.838.039	SHGD:10009150.DD:240913.BO:CDCS CHI NHANH BIDV THU DAU MOT.Remark:CDCS BIDV THU DAU MOT HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2191	13/09/2024 5217.67239		200.000	5.987.038.039	490997.130924.165312.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3, ma GD 249607830
2192	13/09/2024 5189.17072		50.000.000	6.037.038.039	02009704050913165455202457KT01418 3.17072.165455.Cty TNHH Kim Phong HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2193	13/09/2024 5390.27928		200.000	6.037.238.039	020097040509131657502024SPQ902489 5.27928.165750.Vietcombank:102147069 8:LE THI MO ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2194	13/09/2024 5078.44379		300.000	6.037.538.039	MBVCB.7024273142.NINH THI THAO TRINH ung ho dong bao.CT tu 0841000015550 NINH THI THAO TRINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2195	13/09/2024 5389.44246		500.000	6.038.038.039	020097042209131702062024NO9K24920 5.44246.170207.tap Hoa Thuan Kieu Tam long gui den mien Bac
2196	13/09/2024 5220.15928		500.000	6.038.538.039	690341.130924.170351.HOANG THI HONG HAI Chuyen tien ho troj dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2197	13/09/2024 5215.23910		2.000.000	6.040.538.039	699321.130924.170535.LS PHAM TU TRONG Chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai.
2198	13/09/2024 5243.81108		200.000	6.040.738.039	MBVCB.7024398446.BACH MINH TRI ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 -long nguyen.CT tu 1030218630 BACH MINH TRI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2199	13/09/2024 5240.81426		200.000	6.040.938.039	MBVCB.7024410127.LUONG MINH QUANG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai bao so 3 yagi.CT tu 1044756100 LUONG MINH QUANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2200	13/09/2024 5136.44231		100.000.000	6.140.938.039	IBBIZ6019944231.HIEP HOI CHE BIEN GO TINH BINH DUONG BIFA Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2201	13/09/2024 5078.50725		200.000	6.141.138.039	MBVCB.7024433593.VO DUY LINH ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 - Long Nguyen.CT tu 9972147390 VO DUY LINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2202	13/09/2024 5244.83022		222.222	6.141.360.261	MBVCB.7024465145.TranHuuHau ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3 - Ban CHQS xa LN.CT tu 1041605161 TRAN HUU HAU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2203	13/09/2024 5240.83133		300.000	6.141.660.261	MBVCB.7024454301.NGUYEN THI THUY TRANG gui tien ung ho cac tinh phia Bc bi anh huong bao so 3.CT tu 0281000268296 NGUYEN THI THUY TRANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2204	13/09/2024 5161.17693		200.000	6.141.860.261	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66746399051.20240913.66746399051-0 335700660_NGUYEN QUOC HUNG chuyen tien qua Momo chuc Suc khoe ba con
2205	13/09/2024 5245.83323		200.000	6.142.060.261	MBVCB.7024475829.MA HUNG PHAT ho tro dong baobi thiet hai do con bao so 3 - Long nguyen.CT tu 1034185202 MA HUNG PHAT toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2206	13/09/2024 5242.83374		200.000	6.142.260.261	MBVCB.7024470688.TRAN TUAN THANH ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 - long nguyen.CT tu 1049150969 TRAN TUAN THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2207	13/09/2024 5242.83591		200.000	6.142.460.261	MBVCB.7024485759.Ho tro dong bao do con bao so 3 -long nguyen.CT tu 1038564708 TRAN QUOC ANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2208	13/09/2024 5245.83611		200.000	6.142.660.261	MBVCB.7024479535.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3 _ long nguyen.CT tu 9332071171 MA TUAN DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2209	13/09/2024 5189.1340		500.000	6.143.160.261	020097042209131716452024EILO293748 .1340.171647.Nguyen Thi Thu Lieu can A301 LCG RuByland ung ho dong bao mien Bac bao so 3
2210	13/09/2024 5245.84384		150.000	6.143.310.261	MBVCB.7024500885.SUI PHAT LONG chuyen tien ung ho dong bao mien bac.CT tu 0281000415348 SUI PHAT LONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2211	13/09/2024 5078.53527		2.000.000	6.145.310.261	MBVCB.7024513315.Com Chien Ngoc Anh Dj 10 Mp3 Thoi Hoa Ben Cat, Ho Tro Dong Bao Bi Thiet Hai Do Con Bao So 3.CT tu 0281000200752 NGUYEN MINH VUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2212	13/09/2024 5242.86017		200.000	6.145.510.261	MBVCB.7024558426.HO QUOC TRUNG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3-long nguyen.CT tu 9944890226 HO QUOC TRUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2213	13/09/2024 5215.97206		200.000	6.145.710.261	213711.130924.172145.Phan huynh toi
2214	13/09/2024 5220.97216		50.000	6.145.760.261	703428.130924.172145.NGUYEN VAN HAI CHUYEN KHOAN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-130924-17:21:45 703428
2215	13/09/2024 5244.86343		100.000	6.145.860.261	MBVCB.7024563952.HO VINH HOANG chuyen ho tro nguoi dan mien bac gap bao so 3.CT tu 1021195782 HO VINH HOANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2216	13/09/2024 5214.15993		500.000	6.146.360.261	005773.130924.172608.phi van nui 12/1e kp dong an 2 p bnh hoa tp thuan an binh duong
2217	13/09/2024 5388.38921		200.000	6.146.560.261	020097040509131726362024YC0Q03308 3.38921.172636.Vietcombank:102147069 8:CAO VAN TUAN chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut tu bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2218	13/09/2024 5078.57384		10.000.000	6.156.560.261	MBVCB.7024604807.Luat su Pham Van Vien Doan Luat su BD ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000630516 PHAM VAN VIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2219	13/09/2024 5243.88391		200.000	6.156.760.261	MBVCB.7024626082.Ngo Xuan Thuy chi bo kp 3 ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1038746582 NGO XUAN THUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2220	13/09/2024 5242.88762		200.000	6.156.960.261	MBVCB.7024634589.NGO THI PHUNG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai bao so 3 yagi.CT tu 1044761835 NGO THI PHUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2221	13/09/2024 5389.53757		500.000	6.157.460.261	020097040509131730272024GFL7047892 .53757.173028.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN THI VAN ANH chuyen tien ung ho lu lut mien Bac
2222	13/09/2024 5244.90218		2.000.000	6.159.460.261	MBVCB.7024688624.Gia dinh NGUYEN THI NHU SUONG (Vinh Tan, Tan Uyen) ung ho dong bao anh huong bao so 3.CT tu 0281000531598 NGUYEN THI NHU SUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2223	13/09/2024 5215.58808		500.000	6.159.960.261	667843.130924.173535.IBFT NGUYEN XUAN HIEP chuyen tien
2224	13/09/2024 5212.59000		5.000.000	6.164.960.261	867142.130924.173531.TRANG NGOC NHAT Chuyen tien ung ho bao
2225	13/09/2024 38.327		5.000.000	6.169.960.261	CONG TY TNHH GARZITTO TIMBER HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2226	13/09/2024 5214.77763		500.000	6.170.460.261	570256.130924.173950.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2227	13/09/2024 5216.88951		200.000	6.170.660.261	903307.130924.174216.NGUYEN THI THANH THUY ho tro dong bao bi thien tai do con bao so 3, Long Nguyen
2228	13/09/2024 5387.11756		5.000.000	6.175.660.261	020097041509131745212024U46f511299. 11756.174521.Cong ty Phi Khang ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2229	13/09/2024 5241.95550		20.000.000	6.195.660.261	MBVCB.7024843565.TRUONG QUAN TINH Son mai Dinh Hoa ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0281000706551 TRUONG QUAN TINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2230	13/09/2024 5216.7359		200.000	6.195.860.261	924760.130924.174615.VO THI MY THAM Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai con ban so 3
2231	13/09/2024 5212.15364		200.000	6.196.060.261	934424.130924.174804.TIEN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2232	13/09/2024 5242.97783		200.000	6.196.260.261	MBVCB.7024921597.DUONG THI BAO VANG chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu chuc moi nguoi binh an.CT tu 0461000412782 DUONG THI BAO VANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2233	13/09/2024 5215.38635		3.000.000	6.199.260.261	734591.130924.175331.CONG TY TNHH TU VAN HONG SAN ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
2234	13/09/2024 5078.72719		1.850.000	6.201.110.261	MBVCB.7025026792.CDCS THCS MY PHUOC-BEN CAT UNG HO.CT tu 0841000089056 NGUYEN THI PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2235	13/09/2024 5189.78446		300.000	6.201.410.261	020097040509131803042024W7RF06927 1.78446.180241.Vietcombank:102147069 8:co Truc.co Trang.co Huong trung My Phuoc .Binh Duong chuyen ung ho bao so 3
2236	13/09/2024 5209.92105		500.000	6.201.910.261	737073.130924.180554.IBFT NGUYEN MINH SI chuyen tien
2237	13/09/2024 5214.5573		5.000.000	6.206.910.261	599571.130924.180910.ung ho dong bao mien bac bao Yagi
2238	13/09/2024 5209.21579		100.000	6.207.010.261	794250.130924.181313.LUU SINH VU chuyen tien den BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG - 1021470698
2239	13/09/2024 5389.17545		500.000	6.207.510.261	020097040509131813482024NMEC0080 26.17545.181338.Vietcombank:10214706 98:LUONG THI HUYEN chuyen tien ung ho bao lu mien bac
2240	13/09/2024 5218.26459		100.000	6.207.610.261	629379.130924.181425.NGUYEN THI THUY DUONG Chuyen tien UNG ho thien tai mien bac t92024
2241	13/09/2024 5078.80703		200.000	6.207.810.261	MBVCB.7025231727.huu nguyen - ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000522898 LE HUU NGUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2242	13/09/2024 5387.42519		200.000	6.208.010.261	020097040509131821202024IJ69033602.42519.182120.Vietcombank:1021470698: NGUYEN XUAN HIEN chuyen tien
2243	13/09/2024 5209.63576		200.000	6.208.210.261	674096.130924.182337.Chi doan Tieu hoc Ly Tu Trong Thuan An ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
2244	13/09/2024 5017.65208		2.400.000	6.210.610.261	793654.130924.182505.KDC KIEU MAU TO 11 D33, VINH PHU, TA, BD HO TRO DONG BAO THIET HAI BAO SO 3-130924-18:24:01 793654
2245	13/09/2024 5217.66591		200.000	6.210.810.261	677675.130924.182429.Ung ho dong bao bi bao lu.
2246	13/09/2024 5078.83784		500.000	6.211.310.261	MBVCB.7025321221.NGUYEN HUU PHUONG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1012573044 NGUYEN HUU PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2247	13/09/2024 5220.78890		100.000	6.211.410.261	691987.130924.182741.DAO VAN LUYEN Chuyen tien cuu tro mien bac que huong
2248	13/09/2024 5241.10503		1.000.000	6.212.410.261	MBVCB.7025339070.NIM CHI PHOC Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000376574 NIM CHI PHOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2249	13/09/2024 5220.84039		1.000.000	6.213.410.261	697594.130924.182839.VO LAN HUONG Chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac
2250	13/09/2024 5078.84751		300.000	6.213.710.261	MBVCB.7025346499.DINH THI HANG chuyen tien.CT tu 0841000050330 DINH THI HANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2251	13/09/2024 5219.92019		1.000.000	6.214.710.261	708432.130924.183052.TRUONG VAN RE Chuyen tien cuu tro dong bao bi anh huong cua bao so 03
2252	13/09/2024 5219.97915		5.000.000	6.219.710.261	824544.130924.183246.Ls Vuong Ngoc Bich (DLS tinh Binh Duong) ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2253	13/09/2024 5388.88145		500.000	6.220.210.261	020097040509131834332024UP1I078752.88145.183433.Vietcombank:1021470698 :HOANG THI OANH 11-14 ung ho bao lut
2254	13/09/2024 5240.13213		500.000	6.220.710.261	MBVCB.7025426731.PHAM THI KHAI chuyen tien pham thi khai ung ho lu lut mien bac.CT tu 1043543506 PHAM THI KHAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2255	13/09/2024 5189.95975		500.000	6.221.210.261	020097042209131836462024U9DK98669 1.95975.183648.Tran Phuong Dong ung ho Dong Bao bi thiet hai do bao so 3
2256	13/09/2024 5390.13767		100.000	6.221.310.261	020097041509131841552024tBO6705220 .13767.184155.QR - NGUYEN NGOC DIEM Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2257	13/09/2024 5215.36799		200.000	6.221.510.261	761858.130924.184146.TONG THI THU HA Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2258	13/09/2024 5388.15199		1.000.000	6.222.510.261	02009704220913184206202411FV967764 .15199.184208.ung ho dong bao lu lut
2259	13/09/2024 5217.38612		500.000	6.223.010.261	577050.130924.184213.CHANG TSUN FU A6-05 Rubyland ung ho dong bao lu lut do bao so 3
2260	13/09/2024 5244.15441		2.795.000	6.225.805.261	MBVCB.7025493909.tap the chuyen C ho tro lu lut mien bac.CT tu 0841000070415 DINH TRONG DUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2261	13/09/2024 5240.16065		1.000.000	6.226.805.261	MBVCB.7025510107.ung ho dong thien hai do con bao so 3.CT tu 0411000868135 DUONG HOANG TRUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2262	13/09/2024 5078.91989		3.675.000	6.230.480.261	MBVCB.7025543713.HT dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0841000049133 TRAN HONG HANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2263	13/09/2024 5078.92003		200.000	6.230.680.261	MBVCB.7025542144.HUYNH CONG HUAN chuyen tien.CT tu 1021053744 HUYNH CONG HUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2264	13/09/2024 5218.64267		200.000	6.230.880.261	793329.130924.184807.cuu tro dong bao mien bac
2265	13/09/2024 5389.37183		200.000	6.231.080.261	020097040509131848302024O4S1028500 .37183.184830.Vietcombank:1021470698 :LAM THI QUE HUONG chuyen tien
2266	13/09/2024 5242.18401		200.000	6.231.280.261	MBVCB.7025577424.NINH DUC CANH chuyen tien.CT tu 0461000512278 NINH DUC CANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2267	13/09/2024 5219.80313		200.000	6.231.480.261	812937.130924.185205.Phan Van Danh ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2268	13/09/2024 5214.80413		200.000	6.231.680.261	344019.130924.185222.ung ho dong bao bi bao so 3 yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2269	13/09/2024 5244.19653		500.000	6.232.180.261	MBVCB.7025626007.NGUYEN KIM CUONG.CT tu 1046797643 NGUYEN KIM CUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2270	13/09/2024 5388.74201		2.000.000	6.234.180.261	020097040509131859262024AX2A0654 07.74201.185902.Vietcombank:1021470698:gas tam khanh binh chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2271	13/09/2024 5239.21774		200.000	6.234.380.261	MBVCB.7025697425.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281001095115 TRAN NHUC DENH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2272	13/09/2024 5219.17480		4.300.000	6.238.680.261	857030.130924.190138.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2273	13/09/2024 5239.22493		200.000	6.238.880.261	MBVCB.7025719278.PHAN VAN THUAN UNG HO DONG BAO BI THIEN TAI, BAO LU.CT tu 1014563014 PHAN LE QUOC BAO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2274	13/09/2024 5389.83865		100.000	6.238.980.261	020097041509131902292024K5tC772861 .83865.190205.PHAM CONG HUNG chuyen tien UNG HO DONG BAO LU LUT BAO SO 3
2275	13/09/2024 5017.48280		500.000	6.239.480.261	348737.130924.190946.chuyen tien ung ho dong bao lu thien tai so 3 gop 1chut nho noi
2276	13/09/2024 5017.48617		200.000	6.239.680.261	894377.130924.190953.NGUYEN THI KIM DIEU Chuyen tien
2277	13/09/2024 5213.49531		500.000	6.240.180.261	885343.130924.191001.TRINH VAN THANG chuyen tien den BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG - 1021470698
2278	13/09/2024 5214.54454		300.000	6.240.480.261	474067.130924.191127.Ho tro con bao so3
2279	13/09/2024 5390.15529		200.000	6.240.680.261	020097040509131911482024VHT700581 5.15529.191138.Vietcombank:1021470698:HOANG THI TINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
2280	13/09/2024 5243.26412		1.000.000	6.241.680.261	MBVCB.7025839731.cho em xin huong ve dong bao .CT tu 0481000694764 TON THI HOA SEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2281	13/09/2024 5017.67388		2.000.000	6.243.680.261	915250.130924.191439.LE TUAN ANH ung ho dong bao bi thiet hai do Bao ao 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2282	13/09/2024 5243.27072		1.000.000	6.244.680.261	MBVCB.7025861116.NGUYEN NGOC HUNG ho tro dong bao bi thiet do con bao so 3.CT tu 1028384941 NGUYEN NGOC HUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2283	13/09/2024 5245.27370		500.000	6.245.180.261	MBVCB.7025868776.TRAN THI CHINH chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000300916 TRAN THI CHINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2284	13/09/2024 5241.27411		200.000	6.245.380.261	MBVCB.7025876800.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1039147245 TRAN THI LY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2285	13/09/2024 5219.83968		200.000	6.245.580.261	933685.130924.191842.ung ho dong bao bi lu lut
2286	13/09/2024 5389.43182		500.000	6.246.080.261	0200970405091319200820244HUH03270 6.43182.191959.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao thiet hai.do con bao so 3
2287	13/09/2024 5217.90758		200.000	6.246.280.261	872508.130924.192045.DO THI NAM 54/6 KP. TRUNG VINH PHU THUAN AN-UNG HO DONG BAO BAO SO 3-130924-19:20:45 872508
2288	13/09/2024 5220.90799		2.000.000	6.248.280.261	904790.130924.192046.IBFT TRAN THANH HIEN ho tro dong bao vung lu lut
2289	13/09/2024 5078.7190		500.000	6.248.780.261	MBVCB.7025931930.LE HUY CAN chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0461000423726 LE HUY CAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2290	13/09/2024 5215.97187		1.000.000	6.249.780.261	946573.130924.192146.LE THI QUYEN Chuyen tien
2291	13/09/2024 5219.97693		200.000	6.249.980.261	948515.130924.192204.NHU MAI TUYEN Chuyen tien ung ho dong bao mien bac
2292	13/09/2024 5245.30123		200.000	6.250.180.261	MBVCB.7025958249.MAI NGOC THANH chuyen tien ho tro mien bac thiet hai con bao so 3.CT tu 1035768470 MAI NGOC THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2293	13/09/2024 5209.16899		1.000.000	6.251.180.261	881119.130924.192728.NGO NGOC HOA chuyen khoan-130924-19:27:28 881119

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2294	13/09/2024 5213.19572		100.000.000	6.351.180.261	736063.130924.192819.CDCS BIDV CHI NHANH NAM BINH DUONG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2295	13/09/2024 5242.31508		5.000.000	6.356.180.261	MBVCB.7025989440.NGUYEN VAN DANH chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao do 3.CT tu 0281001351495 NGUYEN VAN DANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2296	13/09/2024 5189.75216		30.000	6.356.210.261	020097042209131929462024Z9D388409 6.75216.192937.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2297	13/09/2024 5212.30511		1.300.000	6.357.510.261	308218.130924.193041.Phu huynh lop Choi 3 truong Mam non Hoa Phu Thu Dau Mot ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2298	13/09/2024 5017.34077		1.000.000	6.358.510.261	990977.130924.193119.HUYNH VAN HAI Chuyen tien
2299	13/09/2024 5214.37510		2.000.000	6.360.510.261	997146.130924.193243.TRAN THI DIEM TRINH Tinh doan ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
2300	13/09/2024 5390.95743		200.000	6.360.710.261	020097041509131936302024PYYy87857 0.95743.193630.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2301	13/09/2024 5209.51830		100.000	6.360.810.261	353815.130924.193640.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 so tien 1.000.000 vnd va them 100.000 vnd
2302	13/09/2024 5243.34432		600.000	6.361.410.261	MBVCB.7026091162.tap the xuong nhua ho tro lu lut.CT tu 1044171924 NGUYEN VAN DUOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2303	13/09/2024 5209.66727		500.000	6.361.910.261	691803.130924.194036.VU VIET CHIEU CHUYEN KHOAN can B312A Ung ho dong bao bi thien tai lu lut con bao so 3
2304	13/09/2024 5078.15490		200.000	6.362.110.261	MBVCB.7026120638.CHUNG TAY HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO YAGI.CT tu 1049066824 HO THANH LIEM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2305	13/09/2024 5218.73533		17.500.000	6.379.610.261	175051.130924.194230.Trung tam Dich vu viec lam tinh Binh Duong Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2306	13/09/2024 5388.19883		300.000	6.379.910.261	020097042209131944032024STQ624056 3.19883.194404.LE HOAI THUONG ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2307	13/09/2024 5242.37680		1.000.000	6.380.910.261	MBVCB.7026197906.BUI VAN CHINH dong nhi lau thieu ung ho dong bao lu lut.CT tu 0281000586505 BUI VAN CHINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2308	13/09/2024 5388.34796		300.000	6.381.210.261	020097040509131948502024R1TN02410 9.34796.194850.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI HONG KHUYEN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2309	13/09/2024 5244.38314		200.000	6.381.410.261	MBVCB.7026226560.VO LE ANH THUONG chuyen tien.CT tu 1025130472 VO LE ANH THUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2310	13/09/2024 5220.3230		300.000	6.381.710.261	680503.130924.195011.Bien Tuan Vu Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2311	13/09/2024 5215.6553		2.750.000	6.384.460.261	744243.130924.195112.Chi doan THCS Trinh Hoai Duc Thuan An ho tro dong bao chiu thiet hai do bao so 3 FT24257019702707
2312	13/09/2024 5387.47029		200.000	6.384.660.261	020097040509131952132024V3R9034919 .47029.195149.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN THI DUYEN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2313	13/09/2024 5242.39399		1.000.000	6.385.660.261	MBVCB.7026253350.LE DINH VI 11/16 Kp Binh Duc 3 ung ho bao lut.CT tu 1033937136 LE DINH VI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2314	13/09/2024 5218.16202		200.000	6.385.860.261	754785.130924.195339.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24257038536997
2315	13/09/2024 5239.39828		300.000	6.386.160.261	MBVCB.7026269110.NGUYEN THI CAM LOAN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-LONG NGUYEN.CT tu 0841000073912 NGUYEN THI CAM LOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2316	13/09/2024 5209.19535		150.000	6.386.310.261	485935.130924.195424.Ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3. Em co chuyen 100,000d 16h20 cung ngay ma khong co noi dung cu the, mong Ban Van Dong giúp em tong hop lai.

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2317	13/09/2024 5242.40322		500.000	6.386.810.261	MBVCB.7026282940.VO HONG SON HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-LONG NGUYEN.CT tu 0841000073912 NGUYEN THI CAM LOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2318	13/09/2024 5220.24630		500.000	6.387.310.261	052533.130924.195606.DO THI SANG AP H MUON
2319	13/09/2024 5241.40756		500.000	6.387.810.261	MBVCB.7026292664.VO THANH HAI HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-LONG NGUYEN.CT tu 0841000073912 NGUYEN THI CAM LOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2320	13/09/2024 5017.31701		50.000	6.387.860.261	920355.130924.195855.TRUONG THE VINH CHUYEN KHOAN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 .-130924-19:57:51 920355
2321	13/09/2024 5078.22593		200.000	6.388.060.261	MBVCB.7026322805.Ho tro dong bao bi thiet hai trong con bao so 3.CT tu 0281000558974 BUI DANH THANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2322	13/09/2024 5241.43069		100.000	6.388.160.261	MBVCB.7026371720.NGUYEN THI MY NHI chuyen tien ho tro dong bao thiet hai trong con bao so 3.CT tu 0411001019999 NGUYEN THI MY NHI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2323	13/09/2024 5239.43073		500.000	6.388.660.261	MBVCB.7026364287.ONG LE BA CAM -K2 PHU LOI- BINH DUONG UNG HO DONG BAO DO BAO SO 3.CT tu 0281001932299 LE BA PHONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2324	13/09/2024 5216.55132		500.000	6.389.160.261	686931.130924.200353.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2325	13/09/2024 5242.43254		200.000	6.389.360.261	MBVCB.7026376729.NGUYEN DA DONG chuyen tien ung ho cac tinh thiet hai do bao Yagi.CT tu 0281000383928 NGUYEN DA DIEP toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2326	13/09/2024 5189.86904		1.000.000	6.390.360.261	020097042209132005272024OR3266263 9.86904.200528.NGO THI THU SN 8a2 to 14b dong an 3 binh hoa thuan an binh duong
2327	13/09/2024 5215.65443		200.000	6.390.560.261	812531.130924.200701.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24257514014918

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2328	13/09/2024 5189.7876		100.000	6.390.660.261	0200970422091320115720247DQF57506 3.7876.201158.Tam Trinh chuyen tien
2329	13/09/2024 5189.11178		200.000	6.390.860.261	020097040509132013002024YQ9009991 8.11178.201236.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao con bao so 3
2330	13/09/2024 5389.14371		200.000	6.391.060.261	020097042209132013512024QJB4170968 .14371.201342.minh khue. ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2331	13/09/2024 5212.94372		100.000	6.391.160.261	734216.130924.201431.tien ung ho lu lut
2332	13/09/2024 5213.4131		1.000.000	6.392.160.261	364205.130924.201705.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2333	13/09/2024 5017.9850		1.000.000	6.393.160.261	024492.130924.201906.IBFT NGUYEN VAN PHUONG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2334	13/09/2024 5220.14029		500.000	6.393.660.261	757112.130924.201945.cau cho mien bac binh an , mien bac co len
2335	13/09/2024 5239.49120		300.000	6.393.960.261	MBVCB.7026566841.LE VAN TAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1046031092 LE VAN TAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2336	13/09/2024 5219.28527		500.000	6.394.460.261	035234.130924.202359.IBFT Tong Anh Tuan ho tro con bao so 3
2337	13/09/2024 5017.29465		300.000	6.394.760.261	774884.130924.202400.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2338	13/09/2024 5387.46910		200.000	6.394.960.261	0200970422091320243020249KDR55615 7.46910.202431.NGUYEN VAN QUAN chuyen tien
2339	13/09/2024 5212.31783		50.000	6.395.010.261	035177.130924.202449.IBFT Mong moi thu se troi qua binh yen se tro lai
2340	13/09/2024 5245.49888		1.000.000	6.396.010.261	MBVCB.7026594726.VU DANG BAN chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3.CT tu 0461000512918 VU DANG BAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2341	13/09/2024 5214.34562		50.000	6.396.060.261	780708.130924.202518.Le Khanh Bang chuyen tien
2342	13/09/2024 5388.52600		2.000.000	6.398.060.261	020097042209132026092024KKO797252 7.52600.202547.tap the cty EUC PACK ung ho dong bao bi thiet hai con bao so 3
2343	13/09/2024 5017.45735		500.000	6.398.560.261	366512.130924.202833.HOANG KIM TOAN chuyen tien ung ho dong bao bao lut con bao so 3
2344	13/09/2024 5217.51134		200.000	6.398.760.261	911925.130924.202959.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 03 FT24257002865725

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2345	13/09/2024 5388.65822		100.000	6.398.860.261	020097040509132030372024APUR05419 7.65822.203037.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN HUU LOC chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao so 3 - YAGI
2346	13/09/2024 5215.55074		1.000.000	6.399.860.261	750799.130924.203030.NGUYEN THI SAM Chuyen tien cuu tro dong bao bi anh huong cua bao so 03
2347	13/09/2024 5214.57112		2.000.000	6.401.860.261	522253.130924.203129.Ho tro dong bao bi thiet hai do co bao so 3
2348	13/09/2024 5161.78102		200.000	6.402.060.261	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66760572369.20240913.66760572369-0 816025669_Ho tro dong bao bi anh huong con bao so 3
2349	13/09/2024 5220.69716		500.000	6.402.560.261	824300.130924.203515.Nguyen Ngoc Giau ung ho dong bao mien bac bi thiet hai do con bao so 3
2350	13/09/2024 5220.71047		100.000	6.402.660.261	824719.130924.203526.Ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3.
2351	13/09/2024 5387.83760		100.000	6.402.760.261	020097040509132036172024C22J071297. 83760.203617.Vietcombank:1021470698: THACH LUAN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2352	13/09/2024 5239.54762		1.500.000	6.404.260.261	MBVCB.7026743443.NGUYEN XUAN QUANG chuyen tien Ung Ho Dong Bao Mien Bac.CT tu 0281000518585 NGUYEN XUAN QUANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2353	13/09/2024 5390.3101		100.000	6.404.360.261	020097040509132042312024LF0J089675. 3101.204221.Vietcombank:1021470698: Ho tro dong bao bi thiet hai do bao
2354	13/09/2024 5217.97893		500.000	6.404.860.261	856852.130924.204306.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2355	13/09/2024 5212.6936		200.000	6.405.060.261	868658.130924.204551.kim phuong Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai con bao so 3
2356	13/09/2024 5220.12023		1.000.000	6.406.060.261	143581.130924.204704.Trinh Ngoc Dong 9/101 kp Binh Duc 3 ung ho lu lut
2357	13/09/2024 5244.57147		200.000	6.406.260.261	MBVCB.7026831900.VO THI HONG HANH chuyen tien ung ho dong bao bj lu lut.CT tu 1046068916 VO THI HONG HANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2358	13/09/2024 5245.57190		500.000	6.406.760.261	MBVCB.7026833615.TRAN THI XIEM chuyen tien ung ho dong bao mien bac.CT tu 1045937641 LY THI EM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2359	13/09/2024 5216.17133		200.000	6.406.960.261	879391.130924.204834.ung ho nguoi dan Mien Bac bi lu lut
2360	13/09/2024 5220.16879		200.000	6.407.160.261	721197.130924.204845.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2361	13/09/2024 5213.28699		500.000	6.407.660.261	086496.130924.205205.IBFT Nguyen Thi Kim Lien
2362	13/09/2024 5387.33229		200.000	6.407.860.261	0200970405091320525920242XQW0198 92.33229.205259.Vietcombank:10214706 98:PHAM VAN NGAN chuyen tien
2363	13/09/2024 5189.37446		300.000	6.408.160.261	0200970405091320542420242SRV02379 7.37446.205424.Vietcombank:102147069 8:TRAN NGOC THU ung ho bao lut mien bac
2364	13/09/2024 5245.59143		200.000	6.408.360.261	MBVCB.7026898532.LE VAN NHAN chuyen tien.CT tu 0281000395348 LE VAN NHAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2365	13/09/2024 5216.55178		500.000	6.408.860.261	923889.130924.205943.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so3
2366	13/09/2024 5209.56934		100.000	6.408.960.261	996730.130924.210028.VU CONG QUAN,-130924-21:00:28 996730
2367	13/09/2024 5389.55714		500.000	6.409.460.261	020097042209132101102024NO1X72178 8.55714.210111.BUI TAN HOA chuyen tien ung ho dong bao bi bao lut
2368	13/09/2024 5219.70828		500.000	6.409.960.261	416648.130924.210438.TRAN THI TUYET LAN chuyen tien HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2369	13/09/2024 5388.69219		1.000.000	6.410.960.261	020097040509132105412024RP15054364 .69219.210541.Vietcombank:1021470698 :Ho tro dong bao - con bao so 3
2370	13/09/2024 5212.78474		1.000.000	6.411.960.261	263980.130924.210702.Ls Ngoc ung ho dong bao bi lu lut
2371	13/09/2024 5243.63121		200.000	6.412.160.261	MBVCB.7027027064.PHAM VAN HUY HOANG lop 9A3 ung ho .CT tu 0281000340175 PHAM VAN TRANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2372	13/09/2024 5215.90797		200.000	6.412.360.261	966287.130924.211015.DINH THI HUONG Chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2373	13/09/2024 5239.63882		100.000	6.412.460.261	MBVCB.7027050504.NGUYEN LOI DIEM ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 .CT tu 9948029544 NGUYEN LOI DIEM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2374	13/09/2024 5244.63887		1.000.000	6.413.460.261	MBVCB.7027050746.DO THI TO chuyen tien . Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0411000596682 DO THI TO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2375	13/09/2024 5389.96376		1.000.000	6.414.460.261	020097040509132115542024KC8I080942 .96376.211554.Vietcombank:1021470698 :PHAM THI NHO chuyen tien ung ho dong bao lu lut Mien Bac
2376	13/09/2024 5215.14626		200.000	6.414.660.261	073658.130924.211759.GD co Nguyen Thi Huyen gv THCS Phu My , so nha 118, d51 Khu 2, Phu Tan, Tp TDM I, BD xin chia se voi dong bao mien bac
2377	13/09/2024 5213.15408		1.000.000	6.415.660.261	266589.130924.211826.Is duong hong hanh vpls duong minh ngoc ung ho dong bao lu lut
2378	13/09/2024 5214.23001		1.000.000	6.416.660.261	118137.130924.212037.NGUYEN THI QUY ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24258572968013
2379	13/09/2024 5242.69058		100.000	6.416.760.261	MBVCB.7027224050.VI MINH DUC chuyen tien UNG HO DONG BAO CHIU THIET HAI DO BAO SO 3.CT tu 1035317037 VI MINH DUC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2380	13/09/2024 5390.38600		500.000	6.417.260.261	020097041509132132192024e0q0310091.38600.213219.QR - Ho tro Dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2381	13/09/2024 5239.69869		1.000.000	6.418.260.261	MBVCB.7027247323.NGUYEN HONG SON chuyen tien.CT tu 0411001020857 NGUYEN HONG SON toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2382	13/09/2024 5219.63339		1.000.000	6.419.260.261	035946.130924.213618.CUA HANG VLXD QUANG VINH VINH PHU THUAN AN BD UNG HO LU LUT MIEN BAC-130924-21:36:14 035946
2383	13/09/2024 5240.70870		50.000	6.419.310.261	MBVCB.7027283339.NGUYEN THI THU THAO chuyen tien.CT tu 1027639617 NGUYEN THI THU THAO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2384	13/09/2024 5240.71111		5.000	6.419.315.261	MBVCB.7027290544.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 1047829133 PHAM NGOC HOA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2385	13/09/2024 5078.62137		500.000	6.419.815.261	MBVCB.7027345483.BUI THI HIEN TRAM chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3 gay ra.CT tu 0281000343332 BUI THI HIEN TRAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2386	13/09/2024 5078.63051		3.000.000	6.422.815.261	MBVCB.7027359545.Cty Viet Lien ung ho lu lut Mien Bac.CT tu 0281000362958 NGUYEN THI TRAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2387	13/09/2024 5212.3150		200.000	6.423.015.261	662801.130924.215000.Nguyen trung huy ung ho dong bao lu lut mien bac
2388	13/09/2024 5244.74113		200.000	6.423.215.261	MBVCB.7027383890.NGUYEN VAN NGOC chuyen tien.CT tu 1026830161 NGUYEN VAN NGOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2389	13/09/2024 5219.4083		500.000	6.423.715.261	176097.130924.215043.IBFT Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
2390	13/09/2024 5209.8282		100.000	6.423.815.261	035232.130924.215233.NGUYEN VIET DOAN ung ho dong bao bi thien tai
2391	13/09/2024 5219.10412		1.000.000	6.424.815.261	759674.130924.215318.Le van Tien t6/71M binh thuan 2ho Tro dong bao bi bao So3
2392	13/09/2024 5388.87744		300.000	6.425.115.261	020097040509132154192024K93R06552 5.87744.215355.Vietcombank:102147069 8:PHAN THI BICH THANG chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
2393	13/09/2024 5078.65691		50.000	6.425.165.261	MBVCB.7027414794.NGUYEN HOANG PHUNG chuyen tien.CT tu 1017594449 NGUYEN HOANG PHUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2394	13/09/2024 5161.99769		100.000	6.425.265.261	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66766767962.20240913.66766767962-0 919708922_NGUYEN BE NGOC chuyen tien qua MoMo
2395	13/09/2024 5220.21297		1.000.000	6.426.265.261	254712.130924.215726.GD NGUYEN XUAN TAM 8-179 KP BINH DUC 3 UNG HO DONG BAO LU LUT FT24258120230007

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2396	13/09/2024 5245.76310		50.000	6.426.315.261	MBVCB.7027459892.TRAN THI CUC chuyen tien umrho mien bac gap kho khan.CT tu 0281000981528 TRAN THI CUC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2397	13/09/2024 5240.78177		50.000	6.426.365.261	MBVCB.7027515506.NONG THUY NHUNG chuyen tien.CT tu 1013490915 NONG THUY NHUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2398	13/09/2024 5209.57217		500.000	6.426.865.261	067465.130924.220917.NGUYEN THIEN PHUC - LOP 5/5 AN PHU 2 HO TRO DONG BAO DO BAO SO 3-130924-22:09:17 067465
2399	13/09/2024 5220.57370		1.000.000	6.427.865.261	292361.130924.220922.DO NGAN chuyen ho tro dong bao thiet hai bao so 3 FT24258595805352
2400	13/09/2024 5217.86780		200.000	6.428.065.261	318490.130924.221816.LE PHU LY chuyen ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24258275196479
2401	13/09/2024 5209.1438		200.000	6.428.265.261	753043.130924.222219.NGUYEN MINH HIEU Chuyen tien cuu tro cua ich long nhieu mong mn binh an
2402	13/09/2024 5245.80845		500.000	6.428.765.261	MBVCB.7027605903.PHAM THI THUY AN chuyen tien ung ho lu lut mien bac.CT tu 0841000073848 PHAM THI THUY AN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2403	13/09/2024 5245.81537		200.000	6.428.965.261	MBVCB.7027626793.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1038234607 NGUYEN HAI DUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2404	13/09/2024 5215.15313		50.000	6.429.015.261	764126.130924.222711.DANG THI HUYEN TRAN Chuyen tien
2405	13/09/2024 5244.81780		50.000	6.429.065.261	MBVCB.7027631140.TRAN THI MY TRANG chuyen tien.CT tu 0751000050691 TRAN THI MY TRANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2406	13/09/2024 5161.6959		50.000	6.429.115.261	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66768765159.20240913.66768765159-0 826262924_DANG YEN CHI chuyen tien qua MoMo
2407	13/09/2024 5218.26912		200.000	6.429.315.261	086827.130924.223427.UNG HO CUU TRO MIEN BAC-130924-22:33:18 086827
2408	13/09/2024 5388.38938		100.000	6.429.415.261	020097041509132234032024mFfb409714 .38938.223354.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2409	13/09/2024 5189.48959		100.000	6.429.515.261	020097042209132240392024E607270428.48959.224040.TRAN VAN BAO TO IN VHD
2410	13/09/2024 5244.83659		50.000	6.429.565.261	MBVCB.7027706584.BUI THUY LINH chuyen tien.CT tu 9829717347 BUI THUY LINH toi1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2411	13/09/2024 5017.41949		300.000	6.429.865.261	093026.130924.224135.CAO THI LAN HUONG B19.12 CC EGV HO TRO DONG BAO MIEN BAC-130924-22:41:34 093026
2412	13/09/2024 5136.92054		20.000.000	6.449.865.261	MBBIZ6019992054.CT TNHH SX TM QHC HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2413	13/09/2024 5216.49914		500.000	6.450.365.261	533145.130924.224544.TRAN NGOC VU Chuyen tien Ho tro dong bao thiet hai do bao so 3
2414	13/09/2024 5390.59941		3.200.000	6.453.565.261	0200970405091322484920246GVE02757 9.59941.224839.Vietcombank:102147069 8:truong MN Hoa Loi TP Ben Cat Binh Duong Ho tro dong bao bi thiet haido con bao so 3
2415	13/09/2024 5243.84837		500.000	6.454.065.261	MBVCB.7027749534.HUYNH THI THANH TAM chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong con bao so 3.CT tu 1022799101 HUYNH THI THANH TAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2416	13/09/2024 5214.56978		10.000.000	6.464.065.261	124187.130924.225030.Cong ty THANH THANH BINH cung gia dinh ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2417	13/09/2024 5388.63246		500.000	6.464.565.261	02009704220913225043202413FL812170 .63246.225044.mien nam gui chut tinh thuong huong ve mien bac cua to quoc
2418	13/09/2024 5219.58188		1.000.000	6.465.565.261	810290.130924.225041.LE DINH NGA Chuyen tien
2419	14/09/2024 5388.70960		1.000.000	6.466.565.261	0200970405091322574620241LHC03534 5.70960.225746.Vietcombank:102147069 8:GD Chau Khang Khai Hoa Loi Ben Cat Binh Duong ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
2420	14/09/2024 5241.85996		100.000	6.466.665.261	MBVCB.7027790774.cua it long nhieu mong giup ai do them mot bua an aj.CT tu 1034970458 HUYNH THANH KIET toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2421	14/09/2024 5220.72842		200.000	6.466.865.261	107518.130924.230240.NGUYEN THI HONG CHUYEN TIEN-130924-23:02:40 107518

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2422	14/09/2024 5212.79161		100.000	6.466.965.261	837725.130924.230702.NGUYEN VAN DONG Chuyen tien ung ho
2423	14/09/2024 5244.87161		100.000	6.467.065.261	MBVCB.7027832433.bonbon2027.CT tu 0281000553501 NGUYEN DUC TAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2424	14/09/2024 5136.93863		1.000.000	6.468.065.261	MBBIZ6019993863.CT TNHH TM VA DV THANH THANH TRUNG ung ho dong bao lu lut mien bac
2425	14/09/2024 5390.91477		500.000	6.468.565.261	020097041509132316002024E6oC457687 .91477.231536.TRUONG NGOC CUC ho tro dong bao anh huong bao so 3
2426	14/09/2024 5389.97432		100.000	6.468.665.261	02009704050913232150202449ZW05222 1.97432.232126.Vietcombank:102147069 8: ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2427	14/09/2024 5389.489		300.000	6.468.965.261	020097041509132325122024MnLj46562 9.489.232448.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2428	14/09/2024 5216.4796		500.000	6.469.465.261	641072.130924.232750.Kinh gui dong bao chiu thiet hai boi bao so 3 chut tam long. Mong moi nguoi manh khoe va binh an. Than ai.
2429	14/09/2024 5220.14992		500.000	6.469.965.261	486631.130924.233739.Ngo Duc Thien chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut mien Bac
2430	14/09/2024 5214.23848		100.000	6.470.065.261	885323.130924.234556.DANG NHA THY Chuyen tien
2431	14/09/2024 5218.32350		200.000	6.470.265.261	508726.130924.235517.NGUYEN THANH PHONG chuyen tien FT24258490539378
2432	14/09/2024 5390.56307		100.000	6.470.365.261	020097040509140057442024KSCD08266 9.56307.005744.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2433	14/09/2024 5390.92922		5.000.000	6.475.365.261	020097041509140345442024Rjbx543173. 92922.034535.Trung tam duong sinh tinh Binh Duong ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2434	14/09/2024 5217.50744		1.000.000	6.476.365.261	314758.140924.042358.IBFT NGO THANH DAT chuyen tien
2435	14/09/2024 5389.1290		500.000	6.476.865.261	020097040509140438532024XA7H00604 6.1290.043843.Vietcombank:1021470698 :VU XUAN HOA chuyen tien ung ho dong bao bi bao lut do con bao so 3
2436	14/09/2024 5244.97600		2.000.000	6.478.865.261	MBVCB.7028257348.Ho tro Dong bao bi anh huong boi con bao so 3.CT tu 9909290007 PHAM TRONG NHAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2437	14/09/2024 5245.97719		54.000	6.478.919.261	MBVCB.7028267599.LE VAN TINH va Nguyen Thi Ha Vy..CT tu 0331000470758 LE VAN TINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2438	14/09/2024 5078.98261		1.000.000	6.479.919.261	MBVCB.7028286177.Ho Tro Dong Bao Thiet Hai Do Con Bao So 3.CT tu 0411001032632 TRUONG VAN PHUC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2439	14/09/2024 5078.98486		200.000	6.480.119.261	MBVCB.7028282937.Ung ho bao lut Ba Con than yeu..CT tu 0281000507317 NGUYEN THANH TUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2440	14/09/2024 5220.71176		500.000	6.480.619.261	567403.140924.053836.Thanh Binh chuyen tien
2441	14/09/2024 5390.16319		500.000	6.481.119.261	020097042209140543102024JPTG533196 .16319.054301.Cao van Tuyen . 1110 ung ho bao lut
2442	14/09/2024 5243.99328		1.000.000	6.482.119.261	MBVCB.7028322339.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000646827 HUYNH LE KHANH TIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2443	14/09/2024 5189.27924		500.000	6.482.619.261	020097041509140609562024FiMi577129. 27924.060956.LE THANH TRUNG Chuyen tien ung ho mien bac anh huong bao so 3
2444	14/09/2024 5245.213		200.000	6.482.819.261	MBVCB.7028356499.NGUYEN TAN KHAM chuyen tien ho tro bao so 3.CT tu 1024227259 NGUYEN TAN KHAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2445	14/09/2024 5217.8059		2.000.000	6.484.819.261	617294.140924.063147.VAN THI THUY TRANG Chuyen tien Hoi Khoa hoc Lich su tinh ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
2446	14/09/2024 5209.7607		10.000.000	6.494.819.261	214334.140924.063359.DOAN TAN DUC CHUYEN KHOAN BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG CON BAO SO 3-140924-06:32:54 214334
2447	14/09/2024 5161.33201		100.000	6.494.919.261	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66780555239.20240914.66780555239-0 392768172_VO VAN HOANG chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
2448	14/09/2024 5215.20601		200.000	6.495.119.261	636708.140924.064341.ho tro dong bao thiet hai do bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2449	14/09/2024 5244.4529		300.000	6.495.419.261	MBVCB.7028516155.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000210297 PHAM VAN BON toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2450	14/09/2024 5240.5088		100.000	6.495.519.261	MBVCB.7028527633.LUU XUAN DINH chuyen tien.CT tu 1021923868 LUU XUAN DINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2451	14/09/2024 5017.41286		2.000.000	6.497.519.261	986193.140924.065737.Gia dinh Giang Xuan Sacombank A3-6 LCG Rubyland Bencat ung ho dong bao bi thien tai con bao so 3
2452	14/09/2024 5189.75355		1.000.000	6.498.519.261	020097041509140658042024XwFw63482 1.75355.065804.BUI VAN BINH ung ho mien bac anh huong bao so3
2453	14/09/2024 5212.50063		100.000	6.498.619.261	937521.140924.070309.gop ho tro bao yagi con xin loi
2454	14/09/2024 5388.89745		200.000	6.498.819.261	0200970405091407091120249HUV03067 7.89745.070911.Vietcombank:102147069 8:TO VAN DUONG chuyen tien
2455	14/09/2024 5078.10331		10.000.000	6.508.819.261	MBVCB.7028608992.DO THI HOANG OANH ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 9936227878 DO THI HOANG OANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2456	14/09/2024 5389.95896		200.000	6.509.019.261	020097040509140713562024YTBO04065 0.95896.071356.Vietcombank:102147069 8:TRAN CHAU KHANH chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut mien Bac bao so3 - yagi
2457	14/09/2024 5388.99519		200.000	6.509.219.261	020097042209140715532024GBWV6372 75.99519.071554.NGUYEN THI CAM LOAN chuyen tien ho tro dong bao bi bao lut
2458	14/09/2024 5390.414		500.000	6.509.719.261	020097042209140716032024W2LB25097 2.414.071554.HOANG VAN HUYEN Quan cafe Moc A5 Hoa Loi chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2459	14/09/2024 5389.3759		200.000	6.509.919.261	020097040509140719032024DXO805145 0.3759.071903.Vietcombank:1021470698 :Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2460	14/09/2024 5219.90318		300.000	6.510.219.261	730376.140924.072422.NGUYEN DOAN HOANG Chuyen tien ccb kp1A phuong An phu TA,BD

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2461	14/09/2024 5218.92425		200.000	6.510.419.261	733990.140924.072545.LE VAN TANG. Cuu chien binh khu pho 5.ben cat .binh duong
2462	14/09/2024 5215.95585		200.000	6.510.619.261	574417.140924.072708.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac bi thiet hai do bao so 3, ma GD 249724657
2463	14/09/2024 5388.18076		300.000	6.510.919.261	020097041509140727362024FSSx686882 .18076.072712.NGUYEN MANH CUONG chuyen tien
2464	14/09/2024 5388.19040		300.000	6.511.219.261	020097040509140728262024Z2YV07193 2.19040.072826.Vietcombank:102147069 8:BUI THI DIEU chuyen tien ho tro mien Bac khac phuc bao so 3
2465	14/09/2024 5215.4891		100.000	6.511.319.261	751008.140924.073142.TRINH THI TRUONG ung ho dong bao do bao so 3
2466	14/09/2024 5390.30245		100.000	6.511.419.261	020097040509140735212024XIR2087564 .30245.073521.Vietcombank:1021470698 :UNG THANH TAM chuyen tien
2467	14/09/2024 5189.37612		540.000	6.511.959.261	020097040509140739512024XWGT0978 72.37612.073951.Vietcombank:10214706 98:NGUYEN VAN MUNG chuyen tien
2468	14/09/2024 5215.25985		1.000.000	6.512.959.261	777484.140924.074110.NGUYEN MINH DUC Chuyen tien cuu tro mien bac bi bao yagi
2469	14/09/2024 5216.32783		1.000.000	6.513.959.261	066159.140924.074407.TRAN HUY NGHIA KP DONG AN 3 P BINH HOA CHUYEN KHOAN BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG Ho Tro Dong Bao Bi Thiet Hai Do Con Bao So 3
2470	14/09/2024 5212.34182		1.000.000	6.514.959.261	428848.140924.074441.IBFT Ho tro don bao bi thiet hai docon bao so 3
2471	14/09/2024 5388.45613		300.000	6.515.259.261	020097040509140744462024M9F00930 4.45613.074446.Vietcombank:102147069 8:Mien bac co gang nhe a - chung tay khac phuc sau bao yagi
2472	14/09/2024 5217.36639		1.000.000	6.516.259.261	707771.140924.074544.TRAN KIM VAN KP DONG AN 3 P BINH HOA CHUYEN KHOAN BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG Ho Tro Dong Bao Bi Thiet Hai Do Con Bao So 3
2473	14/09/2024 5242.14242		500.000	6.516.759.261	MBVCB.7028838064.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0511000440029 NGUYEN THI KIM HOA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2474	14/09/2024 5017.49676		400.000	6.517.159.261	808362.140924.075109.LE QUOC BAO Chuyen tien ho tro dong bao con bao so 3
2475	14/09/2024 5239.15411		200.000	6.517.359.261	MBVCB.7028878806.VO THANH LOC chuyen tien.CT tu 1037137556 VO THANH LOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2476	14/09/2024 5212.52413		50.000	6.517.409.261	812487.140924.075232.em xin gop it a
2477	14/09/2024 5245.16551		1.000.000	6.518.409.261	MBVCB.7028925726.TRINH THI PHONG _TRUONG NGOC NAM ung ho mien bac lu lut bao so 3.CT tu 0381002655507 TRINH THI PHONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2478	14/09/2024 5219.65772		300.000	6.518.709.261	265822.140924.075950.NGUYEN VAN THIN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-140924-07:58:35 265822
2479	14/09/2024 5390.77228		200.000	6.518.909.261	020097042209140802072024CBHQ95278 6.77228.080208.chi doan Hoai Phuong TP Thuan An ung ho dong bao bi anh huong thiet hai bao so 3
2480	14/09/2024 5220.85793		1.000.000	6.519.909.261	854522.140924.080616.Hoang Ngoc Giang ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2481	14/09/2024 5212.89917		200.000	6.520.109.261	860418.140924.080758.NGUYEN THI MINH THUY ho tro dong bao thiet hai con bao so 3
2482	14/09/2024 5388.90779		500.000	6.520.609.261	0200970422091408093620245J3V756135. 90779.080937.NGUYEN VAN THAI 12A2 kp Dong An 3 p. Binh Hoa TP. Thuan An Binh Duong ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
2483	14/09/2024 5387.91706		500.000	6.521.109.261	0200970405091408101220243BDE07225 6.91706.081012.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN VAN MUNG chuyen tien
2484	14/09/2024 5215.3377		1.000.000	6.522.109.261	877342.140924.081313.NGUYEN DINH DUC Chuyen tien
2485	14/09/2024 5218.10775		1.000.000	6.523.109.261	955234.140924.081628.HUYNH MINH TAM chuyen ho tro dong bao thiet hai do bao so 3 . FT24258664054023
2486	14/09/2024 5189.8397		2.000.000	6.525.109.261	020097040509140818012024YY8U09242 6.8397.081737.Vietcombank:1021470698 :Gia dinh ba Le Thi Da An Dien Ben Cat
2487	14/09/2024 5388.11353		300.000	6.525.409.261	020097042209140819512024QFXD53368 6.11353.081952.Ho Tro Dong Bao Bi Thiet Hai Do Con Bao So 3.

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2488	14/09/2024 5216.23923		500.000	6.525.909.261	904735.140924.082110.NGUYEN VAN DUONG Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
2489	14/09/2024 5241.21843		500.000	6.526.409.261	MBVCB.7029099233.PHAN VAN DINH chuyen tien ung holut bao.CT tu 0181001735505 PHAN VAN DINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2490	14/09/2024 5017.30899		4.500.000	6.530.909.261	481200.140924.082349.IBFT NGUYEN THI HAI chuyen tienung ho mie bac thiet hai do con bao so 3 gay ra .mien bac colen
2491	14/09/2024 5189.21424		1.000.000	6.531.909.261	020097041509140824232024DBuy80470 3.21424.082423.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2492	14/09/2024 5220.32945		3.000.000	6.534.909.261	915615.140924.082431.TRAN THI MY LE Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2493	14/09/2024 5242.22515		200.000	6.535.109.261	MBVCB.7029129168.NGUYEN THI LE THUY chuyen tien.CT tu 1044818970 NGUYEN THI LE THUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2494	14/09/2024 5390.22178		500.000	6.535.609.261	020097040509140824582024ARQX0109 53.22178.082458.Vietcombank:10214706 98:PHAN HONG TAO gui tien ung ho dong bao bao lut
2495	14/09/2024 5240.22656		100.000	6.535.709.261	MBVCB.7029122471.NGUYEN HOANG TUAN chuyen tien ung ho bao mien bac.CT tu 1044970082 NGUYEN HOANG TUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2496	14/09/2024 5056.69521		50.000.000	6.585.709.261	IBVCB.1409240543569001.Cty Nhan Nghia: Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3_VANDONGCUUTROBD
2497	14/09/2024 5389.27196		2.000.000	6.587.709.261	0200970415091408265820242Yh5810384 .27196.082633.BUI THI CUONG ung ho Mien Bac lu lut
2498	14/09/2024 5209.43830		500.000	6.588.209.261	404044.140924.082828.Duong Manh Ha gui tien ung ho dong bao bao lut Mien Bac
2499	14/09/2024 5189.30534		500.000	6.588.709.261	0200970422091408285020240A4N78132 8.30534.082851.THAI KHAC SON chuyen tien
2500	14/09/2024 5213.45661		500.000	6.589.209.261	930919.140924.082905.TRUONG MINH THAI Chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai trong bao so 3 nam 2024

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2501	14/09/2024 5078.32413		1.200.000	6.590.409.261	MBVCB.7029199823.LE THI VIEN ung ho nhan dan bao so 3.CT tu 1017076955 LE THI VIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2502	14/09/2024 5390.45867		300.000	6.590.709.261	020097040509140835492024BJ7E040637 .45867.083549.Vietcombank:1021470698 :Trinh Van Hai ccb kp4 an phu thuan an binh duong ho tro dong bao lu lut
2503	14/09/2024 5389.53943		1.000.000	6.591.709.261	020097042209140839262024LG1W89923 3.53943.083903.cam do hung ung ho dong bao mien bac bi anh huong con bao so 3
2504	14/09/2024 5212.77637		2.000.000	6.593.709.261	304508.140924.084059.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-140924-08:39:53 304508
2505	14/09/2024 5218.78297		500.000	6.594.209.261	962969.140924.084020.DUONG VAN SIEM Ho tro dong bao bi bao so 3
2506	14/09/2024 5240.26252		100.000	6.594.309.261	MBVCB.7029252482.PHAN THI KIM LIEN chuyen tien.CT tu 0281000415866 PHAN THI KIM LIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2507	14/09/2024 5244.26537		3.050.000	6.597.359.261	MBVCB.7029276528.TAP THE BO PHAN QC- CONG TY TNHH CHE TAO CHINH XAC BAU BANG Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0841000102295 PHAN THI THI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2508	14/09/2024 5243.26544		200.000	6.597.559.261	MBVCB.7029266797.NGUYEN TAN NGHI chuyen tien.CT tu 1019584737 NGUYEN TAN NGHI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2509	14/09/2024 5244.27293		200.000	6.597.759.261	MBVCB.7029292149.DOAN PHUONG LINH chuyen tien HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 0281000388109 DOAN PHUONG LINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2510	14/09/2024 5217.93412		300.000	6.598.059.261	874175.140924.084525.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
2511	14/09/2024 5161.35456		200.000	6.598.259.261	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66786545725.20240914.66786545725-0 843144300_NGUYEN NGOC QUI chuyen tien qua MoMo
2512	14/09/2024 5216.99429		200.000	6.598.459.261	998151.140924.084721.Chi doan tieu hoc An Thanh, Thuan An ung ho dong bao thiet hai do bao lu

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2513	14/09/2024 5216.99789		100.000	6.598.559.261	428566.140924.084738.Hoang Van Vu ,phuong Binh Chuan
2514	14/09/2024 5215.3294		200.000	6.598.759.261	313852.140924.084946.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-140924-08:48:36 313852
2515	14/09/2024 5218.10029		10.200.000	6.608.959.261	258648.140924.085102.Cty TNHH MTV TM DV CO KHI Tien Nguyen cung CBCNV ho tro dong bao thiet hai bao so 3
2516	14/09/2024 5216.11408		100.000	6.609.059.261	565596.140924.085115.NGUYEN VAN CHIEN ho tro dong bao do co bao so 3
2517	14/09/2024 5219.13636		20.000.000	6.629.059.261	269378.140924.085220.CTY TNHH LIEN DOANH CAO SU VIET UC HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2518	14/09/2024 5218.17426		1.000.000	6.630.059.261	483320.140924.085333.TRAN HO THI HOA NHA Khu pho Binh duc 3Binh hoa Thu m an Binh duong CHUYEN KHOAN Dong gop bao lu Mien bac den BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2519	14/09/2024 5212.18484		200.000	6.630.259.261	573648.140924.085342.DUONG NGHIEM TRUONG THINH ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2520	14/09/2024 5215.20680		1.000.000	6.631.259.261	588356.140924.085440.Dinh Cong Soan to 14b ung ho Dong bao mien Bac khoc phuc hau qua bao so 3, ma GD 249745600
2521	14/09/2024 5389.93449		10.000.000	6.641.259.261	020097041509140856312024fiiY882075.9 3449.085631.QR - DOAN YBS TINH THUONG SONG BE; UNG HO CAC TINH PHIA BAAC
2522	14/09/2024 5220.29099		2.000.000	6.643.259.261	587351.140924.085703.PHAM MINH HUY HOANG ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
2523	14/09/2024 5387.9086		1.000.000	6.644.259.261	0200970422091409024120248V5X45374 1.9086.090241.NGUYEN THI THUY
2524	14/09/2024 5242.32029		200.000	6.644.459.261	MBVCB.7029454029.TA THI THUY DUNG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai trong con bao so 3.CT tu 3939397879 TA THI THUY DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2525	14/09/2024 5218.52690		200.000	6.644.659.261	547057.140924.090517.IBFT Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2526	14/09/2024 5216.59274		100.000	6.644.759.261	625715.140924.090709.Ung ho dong bao mien bac
2527	14/09/2024 5218.63553		200.000	6.644.959.261	631586.140924.090838.NGUYEN THI THAO NGUYEN ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2528	14/09/2024 5220.65458		200.000	6.645.159.261	634338.140924.090915.Hoangbao chuyen tien
2529	14/09/2024 5161.40068		1.000.000	6.646.159.261	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66787385954.20240914.66787385954-0 933957576_Ho GD 914 ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2530	14/09/2024 5136.12544		20.000.000	6.666.159.261	IBBIZ6020012544.CONG TY TNHH SX-TM THEP VAN NIEN CHUYEN TIEN UNG HO CUU TRO LU LUT MIEN BAC
2531	14/09/2024 5387.26422		100.000	6.666.259.261	020097042209140910062024ZP2V37945 0.26422.091007.pham minh nhat lop 22 ung ho dong bao baox lu mien bac
2532	14/09/2024 5389.29786		500.000	6.666.759.261	020097041509140911152024E2o918878 .29786.091115.PHAN THI HANH Chuyen tien ung ho dong bao lu lut. to 32 so nha 56.32 khu pho binh phuoc B
2533	14/09/2024 5245.34073		200.000	6.666.959.261	MBVCB.7029525877.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000247812 NGO THI MAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2534	14/09/2024 5212.76075		500.000	6.667.459.261	795232.140924.091234.PHAN CHAU TUAN chuyen tien
2535	14/09/2024 5390.33862		200.000	6.667.659.261	0200970405091409130020244ZE048382 .33862.091300.Vietcombank:1021470698 :VO THI MINH PHUOC chuyen tien ho tro dong bao thiet hai con bao so 3
2536	14/09/2024 5212.78286		1.000.000	6.668.659.261	766569.140924.091316.Nguyen dinh ha to 13, kp3A , Thoi hoa ,Ben cat, binh duong. Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2537	14/09/2024 5189.38732		500.000	6.669.159.261	020097040509140914452024TDZ705355 2.38732.091445.Vietcombank:102147069 8:PHAM TRONG TIEN chuyen tien cuu tro bao lu mien bac
2538	14/09/2024 5244.34919		5.000.000	6.674.159.261	MBVCB.7029559288.PHAM THANH THAO chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0281000249045 PHAM THANH THAO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2539	14/09/2024 5242.35724		200.000	6.674.359.261	MBVCB.7029590642.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 03.CT tu 0281000254840 DAO THANH TONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2540	14/09/2024 5390.52018		1.000.000	6.675.359.261	0200970405091409193120244ZDA06775 0.52018.091931.Vietcombank:102147069 8:LE THI NGOC DUYEN DV chi bo KP4B TTDT huyen DT ho tro dong bao bi thiet hai do con bao do 3
2541	14/09/2024 5389.53810		500.000	6.675.859.261	02009704050914092044202403YF071376 .53810.092044.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN THI LIEU chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2542	14/09/2024 5212.10545		500.000	6.676.359.261	578399.140924.092322.IBFT ANH TUYET ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2543	14/09/2024 5220.14792		4.000.000	6.680.359.261	558919.140924.092436.CTY DHKK CONS ho tro dong bao thiet hai do bao so 3
2544	14/09/2024 5390.67983		6.535.800	6.686.895.061	020097042209140925462024I0QU605954 .67983.092522.Chi cuc Thi hanh an dan su TP Thuan An BD chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 YAGI
2545	14/09/2024 5242.37929		500.000	6.687.395.061	MBVCB.7029661572.DO DUC LOI chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1021571063 DO DUC LOI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2546	14/09/2024 5214.21887		500.000	6.687.895.061	359870.140924.092651.NGUYEN TRONG TRI CHUYEN TIEN-140924-09:26:51 359870
2547	14/09/2024 5242.38223		100.000	6.687.995.061	MBVCB.7029659618.LE XUAN DUNG chuyen tien ung ho lu lut mien bac.CT tu 1033835366 LE XUAN DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2548	14/09/2024 5242.38386		2.000.000	6.689.995.061	MBVCB.7029670903.TRAN THI HOAI chuyen tien ung ho dong bao coown bao so 3.CT tu 1035682930 TRAN THI HOAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2549	14/09/2024 5389.74685		100.000	6.690.095.061	020097040509140928232024TZP009413 8.74685.092823.Vietcombank:102147069 8:Me cua Ngo thi Kim Tuyen
2550	14/09/2024 5136.13878		2.000.000	6.692.095.061	IBBIZ6020013878.CTY VPP Hang Nga ho tro dong bao thiet hai do bao so 3
2551	14/09/2024 5390.77452		200.000	6.692.295.061	020097042209140929052024ERIB370995 .77452.092906.TRAN THI THUY HONG ck ung ho dong bao mien Bac bi bao lut
2552	14/09/2024 5216.33352		500.000	6.692.795.061	717003.140924.092947.nguyen tien ngoc ung ho dong bao con bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2553	14/09/2024 5239.39417		200.000	6.692.995.061	MBVCB.7029712593.Anh Thai chuyen tien.CT tu 1034792537 NGUYEN THI LOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2554	14/09/2024 5244.39437		1.000.000	6.693.995.061	MBVCB.7029714164.PHUNG VAN THANH chuyen tien ong ho cuu tro lu lut.CT tu 1012457578 PHUNG VAN THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2555	14/09/2024 5218.49055		50.000.000	6.743.995.061	741666.140924.093415.CTC6 ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2556	14/09/2024 5220.49484		500.000	6.744.495.061	735372.140924.093417.NGUYEN XUAN AN Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2557	14/09/2024 5017.49516		1.000.000	6.745.495.061	220870.140924.093431.DO GIA HOTEL NA7 ung ho con bao so 3
2558	14/09/2024 5242.40452		200.000	6.745.695.061	MBVCB.7029743622.GD be Nhat Ha trung mam non Thuan Giao gui ung ho ba con vung lu..CT tu 0281000403911 LE THI BICH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2559	14/09/2024 5217.52096		500.000	6.746.195.061	549048.140924.093522.Nguyen van Anh A6 06 LCG Rubylan ung ho dong bao bi thien tai bao so 3
2560	14/09/2024 5216.53794		3.000.000	6.749.195.061	208152.140924.093548.Cty Hongming ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2561	14/09/2024 5078.53331		400.000	6.749.595.061	MBVCB.7029757184.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0411001012871 LE THI TRANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2562	14/09/2024 5240.41043		500.000	6.750.095.061	MBVCB.7029763181.VO MINH NHUNG chuyen tien.CT tu 1033937091 VO MINH NHUNG toi1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2563	14/09/2024 5189.3673		1.000.000	6.751.095.061	020097040509140938342024N10R02508 4.3673.093834.Vietcombank:1021470698 :HO VAN TRON CT HO TRO DONG BAO MIEN BAC BI ANH HUONG CON BAO SO 3 YAGI 9-2024
2564	14/09/2024 5390.4278		500.000	6.751.595.061	0200970422091409385920241VZ4881612 .4278.093836.GD VUU DUC HOAI 3316b dong an 3 binh hoa thuan an chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao lu so 3
2565	14/09/2024 5212.65783		300.000	6.751.895.061	754793.140924.093908.thao hong ung ho dong bao lu lut bao so3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2566	14/09/2024 5387.7327		11.100.000	6.762.995.061	020097042209140939472024ZD7S97821 9.7327.093948.Ban CHQS tp Thuan An ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra
2567	14/09/2024 5161.46746		200.000	6.763.195.061	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66789943597.20240914.66789943597-0 981503265_NGUYEN HONG HAI chuyen tien
2568	14/09/2024 5217.72070		500.000	6.763.695.061	378218.140924.094056.UNG HO BAO LUT MIEN BAC-140924-09:40:55 378218
2569	14/09/2024 5214.74597		500.000	6.764.195.061	761928.140924.094103.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 gay ra
2570	14/09/2024 5239.42309		500.000	6.764.695.061	MBVCB.7029803602.NGHIEM DAC DUONG chuyen tien.CT tu 0411001107207 NGHIEM DAC DUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2571	14/09/2024 5390.15694		200.000	6.764.895.061	020097042209140942582024S4YE201234 .15694.094259.NGUYEN MINH DANH chuyen tien
2572	14/09/2024 5217.80116		300.000	6.765.195.061	381171.140924.094306.HOANG THI PHUONG CHUYEN KHOAN-140924-09:43:06 381171
2573	14/09/2024 5387.17924		500.000	6.765.695.061	020097042209140943502024H5Q637584 8.17924.094352.GD Nguyen Canh Binh so nha 1316 B khu pho dong an 3 binh hoa thuan an chuyen khoan ung ho dong bao mien bac bi anh huong bao so 3 nho chuyen qua tai khoan VU DUC HOAI.
2574	14/09/2024 5387.20283		500.000	6.766.195.061	020097041509140944242024OJ2H10663 2.20283.094424.Ha Thi Hong Loan ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2575	14/09/2024 5242.43673		200.000	6.766.395.061	MBVCB.7029849675.NGUYEN THI MY HANH chuyen tien ho tro dong bao lu lut mien bac.CT tu 0281000619190 NGUYEN THI MY HANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2576	14/09/2024 5213.94289		28.000.000	6.794.395.061	787569.140924.094650.So Tu phap Binh Duong ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2577	14/09/2024 5390.26949		100.000	6.794.495.061	0200970415091409472020240Kp1114271 .26949.094720.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2578	14/09/2024 5219.95750		500.000	6.794.995.061	790134.140924.094726.LE HUNG MINH ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2579	14/09/2024 5217.2777		500.000	6.795.495.061	105446.140924.094942.Nguyen Thi tha 52DC1 to 32 kp binh phuoc b binh chuan.Ung ho dong bao mien bac bi thien tai lu lut.
2580	14/09/2024 5078.58525		1.000.000	6.796.495.061	MBVCB.7029897555.NGUYEN THI THUY TRANG ung ho dong bao mien bac mong tat ca mn dc binh an.CT tu 1015821508 NGUYEN THI THUY TRANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2581	14/09/2024 5189.41218		200.000	6.796.695.061	020097042209140951332024LY8T99010 3.41218.095134.NGUYEN THANH CONG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao yagiso3
2582	14/09/2024 5242.45485		500.000	6.797.195.061	MBVCB.7029909494.VO PHUOC THONG ho tro dong bao bi thien tai.CT tu 0601000405033 VO PHUOC THONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2583	14/09/2024 5243.45852		499.999	6.797.695.060	MBVCB.7029925978.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0461000512060 HOANG THI HUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2584	14/09/2024 5390.51140		300.000	6.797.995.060	020097042209140955032024CS8Z79761 8.51140.095441.HOANG NHU CHIEN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2585	14/09/2024 5216.27809		500.000	6.798.495.060	399208.140924.095639.DO THI BIEN KP3A PHUONG THOI HOA. -140924-09:56:38 399208
2586	14/09/2024 5218.38824		300.000	6.798.795.060	444456.140924.095933.TRAN DINH HONG chuyen tien
2587	14/09/2024 5389.69381		500.000	6.799.295.060	020097042209141001152024CZTD59433 8.69381.100116.NGO THI HAN CUU TRO MB
2588	14/09/2024 5389.70197		300.000	6.799.595.060	020097042209141001392024E8O6848154 .70197.100140.Le Van Anh; Chuyen tien ung ho mien Bac thiet hai do bao so 3 va mua lu gay ra.
2589	14/09/2024 5078.63043		100.000	6.799.695.060	MBVCB.7030010016.TRAN VAN DINH chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0411000949099 TRAN VAN DINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2590	14/09/2024 5220.56876		3.000.000	6.802.695.060	284474.140924.100434.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2591	14/09/2024 5017.59542		500.000	6.803.195.060	410724.140924.100549.NGUYEN MINH TRANG CHUYEN KHOAN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-140924-10:05:03 410724
2592	14/09/2024 5242.49245		300.000	6.803.495.060	MBVCB.7030032350.PHUNG CHI LAP chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000295884 PHUNG CHI LAP toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2593	14/09/2024 5189.83333		500.000	6.803.995.060	020097042209141005532024CT3S66137 9.83333.100530.Tap the CDCS VPCC Nguyen Van Lup Tp Ben Cat ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2594	14/09/2024 5189.92598		3.000.000	6.806.995.060	0200970422091410090720244RQ243746 1.92598.100908.PHAM VAN LOC chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2595	14/09/2024 5389.93147		500.000	6.807.495.060	020097040509141009162024Q94Y01785 2.93147.100852.Vietcombank:102147069 8:LE THI MAI HOA ho tro dong bao lu lut con bao so 3
2596	14/09/2024 5387.96626		150.000	6.807.645.060	0200970415091410103120240TvK17828 0.96626.101031.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2597	14/09/2024 5242.50862		200.000	6.807.845.060	MBVCB.7030087390.Nguyen tai nhanh ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0111001422013 TRAN TRONG NGHIA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2598	14/09/2024 5217.84414		5.000.000	6.812.845.060	410529.140924.101122.Cong Ty Nguyen Phu Lieu Giay TGX ho tro dong bao bi thien tai do con bao so 3
2599	14/09/2024 5209.84703		500.000	6.813.345.060	889802.140924.101128.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2600	14/09/2024 5189.3455		30.000	6.813.375.060	020097042209141012342024IKC1438585 .3455.101235.Ho tro dong bao do thiet hai con bao so 3
2601	14/09/2024 5388.6445		1.000.000	6.814.375.060	0200970422091410134820243ZFF596041 .6445.101348.PHAM THI TUYET LINH chuyen tien
2602	14/09/2024 5219.97962		13.000.000	6.827.375.060	742365.140924.101530.Cty CP Ton thep dai thinh phat va anh em nhan vien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
2603	14/09/2024 5220.1998		200.000	6.827.575.060	910216.140924.101611.NGUYEN THI HONG THUY Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2604	14/09/2024 5211.21008		5.000.000	6.832.575.060	02009704310914101821202409e8068420. 21008.101823.Cuutro lulucdongbaomienbac
2605	14/09/2024 5387.28915		1.000.000	6.833.575.060	020097040509141021282024A4MN0555 64.28915.102128.Vietcombank:10214706 98:NGUYEN VAN QUANG chuyen tien Ho tro dong bao con bao so 3
2606	14/09/2024 5214.28493		200.000	6.833.775.060	939746.140924.102318.Nguyen Ngoc Dam ung ho
2607	14/09/2024 5389.39319		237.979	6.834.013.039	020097042209141024282024222T145283 .39319.102405.Le Viet LETTON ung ho lu lut mien bac
2608	14/09/2024 5390.44939		2.000.000	6.836.013.039	020097042209141026232024MKEK2073 39.44939.102624.VPLS NGO NHUNG ung ho dong bao bi lu lut o Mien Bac
2609	14/09/2024 5212.51212		50.000.000	6.886.013.039	840067.140924.102856.TAP THE NLD CONG TY CONG NGHE BA DUONG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2610	14/09/2024 5390.59649		200.000	6.886.213.039	020097040509141031022024BKGF08465 7.59649.103102.Vietcombank:102147069 8:TA NGUYEN THANH NGUYEN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2611	14/09/2024 5388.62794		100.000	6.886.313.039	0200970405091410321820245VTG08837 3.62794.103218.Vietcombank:102147069 8:Be Nguyen Nam Tuong lop 3.10 Truong Tieu hoc Binh Hoa Ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
2612	14/09/2024 5390.64757		1.000.000	6.887.313.039	020097042209141032502024THBP82405 5.64757.103251.HUYNH MINH NGUYET chuyen tien ung ho bao lu dong bao mien bac.
2613	14/09/2024 5244.58418		50.000	6.887.363.039	MBVCB.7030335016.MAI THI NHAN chuyen tien.CT tu 0281000595927 MAI THI NHAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2614	14/09/2024 5241.58659		1.000.000	6.888.363.039	MBVCB.7030346379.Ls BUI XUAN NINH chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac bi lu lut.CT tu 0281000504031 BUI XUAN NINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2615	14/09/2024 5388.83684		1.000.000	6.889.363.039	020097042209141039072024ILRM92131 8.83684.103908.NGUYEN HOANG HAY chuyen tien Ho tro dong Bao thiet hai do con bao so 3 Long Nguyen
2616	14/09/2024 5213.94579		2.000.000	6.891.363.039	537595.140924.104018.Gd Dao Van Trung ung ho mien Bac. FT24258032426219

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2617	14/09/2024 5189.93908		500.000	6.891.863.039	020097040509141042172024BOWA0183 75.93908.104217.Vietcombank:10214706 98:Phan Ngoc Hieu chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2618	14/09/2024 5387.94560		500.000	6.892.363.039	020097040509141042452024P9OC01979 7.94560.104245.Vietcombank:102147069 8:HOANG HUU ANH chuyen tien ho tro thiet hai do bao so3
2619	14/09/2024 5017.3549		30.000.000	6.922.363.039	572642.140924.104217.LD Cienco 4, Cong ty 492 DA cau Bach Dang 2 ung ho bao lut so 3
2620	14/09/2024 5243.60324		500.000	6.922.863.039	MBVCB.7030396425.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 1028668050 LE THI LINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2621	14/09/2024 5136.19677		50.000.000	6.972.863.039	MBBIZ6020019677.HOI XUAT NHAP KHAU TINH BINH DUONG chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2622	14/09/2024 5213.7320		200.000	6.973.063.039	577348.140924.104331.VY VAN TUY ung ho dong bao mien bac
2623	14/09/2024 5219.8838		350.000	6.973.413.039	795510.140924.104418.Nguyen Thanh Khuong Duy dong gop ho tro dong bao anh huong bao so 3
2624	14/09/2024 5244.61802		2.600.000	6.976.013.039	MBVCB.7030439836.Tap the nhan vien Cty Hsing yuan ho tro dong bao do con bao so 3.CT tu 1013269106 MAI THI THUY HA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2625	14/09/2024 5078.80405		300.000	6.976.313.039	MBVCB.7030444443.DUONG TRONG NHAN chuyen tien ung ho dong bao thiet hai bao so 3.CT tu 0841000073909 DUONG TRONG NHAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2626	14/09/2024 5213.35883		1.000.000	6.977.313.039	940584.140924.105111.Hoang Van Son 38 14 Vinh Phu 21 Khu Pho Trung Vinh Phu Thuan An Binh Duong Ung ho dong bao bi thiet hai con bao so 3
2627	14/09/2024 5389.24066		1.000.000	6.978.313.039	020097040509141051542024C085047616 .24066.105154.Vietcombank:1021470698 :Luat su NGUYEN CONG TAO ung ho mien bac bi bao lu
2628	14/09/2024 5388.29101		1.000.000	6.979.313.039	020097042209141053202024WZXU5740 47.29101.105321.NGUYEN VIET SON chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2629	14/09/2024 5390.28718		300.000	6.979.613.039	02009704050914105328202444TI052306. 28718.105328.Vietcombank:1021470698: BUI NGOC SON chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut con bao so 3
2630	14/09/2024 5239.63374		500.000	6.980.113.039	MBVCB.7030498588.DO THI NHIEU chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 .CT tu 0381000456491 DO THI NHIEU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2631	14/09/2024 5017.52517		200.000	6.980.313.039	627584.140924.105525.NGUYEN PHUONG THAO Chuyen tien
2632	14/09/2024 5217.53497		2.000.000	6.982.313.039	627620.140924.105525.NGUYEN THI THUY DUYEN CABD ho tro dong bao mien bac bi thiet hai do con bao so 3
2633	14/09/2024 5215.59337		500.000	6.982.813.039	790739.140924.105651.TRAN KHA THU CHUYEN KHOAN BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2634	14/09/2024 5216.60751		200.000	6.983.013.039	635442.140924.105720.nguyen van di ung ho lu lutj con bao so 3
2635	14/09/2024 5216.64452		500.000	6.983.513.039	639861.140924.105819.LE VAN THANG Chuyen tien cuu tro mien Bac
2636	14/09/2024 5216.72844		1.000.000	6.984.513.039	645891.140924.105958.LS PHAN LE TAM UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC
2637	14/09/2024 5216.84557		500.000	6.985.013.039	661897.140924.110331.NGUYEN HOANG KHANH Chuyen tien
2638	14/09/2024 5388.64388		1.000.000	6.986.013.039	02009704220914110432202409C8561579 .64388.110433.DO XUAN DIEP duong n7 kdc thanh duy chuyen tien cuu tro dong bao mien bac do anh huong con bao so 3
2639	14/09/2024 5214.91091		500.000	6.986.513.039	668991.140924.110504.LE VAN THANG 4 duong 23 khu pho Trung Vinh Phu Thuan An BD. Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
2640	14/09/2024 5242.67100		1.000.000	6.987.513.039	MBVCB.7030617941.NGUYEN THUY DUNG KP5 Tuong Binh Hiep TPTDM.CT tu 0281000651136 NGUYEN THUY DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2641	14/09/2024 5388.71228		200.000	6.987.713.039	020097042209141106422024MQLB4757 00.71228.110643.HUYNH THANH PHUOC chuyen tien ung ho cuu tro mien bac

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2642	14/09/2024 5244.68999		3.000.000	6.990.713.039	MBVCB.7030680036.NG THI NGOC CHAU-CB PHUONG VINH PHU, THUAN AN,BD HO TRO DBBTH CON BAO SO 3.CT tu 1058838888 NGUYEN THI NGOC CHAU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2643	14/09/2024 5214.22355		200.000	6.990.913.039	703063.140924.111300.nha so 3 to 16 ung ho dong bao phia bac bi thien tai
2644	14/09/2024 5017.25176		50.000	6.990.963.039	507700.140924.111444.UNG HO THIET HAI SAU BAO-140924-11:13:57 507700
2645	14/09/2024 5239.69466		20.000.000	7.010.963.039	MBVCB.7030687982.doanh nghiep tn Tam lien ung ho dong bao con bao so 3.CT tu 0411000833448 TRAN THI BICH LIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2646	14/09/2024 5390.99468		10.450.000	7.021.413.039	020097040509141115272024IGBR018250 .99468.111527.Vietcombank:1021470698 :CDCS Trung Tieu Hoc Thoi Hoa Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2647	14/09/2024 5078.90590		200.000	7.021.613.039	MBVCB.7030715193.LE TRONG KHEN chuyen tien ung ho bao lu so 3 Mien Bac.CT tu 0281001003533 LE TRONG KHEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2648	14/09/2024 5390.9383		500.000	7.022.113.039	02009704050914111814202455TZ026477 .9383.111814.Vietcombank:1021470698: ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
2649	14/09/2024 5244.70914		200.000	7.022.313.039	MBVCB.7030733138.PHAN QUOC THAI chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai bao so 3.CT tu 1022088855 PHAN QUOC THAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2650	14/09/2024 5078.92695		1.000.000	7.023.313.039	MBVCB.7030758245.Gia Dinh Cuong - Dinh ung ho dong bao bi thiet hai do von bao so 3 .CT tu 0061001068462 NGUYEN TIEN CUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2651	14/09/2024 5017.55516		200.000	7.023.513.039	492983.140924.112139.hotrodongbaobit hiethaidoconbaoso3
2652	14/09/2024 5243.72372		200.000	7.023.713.039	MBVCB.7030780321.CHAU HONG CHI chuyen tien Ho Tro Dong Bao Bi Thiet hai do con bao so 3.CT tu 0841000079431 CHAU HONG CHI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2653	14/09/2024 5387.27757		15.000.000	7.038.713.039	020097041509141123552024HTHq37982 2.27757.112355.QR - TDCSPHVN Tỉnh Bình Duong ung ho cuu tro bao Yagi
2654	14/09/2024 5213.65384		200.000	7.038.913.039	632876.140924.112401.Co Luong ung ho cuu tro bao so 3
2655	14/09/2024 5213.69398		500.000	7.039.413.039	753989.140924.112458.TRUONG CONG DUNG ung ho cuu tro bao so 3
2656	14/09/2024 5212.71005		300.000	7.039.713.039	754474.140924.112511.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2657	14/09/2024 5241.73085		200.000	7.039.913.039	MBVCB.7030807950.ung ho mien Bac .CT tu 0461000553704 DOAN TUYET PHUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2658	14/09/2024 5219.82389		500.000	7.040.413.039	996621.140924.112816.Ung ho dong bao bi thiet hai con bao so 3
2659	14/09/2024 5078.96153		200.000	7.040.613.039	MBVCB.7030855187.BUI THANH TRUONG chuyen tien ung ho mieng nac.CT tu 1024149165 BUI THANH TRUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2660	14/09/2024 5242.74700		27.000	7.040.640.039	MBVCB.7030850076.con ten Ken 6 tuoi con xin trích 1 it tien con co con xin ung ho co chu bi thien hai vi bao so 3 .CT tu 1013234825 VO THI HONG GAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2661	14/09/2024 5215.92787		200.000	7.040.840.039	000657.140924.113058.CAO QUY NGOC ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2662	14/09/2024 5219.32200		500.000	7.041.340.039	805530.140924.114026.Tran cong quy 45 a66 FT24258120358043
2663	14/09/2024 5213.34312		500.000	7.041.840.039	821183.140924.114039.NGUYEN MINH QUANG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2664	14/09/2024 5017.37109		300.000	7.042.140.039	810708.140924.114136.Luu Thi Ngoc Cuc chuyen tien ho tro con bao so 3 FT24258083190972
2665	14/09/2024 5388.87313		200.000	7.042.340.039	020097040509141141392024MEQE0954 63.87313.114139.Vietcombank:10214706 98:NGUYEN THI LIEN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2666	14/09/2024 5388.88482		500.000	7.042.840.039	020097040509141141542024VZTY09620 2.88482.114154.Vietcombank:102147069 8:DO TRUONG SAN chuyen tien HO TRO DONG BAO BI BAO LUT DO CON BAO SO3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2667	14/09/2024 5242.78715		500.000	7.043.340.039	MBVCB.7030987833.Cty Au DuongPhat ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0061000289637 DUONG DUC DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2668	14/09/2024 5212.49045		100.000	7.043.440.039	824029.140924.114431.mong dong bao mien bac co len.xin loi vi so tien khong lon. FT24258804080407
2669	14/09/2024 5389.97660		200.000	7.043.640.039	020097041509141144442024JvHz438084 .97660.114435.ung ho dong bao lu lut
2670	14/09/2024 5189.721		500.000	7.044.140.039	0200970415091411454420246QUN44086 7.721.114544.QR - Xuan tho so NHA 6a-2 ung ho a
2671	14/09/2024 5239.79424		500.000	7.044.640.039	MBVCB.7030997347.LUU THIEN DONG chuyen tien.CT tu 1017995552 LUU THIEN DONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2672	14/09/2024 5214.60578		3.000.000	7.047.640.039	850059.140924.114714.VAN HOANG HAN Chuyen tien ung ho ba con bi anh huong bao yagi
2673	14/09/2024 5241.80709		200.000	7.047.840.039	MBVCB.7031055501.PHAN THI NHUNG chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 0281000094068 PHAN THI NHUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2674	14/09/2024 5244.81556		200.000	7.048.040.039	MBVCB.7031072630.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281001908271 THAI THI THUY TRANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2675	14/09/2024 5214.92911		100.000	7.048.140.039	884004.140924.115512.NGUYEN HOANG KHAI Sv DH Thu Dau Mot giup nguoi dan bi thiet hai do bao
2676	14/09/2024 5217.95805		300.000	7.048.440.039	624403.140924.115602.NGUYEN THI THOM UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3, ma GD 249798458
2677	14/09/2024 5388.40657		400.000	7.048.840.039	020097040509141157212024A335040114 .40657.115721.Vietcombank:1021470698 :VO THI THANH XUAN chuyen tien
2678	14/09/2024 5242.83216		100.000	7.048.940.039	MBVCB.7031126738.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000973418 DUONG LAN THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2679	14/09/2024 5218.11146		1.000.000	7.049.940.039	656237.140924.115938.TRAN THI MAI chuyen tien ho tro con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2680	14/09/2024 5390.51816		500.000	7.050.440.039	020097042209141200552024R258220666 .51816.120056.NGUYEN VAN HIEU chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2681	14/09/2024 5239.85187		500.000	7.050.940.039	MBVCB.7031185583.TU DAI KE 42/A84 To 10. kp Binh Giao. ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1018933440 TU DAI KE toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2682	14/09/2024 5245.85509		500.000	7.051.440.039	MBVCB.7031200268.LE THI THANH chuyen tien.CT tu 0071000759300 LE THI THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2683	14/09/2024 5214.58893		500.000	7.051.940.039	896524.140924.121237.IBFT NGUYEN TIEN NAM A4-03 Rubyland ung ho cuu tro dong bao bi bao so 3
2684	14/09/2024 5218.70972		2.000.000	7.053.940.039	966090.140924.121529.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2685	14/09/2024 5212.74093		300.000	7.054.240.039	964742.140924.121624.nha tro cao thi Hanh 53A86 to 9kp binh giao gas huy nguyen quan ly ung ho FT24258270051550
2686	14/09/2024 5216.75242		300.000	7.054.540.039	878631.140924.121626.NGUYEN THANH TUNG chuyen tien
2687	14/09/2024 5387.3206		1.000.000	7.055.540.039	020097040509141217002024AIBC09353 3.3206.121635.Vietcombank:1021470698 :LE THI HAI chuyen tien
2688	14/09/2024 5213.82037		500.000	7.056.040.039	906834.140924.121825.IBFT SU THANH SANG chuyen tien
2689	14/09/2024 5388.14314		1.000.000	7.057.040.039	020097040509141220372024MWKA002 687.14314.122027.Vietcombank:1021470 698:Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
2690	14/09/2024 5214.89823		500.000	7.057.540.039	982948.140924.122038.nha tro dinh Cong Duan 52 a86 to 9 kp binh giao gas huy nguyen quan ly ung ho FT24258210841167
2691	14/09/2024 5387.14854		1.000.000	7.058.540.039	020097042209141220562024TK6T66223 7.14854.122057.Nguyen Ngoc Tuyen ung ho dong bao bao lut mien bac.
2692	14/09/2024 5213.96572		200.000	7.058.740.039	990390.140924.122223.PHAM HONG XAT chuyen ung ho dong bao bao lut FT24258876860310
2693	14/09/2024 5220.23512		300.000	7.059.040.039	350166.140924.122956.Phan Thi Thuc Trinh dong gop ho tro dong bao bao YAGI

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2694	14/09/2024 5389.52405		1.000.000	7.060.040.039	0200970405091412333820247G2L034513 .52405.123338.Vietcombank:1021470698 :VU VAN THUONG ho tro dong bao trong con bao so 3 - long nguyen
2695	14/09/2024 5212.39922		100.000	7.060.140.039	038740.140924.123442.HO ANH TAI chuyen tien FT24258768470530
2696	14/09/2024 5216.49749		1.000.000	7.061.140.039	599783.140924.123733.BUI THI TUYET VAN Chuyen tien cty dai van long 508 vo van kiet p dinh hoa tptdm bd ung ho bao so 3
2697	14/09/2024 5217.54727		2.000.000	7.063.140.039	637591.140924.123905.Tap the Mam nan Hanh Trinh Hanh Phuc Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2698	14/09/2024 5213.67375		1.000.000	7.064.140.039	618490.140924.124256.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2699	14/09/2024 5209.71699		100.000	7.064.240.039	621785.140924.124409.LUU THI VAN KHANH Chuyen tien ho tro dong bao lu luc
2700	14/09/2024 5213.79558		500.000	7.064.740.039	508780.140924.124637.gd chu hai ung ho lu lut mien bac
2701	14/09/2024 5078.24506		1.000.000	7.065.740.039	MBVCB.7031564444.ho tro dong bao do thiet hai con Bao so 3.CT tu 0071002480069 DUONG THI NGOC QUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2702	14/09/2024 5161.2169		500.000	7.066.240.039	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66802791312.20240914.66802791312-0 869169165
2703	14/09/2024 5387.11828		300.000	7.066.540.039	0200970405091412570320240G4L083894 .11828.125638.Vietcombank:1021470698 :Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2704	14/09/2024 5217.13076		200.000	7.066.740.039	647217.140924.125824.VO MINH NHUT chuyen khoan-140924-12:57:09 647217
2705	14/09/2024 5244.99310		300.000	7.067.040.039	MBVCB.7031645584.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000326314 PHAM THI HON toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2706	14/09/2024 5217.16671		200.000	7.067.240.039	667116.140924.125829.Nhat Tung chuyen tien ung ho dong bao mien bac bao lu
2707	14/09/2024 5078.28041		200.000	7.067.440.039	MBVCB.7031650903.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 03.CT tu 1018086381 NGUYEN THI DIEM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2708	14/09/2024 5209.21352		300.000	7.067.740.039	522723.140924.130008.IevanThaiaphom uonunghodongbaolulut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2709	14/09/2024 5189.21081		300.000	7.068.040.039	0200970422091413001620244S1B735919 .21081.130017.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2710	14/09/2024 5240.193		500.000	7.068.540.039	MBVCB.7031676094.HOANG NGOC NINH CHI BO DONG AN 2. ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1012993618 HOANG THI THU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2711	14/09/2024 5388.22734		300.000	7.068.840.039	02009704050914130134202466QJ092519 .22734.130109.Vietcombank:1021470698 :VU THI DOI chuyen tien
2712	14/09/2024 5212.34631		200.000	7.069.040.039	682938.140924.130428.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2713	14/09/2024 5078.30454		100.000	7.069.140.039	MBVCB.7031716290.TRAN THI TUONG LAN chuyen tien ung ho lu lut mien Bac 2024.CT tu 0461000529250 TRAN THI TUONG LAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2714	14/09/2024 5078.30955		1.000.000	7.070.140.039	MBVCB.7031724208.NGUYEN DINH TIEN chuyen tien ung ho dong bao mien bac anh huong con bao so 3.CT tu 0281001764033 NGUYEN DINH TIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2715	14/09/2024 5389.45547		200.000	7.070.340.039	020097040509141311112024W4KZ0106 39.45547.131046.Vietcombank:10214706 98:NGUYEN HUU OANH ung ho bao lu
2716	14/09/2024 5218.58784		200.000	7.070.540.039	176037.140924.131236.Ung ho vung bi anh huong cua bao so 3 FT24258119479122
2717	14/09/2024 5390.75092		13.000.000	7.083.540.039	020097041509141324162024vUOQ65949 1.75092.132416.Tran Van Hung viet kieu Phap 1414-22 kp6 Dinh Hoa Binh Duong . ho tro dong bao bi hai do bao so 3
2718	14/09/2024 5388.79764		500.000	7.084.040.039	020097040509141326482024YQQQ0386 43.79764.132649.Vietcombank:10214706 98:Nguyen Tuan Cuong ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
2719	14/09/2024 5219.13841		500.000	7.084.540.039	493732.140924.133138.DUONG THANH HUNG Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3
2720	14/09/2024 5390.93879		1.000.000	7.085.540.039	020097040509141333042024K671049804 .93879.133304.Vietcombank:1021470698 :DO THI LIEU chuyen tien
2721	14/09/2024 5220.21213		100.000	7.085.640.039	172708.140924.133430.ZP242580172708 240914000358234 Truong Thanh Hong dung Zalopay chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2722	14/09/2024 5189.324		200.000	7.085.840.039	020097040509141335512024MAW5054 800.324.133551.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI THUY chuyen tien
2723	14/09/2024 5244.8039		100.000	7.085.940.039	MBVCB.7031911898.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0381000537667 DO QUANG MINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2724	14/09/2024 5242.8272		500.000	7.086.440.039	MBVCB.7031928425.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000382306 BUI THANH TRUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2725	14/09/2024 5189.7782		300.000	7.086.740.039	0200970422091413393320241MBE26144 8.7782.133934.NHAM NGOC TUYEN chuyen tien cuu tro thien tai mien Bac
2726	14/09/2024 5245.8604		3.000.000	7.089.740.039	MBVCB.7031932464.NGUYEN THIEN TAN chuyen tien ho tro dong bao con bao so 3.CT tu 0461000426147 NGUYEN THIEN TAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2727	14/09/2024 5212.47046		250.000	7.089.990.039	278101.140924.134328.PHAM THI MUOI chuyen FT24258296274079
2728	14/09/2024 5239.10369		1.600.000	7.091.590.039	MBVCB.7031999044. tap the bo phan DRYEL KIT CTY TNHH SX TM CATALYST VIET NAM HO TRO UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC.CT tu 0281000415729 NGUYEN QUOC DUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2729	14/09/2024 5017.68532		500.000	7.092.090.039	719316.140924.135058.DAU THI BICH HANG cuu tro bao so 3
2730	14/09/2024 5217.80125		1.500.000	7.093.590.039	556120.140924.135443.NGUYEN NGOC THANH BINH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2731	14/09/2024 5241.12941		500.000	7.094.090.039	MBVCB.7032082467.....CT tu 1037504449 NGUYEN TIEU HIEP toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2732	14/09/2024 5239.13378		200.000	7.094.290.039	MBVCB.7032090070.NGUYEN THI BACH TUYET chuyen tien.CT tu 1038200236 NGUYEN THI BACH TUYET toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2733	14/09/2024 5244.13394		200.000	7.094.490.039	MBVCB.7032085605.TRAN NGUYEN KHANH Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1045831383 TRAN NGUYEN KHANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2734	14/09/2024 5219.10694		500.000	7.094.990.039	352106.140924.140534.cua hang dien nuoc the anh ung ho dong bao bao lut FT24258905050564
2735	14/09/2024 5387.69445		2.000.000	7.096.990.039	020097041509141406352024TAq073350 5.69445.140635.tap the gv; nv MN Anh Binh Minh ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2736	14/09/2024 5214.28775		50.000	7.097.040.039	734364.140924.141135.NGUYEN LAM THOI chuyen khoan-140924-14:11:34 734364
2737	14/09/2024 5389.84418		20.000.000	7.117.040.039	0200970422091414125420247N0U27288 9.84418.141254.cty TNHH do go vinh gia ck ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2738	14/09/2024 5390.86941		1.000.000	7.118.040.039	020097042209141414042024K7QX30498 6.86941.141405.NGUYEN VAN HAN chuyen tien
2739	14/09/2024 5078.50166		300.000	7.118.340.039	MBVCB.7032205967.LE VAN HAI chuyen tien ung ho bao lu Mien Bac.CT tu 0181001076973 LE VAN HAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2740	14/09/2024 5239.16984		400.000	7.118.740.039	MBVCB.7032207912.BUI KHANH HUY chuyen tien uh dong bao lu lut.CT tu 0461000515722 BUI KHANH HUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2741	14/09/2024 5161.22234		30.000	7.118.770.039	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66808498640.20240914.66808498640-0 562046534 _NGUYEN PHAM MY QUYNH ung ho ng dan vung bao
2742	14/09/2024 5216.52603		3.000.000	7.121.770.039	744522.140924.142046.CTY CP TM SX CONG NGHIEP HUNG THINH- NHA MAY INOX ASIA DONG GOP-140924-14:19:41 744522
2743	14/09/2024 5240.19015		200.000	7.121.970.039	MBVCB.7032271045.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1018257623 HOANG DUC HOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2744	14/09/2024 5215.77169		3.920.000	7.125.890.039	685290.140924.142719.CDCS CTY TNHH DANG QUANG VINA HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2745	14/09/2024 5220.80598		500.000	7.126.390.039	922025.140924.142828.PHAM THI THU GIANG Chuyen tien ung ho bao lut cac tinh mien bac
2746	14/09/2024 5189.39696		500.000	7.126.890.039	020097042209141435292024M02J36049 3.39696.143505.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2747	14/09/2024 5244.22122		300.000	7.127.190.039	MBVCB.7032366776.VUONG THI THUC ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1038498292 VUONG THI THUC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2748	14/09/2024 5189.51156		5.000.000	7.132.190.039	020097041509141439522024uYwv79863 4.51156.143952.DOAN THI HIEN phuong vinh phu thuan an binh duong chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so
2749	14/09/2024 5215.20686		1.000.000	7.133.190.039	960507.140924.144055.LS PHAM VAN BAO DI AN BINH DUONG UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC
2750	14/09/2024 5217.27691		200.000	7.133.390.039	967082.140924.144305.LE KIM QUY ung ho khac phuc bao lu mien bac
2751	14/09/2024 5213.29384		11.500.000	7.144.890.039	966789.140924.144259.NGUYEN THI HIEN Tap the giao vien nhan vien NT LMG Thien Huong p TpK Tan Uyen.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2752	14/09/2024 5218.28782		1.000.000	7.145.890.039	968710.140924.144338.HOANG THI PHUONG YEN Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2753	14/09/2024 5220.31568		500.000	7.146.390.039	002679.140924.144418.Ho tro dong bao bi thiet gain do con bao so 3
2754	14/09/2024 5213.49203		500.000	7.146.890.039	750202.140924.144939.Huynh Van Hau chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
2755	14/09/2024 5241.24985		1.000.000	7.147.890.039	MBVCB.7032450583.TRAN VAN HOAN Vinh Phu Thuan an chuyen tien ung ho.CT tu 0081000905102 TRAN VAN HOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2756	14/09/2024 5017.58157		5.000.000	7.152.890.039	786207.140924.145328.CONG TY TNHH TAN PHUOC TINH BINH DUONG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 786207
2757	14/09/2024 5216.64811		200.000	7.153.090.039	789047.140924.145540.BUI THI GAM CHUYEN KHOAN-140924-14:54:31 789047

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2758	14/09/2024 5387.34015		1.000.000	7.154.090.039	0200970422091415103620244WW67630 70.34015.151012.NGO TRONG THUY chuyen tien ho tro dong bao thiet hai con bao so 3
2759	14/09/2024 5219.26048		100.000	7.154.190.039	618459.140924.151202.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2760	14/09/2024 5241.30781		500.000	7.154.690.039	MBVCB.7032633618.ung ho mien bac.CT tu 1016914700 TRUONG THI THU HA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2761	14/09/2024 5218.48998		200.000	7.154.890.039	643749.140924.151855.TRAN THI NGOC BICH ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
2762	14/09/2024 5189.60021		100.000	7.154.990.039	020097041509141519382024ofA888424. 60021.151938.QR - Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2763	14/09/2024 5390.65570		100.000	7.155.090.039	020097041509141521452024KYTW8934 72.65570.152145.TRAN THI YEN NHI chuyen tien
2764	14/09/2024 5389.83770		500.000	7.155.590.039	020097042209141528182024S2SV747931 .83770.152819.Vo Xuan Tung ung ho dong bao MB bao so 3
2765	14/09/2024 5390.98850		10.000.000	7.165.590.039	020097042209141533142024CG9H17439 0.98850.153315.cong ty Tnhh Mtv ong mat Hoa Viet ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2766	14/09/2024 5209.4366		500.000	7.166.090.039	700271.140924.153356.NGUYEN DINH THONG Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 .
2767	14/09/2024 5209.11688		1.000.000	7.167.090.039	707589.140924.153548.NGUYEN VAN QUOC Chuyen tien
2768	14/09/2024 5215.31091		2.000.000	7.169.090.039	730353.140924.154143.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2769	14/09/2024 5218.37843		200.000	7.169.290.039	779024.140924.154356.Vo Van Lap chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
2770	14/09/2024 5209.40547		100.000	7.169.390.039	738672.140924.154400.Le Nguyen chuyen tien
2771	14/09/2024 5213.42103		200.000	7.169.590.039	725596.140924.154439.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24258070402085
2772	14/09/2024 5389.37079		5.000.000	7.174.590.039	020097042209141545472024VE5F671196 .37079.154548.Buu Dien TP Ben Cat ho tro dong bao bi thiet gai do con bao so 3
2773	14/09/2024 5217.53462		1.000.000	7.175.590.039	248344.140924.154745.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2774	14/09/2024 5241.41508		50.000	7.175.640.039	MBVCB.7032957835.HO THI KIM NGAN chuyen tien.CT tu 9772821673 HO THI KIM NGAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2775	14/09/2024 5388.61331		300.000	7.175.940.039	020097042209141553432024ZNOX3066 48.61331.155344.nha tro thanh ngoc
2776	14/09/2024 5390.71795		500.000	7.176.440.039	0200970422091415571820243BQL21784 1.71795.155719.LS nguyen thai hoc ung ho dong bao mien bac bi thien tai nam 2024
2777	14/09/2024 5389.89573		1.000.000	7.177.440.039	0200970422091416025420249OQV16632 8.89573.160255.NGUYEN TRUONG GIANG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2778	14/09/2024 5219.16102		5.000.000	7.182.440.039	666597.140924.160432.Hai Be Minh Quan Minh Tram UH dong bao MB
2779	14/09/2024 5245.45459		2.000.000	7.184.440.039	MBVCB.7033093298.NGUYEN THANH DUOC chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3..CT tu 1012424642 NGUYEN THANH DUOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2780	14/09/2024 5217.39189		100.000	7.184.540.039	838326.140924.161041.TRAN THI KIM NGUYEN ung ho bao so 3 FT24258131630852
2781	14/09/2024 5241.47519		3.000.000	7.187.540.039	MBVCB.7033168477.CONG TY COSY HOME 168 ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000535563 NGUYEN THI THANH HUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2782	14/09/2024 5209.43975		1.000.000	7.188.540.039	852376.140924.161202.VU THE DUNG Chuyen tien
2783	14/09/2024 5239.48848		200.000	7.188.740.039	MBVCB.7033211027.Do Duy Tung chuyen tien.CT tu 1034792537 NGUYEN THI LOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2784	14/09/2024 5218.65984		500.000	7.189.240.039	875965.140924.161731.nguyen khac su so nha 49.1
2785	14/09/2024 5214.82824		500.000	7.189.740.039	911944.140924.162309.NHA TRO BUI DUC THO 20/8 TO 7 , KP BINH GIAO UNG HO CON BAO SO 3-140924-16:22:00 911944
2786	14/09/2024 5056.73802		10.000.000	7.199.740.039	IBVCB.1409240850095001.CONG TY TNHH LOGISITCS VAN LOC PHAT HO TRO DONG BAO THIET HAI DO BAO SO 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2787	14/09/2024 5017.92355		6.000.000	7.205.740.039	319629.140924.162426.IBFT Lop mam non Doc Lap Truc Dao-Hoa Loi-TP Ben Cat -Binh Duong-Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2788	14/09/2024 5212.95618		500.000	7.206.240.039	855257.140924.162508.nha tro thanh Nga to 11 , ap cau sat , lai hung. ung ho lu lut
2789	14/09/2024 5216.1528		200.000	7.206.440.039	914374.140924.162635.DO LE KIM NGAN Gop 1 phan nho chung tay ho tro Mien Bac
2790	14/09/2024 5239.52615		400.000	7.206.840.039	MBVCB.7033325822.Ha Van Thong to 6 ap Ba Phai Long Nguyen ,ung ho nhan dan bii thien tai.CT tu 1037403514 LE DUC THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2791	14/09/2024 5214.50669		200.000	7.207.040.039	970459.140924.163915.NGUYEN THI THUY NGA BVPHCN tinh Binh Duong chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2792	14/09/2024 5244.59568		200.000	7.207.240.039	MBVCB.7033549748.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000512878 BACH THI TUYET MAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2793	14/09/2024 5220.2498		500.000	7.207.740.039	898076.140924.165134.Ns Nguyen Du ung ho dong bao gap lu lut
2794	14/09/2024 5242.64734		1.000.000	7.208.740.039	MBVCB.7033711450.NGUYEN THI CHINH chuyen tien.CT tu 1033476496 NGUYEN THI CHINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2795	14/09/2024 5387.173		200.000	7.208.940.039	0200970405091417052620248YGB00335 8.173.170526.Vietcombank:1021470698: ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
2796	14/09/2024 5209.93052		10.000	7.208.950.039	686710.140924.171306.Tri Dai chuyen tien
2797	14/09/2024 5209.27549		300.000	7.209.250.039	437960.140924.172138.IBFT TRAN P. THAO .TT DAU TIENG
2798	14/09/2024 5387.67382		5.000.000	7.214.250.039	020097042209141723342024UNF261587 9.67382.172310.Luat su Vu Van Ba ho tro dong bao mien bac bi thiet hai do con bao so 3 gay ra.
2799	14/09/2024 5017.36465		500.000	7.214.750.039	741506.140924.172341.VU QUANG VINH Chuyen tien ung ho lu lut con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2800	14/09/2024 5017.37441		1.000.000	7.215.750.039	740797.140924.172339.HOANG PHU so nha 7a8 kp dong an 3, binh hoa, thuan an, bd ung ho dong bao phia Bac bi thien tai.
2801	14/09/2024 5078.20760		200.000	7.215.950.039	MBVCB.7033997153.ung ho mien trung .CT tu 9984370089 LE THI CAM HA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2802	14/09/2024 5209.54042		500.000	7.216.450.039	019101.140924.172747.Nguyen kim Quy sn 2b,27 kp binh duc3 ung ho dong bao lu lut
2803	14/09/2024 5078.20899		100.000	7.216.550.039	MBVCB.7034000350.ngoc anh chuyen may xuong 4.CT tu 0281002005167 VUONG LAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2804	14/09/2024 5245.73710		50.000	7.216.600.039	MBVCB.7033994238.thao nguyen chuyen may xuong 4.CT tu 0281002005167 VUONG LAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2805	14/09/2024 5388.89520		3.000.000	7.219.600.039	020097042209141729192024L0JF245077. 89520.172920.chau Hoang Duy Vinh hs lop 7A3 truong THCS Tran Binh Trong Tan An TDM BD ung ho dong bao mien bac bi lu lut
2806	14/09/2024 5239.74142		50.000	7.219.650.039	MBVCB.7034026567.vo huyen trang chuyen may xuong 4.CT tu 0281002005167 VUONG LAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2807	14/09/2024 5189.95705		500.000	7.220.150.039	020097042209141731072024IVRH75024 7.95705.173108.Pham Hung Uoc chuyen tien ung ho ba con vung lu 421 Dong An 3 Binh Hoa Thuan An Binh Duong
2808	14/09/2024 5388.97878		3.000.000	7.223.150.039	0200970422091417313820246WQ830827 9.97878.173115.chau Hoang Thao Vy hs lop 2.2 truong Tieu hoc Tan An Tan An TDM BD ung ho dong bao lu lut mien bac
2809	14/09/2024 5388.5871		300.000	7.223.450.039	020097042209141733392024EGTJ735035 .5871.173316.NGUYEN THI NGOC PHO chuyen tien
2810	14/09/2024 5241.76719		500.000	7.223.950.039	MBVCB.7034106590.NGUYEN VAN VE chuyen tienUNG HO BAO LUT MIEN BAC.CT tu 0841000088338 NGUYEN VAN VE toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2811	14/09/2024 5387.33913		200.000	7.224.150.039	0200970422091417410320240E2B813496 .33913.174054.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2812	14/09/2024 5219.10501		200.000	7.224.350.039	286331.140924.174141.NGUYEN VAN VINH chuyen khoan cuu tro dong bao lu lut tay bac FT24258223116268
2813	14/09/2024 5219.24385		2.000.000	7.226.350.039	043971.140924.174452.NGUYEN MINH SON chuyen khoan ho tro dong bao bij thiet hai qua con bao so 3
2814	14/09/2024 5212.29665		200.000	7.226.550.039	667374.140924.174608.TRAN THI HONG chuyen tien ung ho dong bao mien bac bi lu lut
2815	14/09/2024 5387.62673		200.000	7.226.750.039	020097040509141748222024VVG506236 0.62673.174822.Vietcombank:102147069 8:28B3 duong D2 phuong An phu ung ho
2816	14/09/2024 5389.75961		81.795.000	7.308.545.039	020097041509141752032024sEZV45136 0.75961.175203.TA THI THUY AN Chuyen tienTap The can bo cong nhan Cty TNHH RightRich VN Ho tro dong bao BTH do bao
2817	14/09/2024 5189.78499		100.000	7.308.645.039	020097041509141752472024qT7g453903 .78499.175247.ho tro dong bao lu lut
2818	14/09/2024 5244.82989		1.000.000	7.309.645.039	MBVCB.7034307621.VUONG LAP HUNG chuyen tien ung ho bao lut mien bac.CT tu 1029431152 VUONG LAP HUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2819	14/09/2024 5243.84544		200.000	7.309.845.039	MBVCB.7034350078.HUYNH THE VAN chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0371000426732 HUYNH THE VAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2820	14/09/2024 5212.4236		3.000.000	7.312.845.039	530692.140924.180422.IBFT vua tom ca song-tran ba my ho tro dong bao thiet hai do bao so ba
2821	14/09/2024 5390.36685		500.000	7.313.345.039	020097042209141809052024ML5B23258 6.36685.180906.TRAN MANH CU chuyen tien
2822	14/09/2024 5239.88956		100.000	7.313.445.039	MBVCB.7034507468.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1015243954 HOANG THU HIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2823	14/09/2024 5240.89345		100.000	7.313.545.039	MBVCB.7034525553.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000434058 CAM NGOC THACH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2824	14/09/2024 5241.90024		200.000	7.313.745.039	MBVCB.7034545724.TRAN THI THIEN ck Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1045067139 TRAN THI THIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2825	14/09/2024 5220.53441		500.000	7.314.245.039	565104.140924.181615.DOAN VAN DAN Chuyen tien
2826	14/09/2024 5390.63371		200.000	7.314.445.039	020097041509141816552024HnQv53611 5.63371.181655.NGUYEN THI BICH LIEN chuyen tien
2827	14/09/2024 5078.42644		3.000.000	7.317.445.039	MBVCB.7034590441.PHAM THU HANG (p lai thieu) ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 9983875079 PHAM THU HANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2828	14/09/2024 5243.91736		19.000.000	7.336.445.039	MBVCB.7034602398.Nhom hoi vien san Pickleball Saigon park ho tro dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 9936227878 DO THI HOANG OANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2829	14/09/2024 5388.77127		500.000	7.336.945.039	020097040509141820482024U6CJ076389 .77127.182048.Vietcombank:1021470698 :GIA DNH ONG PHAN VAN NAM TRAN THI SI ho tro dong bao thiet hai bao so 3
2830	14/09/2024 5017.81444		2.000.000	7.338.945.039	601044.140924.182345.MAI THI THUAN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2831	14/09/2024 5387.94379		200.000	7.339.145.039	02009704220914182623202428PE141204 .94379.182600.THAI HUY LINH chuyen tien ung ho bao lut
2832	14/09/2024 5240.93721		50.000	7.339.195.039	MBVCB.7034670960.LAM THI BE CUNG chuyen tien.CT tu 1565957241 LAM THI BE CUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2833	14/09/2024 5209.21458		5.000.000	7.344.195.039	592538.140924.183418.IBFT ung ho dong bao .lu lut con bao so 3
2834	14/09/2024 5387.28080		555.000	7.344.750.039	020097041509141836152024jb4E597379. 28080.183606.LUONG THIEN PHUONG Chuyen tien
2835	14/09/2024 5245.97934		300.000	7.345.050.039	MBVCB.7034815511.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000373163 NGUYEN VO THANH TUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2836	14/09/2024 5387.56085		500.000	7.345.550.039	0200970422091418442020242WYS54289 6.56085.184422.Ung ho mien Bac yeu thuong
2837	14/09/2024 5242.99745		1.000.000	7.346.550.039	MBVCB.7034877620.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000041482 LU THI KIM HIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2838	14/09/2024 5017.76164		200.000	7.346.750.039	035679.140924.184732.Trinh Dinh Bong to 7 ung ho dong bao mien bac thiet hai do bao so 3
2839	14/09/2024 5212.78578		3.760.000	7.350.510.039	677536.140924.184802.Truong mam non Bong Hoa Nho kp Dong An 3Phuong Binh Hoa Thuan An Binh Duong
2840	14/09/2024 5216.86032		100.000	7.350.610.039	098060.140924.185010.PHAM LUONG chuyen tien den BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG - 1021470698
2841	14/09/2024 5390.84385		200.000	7.350.810.039	020097042209141853002024RTVM2998 38.84385.185301.Phu huynh be Nguyen ngoc Tam Nhu lop Choi 4 trung mam non Thuan giao phuong thuan giao thuan anBinh Duong
2842	14/09/2024 5388.84559		200.000	7.351.010.039	020097040509141853072024SBHU08542 6.84559.185307.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN VAN HAI chuyen tien ung ho bao so 3
2843	14/09/2024 5239.2749		500.000	7.351.510.039	MBVCB.7034977620.Nguyen Xuan Tao - Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000344178 PHAM THI NGOC HOA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2844	14/09/2024 5239.3700		2.730.000	7.354.240.039	MBVCB.7034994078.TAP THE BO PHAN MAY CTY CATALYST VIET NAM QUYEN GOP HO TRO DONG BAO PHIA BAC KHAC PHUC SAU BAO LU.CT tu 1049005131 TRUONG CONG THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2845	14/09/2024 5189.94854		1.000.000	7.355.240.039	0200970405091418561220244EYO09538 0.94854.185612.Vietcombank:102147069 8:Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2846	14/09/2024 5388.96465		2.000.000	7.357.240.039	020097041509141856342024dYqe663148 .96465.185609.NGUYEN VAN KHUE Chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2847	14/09/2024 5244.3985		141.475	7.357.381.514	MBVCB.7035010257.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 3336035029 LAI ANH TUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2848	14/09/2024 5215.17832		500.000	7.357.881.514	761538.140924.185810.DAO THI SAU Chuyen tien ung ho dong bao bao lut
2849	14/09/2024 5243.5386		500.000	7.358.381.514	MBVCB.7035058597.HO TRAN CONG PHUNG UNG HO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 0281000414096 TRAN THI THU HIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2850	14/09/2024 5388.12099		200.000	7.358.581.514	020097040509141901212024QIU1011640 .12099.190121.Vietcombank:1021470698 :LE THI THU chuyen tien ung ho dong bao mien bac
2851	14/09/2024 5214.45098		200.000	7.358.781.514	157273.140924.190537.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-140924-19:05:33 157273
2852	14/09/2024 5243.6779		3.000.000	7.361.781.514	MBVCB.7035106290.ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3.CT tu 0401000154148 TRAN NHOC KIU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2853	14/09/2024 5214.62348		200.000	7.361.981.514	163782.140924.191124.PHAM THI BICH LOAN UNG HO CUU TRO LU LUT MIEN BAC-140924-19:10:09 163782
2854	14/09/2024 5244.9015		200.000	7.362.181.514	MBVCB.7035176187.NGUYEN THI THU HUONG 25D6/8b Dong an 3, Binh hoa, chuyen tienDDDD.CT tu 1028051724 NGUYEN THI THU HUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2855	14/09/2024 5388.55195		400.000	7.362.581.514	020097040509141915242024J4RO055285 .55195.191514.Vietcombank:1021470698 :LE VAN HONG chuyen tien
2856	14/09/2024 5017.85848		500.000	7.363.081.514	699890.140924.191644.DINH THI BUOI ung ho dong bao bi lu lut mien bac, ma GD 249903581
2857	14/09/2024 5078.65578		1.000.000	7.364.081.514	MBVCB.7035228486.PHAM BINH CO TRONG chuyen tien cuu tro.CT tu 0281000522357 PHAM BINH CO TRONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2858	14/09/2024 5212.92494		500.000	7.364.581.514	847144.140924.191811.LE THANH THUY Chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2859	14/09/2024 5078.66271		5.000.000	7.369.581.514	MBVCB.7035240912.Vo Tran Da Thao ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1015044709 TRAN THI THI AM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2860	14/09/2024 5216.16288		500.000	7.370.081.514	789292.140924.192451.NGUYEN DINH BEN chuyen to 14A dong an3 FT24258874675570
2861	14/09/2024 5239.13023		200.000	7.370.281.514	MBVCB.7035311791.Pham Thi Lua KP3 Phu tho ho tro mien bac.CT tu 1033476496 NGUYEN THI CHINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2862	14/09/2024 5212.20400		200.000	7.370.481.514	878710.140924.192548.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2863	14/09/2024 5213.23938		1.000.000	7.371.481.514	884612.140924.192708.lo van thuan 119 kp dong an 3 ung ho dong bao khac phuc con bao so 3
2864	14/09/2024 5388.6438		300.000	7.371.781.514	020097041509141932012024Um3476656 6.6438.193201.NGO THI HUE chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2865	14/09/2024 5215.48451		200.000	7.371.981.514	814076.140924.193330.DAO THANH DUOC CHUYEN KHOAN BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2866	14/09/2024 5388.12610		300.000	7.372.281.514	020097040509141934082024WUHS0116 85.12610.193409.Vietcombank:10214706 98:NGO VAN TO chuyen tien
2867	14/09/2024 5214.52485		100.000	7.372.381.514	917336.140924.193442.ung ho cuu tro lu lut
2868	14/09/2024 5078.73518		200.000	7.372.581.514	MBVCB.7035431804.NGUYEN HUU KHOI chuyen tien.CT tu 1033968230 NGUYEN HUU KHOI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2869	14/09/2024 5244.18866		300.000	7.372.881.514	MBVCB.7035509269.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000384220 DOAN VAN NHAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2870	14/09/2024 5212.88036		300.000	7.373.181.514	958714.140924.194449.PHAN THI NGOC HOA Chuyen tien
2871	14/09/2024 5213.95224		500.000	7.373.681.514	884010.140924.194703.Pham Thi Nguyen ung ho con bao so 3 FT24260510172801
2872	14/09/2024 5387.73555		500.000	7.374.181.514	0200970422091419541220245M9K22617 4.73555.195413.TRUONG VAN DUONG chuyen tien cuu tro dong bao con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2873	14/09/2024 5214.26615		1.000.000	7.375.181.514	621831.140924.195609.Nguyen xuan Thoan chuyen tien
2874	14/09/2024 5239.23451		500.000	7.375.681.514	MBVCB.7035658585.VU VAN TIEN chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 9982395115 VU VAN TIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2875	14/09/2024 5390.91815		500.000	7.376.181.514	020097040509142000392024R0KW0904 24.91815.200015.Vietcombank:1021470698:NGUYEN THI BICH chuyen tien
2876	14/09/2024 5216.44125		500.000	7.376.681.514	771837.140924.200120.IBFT NGUYEN MINH TRUNG chuyen tien
2877	14/09/2024 5209.52431		100.000	7.376.781.514	775731.140924.200343.IBFT BUI THI THAM xuong may 4
2878	14/09/2024 5213.59882		500.000	7.377.281.514	598084.140924.200604.NGO THI KIM HIEU Chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2879	14/09/2024 5209.63409		1.000.000	7.378.281.514	598779.140924.200638.Vu Ba Uy 44.1.14 Dong An 3 Chuyen tien ung ho bao so 3
2880	14/09/2024 5216.63790		500.000	7.378.781.514	602407.140924.200707.PHAM TIEN BINH Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2881	14/09/2024 5017.67728		20.000.000	7.398.781.514	240695.140924.200828.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-140924-20:08:28 240695
2882	14/09/2024 5214.84124		1.000.000	7.399.781.514	689201.140924.201301.Gia dinh ong Le Dinh Giang ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2883	14/09/2024 5215.91526		100.000	7.399.881.514	796884.140924.201506.IBFT Nguyen Mai Vy - lop 8.4
2884	14/09/2024 5209.94698		500.000	7.400.381.514	638610.140924.201604.NGUYEN THI XINH Chuyen tien
2885	14/09/2024 5244.28267		500.000	7.400.881.514	MBVCB.7035821145.PHAM THI HIEN chuyen tien.CT tu 0411001010870 PHAM THI HIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2886	14/09/2024 5389.42667		200.000	7.401.081.514	0200970405091420175220247IS6040823.42667.201752.Vietcombank:1021470698: ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3
2887	14/09/2024 5243.29405		500.000	7.401.581.514	MBVCB.7035858917.LAI VAN CHI chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0251001798096 LAI VAN CHI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2888	14/09/2024 5218.25237		200.000	7.401.781.514	261216.140924.202510.CUU TRO-140924-20:25:10 261216
2889	14/09/2024 5245.31915		200.000	7.401.981.514	MBVCB.7035938854.UH dong bao mien bac khac phuc anh huong bao YaGi so 3.CT tu 0281000517663 TA THI HUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2890	14/09/2024 5017.67019		1.000.000	7.402.981.514	723849.140924.203701.CHAU QUOC TRUNG ung ho cuu tro dong bao
2891	14/09/2024 5243.34670		300.000	7.403.281.514	MBVCB.7036036870.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000519257 DO THI THANH PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2892	14/09/2024 5213.71188		4.000.000	7.407.281.514	728969.140924.203816.gia dinh LyCoca ho tro dong bao mien Bac
2893	14/09/2024 5219.82072		1.000.000	7.408.281.514	743151.140924.204141.GD TRICH LAN dong gop
2894	14/09/2024 5216.83414		1.000.000	7.409.281.514	744508.140924.204217.TRAN THI DUYEN Chuyen tien ho tro dong bao mien bac bi bao lut.
2895	14/09/2024 5213.12601		200.000	7.409.481.514	860349.140924.205122.IBFT Tran Thi Ngoc Ha- Binh Thuan 2-Thuan Giao TA BD
2896	14/09/2024 5215.53248		100.000	7.409.581.514	828045.140924.210350.con Thao Anh lop 4.5 Ngo Quyen Dau Tieng u.h bao lut bang tien khen thuong cua con.cau mong moi ng binh an
2897	14/09/2024 5243.42653		100.000	7.409.681.514	MBVCB.7036295022.NGUYEN THI THU DINH chuyen tien.CT tu 0461000409905 NGUYEN THI THU DINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2898	14/09/2024 5213.62252		200.000	7.409.881.514	215185.140924.210653.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 FT24260120897840
2899	14/09/2024 5209.64524		500.000	7.410.381.514	260025.140924.210726.TRUONG THANH XUAN CHUYEN KHOAN BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2900	14/09/2024 5189.84920		100.000	7.410.481.514	020097042209142108122024BJV2174519 .84920.210813.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2901	14/09/2024 5216.78233		200.000	7.410.681.514	856474.140924.211147.DUONG THI HUONG TRA Chuyen tien ung ho thien tai mien Bac
2902	14/09/2024 5388.95334		500.000	7.411.181.514	020097040509142112082024CISW08924 6.95334.211143.Vietcombank:102147069 8:TRUONG THI KIEU TRANG chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2903	14/09/2024 5189.917		500.000	7.411.681.514	020097041509142114132024rqYU145402 .917.211413.NGUYEN VAN SO ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2904	14/09/2024 5189.2503		100.000	7.411.781.514	020097042209142114412024L3GZ16246 1.2503.211442.NGUYEN THI TIN chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2905	14/09/2024 5240.45305		2.000.000	7.413.781.514	MBVCB.7036397006.GV ,NV Mam non Be Tho ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0461000529032 VO THI TAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2906	14/09/2024 5241.45317		100.000	7.413.881.514	MBVCB.7036396805.LE THI HUNG chuyen tien ung ho lu lut mienf bac .CT tu 1034190423 LE THI HUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2907	14/09/2024 5389.22182		500.000	7.414.381.514	020097042209142122162024NDB164820 7.22182.212218.Nga Baa chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3
2908	14/09/2024 5217.40798		200.000	7.414.581.514	932100.140924.213326.LIEL ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2909	14/09/2024 5389.61222		100.000	7.414.681.514	020097040509142137532024JX8N04793 9.61222.213753.Vietcombank:102147069 8:BUI VAN DUC chuyen tien ung ho lu lut mien bac
2910	14/09/2024 5239.50923		200.000	7.414.881.514	MBVCB.7036576769.NGUYEN TAN TAI chuyen tien.CT tu 1045947909 NGUYEN TAN TAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2911	14/09/2024 5189.64939		3.000.000	7.417.881.514	020097042209142139332024SSTP46824 3.64939.213934.Cac be MN IQ MANG NON TAN UYEN BINH DUONG gui toi dong bao MIEN BAC hang ngan cai omho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 a
2912	14/09/2024 5241.51720		200.000	7.418.081.514	MBVCB.7036601106.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000376461 HUYNH MONG TUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2913	14/09/2024 5240.53186		595.166	7.418.676.680	MBVCB.7036654283.NGUYEN THANH DIEM chuyen tien.CT tu 9978377130 NGUYEN THANH DIEM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2914	14/09/2024 5390.84874		1.000.000	7.419.676.680	020097041509142148132024uc4G222361 .84874.214813.QR - TRINH VAN NAM UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
2915	14/09/2024 5209.77062		500.000	7.420.176.680	943683.140924.214848.IBFT Ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
2916	14/09/2024 5017.83870		1.000.000	7.421.176.680	991372.140924.215128.DUONG VAN HAI Chuyen tien ung ho.
2917	14/09/2024 5390.97603		300.000	7.421.476.680	020097040509142153442024IRUR07919 1.97603.215334.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI THU HA chuyen tien ho tro dong bao mien bac
2918	14/09/2024 5189.98633		500.000	7.421.976.680	020097040509142154072024P9N3079872 .98633.215407.Vietcombank:1021470698 :ung ho cuu tro dong bao sau con bao so 3
2919	14/09/2024 5387.10081		307.777	7.422.284.457	020097042209142159162024LGG13213 3.10081.215917.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2920	14/09/2024 5389.19321		500.000	7.422.784.457	020097041509142203242024vYuW2525 00.19321.220324.NT_LMG Be Yeu Tan Phuoc Khanh ung ho khac phuc bao so 3
2921	14/09/2024 5243.58225		500.000	7.423.284.457	MBVCB.7036827323.DAO THI THU SUONG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1071000573415 DAO THI THU SUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2922	14/09/2024 5215.43374		500.000	7.423.784.457	458879.140924.221648.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 - Bau Bang FT24260160954104
2923	14/09/2024 5389.70270		1.000.000	7.424.784.457	020097042209142231072024DSW15573 57.70270.223043.NGUYEN THI KIM CUC ung ho dong bao Mien Bac bi anh huong sau con bao yagi so 3
2924	14/09/2024 5216.85421		500.000	7.425.284.457	084697.140924.223826.Tang Ngoc Tuyet Minh ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2925	14/09/2024 5215.92815		5.000.000	7.430.284.457	401164.140924.224333.TRAN QUANG DONG CHUYEN TIEN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-140924-22:43:33 401164
2926	15/09/2024 5243.63613		300.000	7.430.584.457	MBVCB.7037007416.PHAM HAI NAM ung ho dong bao bao lut mien bac .CT tu 0381000583392 PHAM HAI NAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2927	15/09/2024 5220.97563		500.000	7.431.084.457	403050.140924.224725.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-140924-22:46:19 403050
2928	15/09/2024 5388.8113		100.000	7.431.184.457	020097041509142258252024ocM133194 8.8113.225825.LUONG THI HAI Chuyen tien ung ho con bao so 3
2929	15/09/2024 5387.25794		1.000.000	7.432.184.457	020097040509142314402024W79907397 7.25794.231440.Vietcombank:102147069 8:GIA DINH TAM NGHIA 52 Le Thi Trung Phu Loi TDM kinh chuc dong bao cac tinh mien Bac som vuot qua kho khan on dinh cuoc song
2930	15/09/2024 5245.68001		200.000	7.432.384.457	MBVCB.7037176571.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1027275633 THACH THI NHAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2931	15/09/2024 5243.68455		500.000	7.432.884.457	MBVCB.7037195516.PHAM QUOC THUY KHANH chuyen tien.CT tu 1018611246 PHAM QUOC THUY KHANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2932	15/09/2024 5241.75476		200.000	7.433.084.457	MBVCB.7037461043.PHAN VAN TUAN chuyen tien.CT tu 7777555512 PHAN VAN TUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2933	15/09/2024 5218.8695		200.000	7.433.284.457	094686.150924.041745.IBFT Lsu Phuoc ho tro ba con vung bao
2934	15/09/2024 5219.12413		50.000	7.433.334.457	877771.150924.043132.TRAN THI GUONG Chuyen tien ho tro vung lu
2935	15/09/2024 5220.20485		500.000	7.433.834.457	514790.150924.050756.HO ANH DUNG UNG HO DONG BAO BI THIET TAI DO CON BAO SO 3-150924-05:06:41 514790
2936	15/09/2024 5387.91530		2.000.000	7.435.834.457	020097041509150624142024ZatT485792 .91530.062404.QR - PHAM QUOC THANG chuyen tien
2937	15/09/2024 5387.17163		1.000.000	7.436.834.457	020097042209150653022024NQYV38723 5.17163.065253.le van son ung ho bao lu cac tinh phia bac
2938	15/09/2024 5390.28386		2.000.000	7.438.834.457	0200970405091507033620240RG6035091 .28386.070336.Vietcombank:1021470698 :Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2939	15/09/2024 5212.95703		1.000.000	7.439.834.457	985528.150924.070344.DUONG DANH THUY Chuyen tien ung ho dong bao lu lut

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2940	15/09/2024 5017.833		200.000	7.440.034.457	991542.150924.070717.LE NGOC YEN Chuyen tien ung ho dong bao mien bac mong vuot qua con bao so 3.
2941	15/09/2024 5217.6682		10.000.000	7.450.034.457	156857.150924.071210.IBFT C ty TNHH mtv xay dung dv huu loi chuyen tien ung ho ba con bi thien tai con bao so 3
2942	15/09/2024 5189.43517		500.000	7.450.534.457	020097042209150715452024EBMR6580 12.43517.071546.DOAN CONG HUE so nha 69211 kp Dong An 3 Binh Hoa TA BD chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
2943	15/09/2024 5387.64721		500.000	7.451.034.457	020097040509150730582024FNOX09099 9.64721.073048.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI HONG THUY chuyen tien ung ho dong bao mien Bac do chiu anh huong bao yagi
2944	15/09/2024 5189.71275		200.000	7.451.234.457	020097040509150735052024XAXM0003 32.71275.073505.Vietcombank:10214706 98:VO TIET NHI chuyen tien
2945	15/09/2024 5240.90561		500.000	7.451.734.457	MBVCB.7038014955.CAO DINH KIM to 15a dong an 3 ung ho bao lut.CT tu 1038121053 BUI THI THU CUC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2946	15/09/2024 5209.52497		500.000	7.452.234.457	564318.150924.073958.DONG QUANG NHU UNG HO DONG BAO MIEN BAC-150924-07:39:58 564318
2947	15/09/2024 5387.78695		500.000	7.452.734.457	020097042209150740472024KBOT16820 8.78695.074048.PHUNG VAN THUY chuyen ung ho dong bao bao lut
2948	15/09/2024 5189.78744		500.000	7.453.234.457	020097040509150740532024DVH301357 5.78744.074028.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI HAI YEN chuyen tien cuu cho lu lut
2949	15/09/2024 5389.91628		500.000	7.453.734.457	020097040509150748012024EX8K03108 8.91628.074801.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN DANH TAI chuyen tien
2950	15/09/2024 5242.93223		20.000.000	7.473.734.457	MBVCB.7038112736.HOANG DO DOC chuyen tien.CT tu 0281000160942 HOANG DO DOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2951	15/09/2024 5017.79890		300.000	7.474.034.457	255526.150924.075515.Vu Quoc Viet ck ung ho dong bao bao lut con bao so 3.
2952	15/09/2024 5239.94414		500.000	7.474.534.457	MBVCB.7038161496.LE VAN THOI chuyen tien ung ho thien tai con bao so 3 .CT tu 1039404905 LE VAN THOI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2953	15/09/2024 5390.6771		300.000	7.474.834.457	020097042209150758452024ITPI740369.6771.075846.BUI THI LINH chuyen tien
2954	15/09/2024 5017.87737		500.000	7.475.334.457	886528.150924.075831.HOANG VAN DAT Chuyen tien
2955	15/09/2024 5219.97190		200.000	7.475.534.457	213672.150924.080319.IBFT ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2956	15/09/2024 5212.10641		500.000	7.476.034.457	051003.150924.080947.DO DINH CANH ung ho bao so 3 FT24260042980887
2957	15/09/2024 5243.98007		600.000	7.476.634.457	MBVCB.7038292056.Tran Thi Hoai Linh, Cao Thi Hong ung ho dong bao bi thiet hai bao lut.CT tu 0381002564027 BUI ANH PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2958	15/09/2024 5213.28050		200.000	7.476.834.457	029411.150924.081704.ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3 baubang
2959	15/09/2024 5216.29019		500.000	7.477.334.457	074616.150924.081754.VO DINH PHUC chuyen vo dinh phuc 2a36 ung ho FT24260000355031
2960	15/09/2024 5240.98264		1.000.000	7.478.334.457	MBVCB.7038303246.NGUYEN VAN NGOC chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000384554 VO NGOC LINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2961	15/09/2024 5215.39079		500.000	7.478.834.457	594611.150924.082200.NGUYEN THU BINH UNG HO DONG BAO BI LU LUT-150924-08:21:59 594611
2962	15/09/2024 5219.40782		500.000	7.479.334.457	241298.150924.082309.IBFT tran van minh chuyen tien ung ho ba con mien bac con bao so 3 2024
2963	15/09/2024 5241.99435		500.000	7.479.834.457	MBVCB.7038351728.NGUYEN THIEN DAI chuyen tien ung ho dong bao chiu thiet hai do bao so 3 - Yagi.CT tu 0461000610009 NGUYEN THIEN DAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2964	15/09/2024 5216.44825		500.000	7.480.334.457	758988.150924.082440.ho tro dong bao bi thiet hai do co bao so 3
2965	15/09/2024 5215.62271		50.000.000	7.530.334.457	184520.150924.083146.Cong ty CP Dai Thien Truong ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2966	15/09/2024 5244.2770		500.000	7.530.834.457	MBVCB.7038468968.PHAM VAN HUAN chuyen tien.CT tu 1033937752 PHAM VAN HUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2967	15/09/2024 5216.81409		1.000.000	7.531.834.457	141878.150924.083931.Vu Thi Ha ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24260948724106
2968	15/09/2024 5213.81504		300.000	7.532.134.457	812195.150924.083930.TRAN THI HUE Chuyen tien ung ho ba con vung bao lu yagi
2969	15/09/2024 5217.84208		500.000	7.532.634.457	815577.150924.084025.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2970	15/09/2024 5216.87674		500.000	7.533.134.457	612057.150924.084203.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-150924-08:41:58 612057
2971	15/09/2024 5220.98828		1.000.000	7.534.134.457	271151.150924.084618.THANH PHUONG UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC
2972	15/09/2024 5217.13284		500.000	7.534.634.457	852618.150924.085037.TRAN XUAN HUONG Chuyen tien
2973	15/09/2024 5387.14368		500.000	7.535.134.457	0200970422091508523620242A0S43960 1.14368.085236.VU THI THU HA chuyen tien ung ho dong bao bao lu so 3
2974	15/09/2024 5078.88929		200.000	7.535.334.457	MBVCB.7038608363.NGUYEN THI HUAN ho tro dong bao thiet hai bao so 3 - Long Nguyen.CT tu 0841000073859 BACH THI KIM CHI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2975	15/09/2024 5239.7760		100.000	7.535.434.457	MBVCB.7038644593.TRUONG THI HANH ung ho bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000384554 VO NGOC LINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2976	15/09/2024 5078.90897		200.000	7.535.634.457	MBVCB.7038670153.HUYNH DAC NGUYEN chuyen tien.CT tu 0281001398147 HUYNH DAC NGUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2977	15/09/2024 5390.48055		100.000	7.535.734.457	0200970422091509062120246VTL10539 1.48055.090622.BUI MINH NHUT chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3
2978	15/09/2024 5241.9751		500.000	7.536.234.457	MBVCB.7038729401.PHAN VAN NHO chuyen tien nha tro mai tuan anh ung ho mien bat do con bao so 3.CT tu 1025181233 PHAN VAN NHO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2979	15/09/2024 5219.58659		500.000	7.536.734.457	242456.150924.090754.Nguyen thanh hung ung ho mien bac FT24260631240969

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2980	15/09/2024 5219.68576		360.000	7.537.094.457	936312.150924.091108.DO VAN CUONG Chuyen tien ung ho dong bao mien bac
2981	15/09/2024 5213.81052		500.000	7.537.594.457	951884.150924.091457.Nguyen Thi Hong Phuong ung ho
2982	15/09/2024 5213.85437		500.000	7.538.094.457	646712.150924.091638.TAM LONG UNG HO DONG BAO VUNG LU-150924-09:16:39 646712
2983	15/09/2024 5161.3654		1.000.000	7.539.094.457	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66860067115.20240915.66860067115-0 342985339_Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
2984	15/09/2024 5189.91025		200.000	7.539.294.457	020097040509150923202024H7XQ09746 3.91025.092255.Vietcombank:102147069 8:TRAN CHI THANH chuyen tien ung ho bao lut so 3
2985	15/09/2024 5220.9430		500.000	7.539.794.457	990478.150924.092405.NGUYEN DUY LUC Chuyen tien
2986	15/09/2024 5388.97572		2.500.000	7.542.294.457	020097040509150926192024UPPB00743 5.97572.092619.Vietcombank:102147069 8:TruongMNSonCa tpBenCat ho tro dong bao thiet hai bao so 3
2987	15/09/2024 5217.24922		500.000	7.542.794.457	186795.150924.092937.LUU XUAN DO ccb Binh Dang Binh Hoa chuyen ung ho dong bao bao lu
2988	15/09/2024 5390.10615		1.000.000	7.543.794.457	020097040509150931182024NPL502412 1.10615.093118.Vietcombank:102147069 8:PHAM THI TU HA tpBenCat ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
2989	15/09/2024 5209.38882		12.000.000	7.555.794.457	169552.150924.093356.Chi Bo KP 9, Chanh Nghia, TDM Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2990	15/09/2024 5213.46924		200.000	7.555.994.457	147343.150924.093627.ISL202409150936 20987-LE THI HONG THU chuyen tien Phuong Thao ho tro dong bao bi thiet hai
2991	15/09/2024 5216.58390		1.000.000	7.556.994.457	367252.150924.093952.IBFT ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2992	15/09/2024 5078.6705		150.000	7.557.144.457	MBVCB.7039119539.VO VAN BONG-CUU CHIEN BINH P. HUNG DINH UNG HO CUU TRO.CT tu 0071004290803 NGO TUAN KIET toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2993	15/09/2024 5217.7975		200.000	7.557.344.457	676527.150924.095439.Thu Nguyet ung ho mien bac do thiet hai cua bao
2994	15/09/2024 5209.18431		1.000.000	7.558.344.457	685516.150924.095647.NGUYEN VAN THANH Chuyen tien ung ho bao luc so3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
2995	15/09/2024 5239.23600		1.000.000	7.559.344.457	MBVCB.7039226699.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 3949727374 LE THANH TAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
2996	15/09/2024 5220.25333		500.000	7.559.844.457	357898.150924.095925.TRAN THI KHUYEN chuyen tien den BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG - 1021470698
2997	15/09/2024 5389.5177		4.000.000	7.563.844.457	020097040509151004092024L0AT03780 5.5177.100409.Vietcombank:1021470698 :VO THI CHAU chuyen tiencuu tro con bao so 3
2998	15/09/2024 5219.42365		200.000	7.564.044.457	718648.150924.100414.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
2999	15/09/2024 5241.25366		1.000.000	7.565.044.457	MBVCB.7039293647.Nguyen Phuoc Long ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000619048 NGUYEN PHUOC LONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3000	15/09/2024 5243.26237		200.000	7.565.244.457	MBVCB.7039320378.TRAN VAN BA ung ho dong bao vung lu.CT tu 0281000414200 TRAN VAN BA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3001	15/09/2024 5212.57826		10.000.000	7.575.244.457	654104.150924.100841.CTY TNHH MTV GACH TUYNEL HIEP HUNG VINH HOA PHU GIAO BINH DUONG UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3002	15/09/2024 5212.58849		20.000	7.575.264.457	739409.150924.100856.NGUYEN THI DIU Chuyen tien ung ho bao lu
3003	15/09/2024 5189.21877		200.000	7.575.464.457	0200970405091510094720246GD005734 7.21877.100922.Vietcombank:102147069 8:TRINH THI CAM VAN gui cuu tro dong bao mien Bac
3004	15/09/2024 5217.63352		500.000	7.575.964.457	893462.150924.101012.PHAM CUONG Khu pho Trung
3005	15/09/2024 5220.66488		500.000	7.576.464.457	749574.150924.101105.Ho tro dong bao thiet hai do Bao Sagi
3006	15/09/2024 5213.88359		100.000	7.576.564.457	716821.150924.101815.DUONG - THANH UNG HO-150924-10:17:05 716821
3007	15/09/2024 5239.29075		500.000	7.577.064.457	MBVCB.7039413542.nguyen thi nhan chuyen tien uh bao so 3.CT tu 0181000138009 NGUYEN VAN BON toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3008	15/09/2024 5245.29457		300.000	7.577.364.457	MBVCB.7039435898.HUYNH KIM TUYET ho tro dong bao sau con bao so 3.CT tu 0281001263032 HUYNH KIM TUYET toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3009	15/09/2024 5240.29757		2.340.000	7.579.704.457	MBVCB.7039446432.CCB phuong VT. TU.BD. Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000384220 DOAN VAN NHAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3010	15/09/2024 5219.98448		1.000.000	7.580.704.457	720346.150924.101953.PHAN THE VINH chuyen khoan-150924-10:19:53 720346
3011	15/09/2024 5390.54991		1.000.000	7.581.704.457	020097042209151020492024IMVQ67400 7.54991.102050.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3012	15/09/2024 5390.58366		5.050.000	7.586.754.457	020097040509151021452024YGNR09856 0.58366.102145.Vietcombank:102147069 8:tap the ct youxin Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3013	15/09/2024 5387.59417		500.000	7.587.254.457	020097042209151021462024JSF4295423. 59417.102147.TRAN VAN KIEM chuyen tien ung ho db bao lut o Tu Cong Duyet
3014	15/09/2024 5078.21286		500.000	7.587.754.457	MBVCB.7039535857.QUACH HOANG TIN chuyen tien ung ho .CT tu 1028354559 QUACH HOANG TIN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3015	15/09/2024 5241.32674		300.000	7.588.054.457	MBVCB.7039547517.NGUYEN VAN ANH chuyen tien ho tro DBBTH DO BAO SO 3.CT tu 0461000552081 NGUYEN VAN ANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3016	15/09/2024 5212.40890		200.000	7.588.254.457	172570.150924.103140.NGUYEN TIEN CUONG chuyen tien
3017	15/09/2024 5215.45457		200.000	7.588.454.457	845198.150924.103230.Tran Binh Trong Cuu chien binh chi hoi Hung Phuoc Phuong Hung Dinh ung ho cuu tro
3018	15/09/2024 5243.33961		200.000	7.588.654.457	MBVCB.7039582354.Chi doan Mn Tuong Lai ung ho ho tro dong bao bi thiet hai do thien tai mien bac.CT tu 0531002358844 NGUYEN THI NGOC DIEP toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3019	15/09/2024 5017.50540		260.000	7.588.914.457	852203.150924.103404.Maibinh chuyen tien cuu tro

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3020	15/09/2024 5017.50583		300.000	7.589.214.457	851938.150924.103409.NGUYEN VAN THONG. 75.10, VINH PHU 16. THUAN AN. BINH DUONG ung ho dong bao mien Bac lu lut
3021	15/09/2024 5212.51896		300.000	7.589.514.457	312768.150924.103429.LAM THANH UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC
3022	15/09/2024 5212.66008		500.000	7.590.014.457	868946.150924.103803.TRUONG THI YEN Chuyen ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3023	15/09/2024 5017.70399		500.000	7.590.514.457	875650.150924.103927.Nguyen Quang Toan 90 tuoi cbo huu tri phuong Dinh Hoa chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3024	15/09/2024 5209.85207		200.000	7.590.714.457	749754.150924.104320.PHAN THI PHUONG chuyen khoan-150924-10:43:20 749754
3025	15/09/2024 5220.88966		300.000	7.591.014.457	650679.150924.104441.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24260195379640
3026	15/09/2024 5245.37225		200.000	7.591.214.457	MBVCB.7039691047.Ung ho dong bao chiu thiet hai do bao so 3.CT tu 0841000059269 LE VAN CANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3027	15/09/2024 5213.92390		300.000	7.591.514.457	033665.150924.104508.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3028	15/09/2024 5214.25377		100.000	7.591.614.457	942359.150924.105401.Truc Phuong chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3029	15/09/2024 5243.40449		200.000	7.591.814.457	MBVCB.7039810532.NGUYEN THI HIEN chuyen tien.CT tu 1031535701 NGUYEN THI HIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3030	15/09/2024 5387.78303		500.000	7.592.314.457	020097041509151101462024q91n237759 .78303.110146.TRAN VAN SON Chuyen tien ung ho lu lut
3031	15/09/2024 5389.81319		500.000	7.592.814.457	020097042209151102532024YQZJ23375 2.81319.110254.TRAN CUU LONG nha 32 D3 to 31 kp Thong Nhat 1 P Di An tp Di an ung ho dong bao bi lu lut con bao so 3
3032	15/09/2024 5388.87289		500.000	7.593.314.457	020097040509151104472024ILRK017211 .87289.110447.Vietcombank:1021470698 :LE VAN THANH to14 dong an 3 binh hoa thuan binh duong
3033	15/09/2024 5217.1010		500.000	7.593.814.457	585074.150924.111411.DANG THI VAN NGA chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai bao so 3 Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3034	15/09/2024 5189.17779		5.000.000	7.598.814.457	020097040509151114312024XL1S04815 4.17779.111431.Vietcombank:102147069 8:CHI NHANH CT TNHH MTV GACH TUYNEL HIEP HUNG VINH HOA PHU GIAO BINH DUONG UNG HO LU LUT BAO SO 3
3035	15/09/2024 5189.19757		100.000	7.598.914.457	020097040509151115122024HC2505030 6.19757.111502.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao thiet hai bao so 3
3036	15/09/2024 5387.23733		100.000	7.599.014.457	020097040509151116182024ZF50053580 .23733.111618.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN LE CHAU UC chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3037	15/09/2024 5220.37816		200.000	7.599.214.457	785638.150924.112431.LE CHI CUONG chi bo kp Tay Vinh Phu ung ho mien bac, ma GD 250021776
3038	15/09/2024 5212.46283		1.000.000	7.600.214.457	636397.150924.112614.TRAN THUY VAN Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3039	15/09/2024 5017.53947		2.000.000	7.602.214.457	647397.150924.112846.LE HOANG PHUONG ung ho dong bao MB bao so 3
3040	15/09/2024 5017.56000		200.000	7.602.414.457	649215.150924.112914.BUI THI DU Chuyen tien 25b d20vsing thuan an binh duong ung ho lu lut mien bac
3041	15/09/2024 5240.50242		200.000	7.602.614.457	MBVCB.7040145469.khanhuyen chuyen tien ho tro don bao bi thiet hai do bao so 3 - long nguyen.CT tu 1034792537 NGUYEN THI LOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3042	15/09/2024 5212.73605		500.000	7.603.114.457	621795.150924.113418.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3043	15/09/2024 5387.93069		5.000.000	7.608.114.457	020097042209151137452024G3X94773 2.93069.113720.Ami Tam PST ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3044	15/09/2024 5189.1139		19.400.000	7.627.514.457	020097041509151140442024cw8f346945. 1139.114044.QR - chi bo khu pho 5 phuong Chanh Nghia chuyen tien cuu tro Mien Bac bi thien tai bao lut
3045	15/09/2024 5218.1352		500.000	7.628.014.457	684087.150924.114141.ho tro dong bao bi thiet do bao so 3 yagi
3046	15/09/2024 5078.47923		200.000	7.628.214.457	MBVCB.7040265299.NGUYEN VAN HUONG chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong con bao so 3.CT tu 0281000409063 NGUYEN VAN HUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3047	15/09/2024 5161.41497		500.000	7.628.714.457	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66870027046.20240915.66870027046-0 975499035_Nha tro LE THI VAN ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 yagi
3048	15/09/2024 5218.31926		300.000	7.629.014.457	615576.150924.115042.IBFT Bui Thi Sen ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3049	15/09/2024 5388.46683		1.000.000	7.630.014.457	020097042209151155162024GSGU18764 9.46683.115517.NGUYEN KIM PHUOC chuyen tien
3050	15/09/2024 5389.52994		200.000	7.630.214.457	02009704050915115731202453F9074295. 52994.115706.Vietcombank:1021470698: Nguyen Thi Thu Ha ung ho dong bao mien bac
3051	15/09/2024 5213.58904		5.000.000	7.635.214.457	845972.150924.115902.TRAN QUANG DONG CHUYEN TIEN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-150924-11:58:16 845972
3052	15/09/2024 5213.97623		300.000	7.635.514.457	008501.150924.120923.NGUYEN THI NGO ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24260532391361
3053	15/09/2024 5217.5646		100.000	7.635.614.457	815630.150924.121154.ho tro dong bao bi thiet hai boi con bao so 3
3054	15/09/2024 5240.62326		200.000	7.635.814.457	MBVCB.7040550637.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000456091 LE VAN TUOI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3055	15/09/2024 5209.36333		2.000.000	7.637.814.457	422830.150924.122053.Ho tro dong bao thiet hai do con bao so 03
3056	15/09/2024 5239.64947		300.000	7.638.114.457	MBVCB.7040637649.NGUYEN HUU HANH ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 9348839985 NGUYEN HUU HANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3057	15/09/2024 5390.34976		200.000	7.638.314.457	0200970405091512253920246Q7X04762 7.34976.122539.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI DAN chuyen tien
3058	15/09/2024 5241.65682		500.000	7.638.814.457	MBVCB.7040661974.TRAN CHI CUONG chuyen tien ung ho mien bac bao so 3.CT tu 1034903874 TRAN CHI CUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3059	15/09/2024 5390.42085		1.000.000	7.639.814.457	0200970422091512273920245IZ1124368. 42085.122740.NGUYEN VAN HA 4b216a dong an3 chuyen tien ung ho lut mien bac than yeu

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3060	15/09/2024 5215.64563		100.000.000	7.739.814.457	883447.150924.123050.BAN TRI SU GHPGVN TINH BINH DUONG CK HO TRO DONG BAO THIET HAI CON BAO SO 3-150924-12:29:44 883447
3061	15/09/2024 5242.67414		200.000	7.740.014.457	MBVCB.7040703617.PI NANG KA TAN chuyen tien.CT tu 1020143553 PI NANG KA TAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3062	15/09/2024 5245.69367		200.000	7.740.214.457	MBVCB.7040785854.LE HOANG LAM chuyen tien.CT tu 1038337675 LE HOANG LAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3063	15/09/2024 5217.5663		1.000.000	7.741.214.457	922646.150924.124306.VU THI HA kp3 hoi nghia tan uyen bd
3064	15/09/2024 5239.72410		200.000	7.741.414.457	MBVCB.7040874269.HONG NGUYET chuyen tien cuu tro dong bao mien bac.CT tu 0331000409703 DO THI HONG NGUYET toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3065	15/09/2024 5218.56534		500.000	7.741.914.457	974926.150924.130045.NGUYEN MANH HUNG Chuyen tien
3066	15/09/2024 5078.73502		500.000	7.742.414.457	MBVCB.7040965561.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1071000566905 NGUYEN THI BE toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3067	15/09/2024 5214.5862		1.000.000	7.743.414.457	578124.150924.131844.VO QUOC TONG Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3068	15/09/2024 5220.9362		1.000.000	7.744.414.457	703204.150924.131950.NGUYEN VAN GO CHUYEN KHOAN BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3069	15/09/2024 5219.10251		3.500.000	7.747.914.457	764965.150924.132019.IBFT Lop Mam Non Doc Lap Hoa Tuong Vy- Hoa loi- Ben Cat ho tro dong bao bi thiet hai do con Bao So 3
3070	15/09/2024 5389.69283		200.000	7.748.114.457	020097042209151320352024YIXF582738 .69283.132036.MAI THIEN LY chuyen tien ung ho dong bao lu lut khu pho 9
3071	15/09/2024 5240.77893		200.000	7.748.314.457	MBVCB.7041063166.NGUYEN VAN LUAT chuyen tien.CT tu 0411001085648 NGUYEN VAN LUAT toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3072	15/09/2024 5017.24086		500.000	7.748.814.457	945306.150924.132520.HO VAN BANG chuyen khoan-150924-13:25:20 945306

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3073	15/09/2024 5387.80221		300.000	7.749.114.457	020097042209151325392024NP20585168 .80221.132540.ho tro dong bao thiet hai bao so 3 xa long nguyen
3074	15/09/2024 5136.472		2.000.000	7.751.114.457	MBBIZ6020100472.CT TNHH CO KHI VAN HIEN chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do com bao so 3
3075	15/09/2024 5244.80477		300.000	7.751.414.457	MBVCB.7041154955.PHAM THI HONG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 9979663942 PHAM THI HONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3076	15/09/2024 5056.76360		500.000.000	8.251.414.457	IBVCB.1509240482131004.CTCP TD DIA OC KIM OANH HO TRO DONG BAO MIEN BAC BAO SO 3 THEO THU KEU GOI NGAY 10/9/2024
3077	15/09/2024 5212.5468		200.000	8.251.614.457	975217.150924.135538.NGUYEN MINH HIEU CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT-150924-13:54:21 975217
3078	15/09/2024 5215.18731		500.000	8.252.114.457	297209.150924.135903.Vietcombank102 1470698VO THI NGOC MO chuyen tien UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3079	15/09/2024 5017.20737		100.000	8.252.214.457	373340.150924.135939.LE VAN DEM chuyen FT24260152142106
3080	15/09/2024 5387.59576		500.000	8.252.714.457	020097041509151409542024YDdg65273 6.59576.140954.NGUYEN VAN THUYET ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3081	15/09/2024 5189.72393		500.000	8.253.214.457	020097042209151415262024DG4B14320 6.72393.141516.NGUYEN MINH CHINH chuyen tien ung ho dong bao trong bao so 3
3082	15/09/2024 5245.89368		1.000.000	8.254.214.457	MBVCB.7041448082.LE THI DUNG chuyen tien.CT tu 1021167861 LE THI DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3083	15/09/2024 5213.78330		50.000	8.254.264.457	435068.150924.141940.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24260515501979
3084	15/09/2024 5390.86751		300.000	8.254.564.457	020097041509151422022024mIJ675720. 86751.142202.Dang Minh Ngoc _ Dang Vien 213 khu pho Tay_ Vinh phu_ Thuan An _ Binh Duong
3085	15/09/2024 5389.93510		500.000	8.255.064.457	020097040509151424362024J3HW04177 4.93510.142426.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THANH THAN chuyen tiencuu tro dong baolu lut

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3086	15/09/2024 5218.96100		200.000	8.255.264.457	328617.150924.142555.Tran Van Quy to 2 ung ho dong bao mien bac thiet hai do con bao so 3.
3087	15/09/2024 5390.3872		500.000	8.255.764.457	020097041509151429162024eg6i690021.3872.142916.QR - Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3088	15/09/2024 5389.13771		200.000	8.255.964.457	020097041509151433462024Jvio698581.13771.143320.DANG VU BINH MINH 08022009
3089	15/09/2024 5390.18664		100.000	8.256.064.457	020097041509151435302024axN7702137.18664.143520.DANG HAI AN 27112017
3090	15/09/2024 5390.23367		200.000	8.256.264.457	020097041509151437072024YsMa705311.23367.143707.VU THI THU 29091983
3091	15/09/2024 5189.30345		200.000	8.256.464.457	020097041509151440112024IdEj711813.30345.144011.DANG NGOC HUONG 01031979
3092	15/09/2024 5388.38492		2.000.000	8.258.464.457	0200970405091514433520249O31085377.38492.144310.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN QUOC CHIEN chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai bao so 3 Bau Bang
3093	15/09/2024 5212.45968		5.000.000	8.263.464.457	403282.150924.144342.TRAM XANG DAU THANH HOI HO TRO DONG BAO BI THIET HAI CON BAO SO 3
3094	15/09/2024 5212.50241		500.000	8.263.964.457	324006.150924.144452.Le Thi Hien chuyen tien
3095	15/09/2024 5209.53427		5.000.000	8.268.964.457	821762.150924.144610.TRAM XANG DAU TONG BAN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI CON BAO SO 3
3096	15/09/2024 5017.67436		5.000.000	8.273.964.457	835988.150924.145035.Gd PHUONG TAM kp DONG TU ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3097	15/09/2024 5240.97346		200.000	8.274.164.457	MBVCB.7041713952.NGUYEN THI KIM PHUNG chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0381000368764 NGUYEN THI KIM PHUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3098	15/09/2024 5218.84645		1.000.000	8.275.164.457	920274.150924.145630.Ho tro dong bao lu lut
3099	15/09/2024 5389.71720		6.700.000	8.281.864.457	020097040509151456592024DX9101788 5.71720.145659.Vietcombank:102147069 8:TRUONG MAM NON VINH TAN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3100	15/09/2024 5189.73641		2.999.999	8.284.864.456	02009704220915145742202473N2661201.73641.145717.hsts TDM ung ho mien bac khac phuc bao Yagi

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3101	15/09/2024 5212.95989		200.000	8.285.064.456	046404.150924.150127.PHAN THI HIEN CHUYEN KHOAN TIEN UNG BAO LUT MIEN BAC-150924-15:00:19 046404
3102	15/09/2024 5017.98852		500.000	8.285.564.456	871308.150924.150109.gia dinh ong Dang Xuan Hoa, Kp. Dong An 3, Binh Hoa, Thuan An, Binh Duong ung ho con bao so 3.
3103	15/09/2024 5220.919		200.000	8.285.764.456	574539.150924.150208.NGUYEN QUOC CUONG ung ho mien bac FT24260000802708
3104	15/09/2024 5216.13898		1.000.000	8.286.764.456	490999.150924.150601.TRAN VAN KIEM SN 62 01 13 KP DONG AN 3 P BINH HOA TP Thuan An CHUYEN KHOAN BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG Ho Tro Dong Bao Bi Thiet Hai Do Con Bao So 3
3105	15/09/2024 5389.7930		500.000	8.287.264.456	020097041509151510322024ljkD779113. 7930.151007.LE THANH TRUNG Trungtr DVDL chuyen tien cuu tro
3106	15/09/2024 5387.9864		2.000.000	8.289.264.456	02009704220915151112024HL46635549 .9864.151112.nguyen van son ung ho dong bao lu lut con bao so 3
3107	15/09/2024 5239.1436		200.000	8.289.464.456	MBVCB.7041843708.NGUYEN VAN VIET chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1023140441 NGUYEN THI DIEM MY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3108	15/09/2024 5389.14545		500.000	8.289.964.456	020097040509151513052024ZKG506037 2.14545.151305.Vietcombank:102147069 8:NGO MONG TUYEN uh con bao so 3
3109	15/09/2024 5215.68420		200.000	8.290.164.456	957242.150924.152250.IBFT ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3110	15/09/2024 5017.84668		300.000	8.290.464.456	891154.150924.152752.NGUYEN XUAN QUANG KP4 AN PHU CHUYEN TIEN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 03
3111	15/09/2024 5189.62344		400.000	8.290.864.456	020097042209151529562024CE1C26405 4.62344.152931.ung ho dong bao do con bao so 3
3112	15/09/2024 5216.8928		200.000	8.291.064.456	993166.150924.153502.NGUYEN HOANG TRUNG Chuyen tien ho tro con bao so 3
3113	15/09/2024 5220.36163		1.000.000	8.292.064.456	576032.150924.154232.NGUYEN VAN HOA Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
3114	15/09/2024 5218.55661		1.000.000	8.293.064.456	597894.150924.154812.Lam Nhu Loa, sn 170, to 8 , binh duc 3, p Binh Hoa ung ho ba con bi bao lu do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3115	15/09/2024 5215.59924		1.000.000	8.294.064.456	005263.150924.154950.IBFT TRAN NGOC LONG chuyen tien
3116	15/09/2024 5243.12588		500.000	8.294.564.456	MBVCB.7042214806.Duong van Thach 33/3 to 14 , ung ho bao lut.CT tu 1023727552 DANG THI HIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3117	15/09/2024 5189.45563		300.000	8.294.864.456	0200970422091515581520247HAI85357 8.45563.155750.Le Van Chuc ccb Binh Dang Binh Hoa ung ho dong bao lu lut
3118	15/09/2024 5189.50670		500.000	8.295.364.456	020097040509151559432024XHMO0977 08.50670.155944.Vietcombank:10214706 98:NGUYEN TIEN HANH chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu mien bac
3119	15/09/2024 5189.53415		1.000.000	8.296.364.456	020097040509151600432024E4SO00081 0.53415.160043.Vietcombank:102147069 8:Truong Viet Hoa Khu Pho Dong An 3 Phuong Binh Hoa TX Thuan An Chuyen Khoan Ban Van Dong Cuu Tro Tinh BD ho tro Dong Bao bi thiet hai do Con Bao So 3
3120	15/09/2024 5389.97326		200.000	8.296.564.456	020097040509151614562024XYZP04642 5.97326.161456.Vietcombank:102147069 8:DO MINH SON chuyen tien
3121	15/09/2024 5214.59027		200.000	8.296.764.456	719126.150924.161718.NGUYEN THI MANH Chuyen tien
3122	15/09/2024 5189.59337		1.000.000	8.297.764.456	02009704220915163431202460RI732436. 59337.163406.NGUYEN DAT THANH DANH chuyen tien
3123	15/09/2024 5389.63450		200.000	8.297.964.456	020097041509151635452024MxAG1113 81.63450.163519.TRAN VAN TU chuyen tien
3124	15/09/2024 5214.35438		500.000	8.298.464.456	966723.150924.163835.Nguyen Quang Chung Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24260414502816
3125	15/09/2024 5243.27734		200.000	8.298.664.456	MBVCB.7042733596.NGO THI MUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bc.CT tu 0071004078124 NGO THI MUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3126	15/09/2024 5215.90664		4.500.000	8.303.164.456	879547.150924.165220.LE THI HAI Chuyen tien em Lan va nhom
3127	15/09/2024 5390.23444		1.000.000	8.304.164.456	020097041509151653312024IOt5169656. 23444.165331.QR - DO NHU HINH ung ho dong bao bao lut mien Bac
3128	15/09/2024 5239.31951		200.000	8.304.364.456	MBVCB.7042872295.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0411000666052 PHAN TAN DAT toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3129	15/09/2024 5218.18728		500.000	8.304.864.456	341734.150924.165944.LE THI KIM NGUYEN ung ho bao lu mien bac
3130	15/09/2024 5215.22209		500.000	8.305.364.456	330958.150924.170019.Ho gia dinh Nguyen Tan Tuong, ap Ho Muon, xa Long Nguyen, huyen Bau Bang, tinh Binh Duong ung ho
3131	15/09/2024 5245.33024		200.000	8.305.564.456	MBVCB.7042912324.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000234007 HIEN CHUA QUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3132	15/09/2024 5239.33215		200.000	8.305.764.456	MBVCB.7042926828.NGUYEN PHUOC LOC ung ho dong bao cac tinh phia bac.CT tu 0841000041480 NGUYEN PHUOC LOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3133	15/09/2024 5243.33561		500.000	8.306.264.456	MBVCB.7042939320.TRAN DINH DAN chuyen tien ung ho db mb.CT tu 0411001028842 TRAN DINH DAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3134	15/09/2024 5219.49289		100.000	8.306.364.456	951436.150924.170659.NGUYEN PHI HOANG Chuyen tien
3135	15/09/2024 5390.71433		200.000	8.306.564.456	020097042209151707182024NRZM6151 56.71433.170719.Tran ngoc Cuong ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
3136	15/09/2024 5219.63792		500.000	8.307.064.456	417998.150924.171052.HUYNH HOANG DUNG ung ho dong bao
3137	15/09/2024 5220.70784		1.000.000	8.308.064.456	979700.150924.171229.Doan Huu Quyen so nha 11.3A, Binh Duc 3 ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3138	15/09/2024 5214.71291		100.000	8.308.164.456	688060.150924.171231.VO MINH TRI CHUYEN KHOAN BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3139	15/09/2024 5189.20543		500.000	8.308.664.456	020097041509151720512024eaQJ264083 .20543.172042.le thi nhon 10-13 kpd vinh phu ung ho dong bao lu lutj
3140	15/09/2024 5017.21067		100.000	8.308.764.456	754670.150924.172444.cuu tro mien bac
3141	15/09/2024 5220.21254		500.000	8.309.264.456	596168.150924.172448.Gia dinh ong Dang Duc Hau so nha 105.1.11 Dong An 3 Binh Hoa Thuan An ung ho
3142	15/09/2024 5213.46137		100.000	8.309.364.456	514928.150924.173104.Vu Thi Phuong chuyen tien tu Viettel Money
3143	15/09/2024 5209.71143		2.000.000	8.311.364.456	662251.150924.173710.PHAM MINH VU ung ho luu lut

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3144	15/09/2024 5217.74944		350.000	8.311.714.456	653214.150924.173804.NPP LAM HY UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3145	15/09/2024 5216.81469		200.000	8.311.914.456	675184.150924.173940.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3146	15/09/2024 5216.85698		6.000.000	8.317.914.456	674585.150924.174030.BA NGUYEN THI LE, Phuong Khanh Binh, Tp Tan Uyen Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3147	15/09/2024 5387.98178		100.000	8.318.014.456	020097040509151741572024TDTT06201 2.98178.174157.Vietcombank:102147069 8:HOANG TRUNG SANG ung ho mien bac
3148	15/09/2024 5390.2595		300.000	8.318.314.456	020097041509151743182024bQWb3461 61.2595.174318.tran thi kim thu nha tro 10-13 kpd vinh phu ung ho dong bao lu lut
3149	15/09/2024 5243.47751		500.000	8.318.814.456	MBVCB.7043413592.NGUYEN THI VAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 1039813172 NGUYEN THI VAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3150	15/09/2024 5245.49237		500.000	8.319.314.456	MBVCB.7043477706.ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 0841000029892 VO THI THUY HONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3151	15/09/2024 5017.49381		200.000	8.319.514.456	762913.150924.175628.MAI QUANG VINH ho tro dong bao thiet hai con bao so 3
3152	15/09/2024 5239.53338		200.000	8.319.714.456	MBVCB.7043612875.Tran Le Thi Ngoc Anh lop 5/2.CT tu 1017570585 LE THI TUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3153	15/09/2024 5390.83601		500.000	8.320.214.456	020097040509151809182024B1WV0295 27.83601.180918.Vietcombank:10214706 98:HUYNH THU LAP ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3154	15/09/2024 5390.89513		1.000.000	8.321.214.456	02009704220915181102202453Q4446829 .89513.181052.Nguyen Van Pho ung ho dong bao mien Bac lu lut
3155	15/09/2024 5161.36979		200.000	8.321.414.456	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66896578718.20240915.66896578718-0 962822309_Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3156	15/09/2024 5387.8037		1.000.000	8.322.414.456	020097041509151816292024bo7h462109 .8037.181629.HUYNH THI NGOC DUNG ung ho ba con mien Bac

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3157	15/09/2024 5216.58101		500.000	8.322.914.456	894291.150924.182255.NGUYEN THI THAM Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3158	15/09/2024 5017.66661		1.000.000	8.323.914.456	905410.150924.182523.HA HUU QUANG kp dong an 3, ung ho bao lut Mien bac.
3159	15/09/2024 5387.47558		200.000	8.324.114.456	0200970415091518285520242k3u501891.47558.182855.pham thi anh tuyen nha tro 10-13 kpd vinh phu ung ho dong bao lu lut
3160	15/09/2024 5388.53821		50.000	8.324.164.456	020097041509151830492024IZrg507793.53821.183024.ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3
3161	15/09/2024 5161.42271		100.000	8.324.264.456	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66897879709.20240915.66897879709-0367173552_Ho tro dong bao bi thiet hai lu lut do con bao so 3
3162	15/09/2024 5241.63283		50.000	8.324.314.456	MBVCB.7043968413.DO PHUOC LONG chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 9967997859 DO PHUOC LONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3163	15/09/2024 5244.63314		100.000	8.324.414.456	MBVCB.7043969129.TRAN THI SANG THU chuyen tien.CT tu 1012506100 TRAN THI SANG THU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3164	15/09/2024 5389.59074		50.000	8.324.464.456	020097042209151832082024ZC1X732508.59074.183209.Ngo Van Phuong chuyen tien
3165	15/09/2024 5387.60363		60.000	8.324.524.456	020097041509151832452024NbVG514519.60363.183235.ung ho cho bao lu mien bac thiet hai con bao so 3
3166	15/09/2024 5017.96607		100.000	8.324.624.456	944019.150924.183322.NGUYEN HOANG BAU ung ho mien bac
3167	15/09/2024 5387.64923		200.000	8.324.824.456	0200970415091518340320244yk2518517.64923.183403.ho tro dong baof lu lut con bao so 3
3168	15/09/2024 5217.99030		200.000	8.325.024.456	945566.150924.183358.BUI VAN HIEU Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai bao so 3
3169	15/09/2024 5017.3958		300.000	8.325.324.456	329262.150924.183527.LE THI THANH TUYEN CK HO TRO DONG BAO BI THIET HAI SAU BAO SO 3-150924-18:35:28 329262
3170	15/09/2024 5218.17797		3.000.000	8.328.324.456	570191.150924.183857.CO SO PHE LIEU LY GIA THANH HO TRO DONG BAO BI THIEC HAI LU LUT CON BAO SO 3 FT24260596221888

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3171	15/09/2024 5078.84139		300.000	8.328.624.456	MBVCB.7044069265.ung ho dong bao vung lu.CT tu 0281000837442 NGUYEN THAO TAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3172	15/09/2024 5213.29284		200.000	8.328.824.456	982716.150924.184130.CHU MINH THAI HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3173	15/09/2024 5390.94003		2.500.000	8.331.324.456	02009704050915184227202490JD04824 5.94003.184227.Vietcombank:102147069 8:CDCS PHONG Y TE THANH PHO BEN CAT HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3174	15/09/2024 5243.69096		1.000.000	8.332.324.456	MBVCB.7044142812.CAO XUAN THUY chuyen tien ung ho dong bao mien bac.CT tu 1031450506 CAO XUAN THUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3175	15/09/2024 5390.17734		200.000	8.332.524.456	020097040509151849502024PIFV074367 .17734.184950.Vietcombank:1021470698 :ung ho dong bao chiu anh huong do bao so 3
3176	15/09/2024 5214.60688		100.000	8.332.624.456	936865.150924.184954.NGUYEN THI LOI chuyen tien
3177	15/09/2024 5245.69600		2.000.000	8.334.624.456	MBVCB.7044185857.Ho tro Dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000628812 PHAM TRONG NHAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3178	15/09/2024 5215.77051		1.000.000	8.335.624.456	594426.150924.185338.Le Ngoc Dom chuyen tien
3179	15/09/2024 5244.71412		500.000	8.336.124.456	MBVCB.7044255552.NGUYEN THI KIM LOAN chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 1021841108 NGUYEN THI KIM LOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3180	15/09/2024 5216.97618		100.000	8.336.224.456	951845.150924.185933.NGUYEN THI LOI chuyen tien
3181	15/09/2024 5213.11686		200.000	8.336.424.456	639034.150924.190320.CAO VAN BA Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
3182	15/09/2024 5216.25839		100.000	8.336.524.456	484271.150924.190717.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3183	15/09/2024 5390.74776		500.000	8.337.024.456	0200970405091519072720243747033806. 74776.190727.Vietcombank:1021470698: DAO THI HIEN kdc thanh duy N5 Ung ho cuu tro dong bao mien bac bi anh huong boi con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3184	15/09/2024 5212.62525		1.000.000	8.338.024.456	903010.150924.191713.NGUYEN VAN LINH SN 71 01 13b KP DONG AN 3 P BINH HOA TP Thuan An CHUYEN KHOAN BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG Ho Tro Dong Bao Bi Thiet Hai Do Con Bao So 3
3185	15/09/2024 5218.68019		200.000	8.338.224.456	706434.150924.191837.PHAM THI TUYET Chuyen tien ho tro dong bao bi thien tai con bao so 3
3186	15/09/2024 5244.79675		300.000	8.338.524.456	MBVCB.7044529081.VU DUC TIEU chuyen tien ung ho nhan dan bo anh huong bao so 3.CT tu 0411000985900 VU DUC TIEU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3187	15/09/2024 5245.83539		200.000	8.338.724.456	MBVCB.7044665413.PHAM THI TUYET NHUNG ho tro thien tai- Bau Bang.CT tu 0281000207878 PHAM THI TUYET NHUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3188	15/09/2024 5390.75930		200.000	8.338.924.456	020097042209151940072024II5B363457.75930.194008.LUONG DINH BINH chuyen tien cuu tro vung lu
3189	15/09/2024 5217.46664		100.000	8.339.024.456	806023.150924.194113.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3190	15/09/2024 5389.87616		1.000.000	8.340.024.456	020097042209151943382024A7M723212 3.87616.194339.NGUYEN DUC TUYEN chuyen tien
3191	15/09/2024 5239.86760		500.000	8.340.524.456	MBVCB.7044785366.NGUYEN THI MY LE chuyen tienho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3. Bau Bang.CT tu 0841000059555 NGUYEN THI MY LE toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3192	15/09/2024 5212.87727		300.000	8.340.824.456	854815.150924.195243.VU QUANG VINH LE THI NHAN
3193	15/09/2024 5389.16983		500.000	8.341.324.456	020097041509151953342024cD4q765152 .16983.195334.DAO SY TRUONG chuyen tien ung ho db lu lut do con bao so 3
3194	15/09/2024 5387.60965		500.000	8.341.824.456	020097041509152007522024O1ji807883.60965.200742.ho tro dong BAO bi thiet hai do con bao so 3
3195	15/09/2024 5390.62370		100.000	8.341.924.456	020097040509152008092024SOYK03163 8.62370.200743.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN VAN QUOC chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3196	15/09/2024 5239.94386		200.000	8.342.124.456	MBVCB.7045031823.TRAN THI HANH chuyen tien.CT tu 1041984564 TRAN THI HANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3197	15/09/2024 5217.72998		700.000	8.342.824.456	020952.150924.201731.Phuong chuyen tien FT24260612409072
3198	15/09/2024 5217.84718		200.000	8.343.024.456	676835.150924.202035.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3199	15/09/2024 5189.6616		760.000	8.343.784.456	0200970415091520230720244JGE852843 .6616.202241.THIEU NHI KHU PHO 3 P CHANH NGHIA HO TRO CAC BAN NHO VUNG LU BI AH BOI BAO SO 3
3200	15/09/2024 5240.98361		1.400.000	8.345.184.456	MBVCB.7045180251.Ace cn xi ma cty TNHH Quoc te Goldwell chung tay ho tro dong bao bi anh huong thien tai..CT tu 0281000735193 HUYNH THI NGOC NHUOM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3201	15/09/2024 5219.14544		3.000.000	8.348.184.456	565833.150924.202924.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3202	15/09/2024 5213.22443		300.000	8.348.484.456	651288.150924.203141.Ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
3203	15/09/2024 5390.34716		500.000	8.348.984.456	020097042209152032472024Z9LU53444 3.34716.203248.Nha Tro Dai Ha ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3204	15/09/2024 5388.49326		500.000	8.349.484.456	020097040509152037352024BWUZ0245 33.49326.203735.Vietcombank:10214706 98:DINH QUANG KHANH chuyen tien
3205	15/09/2024 5189.56265		200.000	8.349.684.456	020097042209152040022024NC6E59909 9.56265.204004.le van khanh ung ho khac phuc bao so 3
3206	15/09/2024 5240.3751		400.000	8.350.084.456	MBVCB.7045363484.em La Quan Bao - hs truong Chu Van An ung ho dong bao mien bac.CT tu 0281001241348 TRINH THI BICH NGOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3207	15/09/2024 5213.65968		17.748.694	8.367.833.150	993370.150924.204523.G0642425925193 Loan Du Loan Du
3208	15/09/2024 5241.4655		200.000	8.368.033.150	MBVCB.7045392005.VAN THI THUY chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 1028117027 VAN THI THUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3209	15/09/2024 5389.91877		50.000	8.368.083.150	020097040509152053022024DFJK07034 0.91877.205236.Vietcombank:102147069 8:Ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3
3210	15/09/2024 5242.6769		1.000.000	8.369.083.150	MBVCB.7045470475.LE THI LE QUYEN chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0281000552935 LE THI LE QUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3211	15/09/2024 5215.465		500.000	8.369.583.150	184819.150924.205543.Nguyen Van Tho 37B-3 ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3. FT24260887081505
3212	15/09/2024 5243.9284		500.000	8.370.083.150	MBVCB.7045556072.PHUNG VAN THINH 56/3 DA3 Binh hoa Thuan an.CT tu 0411001105258 PHUNG VAN THINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3213	15/09/2024 5017.35943		1.000.000	8.371.083.150	712836.150924.210551.NGUYEN VAN THUAN Chuyen tien
3214	15/09/2024 5215.55771		500.000	8.371.583.150	734456.150924.211122.Ung ho thiet hai do con bao so 3, Nguyen Tan Dat, khu 7, Hiep Thanh, TDM, Binh Duong
3215	15/09/2024 5218.79729		100.000	8.371.683.150	150140.150924.211837.BUI THI LICH chuyen ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3216	15/09/2024 5245.13500		1.000.000	8.372.683.150	MBVCB.7045699273.HO THI THANH MINH chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281001437911 HO THI THANH MINH toi1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3217	15/09/2024 5161.90215		152.733	8.372.835.883	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66909903569.20240915.66909903569-0 906303472_Co len dong bao oicau mong dong bao Mien Bac vuot qua kho dau
3218	15/09/2024 5189.85800		50.000	8.372.885.883	0200970422091521324720246Y2S504569 .85800.213248.day la so tien me hua mua long den trung thu cho con nhung con muon ung ho mien bac ak
3219	15/09/2024 5218.30918		100.000	8.372.985.883	347721.150924.213634.BUI THI TRUNG chuyen FT24260426693215
3220	15/09/2024 5218.30965		100.000	8.373.085.883	812802.150924.213632.Nguyen Thi Hoa ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
3221	15/09/2024 5209.60102		1.000.000	8.374.085.883	788728.150924.214727.HO VAN SAU CHUYEN KHOAN BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3222	15/09/2024 5214.70364		300.000	8.374.385.883	871468.150924.215213.NGUYEN THI BICH TUYEN ung ho dong bao anh huong bao so 3
3223	15/09/2024 5389.46385		1.000.000	8.375.385.883	020097040509152159052024G4V1095556 .46385.215906.Vietcombank:1021470698 :Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3224	15/09/2024 5390.21907		200.000	8.375.585.883	020097040509152241492024YSQ505531 1.21907.224149.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
3225	16/09/2024 5161.9093		100.000	8.375.685.883	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66915078752.20240915.66915078752-0 375495542_Em ung ho dong bao lu lut
3226	16/09/2024 5017.10405		500.000	8.376.185.883	585751.150924.230942.Vo Thi Thao ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3227	16/09/2024 5243.38803		100.000	8.376.285.883	MBVCB.7046614384.LE THI THUY HONG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1014309783 LE THI THUY HONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3228	16/09/2024 5215.22328		200.000	8.376.485.883	234072.160924.015040.ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3
3229	16/09/2024 5213.79770		500.000	8.376.985.883	732005.160924.050906.NGUYEN TAN HAI ung ho kho khan bao so 3
3230	16/09/2024 5189.85550		200.000	8.377.185.883	020097042209160538222024G87F440522 .85550.053812.KIEN VAN HOA ung ho ae dong bao vung lu bao
3231	16/09/2024 5239.48045		500.000	8.377.685.883	MBVCB.7046989731.DANG VAN LIEM chuyen tien.ung.ho dong bao.miem bac.CT tu 1028351523 DANG VAN LIEM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3232	16/09/2024 5390.31169		1.000.000	8.378.685.883	020097041509160644062024kELt451787. 31169.064356.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3233	16/09/2024 5078.88069		1.000.000	8.379.685.883	MBVCB.7047001844.A4-10 Rubyland cuu tro dong bao bi lu lut..CT tu 0281001413856 PHAN THI MUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3234	16/09/2024 5245.49318		50.000	8.379.735.883	MBVCB.7047032769.LAM THON chuyen tien Ung Ho Dong bao Mien Bac khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 9968636811 LAM THON toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3235	16/09/2024 5240.49426		500.000	8.380.235.883	MBVCB.7047040788.ung ho bao lu mien bac mem yeu.CT tu 0381000363689 NGUYEN TRUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3236	16/09/2024 5239.50454		100.000	8.380.335.883	MBVCB.7047070174.ho tro dong bao bi ngap lut mien bac.CT tu 1015808883 TRAN VAN LUU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3237	16/09/2024 5390.52379		500.000	8.380.835.883	020097040509160700462024YI2V053347 .52379.070046.Vietcombank:1021470698 :PHAM VAN TAN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
3238	16/09/2024 5136.44434		5.000.000	8.385.835.883	MBBIZ6020144434.CONG TY TNHH LS PHU QUY chuyen ung ho mien bac lu lut bao YAGI
3239	16/09/2024 5216.91164		1.000.000	8.386.835.883	883149.160924.071441.Viet Nam trong toi
3240	16/09/2024 5213.98036		500.000	8.387.335.883	268749.160924.071857.VU HAI QUANG dia chi 18.3.15 Dong An 3, Binh Hoa, Thuan An, Binh Duong ung ho nguoi dan mien bac bi anh huong bao so 3
3241	16/09/2024 5189.81457		500.000	8.387.835.883	020097040509160720282024EP9B001256 .81457.072028.Vietcombank:1021470698 :NGO LE TOAN Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3242	16/09/2024 5389.86395		20.000	8.387.855.883	020097042209160723442024V8H382500 6.86395.072344.HUA LAM HOANG VU chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
3243	16/09/2024 5219.16901		1.000.000	8.388.855.883	921847.160924.072852.VU VAN HIEU Chuyen tien ung ho
3244	16/09/2024 5241.56554		1.000.000	8.389.855.883	MBVCB.7047294795.PHAN DINH NHUAN chuyen tien Ung ho khac phuc con bao so 3.CT tu 1303379999 PHAN DINH NHUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3245	16/09/2024 5240.57573		500.000	8.390.355.883	MBVCB.7047343122.DAO VAN DO , So nha A1-01 khu LCG Ruby Land my phuoc,BC. ung ho dong bao bii con bao so 03.CT tu 0281000472572 DAO VAN DO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3246	16/09/2024 5242.57625		1.000.000	8.391.355.883	MBVCB.7047334195.LE THI HONG VAN chuyen tien.CT tu 1017519768 LE THI HONG VAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3247	16/09/2024 5241.57915		3.000.000	8.394.355.883	MBVCB.7047348937.TRINH THI BINH chuyen tien Hoi nguoi cao tuoi xa Long Nguyen.CT tu 0841000073915 TRINH THI BINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3248	16/09/2024 5388.24667		500.000	8.394.855.883	020097042209160746072024J0V6587105. 24667.074608.NGUYEN THI GIANG chuyen tien
3249	16/09/2024 5390.25539		5.000.000	8.399.855.883	020097041509160746232024k7E4566973. 25539.074623.QR - Trung tam Luyen chu dep Hoai Phuong ho tro dong bao bi thiet hai bao so 3
3250	16/09/2024 5213.59124		100.000	8.399.955.883	416157.160924.074815.Ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
3251	16/09/2024 5241.60307		1.000.000	8.400.955.883	MBVCB.7047444545.ung ho dong bao mb.CT tu 0461000412257 NGUYEN VAN XUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3252	16/09/2024 5219.79117		500.000	8.401.455.883	503594.160924.075644.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3253	16/09/2024 5219.81768		300.000	8.401.755.883	788942.160924.075820.HO TRO DONG BAO MIEN BAC BI BAO SO 3-160924-07:58:15 788942
3254	16/09/2024 5215.94115		1.000.000	8.402.755.883	079946.160924.080309.chuyen tien FT24260521110603
3255	16/09/2024 5189.56937		200.000	8.402.955.883	020097042209160803242024F2KP64294 1.56937.080325.NGUYEN VAN LONG CK UNG HO DONG BAO MIEN BAC LU LUT
3256	16/09/2024 5216.98363		1.000.000	8.403.955.883	588284.160924.080435.NGUYEN TRUONG DINH QUAN Chuyen tien ho tro dong bao lu lut
3257	16/09/2024 5244.64436		100.000	8.404.055.883	MBVCB.7047589135.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1019011945 VU NGUYEN TRONG NHAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3258	16/09/2024 5390.70053		2.000.000	8.406.055.883	020097042209160809322024X8JF938768 .70053.080933.TRUONG TAM PHONG chuyen tien cua Kho k9 Cuc Ky Thuat Quan Khu 7 ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3259	16/09/2024 5388.76562		500.000	8.406.555.883	020097040509160812402024CDTV04924 6.76562.081240.Vietcombank:102147069 8:Nguyen Hung Nhan so nha 278 duong 51 ung ho dong bao lu lut mien bac

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3260	16/09/2024 5244.65741		500.000	8.407.055.883	MBVCB.7047639633.NGUYEN VAN QUYEN chuyen tien.CT tu 0411001050612 NGUYEN VAN QUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3261	16/09/2024 5009.50444		10.000.000	8.417.055.883	SHGD:10000689.DD:240916.BO:CTY TNHH NGU KIM JIA YUAN.Remark:CTY TNHH NGU KIM JIA YUAN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3262	16/09/2024 5189.79463		1.000.000	8.418.055.883	020097040509160814242024XJOU05446 6.79463.081424.Vietcombank:102147069 8:Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3263	16/09/2024 5216.25751		200.000	8.418.255.883	626651.160924.081610.BUI DIEN PHUONG HIEN Chuyen tien
3264	16/09/2024 5216.32781		1.000.000	8.419.255.883	634824.160924.081842.VO QUOC PHONG chuyen tien ung ho bao so 3
3265	16/09/2024 5017.37884		300.000	8.419.555.883	643402.160924.082049.Yeu Bien chuyen tien
3266	16/09/2024 5214.37887		50.000	8.419.605.883	225545.160924.082053.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 (Yagi)
3267	16/09/2024 5215.40311		2.000.000	8.421.605.883	140709.160924.082125.CDCS Cty CP TM Va XD Nam Hung - Ben Cat ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24260283128096
3268	16/09/2024 5389.96659		1.000.000	8.422.605.883	0200970422091608221720245UJM27508 5.96659.082218.TRAN BA VUONG 1171 to 10kp dong an 3 binh hoa thuan an binh duong
3269	16/09/2024 5189.97755		1.000.000	8.423.605.883	020097042209160823132024CPXL88990 6.97755.082314.PHAM VAN LUC ung ho con bao So 3. dc PK dong an 3. binh hoa thuan an binh duong
3270	16/09/2024 5214.45166		200.000	8.423.805.883	019550.160924.082329.IBFT TRAN CHI QUOC ung ho dong bao mien bac lu lut
3271	16/09/2024 5389.3671		500.000	8.424.305.883	020097042209160825472024R9BE73061 7.3671.082548.Ho tro Dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3272	16/09/2024 5213.56275		300.000	8.424.605.883	448448.160924.082716.TRAN THI HUONG chut tam long gui den dong bao thiet hai do bao so 3
3273	16/09/2024 5387.7480		500.000	8.425.105.883	020097040509160827392024F0EQ09463 4.7480.082712.Vietcombank:1021470698 :VU DUC NAM chuyen tien Ho tro bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3274	16/09/2024 5009.58692		50.000.000	8.475.105.883	SHGD:10000099.DD:240916.BO:TRUNG TAM GIAO DUC NGHE NGHIEP TU THUC.Remark:Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3275	16/09/2024 5009.58828		50.000.000	8.525.105.883	SHGD:10000511.DD:240916.BO:CN CTY CP BOT GIAT LIX TAI BINH DUONG.Remark:CN Cty CP Bot Giat LIX tai Binh Duong ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
3276	16/09/2024 5219.60793		1.000.000	8.526.105.883	646919.160924.082832.Be Vuong Quoc Anh , 48 . 1 , Khu pho Thuan Giao , Thuan An , Binh Duong .
3277	16/09/2024 5387.12223		26.300.000	8.552.405.883	020097041509160829222024EfC4667550.12223.082922.Van nghe si Hoi Van hoc Nghe thuat Binh Duong ung ho dong bao bi thiet hai do Bao so 3
3278	16/09/2024 5387.13206		1.000.000	8.553.405.883	020097042209160830062024WYHT519635.13206.083007.Ung ho dong bao lu lut Mien Bac
3279	16/09/2024 5240.69983		500.000	8.553.905.883	MBVCB.7047795520.LE THI MUOI chuyen tien ung ho bao lu mien bac .gd trinh dinh thieng to 7.CT tu 1046517378 LE THI MUOI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3280	16/09/2024 5390.15706		1.000.000	8.554.905.883	020097040509160831302024HUNG006598.15706.083130.Vietcombank:1021470698:DO THI HUONG ho tro dong bao bi anh huong bao so3
3281	16/09/2024 5009.61263		5.000.000	8.559.905.883	SHGD:11158977.DD:240916.BO:VU THI NUC.Remark:Vietcombank;1021470698; Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Cty Minh Phat XSX Minh Nhat Kp3 Tan Dinh Ben Cat BD Cv 18MTTQBT -PTan Di nh
3282	16/09/2024 5242.70441		500.000	8.560.405.883	MBVCB.7047799826.NGUYEN DUC HANH chuyen tien.CT tu 0411001100488 NGUYEN DUC HANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3283	16/09/2024 5390.20749		200.000	8.560.605.883	020097042209160833362024Y3S568865.20749.083337.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3284	16/09/2024 5009.62333		50.370.000	8.610.975.883	SHGD:11159741.DD:240916.BO:VU THI NUC.Remark:Vietcombank;1021470698; Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Cty Minh Phat Xuong SX Minh Nhat va nguoi lao dong Kp3 Tan Dinh Ben Cat Binh Duong
3285	16/09/2024 5215.79355		500.000	8.611.475.883	696498.160924.083532.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3286	16/09/2024 5389.28689		100.000	8.611.575.883	0200970405091608370820241OUT02449 0.28689.083708.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3287	16/09/2024 5245.71738		200.000	8.611.775.883	MBVCB.7047850445.DANG THI THUY TIEN Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000575555 DANG THI THUY TIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3288	16/09/2024 5388.30932		100.000	8.611.875.883	020097040509160838102024LL6W02784 8.30932.083810.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien ho tri ung ho mien bac bao so 3
3289	16/09/2024 5189.35686		500.000	8.612.375.883	020097040509160840322024GK2903544 9.35686.084032.Vietcombank:102147069 8:ung ho dong bao bao lut
3290	16/09/2024 10.6	5.000.000.000		3.612.375.883	CHUYEN KHOANBAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG CHUYEN TIEN THU VAN DONG HO TRO DONG BAO TINH LAO CAI KHAC PHUC THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA QD 02/QD-BVDCT NGAY 16.09.2024
3291	16/09/2024 10.9	2.000.000.000		1.612.375.883	CHUYEN KHOANBAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG CHUYEN TIEN THU VAN DONG HO TRO DONG BAO TINH CAO BANG KHAC PHUC THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA QD 02/QD-BVDCT NGAY 16.09.2024
3292	16/09/2024 5215.8710		2.000.000	1.614.375.883	734152.160924.084525.PHAN TAN DAT Chuyen tien
3293	16/09/2024 5215.8805		100.000	1.614.475.883	097560.160924.084544.NGUYEN QUANG HUY CHUYEN KHOAN
3294	16/09/2024 5387.47949		9.700.000	1.624.175.883	020097041509160845512024pwdH70903 1.47949.084551.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3. Truong TH Tan Vinh Hiep B - TP Tan Uyen
3295	16/09/2024 5213.11839		500.000	1.624.675.883	761109.160924.084632.Nguyen Hong Yen chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3296	16/09/2024 5244.74115		150.000	1.624.825.883	MBVCB.7047945229.DANG THANH VIEN chuyen tien.CT tu 0281001889724 DANG THANH VIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3297	16/09/2024 5215.13284		53.400.000	1.678.225.883	264154.160924.084655.CBNV Cum VIB Binh Duong ho tro dong bao bao lu mien Bac

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3298	16/09/2024 5212.16034		2.000.000	1.680.225.883	265535.160924.084753.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3299	16/09/2024 5078.21411		200.000	1.680.425.883	MBVCB.7047967167.TRAN HOANG HAN chuyen tien ho tro dong bao mien bac.CT tu 0841000055799 TRAN HOANG HAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3300	16/09/2024 5009.69962		5.360.000	1.685.785.883	SHGD:10002084.DD:240916.BO:CDCS CT TNHH NOI THAT M.S VINA.Remark:Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3301	16/09/2024 5212.20810		100.000	1.685.885.883	872914.160924.084923.PHAN PHUONG HANH CHUYEN KHOAN BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3302	16/09/2024 5239.75090		100.000	1.685.985.883	MBVCB.7047962565.NGUYEN THI XUA N to 6 ho tro dong bao bi bao so 3- LN.CT tu 1034792537 NGUYEN THI LOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3303	16/09/2024 5189.65810		10.000.000	1.695.985.883	020097041509160852542024NfZd726433 .65810.085254.CTY TOAN PHAT HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3
3304	16/09/2024 5009.72669		500.000	1.696.485.883	SHGD:17160584.DD:240916.BO:NGUYE N DINH SON.Remark:Vietcombank;1021470698; NGUYEN DINH SON chuyen tien
3305	16/09/2024 5078.23185		150.000	1.696.635.883	MBVCB.7048004467.NGUYEN HUU THIEN to 6 ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3-LN.CT tu 1034792537 NGUYEN THI LOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3306	16/09/2024 5242.76610		5.000.000	1.701.635.883	MBVCB.7048014650.CHI DOAN VAN PHONG TINH UY BD HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3.CT tu 0281000602849 NGUYEN THUC HUYNH ANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3307	16/09/2024 5217.45395		3.600.000	1.705.235.883	778850.160924.085702.NGO THI VAN Chuyen tien ccb kpbđ1 bh thuan an bd ung ho bao
3308	16/09/2024 5216.45985		6.000.000	1.711.235.883	780813.160924.085725.CA phuong Phu Chanh ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3309	16/09/2024 5219.53004		300.000	1.711.535.883	788306.160924.085924.PHAM ANH KHA Chuyen tien ung ho bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3310	16/09/2024 5387.83000		1.000.000	1.712.535.883	020097042209160859532024HSZ345718 0.83000.085944.NGUYEN TIEN MAI chuyen tien
3311	16/09/2024 5217.58088		200.000	1.712.735.883	258089.160924.090108.LE THANH TUAN chuyen khoan ung ho dong bao lu lut chuc ba con som tro lai cuoc song binh thuong
3312	16/09/2024 5218.74617		200.000	1.712.935.883	358787.160924.090632.Le dinh hoang, ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
3313	16/09/2024 5189.6915		200.000	1.713.135.883	0200970405091609092120244AMI02995 4.6915.090855.Vietcombank:1021470698 :GIANG A VANG ho tro dong bao bi thiet hai do com bao so 3
3314	16/09/2024 5009.81848		500.000	1.713.635.883	SHGD:11151544.DD:240916.BO:AU YEN THUY.Remark:Vietcombank;102147069 8;AU YEN THUY ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3315	16/09/2024 5217.8523		1.000.000	1.714.635.883	859189.160924.091628.NGUYEN DUY KHANH Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3316	16/09/2024 5009.82620		300.000	1.714.935.883	SHGD:11150150.DD:240916.BO:TRAN THI THANH LOAN.Remark:Vietcombank;102147069 8;TRAN THI THANH LOAN HO TRO DONG BAO BI BAO SO 3
3317	16/09/2024 5218.13427		5.340.000	1.720.275.883	520244.160924.091751.Tap the can bo chien si Ban CHQS xa An Son Thuan An Binh Duong ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3318	16/09/2024 5009.83881		200.000	1.720.475.883	SHGD:11156835.DD:240916.BO:PHAM VAN THAM.Remark:Vietcombank;10214706 98;PHAM VAN THAM dong an 3 binh hoa thuan an binh duong
3319	16/09/2024 5209.29344		4.000.000	1.724.475.883	883409.160924.092219.TYT,PKDK VINH PHU, THUAN AN Ung ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3320	16/09/2024 5216.29600		5.000.000	1.729.475.883	889366.160924.092238.HO TRO DONG BAOBI THIET HAI DO CON BAO SO 3-160924-09:22:38 889366
3321	16/09/2024 5388.47539		500.000	1.729.975.883	02009704220916092413202494YR970021 .47539.092414.NGO MANH HOAN chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3322	16/09/2024 5212.35935		2.850.000	1.732.825.883	890840.160924.092410.TRAN HUU KHANH Chuyen tien Ban CHQS phuong Binh Hoa, Thuan An ho tro ngoi dan bi thiet hai do bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3323	16/09/2024 5189.48625		15.000.000	1.747.825.883	020097041509160924462024bn6u012893 .48625.092446.CDCS TRUONG MAU GIAO TUOI NGOC. HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3324	16/09/2024 5216.40604		200.000	1.748.025.883	896271.160924.092513.LE THANH BINH Chuyen tien ung ho bao so 3
3325	16/09/2024 5217.43656		7.000.000	1.755.025.883	901278.160924.092628.BAN QUAN LY DU AN THANH PHO TAN UYEN TINH BINH DUONG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3326	16/09/2024 5213.48818		5.000.000	1.760.025.883	144314.160924.092815.IBFT cong ty Gach tuynel Hoang Anh huyen Phu Giao tinh Binh Duong ho tro dong bao Mien Bac bi thiet hai do bao so 3
3327	16/09/2024 5217.60915		100.000	1.760.125.883	920973.160924.093113.Mong dong bao mien Bac som vuot qua kho khan
3328	16/09/2024 5217.65447		100.000	1.760.225.883	926402.160924.093216.cau mong dong bao mien bac som vuot qua kho khan
3329	16/09/2024 5216.71023		1.000.000	1.761.225.883	328432.160924.093358.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3330	16/09/2024 5213.84607		967.000	1.762.192.883	183785.160924.093743.Trung tam Dich vu viec lam tinh Binh Duong Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 (lan 2)
3331	16/09/2024 5217.86445		8.050.000	1.770.242.883	123327.160924.093738.TRUNG TAM THONG TIN DIEN TU. So Thong tin va Truyen thong. ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3332	16/09/2024 5017.88810		100.000	1.770.342.883	454306.160924.093843.Ho tro dong baobi thiet hai do con bao so 3 FT2426055775581
3333	16/09/2024 5214.90410		20.000.000	1.790.342.883	102143.160924.093900.QTDND PHUOC HOA - HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.
3334	16/09/2024 5212.95188		300.000	1.790.642.883	143697.160924.094006.VO THI CHAU THANH Chuyen tien ung ho dong bao do con bao so 3
3335	16/09/2024 5219.97310		650.000	1.791.292.883	168867.160924.094047.IBFT ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
3336	16/09/2024 5009.91396		500.000	1.791.792.883	SHGD:11168859.DD:240916.BO:Nguye n Thi Thanh Thuy.Remark:Vietcombank;1021470698 ;Nguyen Thi Thanh Thuy chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3337	16/09/2024 5017.9711		500.000	1.792.292.883	982137.160924.094406.gia dinh Long Hanh ung ho cuu tro

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3338	16/09/2024 5242.90841		1.000.000	1.793.292.883	MBVCB.7048514355.LUU TIEN VAN chuyen tien.CT tu 1017086758 LUU TIEN VAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3339	16/09/2024 5214.19454		500.000	1.793.792.883	992997.160924.094633.Nguyen Thi Nghi Chuyen tien cuu tro dong bao MB anh huong bao so 3
3340	16/09/2024 5009.93142		200.000	1.793.992.883	SHGD:11177739.DD:240916.BO:NGUYE N HUU TAN.Remark:Vietcombank;1021470698 ;NGUYEN HUU TAN chuyen tien ung ho bao so 3
3341	16/09/2024 5189.20178		10.000.000	1.803.992.883	020097041509160950172024xQo8880483 .20178.094950.NGUYEN HOAI NAM Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3342	16/09/2024 5215.33377		10.000.000	1.813.992.883	564738.160924.095018.Hoc sinh trung TIEU HOC KIM DONG, THANH PHO THU DAU MOT, BINH DUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3
3343	16/09/2024 5216.41637		1.000.000	1.814.992.883	576026.160924.095229.Nguyen Minh Tan ung ho dong bao con bao so 3
3344	16/09/2024 5239.93622		300.000	1.815.292.883	MBVCB.7048620066.Doan Xuan Chien chuyen tien ung ho bao lut .CT tu 0411000897584 NGUYEN THI HONG DIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3345	16/09/2024 5239.95124		1.000.000	1.816.292.883	MBVCB.7048667092.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 3913786780 NGUYEN QUAN BAO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3346	16/09/2024 5388.46098		6.300.000	1.822.592.883	020097040509160959002024Z8JX098823 .46098.095900.Vietcombank:1021470698 :TOA AN DAU TIENG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3347	16/09/2024 5219.68382		5.000.000	1.827.592.883	303670.160924.095857.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3348	16/09/2024 5219.79426		20.000.000	1.847.592.883	480642.160924.100217.TAP THE CBNV NGAN HANG TMCP BAC A CN BINH DUONG CT HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3349	16/09/2024 5009.95700		400.000.000	2.247.592.883	SHGD:10002089.DD:240916.BO:CONG TY CP-TONG CONG TY NUOC-MOI TRUONG BINH DUONG.Remark:BIWASE CHI TIEN UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO SO 3 GAY RA
3350	16/09/2024 5390.67952		200.000	2.247.792.883	02009704050916100624202410E3024529. 67952.100624.Vietcombank:1021470698: DO VAN DONG chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3351	16/09/2024 5189.69818		500.000	2.248.292.883	020097041509161006452024kfPM93056 9.69818.100645.ho tro dong bao lu lut cac tinh phias bac con bao so 03
3352	16/09/2024 5213.6418		200.000	2.248.492.883	106207.160924.100858.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3353	16/09/2024 5388.83566		13.100.000	2.261.592.883	020097041509161011012024YXMH9432 40.83566.101101.Chi Bo Khu Pho 11 - Chanh Nghia - Ho Tro Vung Lu Bao So 3
3354	16/09/2024 5220.16717		200.000	2.261.792.883	658446.160924.101102.PHAM VAN YEN Chuyen tien
3355	16/09/2024 5130.78545		1.000.000.000	3.261.792.883	/Ref:POW2409164573443 {}/Ref:POW 2409164573443 {}/BDG.OW, CTY TNHH DIA OC VA XD TAN THANHCUM CONG NGHIEP TAN THANH HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG DVC:CTY TNHH DIA OC VA XD TAN THANH Thanh pho Thuan An
3356	16/09/2024 10.47	150.000.000		3.111.792.883	CHUYEN KHOANBAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG CHUYEN TIEN THU VAN DONG HO TRO DONG BAO TINH LAO CAI KHAC PHUC THIET HAI DO BAO SO 3 GAY RA QD03/QD-BVDCT NGAY 16.09.2024 DO TAP DOAN KIM OANH UNG HO
3357	16/09/2024 5245.2314		20.980.000	3.132.772.883	MBVCB.7048907060. Cty TNHH DO GO DU DUE,Kp3,Tan Dinh,Ben Cat,Binh Duong -HT Dong bao bi thiet hai do don bao so 3.CT tu 0281001676148 UNG COON DANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3358	16/09/2024 10.50	150.000.000		2.982.772.883	CHUYEN KHOANBAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG CHUYEN TIEN THU VAN DONG HO TRO DONG BAO TINH CAO BANG KHAC PHUC THIET HAI DO BAO SO 3 GAY RA QD03/QD-BVDCT NGAY 16.09.2024 DO TAP DOAN KIM OANH UNG HO
3359	16/09/2024 5243.2614		300.000	2.983.072.883	MBVCB.7048915162.NGUYEN TRUNG HIEU HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3- LONG NGUYEN.CT tu 0841000073912 NGUYEN THI CAM LOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3360	16/09/2024 10.53	100.000.000		2.883.072.883	CHUYEN KHOANBAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG CHUYEN TIEN THU VAN DONG HO TRO DONG BAO TINH TUYEN QUANG KHAC PHUC THIET HAI DO BAO SO 3 GAY RA QD03/QD-BVDCT NGAY 16.09.2024 DO TAP DOAN KIM OANH UNG HO
3361	16/09/2024 10.56	100.000.000		2.783.072.883	BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG CHUYEN TIEN THU VAN DONG HO TRO DONG BAO TINH YEN BAI KHAC PHUC THIET HAI DO BAO SO 3 GAY RA QD03/QD-BVDCT NGAY 16.09.2024 DO TAP DOAN KIM OANH UNG HO
3362	16/09/2024 5214.72821		5.000.000	2.788.072.883	259562.160924.102609.IBFT CONG TY TNHH MINH DOAN TAN UYEN - HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3
3363	16/09/2024 5390.35241		800.000	2.788.872.883	020097040509161027092024GV6H09596 0.35241.102710.Vietcombank:102147069 8:TRAN VAN HUNG chuyen tien ho tro db bi thiet hai con bao so 3
3364	16/09/2024 5239.4785		100.000	2.788.972.883	MBVCB.7048980630.dg hoang van thang .to 6 kp 4 .vinh tan.tan uyen .ung ho vung lut..CT tu 0411000978247 HOANG THI LY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3365	16/09/2024 5217.81402		100.000	2.789.072.883	264642.160924.102824.IBFT PHAM HONG TAM chuyen tien
3366	16/09/2024 5189.41207		500.000	2.789.572.883	020097040509161028542024Y3KG00206 6.41207.102844.Vietcombank:102147069 8:Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3367	16/09/2024 5389.42555		300.000	2.789.872.883	020097040509161029162024T7V4003364 .42555.102850.Vietcombank:1021470698 :LE VAN HANH chuyen tien
3368	16/09/2024 13.67		22.146.000	2.812.018.883	TAP THE CONG TY TNHH TRAN VUONG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3369	16/09/2024 5220.96009		3.000.000	2.815.018.883	312273.160924.103157.CTY DAXI HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3370	16/09/2024 5218.98225		500.000	2.815.518.883	754406.160924.103226.PHAM DINH CHUNG 20 Ngo gia Tu, Chanh Nghia, TDM, BD, ung ho dong bao bi bao lu.
3371	16/09/2024 5214.98368		500.000	2.816.018.883	755695.160924.103231.TRUONG CHI SI Chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac khac phuc sau bao lu.

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3372	16/09/2024 5219.15195		500.000	2.816.518.883	000186.160924.103734.NGUYEN THI ANH NGUYET HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-160924-10:36:45 000186
3373	16/09/2024 5241.8181		10.750.000	2.827.268.883	MBVCB.7049093529.HOI CCB - PHUONG TAN HIEP.CT tu 0281000340762 TRAN VAN THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3374	16/09/2024 5214.28456		500.000	2.827.768.883	787762.160924.103945.PHAM VAN RUONG ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3375	16/09/2024 5245.9369		500.000	2.828.268.883	MBVCB.7049112064.VUONG KIEN THANH chuyen tien ung ho con bao so 3 Yagi.CT tu 1046037916 VUONG KIEN THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3376	16/09/2024 5242.10481		1.000.000	2.829.268.883	MBVCB.7049165528.MAI THANH XUAN To 70 khu 5,chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000434875 MAI THANH XUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3377	16/09/2024 5215.52065		1.000.000	2.830.268.883	812839.160924.104526.Ho gd Le Van Minh ap Ba Phai Long Nguyen Bau Bang Binh Duong ung ho dong bao lu lut
3378	16/09/2024 5243.11522		500.000	2.830.768.883	MBVCB.7049203725.NGUYEN VAN CUONG hotromienbac.CT tu 0281001673195 NGUYEN VAN CUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3379	16/09/2024 5244.11914		200.000	2.830.968.883	MBVCB.7049211214.ung ho nhan dan phia bac.CT tu 0281000833282 PHAM HONG QUOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3380	16/09/2024 5189.8004		500.000	2.831.468.883	020097041509161049382024BEHG15987 3.8004.104938.NGUYEN VAN HAO chuyen tien
3381	16/09/2024 5.138		50.000.000	2.881.468.883	CONG TY TNHH GIANG MINH - HO TRO DONG BAO BI THIET HAO DO CON BAO SO 3
3382	16/09/2024 5389.14196		200.000	2.881.668.883	020097041509161051532024nA7g16695 2.14196.105126.NGUYEN THI CAM LUA chuyen tien gop chut tam long gui Ba Con mien Bac sau bao so 3.

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3383	16/09/2024 5242.13519		300.000	2.881.968.883	MBVCB.7049269896.Nguyen Van An ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0381000384247 PHAM HOAI HUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3384	16/09/2024 5220.90748		500.000	2.882.468.883	858733.160924.105516.DO NHAN Chuyen tien
3385	16/09/2024 5009.98792		1.000.000.000	3.882.468.883	SHGD:10002507.DD:240916.BO:CTY CP SAO HOA TOAN QUOC.Remark:CONG TY SAO HOA TOAN QUOC UNG HO 1 TY DONG DONG HANH CUNG NGUOI DAN CHIU ANH HUONG CUA CON BAO SO 3 nbsp; nbsp; YAGI
3386	16/09/2024 5017.98467		100.000	3.882.568.883	821043.160924.105708.HO VAN HUNG chuyen FT24260100145141
3387	16/09/2024 5009.2154		20.000.000	3.902.568.883	SHGD:10002557.DD:240916.BO:CONG DOAN CS CN NH TMCP DT & PT MY PHUOC.Remark:CONG DOAN CS BIDV CHI NHANH MY PHUOC HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3388	16/09/2024 5212.10784		300.000	3.902.868.883	880675.160924.105948.Ung ho
3389	16/09/2024 5240.15943		1.000.000	3.903.868.883	MBVCB.7049347484.NGUYEN VAN TRINH Cuu Chien Binh CH Binh Dang Binh Duong chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1034420754 NGUYEN VAN TRINH toi1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3390	16/09/2024 5009.3809		8.000.000	3.911.868.883	SHGD:10000340.DD:240916.BO:SHINC O TECHNOLOGIES CO.,LTD.Remark:DT85459 CTY TNHH KY NGHE SHINCO HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3391	16/09/2024 5387.42087		300.000	3.912.168.883	020097042209161102082024HR2A72690 0.42087.110209.VU VAN LUAN chuyen tien
3392	16/09/2024 5220.28387		100.000	3.912.268.883	517672.160924.110410.Ho tro ng bo b thit hi do cn bao so 3
3393	16/09/2024 5243.16841		5.000.000	3.917.268.883	MBVCB.7049364206.NGUYEN VAN THOAI cty duc tri phat , thuan an ung ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3!.CT tu 0411001049393 NGUYEN VAN THOAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3394	16/09/2024 5211.51996		18.187.678	3.935.456.561	020097043109161106102024790a600139. 51996.110612.NHAN VIEN CTY TNHH SX VA TM PHUC DAT HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3395	16/09/2024 5241.18259		500.000	3.935.956.561	MBVCB.7049413340.ngo tan khanh .2a/2b .binh duc 3..CT tu 0281001869573 NGUYEN DUC CUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3396	16/09/2024 5387.65289		500.000	3.936.456.561	020097040509161109272024DCN202236 3.65289.110917.Vietcombank:102147069 8:PHAM VAN TAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut do con bao so 3 gay ra
3397	16/09/2024 5220.52884		500.000	3.936.956.561	928931.160924.111001.LUONG MINH HIEU
3398	16/09/2024 5009.11676		20.000.000	3.956.956.561	SHGD:10002010.DD:240916.BO:CONG TY TNHH DT -XD NGUYEN CAT.Remark: [1000LFI240072095]CONG TY TNHH DT -XD NGUYEN CAT CHUYEN TIEN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 CHO BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3399	16/09/2024 5009.11855		1.000.000	3.957.956.561	SHGD:10002797.DD:240916.BO:CTY TNHH THUONG MAI DICH VU VAN TAI BAO.Remark:CTY TNHH TM DV VAN TAI BAO GIA PHAT ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 . cua it long nhieu xin gop it suc nho cung sang se kho kha n cung dong bao MB
3400	16/09/2024 10.107		300.000.000	4.257.956.561	NIM SO HA CTY VIET Y TT UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3
3401	16/09/2024 5389.8752		500.000	4.258.456.561	020097040509161121522024N331068674. 8752.112152.Vietcombank:1021470698: NGUYEN THI KIM SANG chuyen tiennguyen van Binh bau bang ung ho dong bao mien bac bi thiet haido bao so 3
3402	16/09/2024 5387.15051		300.000	4.258.756.561	020097042209161123082024YQOA8530 71.15051.112309.Pham Van Duong chuyen tien
3403	16/09/2024 5387.16738		200.000	4.258.956.561	020097040509161124012024OQSB07659 3.16738.112402.Vietcombank:102147069 8:VU DOAN CANH 14.32 khu pho binh phuoc B.phuong binh chuan chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do con baoso 3.

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3404	16/09/2024 5217.12173		100.000	4.259.056.561	384688.160924.112408.IBFT ung ho mien bac
3405	16/09/2024 5387.18324		500.000	4.259.556.561	0200970422091611241720242N41918441.18324.112418.TRAN MANH TIEN to 15A ung ho dong bao bao lut
3406	16/09/2024 5211.20120		10.000.000	4.269.556.561	0200970407091611244220241001918196.20120.112443.3702944212 CONG TY TNHH HANG HAI THANH PHAT HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3407	16/09/2024 5136.67415		2.000.000	4.271.556.561	MBBIZ6020167415.CTY TNHH GO ANH MINH ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3408	16/09/2024 5218.17895		200.000	4.271.756.561	133151.160924.112540.ho tro dong bao lu lut bao so 3
3409	16/09/2024 11.67		10.000.000	4.281.756.561	CT TNHH SAN XUAT THUY PHONG VIET NAM // HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3410	16/09/2024 11.70		10.000.000	4.291.756.561	CT TNHH MTV HOP MY VIET NAM // HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3411	16/09/2024 5017.41952		50.000	4.291.806.561	584157.160924.113104.NGO THI HUYEN TRANG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3412	16/09/2024 5056.82594		200.000.000	4.491.806.561	IBVCB.1609240698469001.CTY XANG DAU PHU LOI HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3413	16/09/2024 5220.65629		300.000	4.492.106.561	610973.160924.113640.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3414	16/09/2024 5211.64605		100.000.000	4.592.106.561	0200970407091611365920241001924030.64605.113700.CTY CP LUA VANG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI CON BAO SO 3
3415	16/09/2024 5240.28813		1.390.200	4.593.496.761	MBVCB.7049759469.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3-Bau Bang.CT tu 0841000073533 NGUYEN THI KIEU MY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3416	16/09/2024 5009.15817		10.000.000	4.603.496.761	SHGD:10003157.DD:240916.BO:CONG TY TNHH HOP VIET VIET NAM.Remark:CONG TY TNHH HOP VIET VIET NAM, CTY TNHH HOP MY, CTY TNHH SX THUY PHONG VIET NAM HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3417	16/09/2024 7.253		300.000	4.603.796.761	GIA DINH PHAN TRUYEN THONG CHUYEN TIEN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3418	16/09/2024 5390.97612		200.000	4.603.996.761	020097040509161145542024F8LW05533 9.97612.114554.Vietcombank:102147069 8:CAO THI MY PHUONG chuyen tien ung ho lu lut
3419	16/09/2024 5189.98831		500.000	4.604.496.761	020097040509161146182024FMYM0567 76.98831.114619.Vietcombank:10214706 98:cu tru 6.dc1 to 27 binh phuoc b binh chuan ung ho dong bao lu lut mien bac
3420	16/09/2024 5390.15428		50.000	4.604.546.761	020097040509161150362024KH4007224 6.15428.115036.Vietcombank:102147069 8:BUI THI CHUC ANH chuyen tien
3421	16/09/2024 5388.13876		50.000	4.604.596.761	020097040509161150412024HQ1S07254 5.13876.115041.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI HUE chuyen tien
3422	16/09/2024 5078.96994		200.000	4.604.796.761	MBVCB.7049884298.PHAM THI BICH LOAN chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai bao lut so 3.CT tu 0281000214356 PHAM THI BICH LOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3423	16/09/2024 5220.38078		200.000	4.604.996.761	690889.160924.115259.Ung ho dong bao mien Bac bao so 3
3424	16/09/2024 5189.33782		40.000.000	4.644.996.761	020097040509161155342024KFG08979 4.33782.115508.Cty TNHH TsaiYarn International Viet Nam HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3- BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3425	16/09/2024 5215.56120		1.000.000	4.645.996.761	658542.160924.115724.DOAN THI THU HUYEN ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3426	16/09/2024 5240.35263		1.000.000	4.646.996.761	MBVCB.7049962453.THIEU DINH NAM chuyen tien ung ho bao lu mien bac.CT tu 0401001374529 THIEU DINH NAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3427	16/09/2024 5390.47085		1.000.000	4.647.996.761	020097042209161159112024WGXG6787 64.47085.115912.NGUYEN THI HAO ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3428	16/09/2024 3.212		20.000.000	4.667.996.761	CT TNHH SEWANG VINA HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3429	16/09/2024 5209.67585		50.000.000	4.717.996.761	724692.160924.115956.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3430	16/09/2024 5240.36229		500.000	4.718.496.761	MBVCB.7050005451.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1019900550 NGUYEN THI YEN LY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3431	16/09/2024 5216.70453		500.000	4.718.996.761	911997.160924.120036.chi trinh bep ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3432	16/09/2024 5387.53105		50.000	4.719.046.761	020097040509161200552024WYVD0084 20.53105.120029.Vietcombank:10214706 98:Vuong xuan nua chuyen tien cuu tro lu lut
3433	16/09/2024 5218.74876		300.000	4.719.346.761	734093.160924.120142.TRAN THI VAN Chuyen tien ung ho bao lut Mien Bac con bao so 3
3434	16/09/2024 5245.36863		200.000	4.719.546.761	MBVCB.7050018645.DINH CAM TU chi bo 213 kp1.CT tu 0841000089062 DINH CAM TU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3435	16/09/2024 5209.78206		2.000.000	4.721.546.761	665783.160924.120231.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3436	16/09/2024 5189.64281		50.000	4.721.596.761	020097040509161204062024DUUW0194 37.64281.120406.Vietcombank:10214706 98:NGUYEN THI THU chuyen tien ung ho lu lut
3437	16/09/2024 5217.86355		500.000	4.722.096.761	912980.160924.120422.chi noi bep ung ho dong bao bi lu lut do con bao so 3
3438	16/09/2024 5217.91621		500.000	4.722.596.761	104684.160924.120544.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3439	16/09/2024 5215.93840		1.000.000	4.723.596.761	671536.160924.120625.NGUYEN THI ANH NGAN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3440	16/09/2024 5389.74530		200.000	4.723.796.761	020097040509161206522024746O029218 .74530.120652.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN MANH TIEN 213 KP1
3441	16/09/2024 5209.97646		500.000	4.724.296.761	913698.160924.120706.chi my bep ung ho dong bao bi lu lut do con bao so 3
3442	16/09/2024 5220.1747		500.000	4.724.796.761	674044.160924.120802.TRAN THI HUONG chut tam long gui den dong bao thiet hai do con bao so 3
3443	16/09/2024 5388.83009		100.000	4.724.896.761	020097042209161209122024BVBC46436 7.83009.120913.NGUYEN THI HUE chuyen tien
3444	16/09/2024 5219.8234		500.000	4.725.396.761	914287.160924.120925.chi phuong bep ung ho dong bao bi lu lut do con bao so 3
3445	16/09/2024 5388.87413		100.000	4.725.496.761	020097040509161210352024MXXZ0417 33.87413.121035.Vietcombank:10214706 98:GIANG A GIANG chuyen tien
3446	16/09/2024 5220.13264		500.000	4.725.996.761	678429.160924.121053.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3447	16/09/2024 5220.14119		500.000	4.726.496.761	914642.160924.121052.chi noi chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut do con bao so 3
3448	16/09/2024 5220.19193		1.000.000	4.727.496.761	747436.160924.121216.NGUYEN THI ANH TUYET Ck ho tro dong bao con bao so 3
3449	16/09/2024 5244.40611		200.000	4.727.696.761	MBVCB.7050139047.NGUYEN THANH HAI chuyen tien ung ho con bao so 3.CT tu 9937824583 NGUYEN THANH HAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3450	16/09/2024 5244.40758		200.000	4.727.896.761	MBVCB.7050144025.DO BA TRUONG 213 KP 1.CT tu 1012594098 DO BA TRUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3451	16/09/2024 5390.2999		100.000	4.727.996.761	020097040509161215022024Q17N05625 5.2999.121502.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN THI KIM SANG chuyen tien tien ung ho tro miem bac lu lut
3452	16/09/2024 5217.30680		500.000	4.728.496.761	794812.160924.121504.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3453	16/09/2024 5189.7477		100.000	4.728.596.761	020097040509161216162024JCT9060094 .7477.121550.Vietcombank:1021470698: NGUYEN NGOC TUYET chuyen tien cuu tro lu lut
3454	16/09/2024 5209.35297		500.000	4.729.096.761	164896.160924.001621.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3455	16/09/2024 5240.42276		50.000	4.729.146.761	MBVCB.7050197982.NEANG SOC PHIN chuyen tien ung ho thiet hai do con bao so 3.CT tu 1037192722 NEANG SOC PHIN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3456	16/09/2024 5219.51563		200.000	4.729.346.761	917062.160924.122015.tran quoc dat lop 12a1 lung ho dong bao bi lu lut do con bao so 3
3457	16/09/2024 5390.25040		2.000.000	4.731.346.761	020097041509161221392024tSQQ44345 7.25040.122139.ung ho lu lut dong bao mien bacs
3458	16/09/2024 5389.25539		500.000	4.731.846.761	020097041509161221562024s5qO444807 .25539.122156.TRUONG PHUOC HANH Chuyen tien
3459	16/09/2024 5216.69576		500.000	4.732.346.761	701580.160924.122441.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3460	16/09/2024 5213.70008		500.000	4.732.846.761	701881.160924.122453.NGUYEN THI LOI chuyen tien
3461	16/09/2024 5387.35331		50.000	4.732.896.761	020097040509161224592024O1SO08697 7.35331.122433.Vietcombank:102147069 8:CAO THI THU THAO chuyen tien ho tro lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3462	16/09/2024 5244.44542		5.000.000	4.737.896.761	MBVCB.7050268911.cty TNHH tu van khao sat va thiet ke xay dung Khanh Ly ung ho dong bao lu lut.CT tu 0281000491500 DAM THI BICH THUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3463	16/09/2024 5215.76306		500.000	4.738.396.761	170764.160924.122622.BUI XUAN TAI HO TRO DONG BAO BI THIET HAI SAU CON BAO SO 3-160924-12:26:22 170764
3464	16/09/2024 5390.41142		50.000	4.738.446.761	0200970405091612263620242JO0091510 .41142.122636.Vietcombank:1021470698 :LUONG THI KIM LAN chuyen tien
3465	16/09/2024 5209.95308		10.718.000	4.749.164.761	542729.160924.123052.Hoc sinh trung Tieu hoc Lai Uyen huyen Bau Bang Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3466	16/09/2024 5388.65383		300.000	4.749.464.761	020097042209161234552024XLRR54672 5.65383.123456.ung ho cac tinh bi lu do con bao so 3
3467	16/09/2024 5220.27626		300.000	4.749.764.761	896756.160924.124024.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao.
3468	16/09/2024 5219.36173		1.000.000	4.750.764.761	905117.160924.124237.TRINH QUANG TUAN Chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai
3469	16/09/2024 5217.47369		500.000	4.751.264.761	739249.160924.124609.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3470	16/09/2024 5212.68829		200.000	4.751.464.761	937715.160924.125240.CAO TRUONG GIANG Chuyen tien dong an 3 binh hoa thuan an ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3471	16/09/2024 5214.71818		200.000	4.751.664.761	376999.160924.125351.VO HOAI TUC ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24260093277448
3472	16/09/2024 5388.17347		100.000	4.751.764.761	020097040509161254052024AKCB0604 88.17347.125405.Vietcombank:10214706 98:NGUYEN THI NGOC HO chuyen tien
3473	16/09/2024 5239.52271		300.000	4.752.064.761	MBVCB.7050521781.LMNDL Vuon Tre Tho ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1041760957 PHAN NHAT LAN PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3474	16/09/2024 5209.81860		1.000.000	4.753.064.761	223859.160924.005641.PHAM THI NGOC CUC chuyen tien den BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG - 1021470698
3475	16/09/2024 5212.82241		5.000.000	4.758.064.761	924788.160924.125648.DD.Cty TNHH SXTM HA THU ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3476	16/09/2024 5220.87270		500.000	4.758.564.761	955494.160924.125821.Ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
3477	16/09/2024 5218.88302		500.000	4.759.064.761	956535.160924.125831.Hophong chuyen tien ung ho bao so 3
3478	16/09/2024 5220.90876		1.000.000	4.760.064.761	759133.160924.125944.NGUYEN THI ANH NGUYET chuyen tien
3479	16/09/2024 5017.95869		500.000	4.760.564.761	964038.160924.130058.PHAN THI HUONG Chuyen tien ung ho bao lut MB
3480	16/09/2024 5216.97084		200.000	4.760.764.761	589200.160924.130118.IBFT ung ho khac phuc bao yagi
3481	16/09/2024 5218.2714		200.000	4.760.964.761	412409.160924.130318.LE THE HUNG chung tay gop suc ung ho cho dong bao mien bac bi thiet hai do con bao so 3 FT24260750220006
3482	16/09/2024 5219.17944		500.000	4.761.464.761	238893.160924.130755.Vo chong Trong Lai (Phu Hoa-TDM-BD) Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
3483	16/09/2024 5078.25017		18.500.000	4.779.964.761	MBVCB.7050629015.P.Binh Nham, Dang Vien Chi Bo KP.Binh Hoa dong gop den Dong Bao Mien Bac.CT tu 0281000204189 NGUYEN NGOC YEN THU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3484	16/09/2024 5387.60514		200.000	4.780.164.761	020097042209161311322024RM0688928 6.60514.131132.cuu tro thien tai con bao so 3 phu huynh be Bi nhom tre Hoa tulip binh nham
3485	16/09/2024 5239.57323		1.000.000	4.781.164.761	MBVCB.7050681949.PHAM BINH CO TRONG chuyen tien.CT tu 0281000522357 PHAM BINH CO TRONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3486	16/09/2024 5390.74844		50.000	4.781.214.761	0200970415091613175320246ikv565853. 74844.131726.ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3 (tran nam phuc so nha 1Dc 70-43 khu pho hoa lan 2
3487	16/09/2024 5189.76289		500.000	4.781.714.761	020097042209161318162024AU8N67175 6.76289.131817.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3: Gia dinh Chu Quan o Khanh Hoi Tan Phuoc Khanh Tan Uyen Binh Duong
3488	16/09/2024 5389.84360		500.000	4.782.214.761	020097042209161321492024A4D813367 7.84360.132150.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3: gia dinh be Tran Gia Phuc o Khanh Hoi Tan Phuoc Khanh Tan Uyen Binh Duong kinh gui
3489	16/09/2024 5389.86034		100.000	4.782.314.761	020097041509161322262024JUHA57466 2.86034.132227.ho tro dong bao bi thiet hai do con matbaoso 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3490	16/09/2024 5216.64255		200.000	4.782.514.761	580156.160924.132229.Duong Hoai Du chuyen ung ho dong bao thiet hai do bao so 03 gay ra.
3491	16/09/2024 5216.67681		500.000	4.783.014.761	487358.160924.132401.NGO THI DUNG chuyen ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24260529056011
3492	16/09/2024 5214.84518		200.000	4.783.214.761	800432.160924.132935.Le Van Cong ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3493	16/09/2024 5017.84735		1.000.000	4.784.214.761	600627.160924.132939.Tommy Kenny ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
3494	16/09/2024 5387.5556		10.000.000	4.794.214.761	020097041509161330392024rCx8589634.5556.133041.QR - QUY TU THIEN THAN KIM HIEU XIN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3495	16/09/2024 5216.88412		200.000	4.794.414.761	802027.160924.133046.Luong Thanh Manh ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3496	16/09/2024 5388.8220		500.000	4.794.914.761	020097042209161331432024E13G874332.8220.133143.PHAM THI TINH CCB kp Binh Dang p Binh Hoa tp Thuan An chuyen tien uh dong bao bao lu MB
3497	16/09/2024 5209.93307		500.000	4.795.414.761	516229.160924.133207.NGUYEN THI SAO MAI chuyen tien FT24260806838655
3498	16/09/2024 5209.94313		500.000	4.795.914.761	804340.160924.133230.HUYNH VAN TRUONG chuyen tien ung ho mien Bac
3499	16/09/2024 5387.16687		500.000	4.796.414.761	020097042209161335462024VKEX49480 9.16687.133547.PHAM HUU THAI chuyen tien
3500	16/09/2024 5009.36108		10.000.000	4.806.414.761	SHGD:10003593.DD:240916.BO:CONG TY TNHH DERHAO TEXTILE (VIET NAM).Remark:CONG TY DERHAO/MST 3700352443 : UNG HO MIEN BAC DO CON BAO SO 3
3501	16/09/2024 5215.22702		200.000	4.806.614.761	551583.160924.134131.LAM TAN CHINH Ck ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24260571356391
3502	16/09/2024 5056.95454		2.000.000	4.808.614.761	IBVCB.1609240250853001.CTY TNHH GO VIET TIN- ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3503	16/09/2024 5220.71695		500.000	4.809.114.761	683936.160924.135605.BUI THI HOA Chuyen tien ung ho bao so 3
3504	16/09/2024 5213.78376		200.000	4.809.314.761	690990.160924.135805.em xin gui mot chut tam long ho tro nguoi dan Mien Bac

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3505	16/09/2024 5009.40926		8.385.000	4.817.699.761	SHGD:17208919.DD:240916.BO:PHAN VAN TIEN.Remark:Vietcombank;1021470698 ;CONG DOAN CO SO CTY TNHH QUAN THANH. TIEN UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO SO 3GAY RA. chuyen lan 1
3506	16/09/2024 5212.84482		1.000.000	4.818.699.761	309488.160924.140011.LU THI PHUONG TRUC chuyen tien
3507	16/09/2024 5009.41397		50.000.000	4.868.699.761	SHGD:10003859.DD:240916.BO:CTY CP KHU CONG NGHIEP TAN BINH.Remark:HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3508	16/09/2024 5242.68444		200.000	4.868.899.761	MBVCB.7051055189.NGUYEN NGOC LIEU chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1036393833 NGUYEN NGOC LIEU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3509	16/09/2024 5009.41736		5.000.000.000	9.868.899.761	SHGD:10003926.DD:240916.BO:TCT DAU TU VA PHAT TRIEN CONG NGHIEP - CTCP.Remark:HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3510	16/09/2024 5244.68708		12.000.000	9.880.899.761	MBVCB.7051059041.CDCS Furushima viet nam ung ho dong bao bi bao so 3.CT tu 0461000448225 NGUYEN THI LIEU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3511	16/09/2024 5189.4065		200.000.000	10.080.899.761	020097040509161410152024N34U02978 6.4065.141015.CTY CHENG CHIA WOOD- HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3512	16/09/2024 5245.70378		2.301.000	10.083.200.761	MBVCB.7051109474.Chi doan Van phong UBND tinh Binh Duong ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 9938281286 PHAN LE HONG KHANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3513	16/09/2024 5387.5892		20.170.000	10.103.370.761	020097042209161411042024UXO122233 9.5892.141054.Tap the cong ty TNHH nhua Shun Xing VN ung ho dong bao cac tinh bi bao lu so 3.
3514	16/09/2024 5189.9722		200.000	10.103.570.761	020097040509161412232024MD2I03518 4.9722.141156.Vietcombank:1021470698 :NONG VAN HIEU hotrongbaothiethaidocombaos3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3515	16/09/2024 5243.71602		1.000.000	10.104.570.761	MBVCB.7051155699.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 1021519739 NGUYEN THI DIEM NHANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3516	16/09/2024 5009.45248		20.000.000	10.124.570.761	SHGD:10004082.DD:240916.BO:BAN CHAP HANH CONG DOAN CO SO NHNN CHI N.Remark:CBCC NGAN HANG NHA NUOC CN BINH DUONG UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3517	16/09/2024 5215.42940		50.000	10.124.620.761	757374.160924.141659.Cazy chuyen tien
3518	16/09/2024 7.222		500.000	10.125.120.761	NGUYEN NHAT HUONG DUYEN UNG HO DONG BAO MIEN BAC SAU CON BAO YAGI
3519	16/09/2024 5220.54801		100.000.000	10.225.120.761	464800.160924.142021.CTY TNHH LD HASAN DERMAPHARMHO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CONBAO SO 3
3520	16/09/2024 5220.63252		20.000.000	10.245.120.761	324564.160924.142247.CONG TY GO HOANG LONG HUYEN PHU BINH DUONG UNG HO DONG BAO MIEN BAC LU LUT-160924-14:22:47 324564
3521	16/09/2024 5218.67934		2.000.000	10.247.120.761	326740.160924.142421.NGUYEN THI NGOC DUNG UNG HO DONG BAO LU LUT-160924-14:24:16 326740
3522	16/09/2024 5189.43193		5.000.000	10.252.120.761	020097040509161425052024V00Y069410 .43193.142438.Vietcombank:1021470698 :CONG TY TNHH SAN XUAT GACH TUYNEL HOANG TUNG TAN HIEP PHU GIAO BINH DUONG ung ho dong bao bi lu lut con bao so 3
3523	16/09/2024 5209.87189		4.080.000	10.256.200.761	802211.160924.142920.Truong TH Phu Loi 2 ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3524	16/09/2024 5387.57095		50.000.000	10.306.200.761	020097041509161430052024Ue3h015314 .57095.142955.CT TNHH DAI TAY DUONG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3. CTY 30.500.000D. TAP THE CN 19.500.000D.
3525	16/09/2024 5214.92960		200.000	10.306.400.761	746625.160924.143053.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24260502374600
3526	16/09/2024 5216.91874		100.000	10.306.500.761	746893.160924.143057.TRINH VAN CHINH chuyen ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24260720216175

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3527	16/09/2024 2.127		500.000.000	10.806.500.761	CT CP THEP NAM KIM HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3528	16/09/2024 5217.2645		500.000	10.807.000.761	340633.160924.143448.NGUYEN THI MINH HOI chuyen khoan-160924-14:33:37 340633
3529	16/09/2024 5242.77788		5.200.000	10.812.200.761	MBVCB.7051348651.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0841000049133 TRAN HONG HANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3530	16/09/2024 5389.85482		200.000	10.812.400.761	020097041509161440142024EbwN74326 2.85482.144014.QR - PHAM XUAN HUONG Chuyen tien
3531	16/09/2024 5056.1351		20.000.000	10.832.400.761	IBVCB.1609240650667007.CT TNHH UE FURNITURE VN MST: 3702724961 HO TRO DONG BAO KHAC PHUC THIEN TAI DO ANH HUONG BAO SO 3
3532	16/09/2024 5217.29579		500.000	10.832.900.761	811062.160924.144116.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3533	16/09/2024 5387.93371		50.000	10.832.950.761	0200970405091614424220246BO301819 6.93371.144216.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3534	16/09/2024 5078.56100		200.000	10.833.150.761	MBVCB.7051414190.NGUYEN VAN NHAN chuyen tien.CT tu 1045212807 NGUYEN VAN NHAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3535	16/09/2024 5017.42415		15.000.000	10.848.150.761	131201.160924.144442.QUY TIN DUNG NHAN DAN PHU HOA TP THU DAU MOT UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3536	16/09/2024 5245.80202		200.000	10.848.350.761	MBVCB.7051430146.NGUYEN THANH SANG chuyen tien Nguyen Thij Dinh to 3 kp 2 vinh tan ung ho.CT tu 9911990799 NGUYEN THANH SANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3537	16/09/2024 5009.54149		300.000.000	11.148.350.761	SHGD:11214239.DD:240916.BO:Cty TNHH Giai Phap Thi Cong SaKi.Remark:(CUST) CTY TNHH GPTC SAKI - CTY TNHH GPTC SAKI HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 - BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3538	16/09/2024 5242.81131		50.000.000	11.198.350.761	MBVCB.7051445103.LIEU THI BICH VAN chuyen tien ho tro dong bao phia Bac bi thiet hai bao so 3.CT tu 1977696969 LIEU THI BICH VAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3539	16/09/2024 5017.62161		500.000	11.198.850.761	827962.160924.145026.Dam Thi Kieu Oanh chuyen tien tu Timo
3540	16/09/2024 5009.57387		6.048.000	11.204.898.761	SHGD:10004947.DD:240916.BO:NGUYE N THI SAU.Remark:CDCS CTY NHUA TAI DA VN HO TRO DONG BAO THIET HAI DO CON BAO SO 3
3541	16/09/2024 5243.82673		200.000	11.205.098.761	MBVCB.7051505476.NGUYEN VAN GIANG chuyen tien.CT tu 1031918121 NGUYEN VAN GIANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3542	16/09/2024 5189.35097		4.000.000	11.209.098.761	020097040509161457052024V2GV06016 2.35097.145705.Vietcombank:102147069 8:TRINH THI THUY chuyen tien Truong Mam Non Thien Duc ho tro dong bao lu lut do con bao so 3
3543	16/09/2024 5241.83828		500.000	11.209.598.761	MBVCB.7051541901.Ngo Duc Thang ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0381000384247 PHAM HOAI HUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3544	16/09/2024 5388.43514		1.950.000	11.211.548.761	020097040509161459482024LGY006843 8.43514.145949.Vietcombank:102147069 8:CDCS Truong Tieu hoc An Son thanh pho Ben Cat tinh Binh Duong chuyen tien Ho tro dong bao do con bao so 3 gay ra
3545	16/09/2024 5242.84866		200.000	11.211.748.761	MBVCB.7051570258.NGUYEN VAN HOANG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3.CT tu 0281001589350 NGUYEN VAN HOANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3546	16/09/2024 5216.22073		500.000	11.212.248.761	473746.160924.150531.HUA BAO THY Chuyen tien Dong bao co len nhe
3547	16/09/2024 5390.64636		3.000.000	11.215.248.761	020097041509161506332024bkLG015833 .64636.150633.CTY TNHH IMAGE VA DESIGN VN HO TRO DONG BAO THIET HAI DO CON BAO SO 3
3548	16/09/2024 5017.28428		1.000.000	11.216.248.761	485301.160924.150705.Thu Thao, Phuong Thao ung ho dong bao con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3549	16/09/2024 5217.32378		500.000	11.216.748.761	959573.160924.150802.BUI THI TUYET ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3550	16/09/2024 5239.87319		100.000	11.216.848.761	MBVCB.7051641711.NGUYEN THI NGUYET NGA chuyen tien.CT tu 1040995867 NGUYEN THI NGUYET NGA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3551	16/09/2024 45.85		200.000.000	11.416.848.761	HOI NU DOANH NHAN TINH BINH DUONG UNG HO HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3552	16/09/2024 10.213	5.000.000.000		6.416.848.761	CHUYEN KHOANBAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG CT THU VAN DONG HO TRO DONG BAO TINH LAO CAI KHAC PHUC THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAT RA QD 02/QD BVDCT NGAY 16.09.2024 /TCT DAU TU VA PT CN BECAMEX IDC UNG HO
3553	16/09/2024 5212.60890		1.000.000	6.417.848.761	545159.160924.151505.BUI GIA THUYEN Chuyen tien ban van dong cuu tro con bao so 3 tinh binh duong
3554	16/09/2024 36.8		200.000.000	6.617.848.761	VCB DONG BINH DUONG CHUYEN TIEN HO TRO DONG BAO KHAC PHUC THIET HAI DO CON BAO SO 03
3555	16/09/2024 5219.71671		500.000	6.618.348.761	554858.160924.151745.NGUYEN TRONG HIEN Chuyen tien ung ho lu lut
3556	16/09/2024 5390.3885		500.000	6.618.848.761	020097041509161518492024c1MT84635 9.3885.151822.NGUYEN VAN QUANG chuyen tien
3557	16/09/2024 5387.10923		64.300.000	6.683.148.761	020097040509161520552024KB5R03547 1.10923.152055.Vietcombank:102147069 8:TRUONG TIEU HOC TRAN QUOC TUAN TP BEN CAT BINH DUONG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3558	16/09/2024 5390.22018		50.000.000	6.733.148.761	020097041509161524172024TuHk86204 0.22018.152350.QR - BDH Lien Danh VD3-XL1 ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3559	16/09/2024 5009.71285		50.000.000	6.783.148.761	SHGD:10005732.DD:240916.BO:CTY CO PHAN QUOC TE MEKONG.Remark:CT MEKONG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3560	16/09/2024 5388.27929		100.000	6.783.248.761	020097040509161526122024SESH05278 3.27929.152612.Vietcombank:102147069 8:TRAN THI HOA chuyen tien ung ho dong bao mien bac
3561	16/09/2024 5056.7268		100.000.000	6.883.248.761	IBVVCB.1609240474873005.Cty CP Dau Tu Phat Trien Viet Huong ung ho bao so 3 (Thanh uy Ben Cat van dong DN)
3562	16/09/2024 5218.20348		500.000	6.883.748.761	870954.160924.152924.IBFT Niki dong gop quy cuu tro mien bac
3563	16/09/2024 5056.7294		150.000.000	7.033.748.761	IBVVCB.1609240046265002.Cty CP Viet Huong ung ho bao so 3 (Ban Quan ly KCN Binh Duong van dong DN)
3564	16/09/2024 5387.45704		1.200.000	7.034.948.761	020097042209161531372024GHJ0694614 .45704.153138.NGUYEN THANH TINHho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3565	16/09/2024 5389.49621		1.500.000	7.036.448.761	020097041509161532442024CjdT886688 .49621.153217.THUY NGUYEN Chuyen tien. Ho tro dong bao bi thie thai do con bao so 3
3566	16/09/2024 5220.39782		1.000.000	7.037.448.761	628217.160924.153349.nguyen kim chi ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3567	16/09/2024 5244.95497		70.000	7.037.518.761	MBVVCB.7051916272.NGUYEN VAN GIAP chuyen tien.CT tu 1031091384 NGUYEN VAN GIAP toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3568	16/09/2024 5215.42245		50.000	7.037.568.761	630819.160924.153426.HOANG THI SUONG Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3569	16/09/2024 5189.62141		50.000	7.037.618.761	020097042209161536292024PJQK21989 5.62141.153630.VO THI EM chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do lu so 3
3570	16/09/2024 5009.78481		15.149.000	7.052.767.761	SHGD:10006083.DD:240916.BO:NGUYE N VAN CHUYEN.Remark:TRUONG TH THANH HOI TP TAN UYEN UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO SO 3
3571	16/09/2024 5009.78515		100.000.000	7.152.767.761	SHGD:10001751.DD:240916.BO:CONG TY TNHH GREAT PROCESS(VIET NAM.Remark:TRANS TO VCB PGD TAN UYEN IFO BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG - HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3572	16/09/2024 5214.69109		30.000.000	7.182.767.761	965421.160924.154050.CONG TY TNHH QH FORM HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3573	16/09/2024 5217.84999		50.000	7.182.817.761	677766.160924.154450.PHAM VY THUY DUONG Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3574	16/09/2024 5245.99292		300.000	7.183.117.761	MBVCB.7052029622.VO VAN THU chuyen tien.CT tu 9969820420 VO VAN THU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3575	16/09/2024 5215.1246		200.000	7.183.317.761	004452.160924.154831.BUI THI LY ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3576	16/09/2024 5243.322		1.000.000	7.184.317.761	MBVCB.7052053591.VO VAN THU chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 9969820420 VO VAN THU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3577	16/09/2024 5215.5845		200.000	7.184.517.761	006500.160924.154942.BUI THI THI ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3578	16/09/2024 5218.11037		200.000	7.184.717.761	008226.160924.155041.LUU THI VAN ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3579	16/09/2024 5387.9935		500.000	7.185.217.761	020097041509161551052024CBkC94209 9.9935.155105.Ho tro dong bao bi thiet hai do con lu so 3
3580	16/09/2024 5017.15997		200.000	7.185.417.761	010373.160924.155157.PHAM THI TUYET ANH ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3581	16/09/2024 5218.22062		200.000	7.185.617.761	012895.160924.155323.NGUYEN THI QUY ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3582	16/09/2024 5213.29297		200.000	7.185.817.761	015718.160924.155501.NGUYEN VAN VIET ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3583	16/09/2024 5215.34555		1.000.000	7.186.817.761	729532.160924.155609.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3584	16/09/2024 5216.39015		500.000	7.187.317.761	734300.160924.155710.ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
3585	16/09/2024 5017.52702		50.000	7.187.367.761	265387.160924.160035.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3586	16/09/2024 5215.77361		10.000.000	7.197.367.761	279047.160924.160618.CO SO DINH HAO HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3587	16/09/2024 5216.76759		10.000.000	7.207.367.761	279030.160924.160618.CTY TNHH MTV TY LONG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3588	16/09/2024 5189.81027		500.000	7.207.867.761	020097042209161611312024LSKY13438 6.81027.161122.HO NGOC HIEU chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3589	16/09/2024 5245.8943		200.000	7.208.067.761	MBVCB.7052340054.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1026364589 NGUYEN HOANG NHU QUYNH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3590	16/09/2024 5387.91945		200.000	7.208.267.761	020097040509161615032024V1D401949 9.91945.161503.Vietcombank:102147069 8:Nguyen Thi Lanh 0356217374 ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3591	16/09/2024 5212.16460		500.000	7.208.767.761	504117.160924.161552.NGUYEN VAN DAP chuyen khoan-160924-16:15:51 504117
3592	16/09/2024 5241.9460		200.000	7.208.967.761	MBVCB.7052358031.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000499481 NGUYEN HOANG PHONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3593	16/09/2024 5388.2916		200.000	7.209.167.761	020097040509161618082024A72R03037 4.2916.161808.Vietcombank:1021470698 :LE THI THANH THUY ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3594	16/09/2024 5009.95228		35.527.000	7.244.694.761	SHGD:10001288.DD:240916.BO:NGUYE N TUONG PHONG.Remark:TAP THE CNV CT TNHH CERUBO HO TRO DONG BO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3TK DVH TAI PGD TAN UYEN
3595	16/09/2024 5220.38428		300.000	7.244.994.761	068107.160924.162058.Chi doan Phu Tho ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3
3596	16/09/2024 5389.22361		10.000.000	7.254.994.761	020097040509161623302024J2WH04913 6.22361.162330.HOI THANH TIN LANH CHI HOI BEN CAT HO TRO DONG BAO THIET HAI DO CON BAO SO 3
3597	16/09/2024 5241.12150		100.000	7.255.094.761	MBVCB.7052443187.NGUYEN THI MO chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000237547 NGUYEN THI MO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3598	16/09/2024 5211.24812		100.000.000	7.355.094.761	020097043109161624092024f5b4600414. 24812.162412.CTY TNHH SX VA TM PHUC DAT HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3599	16/09/2024 5390.31253		4.500.000	7.359.594.761	0200970422091616260020248XHM9450 55.31253.162602.Nhan vien cty Dong A Bestech vina ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3600	16/09/2024 5212.60476		2.100.000	7.361.694.761	871381.160924.162600.phong kinh te Thuan An ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 lan thu 2
3601	16/09/2024 5213.81546		2.500.000	7.364.194.761	894819.160924.163052.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3602	16/09/2024 5213.88914		1.000.000	7.365.194.761	902449.160924.163224.NGUYEN DINH NINH ung ho tien cuu tro
3603	16/09/2024 5389.58751		49.077.000	7.414.271.761	020097040509161634062024PLPQ08718 5.58751.163355.Tap the CBQL, GV, nguoi lao dong, Hoc sinh Truong Tieu hoc Thai Hoa A - TP Tan Uyen ung ho dong bao cac tinh muen Bac bi thiet hai do bao so 3.
3604	16/09/2024 5209.9559		500.000	7.414.771.761	539131.160924.163742.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-160924-16:37:36 539131
3605	16/09/2024 5213.27404		1.000.000	7.415.771.761	947629.160924.164127.GD Duc Ha NA5 Ung ho dong bao bao lut
3606	16/09/2024 5390.89476		100.000	7.415.871.761	020097042209161642172024GY2K42757 3.89476.164217.PHAM PHUONG THAO chuyen tien ung ho ba con vung lu
3607	16/09/2024 5017.34250		300.000	7.416.171.761	375921.160924.164304.TONG VAN SON chuyen ho tro mien bac bi anh huong con bao so 3 FT24260002520750
3608	16/09/2024 5009.2325		20.000.000	7.436.171.761	SHGD:10007883.DD:240916.BO:CTY TNHH UCHIYAMA VIET NAM.Remark:Cty Uchiyama VN - Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3Payment for supporting people affected by The Yagi storm
3609	16/09/2024 5239.20883		950.000.000	8.386.171.761	MBVCB.7052716834.UB MTTQ Viet Nam thanh pho Ben Cat chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3..CT tu 0281000614130 TU THI NGOC DUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3610	16/09/2024 5216.60810		5.000.000	8.391.171.761	241350.160924.164901.CTY LU INDUSTRY HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3611	16/09/2024 5189.18877		1.000.000	8.392.171.761	020097040509161650252024FP92048616 .18877.164959.Vietcombank:1021470698 :LE CAO VINH chuyen tien uong ho bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3612	16/09/2024 5189.22321		2.000.000	8.394.171.761	020097041509161651172024Bq1u237742 .22321.165117.CDCS cong ty TNHH daiyu steel vietnam ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3613	16/09/2024 5388.22987		1.000.000.000	9.394.171.761	020097040509161651422024KK7N05349 3.22987.165131.HOI CTD TINH BINH DUONG CHUYEN TIEN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3614	16/09/2024 5078.9764		50.000	9.394.221.761	MBVCB.7052766405.le chi vinh 4.4 Tieu hoc Tran van On.CT tu 0841000007385 DUONG THI PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3615	16/09/2024 5240.22599		50.000	9.394.271.761	MBVCB.7052771880.le chinh dang 2.1 tieu hoc Tran Van On.CT tu 0841000007385 DUONG THI PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3616	16/09/2024 5213.81977		5.000.000	9.399.271.761	117268.160924.165359.CTY TT TECH HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3617	16/09/2024 13.303		1.121.360.000	10.520.631.761	UY BAN MTTQ THANH PHO THU DAU MOT NT THU UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3618	16/09/2024 5239.24114		100.000	10.520.731.761	MBVCB.7052805944.DUONG THI CUC, Phu Tan, TDM chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 1044083198 DUONG THI CUC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3619	16/09/2024 12.474		972.145.000	11.492.876.761	NVGD(TQ) BO HUU TUAN NT/ MTTQTP THUAN AN NOP TIEN QUY HO TRO BAO SO 3
3620	16/09/2024 5009.3943		10.000.000	11.502.876.761	SHGD:10008074.DD:240916.BO:CDSCS CHI NHANH BIDV DI AN BINH DUONG.Remark:BIDV CN DI AN BINH DUONG UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3621	16/09/2024 5220.3182		300.000	11.503.176.761	615282.160924.165829.TRAN XUAN TAO CK UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC
3622	16/09/2024 5215.7637		2.200.000	11.505.376.761	399869.160924.165846.DUONG THI DE Chuyen tien ho tro dong bao do bao so 3 gay ra cua chi hoi CGC THPT dau tieng
3623	16/09/2024 5212.9968		300.000	11.505.676.761	601995.160924.170008.NGUYEN THI THANH NGA Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3624	16/09/2024 5389.57486		200.000	11.505.876.761	020097042209161700312024V4SF574995 .57486.170033.DANG HUU DAT chuyen tien ho tro dong bao bi thiet do con bao so 3
3625	16/09/2024 5.170		10.000.000	11.515.876.761	CONG TY CP SX TM MIZU PAPER HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3626	16/09/2024 5387.93207		200.000	11.516.076.761	02009704050916170941202463IW02380 7.93207.170941.Vietcombank:102147069 8:ung ho dong bao vuot qua con bao so 3
3627	16/09/2024 5220.67376		100.000	11.516.176.761	672293.160924.171247.Cung Dynamic Binh Duong UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA
3628	16/09/2024 5245.31113		3.288.000	11.519.464.761	MBVCB.7053046507.TAP THE CNV CTY TNHH SATO IKEN VN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 0481000885556 NGUYEN THANH THAO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3629	16/09/2024 5189.72536		517.588.000	12.037.052.761	0200970405091617295120244PGT00528 9.72536.172951.UBMTTQ VN TP TAN UYEN CHUYEN TIEN THU UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 03 GAY RA
3630	16/09/2024 5388.83501		18.270.000	12.055.322.761	020097041509161732302024EeU0393786 .83501.173203.TA THI THUY AN Chuyen tien TTcan bo Cong nhan CTY TNHH Right Rich VN ung ho dong bao TH bao so 3
3631	16/09/2024 5078.32788		500.000	12.055.822.761	MBVCB.7053388738.LE DINH NHO SN 1957 65/1/13 KP Dong An 3 P Binh Hoa TP Thuan An ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1047357942 LE DINH NHO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3632	16/09/2024 5212.18284		200.000	12.056.022.761	004561.160924.174609.nt Nguyen Thi Bich Dao ung ho dong bao mien bac bi thiet hai do lu so 3
3633	16/09/2024 5241.43356		3.000.000	12.059.022.761	MBVCB.7053448754.cua hang phu tung o to ly duong 3 ung ho bao so 3 -2024.CT tu 1034699999 BUI THI XUAN HUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3634	16/09/2024 5017.25506		300.000	12.059.322.761	706270.160924.174750.Le Trong Can ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24260214560415

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3635	16/09/2024 5216.24946		300.000	12.059.622.761	706369.160924.174751.Le Ngoc Son chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3 FT24260050068371
3636	16/09/2024 5017.30696		300.000	12.059.922.761	713364.160924.174909.Truong Thi Minh ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24260238822276
3637	16/09/2024 5240.44255		200.000	12.060.122.761	MBVCB.7053480271.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0121000787652 MAI VAN HA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3638	16/09/2024 5220.34913		100.000	12.060.222.761	906648.160924.174956.VI ANH TUAN Chuyen tien ung ho dong bao niem bac do con bao so 3
3639	16/09/2024 5216.37136		500.000	12.060.722.761	719839.160924.175021.Le Duc Nguyen To 13 ung ho vung bao lut Mien Bac FT24260353190917
3640	16/09/2024 5189.56601		500.000	12.061.222.761	0200970422091617504920240Y73373831 .56601.175023.Nguyen van tinh to 15 371 dong an binh hoa thuan an binh duongung ho bao lut
3641	16/09/2024 45.142		100.000.000	12.161.222.761	CONG TY TNHH MINH LONG I HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3642	16/09/2024 5209.49288		100.000	12.161.322.761	668486.160924.175310.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-160924-17:53:10 668486
3643	16/09/2024 5240.46268		1.000.000	12.162.322.761	MBVCB.7053530486.HOANG LE THU chuyen tien UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 0411001085357 HOANG LE THU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3644	16/09/2024 5216.84566		500.000	12.162.822.761	028771.160924.180053.TRUONG THANH TRONG Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3645	16/09/2024 5209.5514		1.000.000	12.163.822.761	992666.160924.180508.VUONG VAN TU Chuyen tien
3646	16/09/2024 5390.16691		500.000	12.164.322.761	020097041509161806392024EOks525627 .16691.180639.Dong gop ung ho dong bao thien tai lu lut mien bac
3647	16/09/2024 5218.8590		2.000.000	12.166.322.761	999373.160924.180636.BCH CDCS CTY TNHH SX NT MOMENTUM ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3648	16/09/2024 5220.16494		500.000	12.166.822.761	562725.160924.180822.Nguyen Huu Duc chuyen tien ung ho nguoi dan bi thiet hai

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3649	16/09/2024 5388.34772		5.000.000	12.171.822.761	020097040509161811402024RR9U07648 2.34772.181140.Vietcombank:102147069 8:cong ty gach thanh phuong huyen phu giao binh duong ung ho mien bac lu lut
3650	16/09/2024 5390.46635		300.000	12.172.122.761	0200970405091618145220248825088590. 46635.181453.Vietcombank:1021470698: LY HOA THUAN chuyen tien ungho dong bao l lutdo con bao so3
3651	16/09/2024 5212.58238		100.000	12.172.222.761	867997.160924.181836.ung ho dong bao con bao so 3 nam 2024 FT24260734001049
3652	16/09/2024 5389.70179		200.000	12.172.422.761	020097041509161821312024LgG4579045 .70179.182104.NGO THUY NGOC THUY Chuyen tien
3653	16/09/2024 5387.77983		100.000	12.172.522.761	0200970422091618235520243DWI68058 6.77983.182356.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3654	16/09/2024 5244.57162		20.000.000	12.192.522.761	MBVCB.7053908351.CTy DTXD nha HT- PEARL Thu Dau Mot ung ho chia se kho khan voi ba con bi thiet hai do bao so 03-YAGI.CT tu 0411003338888 NGUYEN THI LE HOANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3655	16/09/2024 5240.57408		1.000.000	12.193.522.761	MBVCB.7053920441.Cac be MN Chim Non gui chut qua cho cac ban thieu nhi mien bac than yeu.CT tu 0281000597798 PHAM VAN THANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3656	16/09/2024 5387.93320		500.000	12.194.022.761	020097040509161828152024HL1S03812 2.93320.182748.Vietcombank:102147069 8:VU THI THAI LIEN chuyen tienCUU TRO DONG BAO LU LUT MIEN BAC
3657	16/09/2024 5189.97369		500.000	12.194.522.761	02009704050916182919202432KY04209 6.97369.182852.Vietcombank:102147069 8:Dang Thi Xuan ung ho dong bao bao lut
3658	16/09/2024 5390.43187		10.440.000	12.204.962.761	0200970422091618413120244MXN9373 92.43187.184122.can bo giao vien nhan vien va phu huynh hoc sinh trung mam non Nang Mai2 phuong Thuan giao tp Thuan An tinh Binh Duong
3659	16/09/2024 5212.59936		200.000	12.205.162.761	374710.160924.184328.HA DUY CUONG CHUYEN KHOAN
3660	16/09/2024 5213.86127		500.000	12.205.662.761	458944.160924.184926.gia dinh nguyen kim minh chia se kho khan voi dong bao anh huong bao lut

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3661	16/09/2024 5017.97792		2.000.000	12.207.662.761	761530.160924.185234.HO TRO DONG BAO LU LUT CON BAO SO 3-160924-18:52:34 761530
3662	16/09/2024 5387.84061		500.000	12.208.162.761	020097041509161852482024S3bG690355 .84061.185248.QR - NGO VAN LIEU 7E-8 Dong An 3-Binh Hoa-Thuan An-Binh Duong - ung ho dong bao lu lut
3663	16/09/2024 5219.7557		200.000	12.208.362.761	054995.160924.185440.Tien Phat chuyen tien em ban thit ung ho ba con vu FT24260268363444
3664	16/09/2024 5214.26070		50.000	12.208.412.761	830109.160924.185854.LAM HOANG ANH Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3665	16/09/2024 5216.34379		50.000	12.208.462.761	838681.160924.190106.Nay H Hua ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3666	16/09/2024 5212.45126		50.000	12.208.512.761	852697.160924.190340.NGUYEN THI THUY Chuyen tien
3667	16/09/2024 5217.54158		100.000	12.208.612.761	862797.160924.190552.VONG THI NHUNG Chuyen tien
3668	16/09/2024 5390.37766		200.000	12.208.812.761	020097040509161908272024Z2XL08723 5.37766.190827.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN NGOC TRUNG chuyen tien
3669	16/09/2024 5209.63763		10.000.000	12.218.812.761	874106.160924.190801.Truong THCS Nguyen Van Cu, TP Thu Dau Mot, Ung ho Tre em, DV, NLD va dong bao bi thiet hai do bao lu so 3
3670	16/09/2024 5388.52371		200.000	12.219.012.761	020097042209161912332024XW5797630 1.52371.191208.ho tro dong bao thiet hai bao so 3 xa long nguyen
3671	16/09/2024 5387.59646		8.050.000	12.227.062.761	020097040509161914512024UA8Y00998 3.59646.191424.Vietcombank:102147069 8:Truong THPT Phuoc Hoa ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
3672	16/09/2024 5240.75260		10.000.000	12.237.062.761	MBVCB.7054515644.Nguyen Thanh Liem _ Ung ho dong bao Mien Bac khac phuc Bao so 3.CT tu 0281000069181 NGUYEN THANH LIEM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3673	16/09/2024 5387.78787		200.000	12.237.262.761	0200970405091619203320242EVU02965 5.78787.192006.Vietcombank:102147069 8:TRAN THI DIEU chuyen tien ung ho bao so 3
3674	16/09/2024 5078.78396		200.000	12.237.462.761	MBVCB.7054656322.Ho tro dong bao bao lu.CT tu 0411001026092 NGUYEN VAN XOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3675	16/09/2024 5220.62289		10.000.000	12.247.462.761	823144.160924.193338.CTY NGOC BAO HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-160924-19:33:37 823144
3676	16/09/2024 5387.30340		500.000	12.247.962.761	020097042209161935472024205L629727.30340.193521.KIEU THI MINH ung ho dong bao mien bac
3677	16/09/2024 5017.74744		100.000	12.248.062.761	562173.160924.193651.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3678	16/09/2024 5220.85679		300.000	12.248.362.761	079634.160924.193934.Hoang Xuan Luoc chuyen tien ung ho bao lut mien bac
3679	16/09/2024 5189.47979		50.000	12.248.412.761	020097041509161941232024tbsn851230.47979.194123.NGUYEN DUC VIET chuyen tien
3680	16/09/2024 5220.97563		200.000	12.248.612.761	588633.160924.194236.LE HOAI NHAN Chuyen tien
3681	16/09/2024 5389.59067		500.000	12.249.112.761	020097042209161944162024U8YK24611 2.59067.194417.NGUYEN VAN TOAN chuyen tien ung ho bao lut so3
3682	16/09/2024 5217.4152		500.000	12.249.612.761	891000.160924.194353.NGUYEN XUAN TOAN sn 16b ,lo 3, to 14b ck ho tro vung lu
3683	16/09/2024 5219.16895		300.000	12.249.912.761	611808.160924.194745.Mai Huy Tho ho tro ddong bao con bao so 3
3684	16/09/2024 5390.77246		2.000.000	12.251.912.761	0200970422091619495520249W7H83026 3.77246.194957.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3685	16/09/2024 5212.27424		1.000.000	12.252.912.761	847647.160924.195203.TRAN MANH CUNG chuyen khoan-160924-19:50:46 847647
3686	16/09/2024 5387.81121		200.000	12.253.112.761	020097041509161951202024rVLh883502 .81121.195120.gd NGUYEN VAN TIEN chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 so tien 200k
3687	16/09/2024 5389.93487		500.000	12.253.612.761	020097041509161955112024Qfx7895678.93487.195500.UNG ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3688	16/09/2024 5189.93817		11.200.000	12.264.812.761	020097040509161955232024BLQG05002 4.93817.195523.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 - Bau Bang - MN cay trung huyen bau bang
3689	16/09/2024 5389.3009		300.000	12.265.112.761	020097040509161957532024QTK805866 9.3009.195753.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN TIEN SI chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3690	16/09/2024 5161.58010		500.000	12.265.612.761	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66979518533.20240916.66979518533-0 398068542_NGUYEN GIA LINH chuyen tien qua MoMo
3691	16/09/2024 5239.89636		1.000.000	12.266.612.761	MBVCB.7054996025.Le Thi Thu Hoa-To 11, Khu 2, Tan An,TDM,BD- ung ho dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 1023987928 THAI THI DIEM CHAU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3692	16/09/2024 5017.80389		50.000	12.266.662.761	386841.160924.200503.mong dong bao vuot qua duoc kho khan FT24260928430101
3693	16/09/2024 5161.61297		50.000	12.266.712.761	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.66979504462.20240916.66979504462-0 385029434_RO LAN HOA chuyen tien qua MoMo
3694	16/09/2024 5245.94081		1.000.000	12.267.712.761	MBVCB.7055144301.VO THI AI chuyen tien O 56,58 duong NA3 ung ho dong bao bao so 3 .CT tu 0281000436217 VO THI AI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3695	16/09/2024 5220.27156		20.000	12.267.732.761	747258.160924.201741.hoc sinh Truong Huynh Phuc An lop 4 Truong Ngo Quyên huyen Dau Tieng ung ho dong bao Mien Bac
3696	16/09/2024 5240.97011		500.000	12.268.232.761	MBVCB.7055239939.Gia dinh Ong Hoc 71B/3 ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0411001037982 HOANG TIEN THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3697	16/09/2024 5209.63694		100.000	12.268.332.761	792373.160924.202743.DINH THI THAM Chuyen tien
3698	16/09/2024 5243.98374		1.000.000	12.269.332.761	MBVCB.7055289988.Ung ho dong bao thiet hai lu lut do con bao So 3.CT tu 0841000027751 MAI CHI PHUOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3699	16/09/2024 5078.1846		500.000	12.269.832.761	MBVCB.7055302008.ho tro dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 1046557558 NGUYEN THI THANH VAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3700	16/09/2024 5214.82376		50.000	12.269.882.761	813876.160924.203248.Chau Vuth Thia chuyen tien
3701	16/09/2024 5218.99425		50.000	12.269.932.761	835659.160924.203737.nguoi nho lam việc nhỏ

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3702	16/09/2024 5214.5811		499.999.999	12.769.932.760	843111.160924.203915.TRAM THI THANH TAM Chuyen tien Cac Truong hoc thuoc Phong Giao duc va Dao tao TP Thuan An ung ho dong bao Mien Bac anh huong bao lut
3703	16/09/2024 5216.6174		47.127.001	12.817.059.761	843123.160924.203915.TRAM THI THANH TAM Chuyen tien Cac Truong hoc thuoc Phong Giao duc va Dao tao TP Thuan An ung ho dong bao Mien Bac anh huong bao lut
3704	16/09/2024 5387.42729		500.000	12.817.559.761	020097040509162042412024HZHF00743 8.42729.204242.Vietcombank:102147069 8:VO PHI KHANH chuyen tien cuu tro mien bac con bao so 3.
3705	16/09/2024 5389.61880		500.000	12.818.059.761	020097041509162049112024N6Fr164380 .61880.204844.QR - NGUYEN HUYNH MINH CHAU UNG HO MIEN BAC
3706	16/09/2024 5212.45829		200.000	12.818.259.761	893017.160924.205111.NGUYEN VAN LANH Ung ho dong bao mien Bac
3707	16/09/2024 5388.86612		500.000	12.818.759.761	020097041509162057412024fpg1189242. 86612.205714.NGUYEN VAN NAM chuyen tien
3708	16/09/2024 5189.25321		500.000	12.819.259.761	020097041509162110512024voXw22639 4.25321.211052.VO NGOC LINH 69-1-13 KP Dong An 3 P Binh Hoa TA BD ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3709	16/09/2024 5388.31315		200.000	12.819.459.761	020097041509162112582024EIY5231952. 31315.211258.VU KHAC VINH Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3710	16/09/2024 5389.49476		300.000	12.819.759.761	020097042209162119512024VQ8C32619 9.49476.211952.NGUYEN THIN LONG ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua thien tai
3711	16/09/2024 5212.62334		50.000	12.819.809.761	051097.160924.212716.Ho tro dong bao bi anh huong con bao so 3
3712	16/09/2024 5388.79361		500.000	12.820.309.761	020097042209162130572024GYH650867 0.79361.213058.Gia dinh Pham Xuan Bon so nha 65211 ung ho dong bao bao lu
3713	16/09/2024 5243.16752		50.000	12.820.359.761	MBVCB.7055909142. biol.CT tu 0721000533610 LY MY TRINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3714	16/09/2024 5214.85720		500.000	12.820.859.761	616627.160924.213449.TRAN THI THU Chuyen tien ung ho bao mien bac

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3715	16/09/2024 5216.23666		500.000	12.821.359.761	822978.160924.214904.gia dinh Tran Thi Thu Ha 27g4 kp phu hoi vinh phu binh duong ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3 FT24261573074195
3716	16/09/2024 5387.26552		10.000.000	12.831.359.761	020097041509162150422024WhGA3260 84.26552.215042.CTY GACH THANH CHUNG (PHU GIAO) UNG HO DONG BAO MIEN BAC LU LUT
3717	17/09/2024 5388.53670		1.000.000	12.832.359.761	020097040509170244282024UQOR04362 8.53670.024428.Vietcombank:102147069 8:Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3718	17/09/2024 5388.81324		300.000	12.832.659.761	020097041509170515032024ftyM543815 .81324.051503.ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3
3719	17/09/2024 5213.82293		500.000	12.833.159.761	296148.170924.062155.Pham Tan Hong ung ho bao lut so 3
3720	17/09/2024 5388.32223		500.000	12.833.659.761	020097040509170642022024OQNG0330 55.32223.064203.Vietcombank:10214706 98:NGUYEN THI QUY chuyen tien Tran Thi Xuyen chuyen tien ung ho mien bac anh huong con bao so 3
3721	17/09/2024 5389.57618		500.000	12.834.159.761	020097042209170701482024BEL4156422 .57618.070149.NGUYEN VAN NGOC chuyen tien ung ho dong bao bao lut con bao so 3
3722	17/09/2024 5241.52140		5.000.000	12.839.159.761	MBVCB.7057267641.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1020136469 NGUYEN BUI HUAN KIET toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3723	17/09/2024 5215.42936		300.000	12.839.459.761	386586.170924.070544.NGUYEN VAN NGHIA chuyen tien
3724	17/09/2024 5389.8603		500.000	12.839.959.761	020097040509170734292024HDZR05141 8.8603.073429.Vietcombank:1021470698 :Gia dinh Pham Van Duong 74.3.11 Dong An 3 chia se cung dong bao bi anh huong cua bao lu.
3725	17/09/2024 5214.10393		2.000.000	12.841.959.761	476746.170924.073847.Truong THCS Nguyen Thai Binh ung ho dong bao Mien Bac bi lu lut
3726	17/09/2024 5217.15186		1.500.000	12.843.459.761	796800.170924.074040.can bo Chi Cuc Thong ke TP Thuan An ung ho dong bao bi anh huong bao so 3
3727	17/09/2024 5189.36269		300.000	12.843.759.761	020097041509170749042024Doqr73388 3.36269.074904.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3728	17/09/2024 5078.80626		200.000	12.843.959.761	MBVCB.7057588861.NGUYEN THI MUOI chuyen tien.CT tu 0281001646472 NGUYEN THI MUOI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3729	17/09/2024 5215.37321		10.000.000	12.853.959.761	816596.170924.075006.HUYNH HUU VINH Chuyen tien Truong tieu hoc Chanh My TDM ung ho dong bao bi bao lut mien Bac con bao so 3
3730	17/09/2024 5243.63136		1.000.000	12.854.959.761	MBVCB.7057657095.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1024074482 LE THI HUYEN TRANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3731	17/09/2024 5240.63523		300.000	12.855.259.761	MBVCB.7057654351.NGUYEN VAN SAU chuyen tien cuu tro dong bao cac tinh mien bac bi anh huong con bao so 3.CT tu 1024881161 NGUYEN VAN SAU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3732	17/09/2024 5389.73526		300.000	12.855.559.761	020097042209170808372024PX0099641 6.73526.080838.HUYNH NGOC NHAM chuyen tien
3733	17/09/2024 5009.10159		500.000	12.856.059.761	SHGD:11244237.DD:240917.BO:TRAN DINH HOP.Remark:Vietcombank;1021470698; TRAN DINH HOP chuyen tien Nguyen Manh Hung hoi Laser ung ho bao lut so 3
3734	17/09/2024 5009.13136		1.000.000	12.857.059.761	SHGD:11242278.DD:240917.BO:LAI THI LAN ANH.Remark:Vietcombank;1021470698 ;Lai The Hoan UHDBMB
3735	17/09/2024 5389.88479		2.400.000	12.859.459.761	02009704150917081600202472Xx796117 .88479.081601.PHAN VAN DO gop phan ung ho dong bao bi thien tai lu lut
3736	17/09/2024 5245.67146		500.000	12.859.959.761	MBVCB.7057799963.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1014573912 LE HAI PHONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3737	17/09/2024 5220.30800		500.000	12.860.459.761	440851.170924.082701.Chia se thiet hai do bao so 3 voi dong bao mien bac
3738	17/09/2024 5388.19318		100.000	12.860.559.761	020097040509170830052024MRBN0050 13.19318.082937.Vietcombank:10214706 98:HOANG THUY QUYNH NGA chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3739	17/09/2024 5219.40531		30.973.000	12.891.532.761	954621.170924.082939.Tap the HS va nhom GV Truong THCS Hoa Phu .Ho tro dot 2 dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
3740	17/09/2024 5017.40867		9.974.500	12.901.507.261	286342.170924.083032.Truong THCS Chanh Nghia. TDM. BD. ho tro dong bao bi bao so 3
3741	17/09/2024 5390.21796		100.000	12.901.607.261	020097040509170831302024CPZ400931 2.21796.083130.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao thiet hai do bao so 3
3742	17/09/2024 5220.48817		100.000	12.901.707.261	657936.170924.083324.PHAM THAM chuyen FT24261255241098
3743	17/09/2024 5009.22785		50.000.000	12.951.707.261	SHGD:10001040.DD:240917.BO:CTY TNHH NPT VIET HAN.Remark:CONG TY TNHH NPT VIET HAN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3744	17/09/2024 5240.71983		500.000	12.952.207.261	MBVCB.7057973822.PHAN THI KIEU MY chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 .CT tu 1035201850 PHAN THI KIEU MY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3745	17/09/2024 5009.24386		1.000.000.000	13.952.207.261	SHGD:10001069.DD:240917.BO:TCT DAU TU VA PHAT TRIEN CONGNHIEP CTCP.Remark:ref: Becamex IDC Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3746	17/09/2024 5209.68660		1.000.000	13.953.207.261	991971.170924.083945.nha tro huy hoang ,to la ,kp2 ,hn,tan uyen,bd , ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3747	17/09/2024 5209.72846		3.000.000	13.956.207.261	997555.170924.084109.TRAN VAN KET Chuyen tien ung ho dong bao vung bao lung bao so 3
3748	17/09/2024 5216.76404		100.000	13.956.307.261	270311.170924.084226.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI CON BAO SO 03-170924-08:42:26 270311
3749	17/09/2024 5387.47540		500.000	13.956.807.261	0200970422091708424020248NY1744217 .47540.084241.PHAM VAN NGHIA chuyen tien so nha 109111 kp Dong A3 Binh Hoa Thuan An Binh Duong ung ho bao lut miem bac
3750	17/09/2024 5213.77919		1.000.000	13.957.807.261	556915.170924.084304.nt minh tu ,to 3 , kp1,hn, tan uyen ,bd , jng ho dong bao thiet hai con bao so3
3751	17/09/2024 5387.61773		500.000	13.958.307.261	020097040509170848492024RL65060642 .61773.084849.Vietcombank:1021470698 :TRAN THI THUY DUONG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con lu so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3752	17/09/2024 5216.7612		100.000	13.958.407.261	591972.170924.085221.NGUYEN THI THUY ung ho db mien bac cbs3
3753	17/09/2024 5219.7977		5.000.000	13.963.407.261	563223.170924.085303.Cong Doan Cum Binh Duong Ngan Hang Ban Viet ung ho dong bao lu lut
3754	17/09/2024 5387.71993		200.000	13.963.607.261	020097040509170853092024PNZ207380 4.71993.085309.Vietcombank:102147069 8:LUONG THI HANG chuyen tien ung ho mien bac do bao so 3 gay ra
3755	17/09/2024 5216.10726		500.000	13.964.107.261	597099.170924.085330.PHAM THI HAI YEN Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3756	17/09/2024 5189.79829		30.000	13.964.137.261	020097040509170856202024U18C08359 0.79829.085620.Vietcombank:102147069 8:hoc sinh Luong Tu Anh va Nguyen Hoang Phu Trong ung ho dong bao lu lut
3757	17/09/2024 5209.19524		1.000.000	13.965.137.261	607898.170924.085620.LE DUC DUONG kp Dong Nhi, Lai Thieu, Thuan An, Binh Duong. Chuyen tien ung ho ba con thiet hai bao so 3
3758	17/09/2024 5242.77652		1.000.000	13.966.137.261	MBVCB.7058173499.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1042714991 DO MINH THIEP toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3759	17/09/2024 5390.88732		100.000	13.966.237.261	02009704150917085950202410RR904997 .88732.085950.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3760	17/09/2024 5389.93913		200.000	13.966.437.261	020097040509170901572024U3FT00100 9.93913.090157.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao thiethaido con bao so 3
3761	17/09/2024 5209.42847		500.000	13.966.937.261	635933.170924.090343.NGUYEN VAN THIEN Chuyen tien
3762	17/09/2024 5189.155		7.700.000	13.974.637.261	020097040509170904152024QJZ5008152 .155.090415.Vietcombank:1021470698:T ap the Trung tam VH TT-TT TP. Tan Uyen ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3
3763	17/09/2024 5389.2618		200.000	13.974.837.261	020097040509170905382024BWGP0124 82.2618.090511.Vietcombank:102147069 8:ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
3764	17/09/2024 5388.11694		200.000	13.975.037.261	020097040509170909212024VSYL02392 6.11694.090921.Vietcombank:102147069 8:Q.Bao ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3765	17/09/2024 5017.67286		1.000.000	13.976.037.261	055203.170924.091112.IBFT Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3766	17/09/2024 5219.77758		500.000	13.976.537.261	679047.170924.091413.cuu tro bao so 3 mien bacTRAN THI BAY Chuyen tien
3767	17/09/2024 5017.80845		4.755.999	13.981.293.260	682873.170924.091534.T3CD ho tro dong nao mien bac bi thiet hai do bao so 3
3768	17/09/2024 5239.84350		7.500.000	13.988.793.260	MBVCB.7058402021.CDCS CTY CP Nhua Bao Van ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000233379 HOANG VAN HUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3769	17/09/2024 5189.54547		100.000	13.988.893.260	020097042209170925232024VKXS41332 2.54547.092524.VO NGOC THANH TRUC bo phan chuyen van chuyen tien
3770	17/09/2024 41.31		20.000.000	14.008.893.260	CONG TY TNHH HWA DIAN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3771	17/09/2024 5219.28682		1.000.000	14.009.893.260	329261.170924.092922.NHA 17B DC01 DUONG D22 KDC VIET SING KP4 UNG HO BA CON MIEN BAC SAU BAO LU-170924-09:29:21 329261
3772	17/09/2024 5078.13195		1.000.000	14.010.893.260	MBVCB.7058458347.DUONG VAN HUYNH chuyen tien UNG HO DONG BAO BAO LUT.CT tu 1021350709 DUONG VAN HUYNH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3773	17/09/2024 5390.75211		3.000.000	14.013.893.260	020097040509170933042024B8RB09779 1.75211.093304.Vietcombank:102147069 8:PHONG GIAO DUC VA DAO TAO TP TAN UYEN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3
3774	17/09/2024 5243.89411		500.000	14.014.393.260	MBVCB.7058573388.DO THANH SANG chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai trong con bao so 3.CT tu 7979818181 DO THANH SANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3775	17/09/2024 5017.86645		2.250.000	14.016.643.260	969206.170924.094530.Tap the giao vien trung tieu hoc Dinh Phuoc Ben Cat ung ho tien lu lut con bao so 3
3776	17/09/2024 5212.90369		6.700.000	14.023.343.260	458276.170924.094628.LAM CHI THONG . KEO NHE FC . BAU BANG UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3777	17/09/2024 5388.20086		1.390.000	14.024.733.260	020097040509170948512024PAV404785 9.20086.094851.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien LOP LA 1 TRUONG MAM NON TAN DINH TP BEN CAT TINH BINH DUONG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3778	17/09/2024 5388.20848		100.000	14.024.833.260	020097042209170949222024CWK84001 81.20848.094923.NGUYEN THANH VINH chuyen tien.NHOM TRE HOA SEN. PHUONG TAN HIEP. Ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.
3779	17/09/2024 5243.92164		8.380.000	14.033.213.260	MBVCB.7058668249.CT do go vien cuong- ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1049044761 TRAN THI NGUYET toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3780	17/09/2024 5017.9203		1.000.000	14.034.213.260	359968.170924.095132.LS NGUYEN THANH NHUT-DLS BD UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI THIET HAI DO BAO LU-170924-09:51:32 359968
3781	17/09/2024 5217.22375		500.000	14.034.713.260	843204.170924.095508.LE THI HONG LY ho tro dong bao bi thiet hai do bao YAGI
3782	17/09/2024 5241.95084		500.000	14.035.213.260	MBVCB.7058758383.CHAU VAN NAM chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao so 3.CT tu 0281001161501 CHAU VAN NAM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3783	17/09/2024 5056.26073		10.000.000	14.045.213.260	IBVCB.1709240871613001.Cty An Thinh, mst 3702450710 Ho tro bong bao bi thiet hai do con bao so 3
3784	17/09/2024 5220.55287		5.300.000	14.050.513.260	640327.170924.100414.TRUONG MN DOM DOM, TAP THE CB GV NV HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3785	17/09/2024 5211.65205		5.000.000	14.055.513.260	0200970407091710043420241001094898. 65205.100434.HO TRO DONG BAO THIET HAI DO CON BAO SO 3 - CONG TY GIA HUNG
3786	17/09/2024 5245.98166		14.460.000	14.069.973.260	MBVCB.7058860788.doan the doan vien cty nha vinh gui tien ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3.CT tu 0841000109187 LE THI HA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3787	17/09/2024 5387.91989		1.000.000	14.070.973.260	020097042209171013382024QZBN20680 6.91989.101339.ung ho dong bao lu lut

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3788	17/09/2024 5242.98980		16.650.000	14.087.623.260	MBVCB.7058891842.Truong Tieu hoc Phu Chanh, TP Tan Uyen ung ho dong bao thiet hai do bao so 3(1 ngay luong) .CT tu 0281000421177 LE THI CAM LIEM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3789	17/09/2024 5216.18260		47.844.000	14.135.467.260	723528.170924.101812.TRUONG THCS NGUYEN THI MINH KHAI ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
3790	17/09/2024 5390.12976		100.000	14.135.567.260	0200970405091710204620240ZY4047971 .12976.102046.Vietcombank:1021470698 :Hien ung ho bao so 3
3791	17/09/2024 5.112		50.000.000	14.185.567.260	CT CP CHE BIEN LAM SAN KHANH HOI 2 - HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3792	17/09/2024 5009.49572		3.000.000	14.188.567.260	SHGD:10006184.DD:240917.BO:BCH CONG DOAN CTY CO PHAN MIRAE.Remark:BCH CD MIRAE - HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3793	17/09/2024 5211.68217		10.000.000	14.198.567.260	0200970407091710384220241001108000.68217.103842.CONG TY TNHH THUONG MAI VA DICH VU VAN HAI ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3794	17/09/2024 5388.77570		28.823.000	14.227.390.260	0200970405091710414120243JXZ013261 .77570.104130.Vietcombank:1021470698 :doi vien truong thcs phu an ben cat binh duong ung ho cac ban nho phía bac khac phuc hau qua con bao so ba cac ban co len nhe
3795	17/09/2024 5218.997		200.000	14.227.590.260	596902.170924.104319.La Kieu Van khoa KSNK Benh vien DK tinh Binh Duong ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3796	17/09/2024 5009.51687		50.000.000	14.277.590.260	SHGD:10002912.DD:240917.BO:CONG TY TNHH NGUYEN THANH.Remark:CTY NGUYEN THANH UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3797	17/09/2024 5212.29386		1.150.000	14.278.740.260	954604.170924.105023.tap the bo phan thung cty wan feng ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3798	17/09/2024 5056.26881		10.000.000	14.288.740.260	IBVCB.1709240249975001.Cty Xuong Thinh mst 3702908912 Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
3799	17/09/2024 5215.40553		500.000	14.289.240.260	445364.170924.105338.DAO THI PHUONG chuyen khoan

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3800	17/09/2024 5136.61311		17.650.000	14.306.890.260	IBBIZ6020261311.BGD tap the CNV CONG TY CO PHAN MAY MAC NALT ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3801	17/09/2024 5244.12197		12.100.000	14.318.990.260	MBVCB.7059320934.Ho tro dong bao thiet hai con bao so 3.CT tu 0461000593261 VO VAN THANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3802	17/09/2024 5215.61358		1.000.000	14.319.990.260	283368.170924.105855.Nguyen Khac Ngo ung ho dong bao Mien Bac bi lu lut
3803	17/09/2024 5017.4871		200.000	14.320.190.260	472011.170924.110946.UNG HO DONG BAO ANH HUONG DONG BAO DO CO BAO SO 3-170924-11:09:46 472011
3804	17/09/2024 2.211		50.000.000	14.370.190.260	CTY BDS BICONSI HO TRO DONG BAO THIET HAI DO CON BAO SO 3
3805	17/09/2024 5216.20147		500.000	14.370.690.260	477310.170924.111431.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-170924-11:13:23 477310
3806	17/09/2024 5211.92244		1.500.000	14.372.190.260	0200970416091711172620244942343179. 92244.111730.TQ-TRAN THI THANH TRUC HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-TK-1021470698-GD-
3807	17/09/2024 5218.38408		200.000	14.372.390.260	078644.170924.111801.Le Dung chuyen tien
3808	17/09/2024 5239.18539		200.000	14.372.590.260	MBVCB.7059528142.NGUYEN THI DIEM ung ho dong dong bao .CT tu 0281000600139 NGUYEN THI DIEM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3809	17/09/2024 5242.19186		200.000	14.372.790.260	MBVCB.7059548918.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000263101 NGUYEN THI NGOC HOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3810	17/09/2024 5387.14610		25.050.000	14.397.840.260	020097040509171124362024R7WN0472 38.14610.112436.TRUONG TIEU HOC THAI HOA B TP.TAN UYEN UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO SO 3
3811	17/09/2024 5215.92804		3.420.000	14.401.260.260	616257.170924.113145.Gv PHHS MNSao Xinh ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3812	17/09/2024 5213.98149		200.000	14.401.460.260	270319.170924.113251.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3813	17/09/2024 5239.23208		500.000	14.401.960.260	MBVCB.7059678465.HUYNH NGOC YEN LAN K24 KTCBMA Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1043258575 HUYNH THI KIM THOA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3814	17/09/2024 5220.13593		22.030.000	14.423.990.260	511236.170924.113656.CBCNV HUNG PHUOC 3700372471 - HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.-170924-11:36:56 511236
3815	17/09/2024 5009.64293		53.856.363	14.477.846.623	SHGD:10007668.DD:240917.BO:TRAN HOAI BAO.Remark:HOC SINH GIAO VIEN NHAN VIEN TRUONG TH TAN VINH HIEP A HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3
3816	17/09/2024 5209.35507		500.000	14.478.346.623	878432.170924.114223.ANH THAI B3-05 UNG HO DONG BAO THIEN TAI CON BAO SO 3 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3817	17/09/2024 5390.18195		200.000	14.478.546.623	020097040509171155042024TYBR04323 1.18195.115505.Vietcombank:102147069 8:NGO THI KIEM THAO chuyen tien ung ho bao so 3
3818	17/09/2024 5388.28494		200.000	14.478.746.623	020097042209171158062024NLY267309 1.28494.115808.Pham Thanh Phong K24 ung ho dong bao thiet hai bao so 3
3819	17/09/2024 5214.99864		200.000	14.478.946.623	378069.170924.115832.IBFT vu pham tung duong lop 12.A11 ung ho dong bao lu lut
3820	17/09/2024 5078.68952		500.000	14.479.446.623	MBVCB.7059941867.LUU THIEN SY chuyen tien ung ho Bao lut.CT tu 1025532832 LUU THIEN SY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3821	17/09/2024 5078.74347		1.000.000	14.480.446.623	MBVCB.7060095228.HOANG THI SUOT chuyen tien ung ho lu lut mien bac .CT tu 0841000103073 HOANG THI SUOT toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3822	17/09/2024 5220.70899		500.000	14.480.946.623	560276.170924.121705.LAM PHUONG KHANH Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai con bao so3
3823	17/09/2024 5244.36196		80.000	14.481.026.623	MBVCB.7060106213.Truong tieu Hoc Phu Chanh ung ho dong bao thiet hai do bao so 3(sinh truong Tieu hoc Phu Chanh).CT tu 0281000421177 LE THI CAM LIEM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3824	17/09/2024 5390.97359		500.000	14.481.526.623	020097040509171219532024P559016016.97359.121943.Vietcombank:1021470698: NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien LOP LA 1 TRUONG MAM NON TAN DINH TP BEN CAT BINH DUONG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3825	17/09/2024 5243.41325		500.000	14.482.026.623	MBVCB.7060271793.NGUYEN THI MUI to 2D kp binh duc 3 binh hoa thuan an bd ung ho bao so 3.CT tu 0281000664965 NGUYEN THI HUE toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3826	17/09/2024 5387.46343		200.000	14.482.226.623	0200970405091712373620241LBT06087 0.46343.123725.Vietcombank:1021470698:NGUYEN THI NGUYET ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3827	17/09/2024 5390.51338		300.000	14.482.526.623	020097040509171239132024LC3V06454 9.51338.123845.Vietcombank:1021470698:NGUYEN THI NHI chuyen tien ho tro dong bao mien bac bao so 3
3828	17/09/2024 5239.41920		500.000	14.483.026.623	MBVCB.7060298156.NGUYEN THI BICH LIEN chuyen tien ung ho dong bao bi bao lut.CT tu 0491001553348 NGUYEN THI BICH LIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3829	17/09/2024 5387.56742		500.000	14.483.526.623	0200970405091712415420240X1O07038 8.56742.124154.Vietcombank:1021470698:THUONG VAN DAT chuyen tien Pham Thi Hong khoan gui tien cuu tro
3830	17/09/2024 5215.62950		21.750.000	14.505.276.623	765798.170924.124406.Tap the CBNV Cty QH FORM Ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3 . Yagi
3831	17/09/2024 5215.76208		1.400.000	14.506.676.623	672341.170924.124835.TRAN TRONG NHAN Chuyen tien
3832	17/09/2024 5387.7543		200.000	14.506.876.623	020097040509171303432024ZVPD01361 8.7543.130343.Vietcombank:1021470698 :ung ho bao so 3
3833	17/09/2024 5245.47397		500.000	14.507.376.623	MBVCB.7060478814.LAM TUYET MAI ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3.CT tu 0411001043014 LAM TUYET MAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3834	17/09/2024 5242.47407		200.000	14.507.576.623	MBVCB.7060478379.DONG VAN HAU chuyen tien cuu tro mien Bac.CT tu 1012487544 DONG VAN HAU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3835	17/09/2024 5245.47511		200.000	14.507.776.623	MBVCB.7060480832.NGUYEN THI THUY DUONG chuyen tien ung ho nguoi dan tai Lao Cai.CT tu 0411001022574 NGUYEN THI THUY DUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3836	17/09/2024 5217.50625		1.000.000	14.508.776.623	072672.170924.131443.NGUYEN YEN PHI A1-19 UNG HO DONG BAO THIEN TAI CON BAO SO 3 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3837	17/09/2024 5214.78047		1.000.000	14.509.776.623	253729.170924.132413.VO PHAM NGOC NU CHUYEN KHOAN BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3838	17/09/2024 5219.87077		500.000	14.510.276.623	781491.170924.132737.NGUYEN THANH TIEN Chuyen tien
3839	17/09/2024 5387.71311		100.000	14.510.376.623	020097042209171332092024WNX09659 18.71311.133159.NGUYEN THI HIEN chuyen tien
3840	17/09/2024 5244.54589		1.000.000	14.511.376.623	MBVCB.7060703771.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000294259 VU THI MINH TRINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3841	17/09/2024 5244.54618		500.000	14.511.876.623	MBVCB.7060710217.NGUYEN VAN MANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 0411000691250 NGUYEN VAN MANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3842	17/09/2024 5017.51616		3.000.000	14.514.876.623	845797.170924.134942.Ho tro dbao bi thiet hai do con bao so 3. HoVanMen.ThuanAn BD
3843	17/09/2024 5219.77806		500.000	14.515.376.623	132068.170924.135803.NGUYEN MINH TRI. 15Lo F1.Vinh Phu, Thuan An, ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
3844	17/09/2024 5244.60867		3.400.000	14.518.776.623	MBVCB.7060916800.DANG VIEN CHI BO MEITO VIET NAM ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0331000456224 NGO THI PHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3845	17/09/2024 5209.26952		10.000.000	14.528.776.623	921694.170924.141341.Cong ty TNHH SX TM DV Co Khi Toan Gia ung ho dong bao lu lut
3846	17/09/2024 5388.78052		500.000	14.529.276.623	020097042209171418102024TSJZ923339 .78052.141811.NGUYEN CHANH TRUC chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3847	17/09/2024 5009.82856		5.000.000	14.534.276.623	SHGD:11274609.DD:240917.BO:Cty TNHH SX TM DV CK Khai Minh.Remark:CTY TNHH SX TM DV CO KHI KHAI MINH HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3848	17/09/2024 5017.53020		5.000.000	14.539.276.623	578115.170924.142156.NH VIet Nam Thuong tin cn BD ung ho dong bao mien bac
3849	17/09/2024 5214.65388		200.000	14.539.476.623	338666.170924.142608.TRAN QUOC TUAN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3850	17/09/2024 5189.11832		500.000	14.539.976.623	020097042209171432012024X9I6368050. 11832.143134.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3851	17/09/2024 5.86		10.000.000	14.549.976.623	CTY TNHH GIAY DONG TIEN BINH DUONG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3852	17/09/2024 5214.18349		1.000.000	14.550.976.623	568711.170924.144142.HUYNH THANH THUY Chuyen tien
3853	17/09/2024 5388.42916		2.500.000	14.553.476.623	020097040509171444262024W6XL0343 00.42916.144426.Vietcombank:10214706 98:MN tan dinh tp ben cat ho tro dog bao bi thiet hai do con bao so 3
3854	17/09/2024 5239.70433		500.000	14.553.976.623	MBVCB.7061227970.NGUYEN HUU PHI chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 9913179550 NGUYEN HUU PHI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3855	17/09/2024 5220.49461		200.000	14.554.176.623	225492.170924.145108.LE DINH TOAN chuyen ung ho dong bao do bao so 3 FT24261998396645
3856	17/09/2024 5220.55797		1.000.000	14.555.176.623	453678.170924.145249.CLB Dan ca Nhu Nguyet TTVH tinh Binh Duong ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3857	17/09/2024 5388.68529		14.385.245	14.569.561.868	020097040509171453522024GAF405906 1.68529.145341.Vietcombank:102147069 8:TRUONG TH TAN PHUOC KHANH B - THANH PHO TAN UYEN- UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO SO 3
3858	17/09/2024 10.111	30.000.000		14.539.561.868	BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG CHUYEN TIEN THU VAN DONG HO TRO DONG BAO TINH HUNG YEN KHAC PHUC THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA QD 04/QD-BVDCT NGAY 17.09.2024 DO HOI NU DOANH NHAN UNG HO

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3859	17/09/2024 5387.73477		200.000	14.539.761.868	0200970415091714560120246WDA8770 56.73477.145550.NGUYEN THI Thuy Dung ho tro dong bao
3860	17/09/2024 10.114	50.000.000		14.489.761.868	BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG CHUYEN TIEN THU VAN DONG HO TRO DONG BAO TINH PHU THO KHAC PHUC THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA QD 04/QD-BVDCT NGAY 17.09.2024 DO HOI NU DOANH NHAN UNG HO
3861	17/09/2024 5009.90022		120.000.000	14.609.761.868	SHGD:10001619.DD:240917.BO:CN CTY TNHH TOYOTSU SAFETY & AUTOMOTIVE COMPONENTS (VN) TAI TP HCM.Remark:CONG TY TNHH TOYOTSU SAFETY & AUTOMOTIVE COMPONENTS (VIET NAM) HO TRODONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 _CT VIETCOMBANK PGD TAN UYEN
3862	17/09/2024 5214.76476		1.000.000	14.610.761.868	630283.170924.145816.Bui Thanh Nhan 318 Vo Van Dung, KP Dinh Thien, TT Vinh Thanh, Tinh Binh Dinh, Ho tro dong bao bi thiet hai do bao So 3.
3863	17/09/2024 10.117	120.000.000		14.490.761.868	BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG CHUYEN TIEN THU VAN DONG HO TRO DONG BAO TINH YEN BAI KHAC PHUC THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA QD 04/QD-BVDCT NGAY 17.09.2024 DO HOI NU DOANH NHAN UNG HO
3864	17/09/2024 5213.77915		1.000.000	14.491.761.868	264580.170924.145932.NGUYEN THI TUYET SUONG CHUYEN KHOAN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3865	17/09/2024 5214.82958		2.000.000	14.493.761.868	639201.170924.150035.DUONG THI HONG TY Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3866	17/09/2024 5389.99216		200.000	14.493.961.868	020097041509171505162024uG39899663 .99216.150516.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3867	17/09/2024 5387.8578		300.000	14.494.261.868	020097040509171508402024J5GI099235. 8578.150840.Vietcombank:1021470698: NGUYEN THI LE THU ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3868	17/09/2024 5219.13781		100.000	14.494.361.868	298125.170924.150909.BUI THI XUAN chuyen ung ho bao lut mien bac FT24261071774400
3869	17/09/2024 5388.25159		200.000	14.494.561.868	0200970422091715140020245UTU70114 7.25159.151401.be Nha Uyen lop 1 .ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3870	17/09/2024 5017.36895		500.000	14.495.061.868	696021.170924.151523.LE THI XA RI Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
3871	17/09/2024 5078.28982		200.000	14.495.261.868	MBVCB.7061511169.lam my anh qtd lai thieu ung ho bao so 3 .CT tu 0411001080939 LAM MY ANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3872	17/09/2024 5219.50893		500.000	14.495.761.868	711193.170924.151910.NGUYEN THI ANH NGA Chuyen tien CDSC cty TNHH SX TM XD Vinh Nguyen
3873	17/09/2024 5017.51466		300.000	14.496.061.868	710658.170924.151915.TRAN THI KIM CHI quy tin dung lai thieu chuyen tien ung ho bao so 3
3874	17/09/2024 5240.80170		200.000	14.496.261.868	MBVCB.7061545340.nguyen thi kim ngan quy tin dung lai thieu ung ho thiet hai con bao so 3.CT tu 0281000216895 NGUYEN THI KIM NGAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3875	17/09/2024 5214.65203		1.000.000	14.497.261.868	223091.170924.152306.NGUYEN THI LE HUONG chuyen tien
3876	17/09/2024 5056.38519		50.000.000	14.547.261.868	IBVCB.1709240650939001.CONG TY TNHH BINH DUONG CHINH LONG UNG HO DONG BAO SAU BAO SO 3
3877	17/09/2024 5239.81958		100.000	14.547.361.868	MBVCB.7061599843.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 9963775382 VO THI AN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3878	17/09/2024 5218.82024		100.000	14.547.461.868	742386.170924.152708.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3879	17/09/2024 5389.65791		20.000.000	14.567.461.868	020097040509171528072024TS93055364 .65791.152739.Vietcombank:1021470698 :mong moi gia dinh binh an
3880	17/09/2024 5241.83534		200.000	14.567.661.868	MBVCB.7061657403.Nguyen Thi Lien Huong qtd lai thieu ung bo bao so 3.CT tu 0411001080939 LAM MY ANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3881	17/09/2024 5136.87923		5.000.000	14.572.661.868	MBBIZ6020287923.CTY CP KOKORO PRECISION chuyen tien ung ho dong bao mien Bac bo lu lut
3882	17/09/2024 5017.34676		1.000.000	14.573.661.868	836371.170924.154314.VU TIEN THANG BINH PHUOC B BINH CHUAN THUAN AN BINH DUONG-170924-15:41:56 836371

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3883	17/09/2024 5390.6823		5.000.000	14.578.661.868	020097040509171542102024K215097480 .6823.154143.Vietcombank:1021470698: Tap the phu huynh hoc sinh trung mn vinh tan tp tan uyem ho tro dong bao bi thiet hai do con bai so 3
3884	17/09/2024 5245.86651		18.583.000	14.597.244.868	MBVCB.7061751088.TRUONG THCS MY PHUOC TP BEN CAT CHUYEN TIEN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3.CT tu 0841000089064 TRAN THI MY DUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3885	17/09/2024 5389.21844		500.000	14.597.744.868	020097042209171546542024KDTK9118 36.21844.154627.VU MINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut. Sn 1001 d an 3
3886	17/09/2024 5214.68446		300.000	14.598.044.868	226067.170924.155040.NGO THUC NHI chuyen tien
3887	17/09/2024 5389.57465		200.000	14.598.244.868	020097041509171558352024QLM814075 3.57465.155835.QR - ONG THI THUY NGA ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3888	17/09/2024 5219.6782		300.000	14.598.544.868	556086.170924.160047.gd van nhat chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3889	17/09/2024 5215.13699		9.725.000	14.608.269.868	718962.170924.160228.TTCBCNV BP MAY CTY YOUNGIN VINA BINH DUONG MS HANG 0977979482 UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DONCON BAO SO 3. CHUC DONG BAO SOWM VUOT QUA KHO KHAN
3890	17/09/2024 5009.8180		30.000.000	14.638.269.868	SHGD:10006907.DD:240917.BO:LUU VAN THAO.Remark:TAP THE CNV CTY VA CN CTY TNHH EVER TECH PLASTIC VN UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI BAO SO 3
3891	17/09/2024 5389.88132		500.000	14.638.769.868	0200970405091716081320248SGW07851 8.88132.160802.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI MONG THUY ck ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3892	17/09/2024 5017.36996		500.000	14.639.269.868	912522.170924.160824.LE THI DUNG HO MUON CHUYEN UNG HO CON BAO SO 3
3893	17/09/2024 5390.90094		500.000	14.639.769.868	020097042209171608422024J4A8793764 .90094.160815.CAO HOANG PHUONG chuyen tien ung ho dong bao mien bac
3894	17/09/2024 5388.93720		200.000	14.639.969.868	020097042209171610122024KSGF14164 2.93720.161013.Nguyen van thanh chuyen tien ung ho dong bao mien bac

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3895	17/09/2024 5387.648		500.000	14.640.469.868	02009704220917161217202411VV899316 .648.161218.BUI VAN NAM chuyen tien
3896	17/09/2024 5216.53771		1.000.000	14.641.469.868	931093.170924.161236.HOANG THI LOC Chuyen tien.kien hoang minh tu .k23.cntt2.ung ho lu lut
3897	17/09/2024 5214.56433		10.000.000	14.651.469.868	884715.170924.161329.CTYTNHH TM DV HH PHUONGNAM0304234176 HO TRO DONG BAO THIET HAI DO BAO SO 3-170924-16:13:27 884715
3898	17/09/2024 5009.9639		50.000.000	14.701.469.868	SHGD:10007101.DD:240917.BO:CONG TY TNHH HIEP LONG.Remark:CONG TY TNHH HIEP LONG MST 3700370883 HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3899	17/09/2024 5211.27612		10.000.000	14.711.469.868	0200970407091716204120241001198581. 27612.162041.CTY SONG NGAN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3900	17/09/2024 5213.90411		300.000	14.711.769.868	512553.170924.162208.Gia dinh Tu Nang ap 4 ung ho dong bao bi thiet hai con bao so 3
3901	17/09/2024 5213.90849		200.000	14.711.969.868	897812.170924.162221.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-170924-16:22:21 897812
3902	17/09/2024 5189.38930		4.000.000	14.715.969.868	020097040509171624322024O7SF03111 6.38930.162432.CONG TY TNHH HWA PAO RESINS VIET NAM UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3 2024 GAY RA THEO THU KEU GOI SO 25 MTTQ BTT TP DI AN
3903	17/09/2024 5389.41545		37.923.000	14.753.892.868	020097040509171625102024FSYI033102 .41545.162510.Vietcombank:1021470698 :Noi dung LIEN DOI TRUONG TH TAN PHUOC KHANH B - TP TAN UYEN - UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO SO 3
3904	17/09/2024 5213.2316		300.000	14.754.192.868	229928.170924.162524.Tran Van Tuoi ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3905	17/09/2024 12.337		371.835.000	15.126.027.868	NVGD (TQ) BO HUU TUAN NT/ MTTQVN THANH PHO THUAN AN NOP TIEN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI (BAO SO 3)
3906	17/09/2024 5388.64581		2.000	15.126.029.868	020097040509171632252024TREJ056518 .64581.163225.Vietcombank:1021470698 :LE TRUNG HIEU chuyen tien
3907	17/09/2024 5219.30787		2.452.000	15.128.481.868	243941.170924.163259.Tap the CBNV Cty TNHH TV DV TM Phu Tan ung ho dong bao bao lut con bao Yagi

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3908	17/09/2024 5209.41613		200.000	15.128.681.868	917685.170924.163659.VAN THI LE CHUYEN KHOAN UNG HO LU LUT MIEN BAC-170924-16:35:41 917685
3909	17/09/2024 5243.2418		500.000	15.129.181.868	MBVCB.7062256807.NGUYEN DUC TIEC chuyen tien.CT tu 1028958278 NGUYEN DUC TIEC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3910	17/09/2024 5245.4139		500.000	15.129.681.868	MBVCB.7062310957.LE THI NGOC DIEM chuyen tien ho tro dong bao do bao lu.CT tu 0281000495644 LE THI NGOC OANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3911	17/09/2024 5056.40827		100.000.000	15.229.681.868	IBVCB.1709240230901004.Cong Ty TNHH Cheng Loong Binh Duong Paper ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 03 gay ra
3912	17/09/2024 5009.16822		125.782.418	15.355.464.286	SHGD:10007583.DD:240917.BO:CT CP KINH DOANH VA PHAT TRIEN BINH DUONG.Remark:CNCNV CTCP KINH DOANH VA PHAT TRIEN BD HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3913	17/09/2024 5245.7154		4.000.000	15.359.464.286	MBVCB.7062402851.Cong Nhan Gom Chan Thanh ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0841000049949 PHAN THI THI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3914	17/09/2024 5215.6407		500.000	15.359.964.286	659470.170924.165052.PHAM VAN KHANG Chuyen tien
3915	17/09/2024 5215.8762		300.000	15.360.264.286	664114.170924.165139.NGUYEN THI HUONG GIANG KP 5 CHUYEN TIEN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI
3916	17/09/2024 5214.13217		3.000.000	15.363.264.286	668137.170924.165233.HUYNH TRUYEN Chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao lu
3917	17/09/2024 5390.39833		315.013.000	15.678.277.286	020097040509171654162024P9D8032945 .39833.165416.UBMTTQ VN TP TAN UYEN CHUYEN TIEN THU UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 03 GAY RA
3918	17/09/2024 45.230		100.000.000	15.778.277.286	CONG TY CP CANG THANH PHUOC HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3919	17/09/2024 5218.34957		50.171.000	15.828.448.286	606130.170924.165800.TAP THE CAN BO QUAN LY GIAO VIEN NGUOI LAO DONG HOC SINH TRUONG TIEU HOC UYEN HUNG B THANH PHO TAN UYEN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI CON BAO SO 3
3920	17/09/2024 5240.11548		700.000.000	16.528.448.286	MBVCB.7062545676.UB MTTQ Viet Nam thanh pho BEN CAT chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0281000614130 TU THI NGOC DUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3921	17/09/2024 5214.36158		500.000	16.528.948.286	816181.170924.172137.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3922	17/09/2024 5245.19067		200.000	16.529.148.286	MBVCB.7062795174.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0841000094218 PHAM THI NGOC THAO toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3923	17/09/2024 5388.33036		500.000	16.529.648.286	020097041509171747092024AfG6497351.33036.174641.QR - MAI VAN CHIEU chuyen tien ung ho lu lut
3924	17/09/2024 5213.69669		500.000	16.530.148.286	989650.170924.175421.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3925	17/09/2024 5243.33736		500.000	16.530.648.286	MBVCB.7063288625.Nguyen Huu Thong 14a/2 to 14,kp Dong An 3,p-Binh Hoa, (ung ho dong bao bao lu).CT tu 0411001098737 LE DINH LAP toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3926	17/09/2024 5388.23557		300.000	16.530.948.286	0200970422091718133320243P30539436.23557.181335.NGUYEN TRI DUNG ung ho dong bao anh huong bao so 3
3927	17/09/2024 5215.98501		1.000.000	16.531.948.286	120918.170924.182820.TRAN VAN DUNG. ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
3928	17/09/2024 5389.14118		1.500.000	16.533.448.286	020097040509171841342024IM1R02226 8.14118.184134.Vietcombank:102147069 8:BGH trung TH My Phuoc chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3929	17/09/2024 5215.52117		500.000	16.533.948.286	852056.170924.184220.pH nguyen thi hue nhu k24 ung ho dong bao lu so 3
3930	17/09/2024 5389.26870		300.000	16.534.248.286	020097041509171845342024ZXD469010 6.26870.184534.ung ho Dong bao mien bac
3931	17/09/2024 5389.37058		200.000	16.534.448.286	020097041509171848282024kZi1699333.37058.184817.TRAN NGOC DUNG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3932	17/09/2024 5216.44068		2.000.000	16.536.448.286	880438.170924.190653.truong mam non Binh Hoa ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
3933	17/09/2024 5242.52639		1.000.000	16.537.448.286	MBVCB.7063920815.LE THI NHAN chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000372762 LE THI NHAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3934	17/09/2024 5189.19576		2.500.000	16.539.948.286	0200970405091719145320241YA902939 2.19576.191453.Vietcombank:102147069 8:TruongMNSonCa tp BenCat hotro dongbao thiethai bao so 3 -Dot 2
3935	17/09/2024 5390.37953		500.000	16.540.448.286	020097040509171921122024X1AV04860 0.37953.192101.Vietcombank:102147069 8:PHAM BA HONG chuyen tien ung ho vung lu
3936	17/09/2024 5390.47711		100.000	16.540.548.286	020097040509171924072024Y520057532 .47711.192407.Vietcombank:1021470698 :DO THI NGOC HUONG chuyen tien
3937	17/09/2024 5215.6002		100.000	16.540.648.286	954391.170924.192408.Ho tro dong bao bi anh huong cua con bao so 3
3938	17/09/2024 5388.63004		500.000	16.541.148.286	020097042209171929002024J923849652. 63004.192902.GD NghiPhuong 15B3 to 14 dong an 3 Binh Hoa thuan an BD . ung ho Bao lut
3939	17/09/2024 5389.2366		150.000	16.541.298.286	020097042209171942402024XN8722820 8.2366.194241.be gia khiem MN HOA MAT TROI ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3940	17/09/2024 5241.64113		200.000	16.541.498.286	MBVCB.7064326430.Le Thi Lien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1012669775 LE THI LIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3941	17/09/2024 5243.68028		500.000	16.541.998.286	MBVCB.7064433662.HOANG THI THU chuyen tien.CT tu 1024808421 HOANG THI THU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3942	17/09/2024 5241.68509		15.000.000	16.556.998.286	MBVCB.7064463566.Chi hoi Lai Thieu gop phan ho tro dong bao bi lu lut tai Mien Bac ah.CT tu 1027994744 NGUYEN THI HONG SUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3943	17/09/2024 5220.39791		3.850.000	16.560.848.286	031096.170924.200425.CBGV CNV hoc sinh NTLMG Be Yeu Xinh - Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3944	17/09/2024 5219.42402		500.000	16.561.348.286	811458.170924.200454.NGUYEN THAI BINH chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3945	17/09/2024 5388.41992		200.000	16.561.548.286	0200970415091720314920245XNX99292 3.41992.203149.NGUYEN VAN TRON To 3 KP TAN LONG HO TRO DONG BAO BI LU LUT DO CON BAO SO 3
3946	17/09/2024 5161.45195		500.000	16.562.048.286	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.67052799139.20240917.67052799139-0 913905653_Nguyen thi minh hai ung ho lu lut mien bac
3947	17/09/2024 5214.94581		300.000	16.562.348.286	275075.170924.205324.DONG DUC TRONG PH DONG DUY KHANH LOP K24,HO TRO DONG BAO THIET HAI BAOLU-170924-20:53:18 275075
3948	17/09/2024 5239.83125		500.000	16.562.848.286	MBVCB.7064970055.Nguyen Thi Hien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0251002685518 BUI THI TRINH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3949	17/09/2024 5243.83336		2.850.000	16.565.698.286	MBVCB.7064974167.Chi bo KP 9, phuong Hiep An, TP Thu Dau Mot, Binh Duong Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 9984531550 NGUYEN THI THU THUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3950	17/09/2024 5217.22864		500.000	16.566.198.286	308534.170924.210303.Ung ho dong bao lu lut Mien Bac
3951	17/09/2024 5217.49268		200.000	16.566.398.286	320120.170924.211155.Gia dinh Thanh Nam ung ho dong bao thiet con bao so 3
3952	17/09/2024 5215.58849		1.000.000	16.567.398.286	965230.170924.211534.Le Thanh Phuong son mai Thanh Binh Tu Phuong ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3 FT24262096355878
3953	17/09/2024 5242.88164		500.000	16.567.898.286	MBVCB.7065199154.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0461000593101 VO THI PHUONG HA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3954	17/09/2024 5388.62294		200.000	16.568.098.286	0200970422091721180520242CZE67833 4.62294.211806.NGUYEN VIET HA chuyen tien nha tro Viet ha
3955	17/09/2024 5161.52772		100.000	16.568.198.286	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.67054327860.20240917.67054327860-0 832549800_Ung ho dong bao lu lut do con bao so 3
3956	17/09/2024 5388.84280		500.000	16.568.698.286	020097040509172127172024N6N008264 6.84280.212717.Vietcombank:102147069 8:VU NHAM SOI chuyen tien so nha 31.DC1 .to 32.khu pho binh phuoc B .phuong binh chuan .thuan an .binh duong .ung ho dong bao lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3957	17/09/2024 5220.8700		500.000	16.569.198.286	372572.170924.213424.trinh thi xanh 10 57 binh duc 3 ung ho dong bao lu lut
3958	17/09/2024 5219.22908		2.000.000	16.571.198.286	322597.170924.213956.HO TRO DONG BAO MIEN BAC THIET HAI DO BAO SO 3-170924-21:39:57 322597
3959	17/09/2024 5390.49585		200.000	16.571.398.286	0200970405091721583520241W3Z03402 5.49585.215835.Vietcombank:102147069 8:La Thi Thanh to 5 ap Nui Dat xa Dinh Thanh huyen Dau Tieng tinh Binh Duong ho tro dong bao sau con bao so 3
3960	17/09/2024 5161.61286		200.000	16.571.598.286	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MS E.67057372832.20240917.67057372832-0 373560278_ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3961	17/09/2024 5212.98075		200.000	16.571.798.286	350798.170924.221427.NGUYEN THI THEU chuyen khoan-170924-22:13:09 350798
3962	17/09/2024 5215.23383		200.000	16.571.998.286	715859.170924.222654.BUI THI MAN Chuyen tien
3963	17/09/2024 5242.761		1.000.000	16.572.998.286	MBVCB.7065906017.NGUYEN HUU CUONG chuyen tien A46 pht8 ung ho bao so 3.CT tu 1035126789 NGUYEN HUU CUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3964	18/09/2024 5213.92508		2.000.000	16.574.998.286	805612.170924.231555.VO THI THANH LY Chuyen tien ung ho dong bao
3965	18/09/2024 5389.87170		200.000	16.575.198.286	020097040509180451402024MK8G0663 15.87170.045140.Vietcombank:10214706 98:DANG THI HANG chuyen tien
3966	18/09/2024 5214.60558		1.000.000	16.576.198.286	310808.180924.052147.ungrho cacstinhphiabac, thiet hai do bao so3
3967	18/09/2024 5240.15888		1.000.000	16.577.198.286	MBVCB.7066567164.nha dat tai loc duong 14 dan chu ung ho khac phuc lu mien bac.CT tu 1022961094 NGUYEN NGOC TIEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3968	18/09/2024 5390.97790		200.000	16.577.398.286	020097040509180538002024FOPG07621 8.97790.053731.Vietcombank:102147069 8:HO THI MY PHUONG ung ho bao luc mien bac
3969	18/09/2024 5215.90101		1.000.000	16.578.398.286	990509.180924.061845.TRINH QUANG VIEN 69kp dongtu lai thieu.tabd. uong ho bao lut . con bao so3.
3970	18/09/2024 5388.51868		200.000	16.578.598.286	020097042209180653472024UU5410811 0.51868.065348.VO HOAN PHUOC Phu huynh VO PHUOC SON 25082009 lop 10C2 ung ho bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3971	18/09/2024 5215.17300		100.000	16.578.698.286	772140.180924.074434.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3972	18/09/2024 5215.26513		500.000	16.579.198.286	737239.180924.074921.IBFT NGUYEN THANH TRONG chuyen tien
3973	18/09/2024 5212.47164		2.460.000	16.581.658.286	452887.180924.075907.NGUYEN THI THANH DUONG Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3974	18/09/2024 5189.52755		200.000	16.581.858.286	020097040509180801012024EU0Y00591 8.52755.080101.Vietcombank:102147069 8.ng. thi thanh hue ung ho dong bao
3975	18/09/2024 5239.34995		1.000.000	16.582.858.286	MBVCB.7067252989.DUONG THI LIEM chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 1018171692 DUONG THI LIEM toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3976	18/09/2024 5009.24388		20.000.000	16.602.858.286	SHGD:10001568.DD:240918.BO:CONG TY TNHH MTV HOME FANCY FURNITURE VN.Remark:CTY HOME FANCY HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3977	18/09/2024 5189.82929		1.000.000	16.603.858.286	020097040509180818012024E6ZF049480 .82929.081801.Vietcombank:1021470698 :DUONG TAN PHONG chuyen tien
3978	18/09/2024 5009.27307		10.000.000	16.613.858.286	SHGD:10000471.DD:240918.BO:CONG TY TNHH MOT THANH VIEN SON MAI MY N GHE TU BON.Remark:CONG TY TNHH MTV SON MAI MY NGHE TU BON HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3979	18/09/2024 5209.13961		499.999.999	17.113.858.285	858324.180924.082757.TRAM THI THANH TAM Chuyen tien Cac Truong hoc thuc Phong Giao duc va Dao tao TP Thuan An ung ho dong bao Mien Bac anh huong bao lut
3980	18/09/2024 5220.13989		162.695.001	17.276.553.286	858343.180924.082757.TRAM THI THANH TAM Chuyen tien Cac Truong hoc thuc Phong Giao duc va Dao tao TP Thuan An ung ho dong bao Mien Bac anh huong bao lut
3981	18/09/2024 5217.18891		10.000.000	17.286.553.286	882566.180924.083018.Tap the CNV cty TNHH co khi chinh xac Tuan Minh lo H1-08 KDC Vinh Phu 2- Vinh phu -Thuan An ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3982	18/09/2024 5388.20557		1.000.000	17.287.553.286	020097042209180837102024M8W76442 32.20557.083711.VU QUOC KHOI chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3983	18/09/2024 5220.37210		200.000	17.287.753.286	658446.180924.083716.TRAN THUY VAN NGOC Chuyen tien
3984	18/09/2024 5216.46797		500.000	17.288.253.286	591458.180924.084106.Le hoai khanh ap ba phai
3985	18/09/2024 5387.33042		6.384.546	17.294.637.832	0200970405091808430720247J4G012294.33042.084308.Vietcombank:1021470698: Phong TNMT TP Ben Cat - ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
3986	18/09/2024 5017.56365		200.000	17.294.837.832	888238.180924.084453.NGUYEN THI THAO ck ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24262515921000
3987	18/09/2024 5220.61797		100.000	17.294.937.832	896038.180924.084707.TRUONG THI NGOC HA ck ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24262684269316
3988	18/09/2024 5216.67945		100.000	17.295.037.832	903819.180924.084918.NGUYEN THI VUI ck ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24262092038704
3989	18/09/2024 5219.80287		1.000.000	17.296.037.832	940768.180924.085329.LE MINH HANH chuyen tien den BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG - 1021470698
3990	18/09/2024 5215.84845		300.000	17.296.337.832	953317.180924.085523.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI CON BAO SO 3-NTH OANH CHI BO KP 8 PHU MY
3991	18/09/2024 5216.88027		1.000.000	17.297.337.832	594428.180924.085732.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.-180924-08:56:18 594428
3992	18/09/2024 5242.46418		2.000.000	17.299.337.832	MBVCB.7067660301.NGUYEN VAN DAT chuyen tien ho tro dong baohiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000534310 NGUYEN VAN DAT toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
3993	18/09/2024 5213.5538		200.000	17.299.537.832	975270.180924.090238.Coffee Nguyen Hanh Binh Duong
3994	18/09/2024 5009.37397		66.300.000	17.365.837.832	SHGD:10001997.DD:240918.BO:CTY CP XAY DUNG TU VAN DAU TU BINH DUONG.Remark:CB CNV CONG TY BICONSI HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3995	18/09/2024 5009.37410		200.000.000	17.565.837.832	SHGD:10001993.DD:240918.BO:CTY CP XAY DUNG TU VAN DAU TU BINH DUONG.Remark:CONG TY BICONSI HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3996	18/09/2024 63.10		74.500.000	17.640.337.832	LH CAC TO CHUC HUU NGHI TINH BINH DUONG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 HOI VIET - CAM TINH 49,5TRIEU HOI VIET - NGA TINH 25TRIEU

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
3997	18/09/2024 5215.24774		20.000.000	17.660.337.832	524268.180924.090929.TAP THE CBNV NGAN HANG TMCP NAM A BINH DUONG CT HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
3998	18/09/2024 5212.41966		22.284.000	17.682.621.832	879306.180924.091454.Tap the PHHS CB CNV TH Phu Hoa 3 Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
3999	18/09/2024 5216.49460		500.000	17.683.121.832	194585.180924.091741.Trung tam Dich vu viec lam tinh Binh Duong Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 (lan 3)
4000	18/09/2024 7.45		19.258.000	17.702.379.832	HUYNH NGOC LAN - TRUONG THCS HOI NGHIA THANH PHO TAN UYEN UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO SO 3
4001	18/09/2024 5241.51936		1.000.000	17.703.379.832	MBVCB.7067843207.DOAN THI THANH HUYEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0381003091520 DOAN THI THANH HUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4002	18/09/2024 5217.75368		6.250.000	17.709.629.832	880119.180924.092621.IBFT Cty TNHH MTV Do Go Tuong Linh. Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
4003	18/09/2024 5216.75913		500.000	17.710.129.832	613876.180924.092633.BUI VAN TRAM Binh Hoa ung ho dong bao mien Bac bi bao lut
4004	18/09/2024 5214.9781		25.000.000	17.735.129.832	654606.180924.093744.TRUONG TH NGUYEN HIEN.TDM.ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
4005	18/09/2024 5189.67476		500.000	17.735.629.832	020097042209180940472024WABO5791 74.67476.094048.KIEU QUOC SY chuyen tien ung ho bao lut
4006	18/09/2024 5219.21993		200.000	17.735.829.832	340649.180924.094148.HUYNH THI NHAN chuyen tien Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
4007	18/09/2024 5390.72284		500.000	17.736.329.832	020097040509180942552024QYMP0825 10.72284.094226.Vietcombank:10214706 98:NGUYEN VAN NGOC chuyen tien
4008	18/09/2024 5387.89140		4.800.000	17.741.129.832	020097040509180949052024AF6500042 1.89140.094837.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN THI MY KHANH chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
4009	18/09/2024 5241.58730		300.000	17.741.429.832	MBVCB.7068074801.TA QUANG TRUONG chuyen tien.CT tu 1033937133 TA QUANG TRUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
4010	18/09/2024 5214.66041		1.018.000	17.742.447.832	721078.180924.095526.NGUYEN VAN TRUONG DH THU DAU MOT UNG HO NGUOI DAN BI CON BAO YAGI
4011	18/09/2024 5219.70053		1.650.000	17.744.097.832	722713.180924.095616.NGUYEN VAN NAM Chuyen tien
4012	18/09/2024 5209.72306		8.600.000	17.752.697.832	518739.180924.095729.truong thes my thanh ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
4013	18/09/2024 5189.16538		5.000.000	17.757.697.832	020097041509180959512024MrPf023380 .16538.095952.CONG DOAN CO SO CT TNHH HIEP LONG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
4014	18/09/2024 5078.50324		300.000	17.757.997.832	MBVCB.7068205510.PHAM HUY THAI cuu chien binh binh dang binh hoa thuan an binh duong ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 1031175326 NGUYEN THI TUYET toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4015	18/09/2024 5220.6068		18.500.000	17.776.497.832	676161.180924.100902.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3-180924-10:07:43 676161
4016	18/09/2024 5218.14844		50.000.000	17.826.497.832	776198.180924.101017.Doan vien CDCS cty Nguyen Thanh ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
4017	18/09/2024 5215.16841		100.000	17.826.597.832	956264.180924.101118.IBFT NGUYEN TUAN chuyen tien
4018	18/09/2024 3.47		40.963.000	17.867.560.832	VIEN KIEM SAT NHAN DAN TINH BINH DUONG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO XON BAO SO 3/NN NGUYEN THI PHUONG DUNG
4019	18/09/2024 5388.61652		100.000	17.867.660.832	020097041509181016552024QnX498945 3.61652.101655.QR - ho tro dong bao lu lut anh huong con bao so 3
4020	18/09/2024 5389.70572		600.000	17.868.260.832	020097041509181020212024XzcJ997953. 70572.102021.TA THI THUY AN Chuyen tien TTcong nhan CTY TNHH Right Rich VN ung ho DB con bao so 3
4021	18/09/2024 5209.48372		1.000.000	17.869.260.832	813001.180924.102013.DO VAN THU Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
4022	18/09/2024 5388.82647		14.562.000	17.883.822.832	0200970405091810244020247NFV00272 7.82647.102440.Vietcombank:102147069 8:CONG DOAN CONG TY QUAN THANH. CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO SO 3 GAY RA. chuyen lan 2

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
4023	18/09/2024 5239.67698		1.018.000	17.884.840.832	MBVCB.7068385619.TRAN HONG HANH chuyen tien.CT tu 0281000233218 TRAN HONG HANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4024	18/09/2024 5217.82199		2.000.000	17.886.840.832	358835.180924.103012.NGUYEN VAN TRUONG Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
4025	18/09/2024 5214.9728		5.000.000	17.891.840.832	879972.180924.103800.CONG TY TNHH KEY BAY FURNITURE ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
4026	18/09/2024 5009.51169		100.000.000	17.991.840.832	SHGD:10003272.DD:240918.BO:CTY TNHH NHUA CHINLI.Remark:Cty TNHH Nhua Chinli ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
4027	18/09/2024 5213.35277		11.347.000	18.003.187.832	906219.180924.104440.Truong THCS Dinh Hoa chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
4028	18/09/2024 5017.40566		700.000	18.003.887.832	913273.180924.104622.tap the co so ban tru kim huong ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
4029	18/09/2024 5244.73528		500.000	18.004.387.832	MBVCB.7068566395.ho cho dong bao bi thien hai do con bao so 3 ,.CT tu 1019487933 DINH THI HONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4030	18/09/2024 5189.52425		1.000.000	18.005.387.832	020097042209181054422024BDEK60186 4.52425.105443.Vu Dinh Xuan chuyen tien
4031	18/09/2024 5213.70980		200.000	18.005.587.832	946570.180924.105505.DO XUAN THAM Chuyen tien
4032	18/09/2024 5244.76006		200.000	18.005.787.832	MBVCB.7068658080.Phan Van Suu ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0381000384247 PHAM HOAI HUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4033	18/09/2024 5218.84537		200.000	18.005.987.832	334862.180924.105929.ho tro dong bao bi thiet hai con bao so 3, ma GD 250816353
4034	18/09/2024 17.15		15.000.000	18.020.987.832	TAP THE DOAN VIEN, NLD CONG TY TNHH SIGNAL HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
4035	18/09/2024 5242.76670		100.000	18.021.087.832	MBVCB.7068670843.Le Xuan Dan ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0381000384247 PHAM HOAI HUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
4036	18/09/2024 5213.98442		500.000	18.021.587.832	363256.180924.110308.LE VAN LA chuyen tien
4037	18/09/2024 5216.15097		50.000.000	18.071.587.832	798098.180924.110749.CONG TY TNHH LMAT VINA HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
4038	18/09/2024 5389.85859		1.000.000	18.072.587.832	020097040509181108532024ERQA01604 4.85859.110853.Vietcombank:102147069 8:LY THI NGUYEN chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai bao lut so 3
4039	18/09/2024 5389.96094		300.000	18.072.887.832	020097040509181113192024IBO8028205 .96094.111251.Vietcombank:1021470698 :Chu Thanh Van ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
4040	18/09/2024 5209.67604		2.000.000	18.074.887.832	608275.180924.112224.Vu ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra.
4041	18/09/2024 5243.83407		100.000	18.074.987.832	MBVCB.7068891067.PHAN MINH KHUONG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1029799849 PHAN MINH KHUONG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4042	18/09/2024 5136.49964		500.000	18.075.487.832	MBBIZ6020349964.CT TNHH KAIZEN VINA chuyen tien ho tro dong bao bi bao lu
4043	18/09/2024 5189.72096		500.000	18.075.987.832	020097041509181137012024fPq6214463. 72096.113701.NGO THUY NGOC THUY Chuyen tien
4044	18/09/2024 5189.27118		4.350.000	18.080.337.832	020097040509181154302024PCIP051628 .27118.115431.Vietcombank:1021470698 :THCS Thanh An Dau Tieng Binh Duong. h tro dong bao bi thien tai do con bao so 3. .
4045	18/09/2024 5241.91669		200.000	18.080.537.832	MBVCB.7069166495.NGUYEN MINH HOA chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 0281000174375 NGUYEN MINH HOA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4046	18/09/2024 5241.94655		100.000	18.080.637.832	MBVCB.7069254557.NGUYEN MINH SANG ung ho dong bao khac phuc bao so 3.CT tu 1044345738 NGUYEN MINH SANG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4047	18/09/2024 5388.79695		3.800.000	18.084.437.832	02009704050918121106202429PW09832 9.79695.121106.Vietcombank:102147069 8:TRUONG MN CHANH PHU HOA .BEN CAT ho tro dong bao thiet hai do bao so 3
4048	18/09/2024 5213.54725		500.000	18.084.937.832	818864.180924.121414.NGUYEN NGOC TAM 58.1.14 Dong An 3, Binh Hoa, Thuan An, Binh Duong

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
4049	18/09/2024 5219.25131		17.320.000	18.102.257.832	202625.180924.123447.TRUONG TH VO THI SAU TP BEN CAT BINH DUONG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
4050	18/09/2024 5217.52448		300.000	18.102.557.832	838208.180924.124414.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24262237792875
4051	18/09/2024 5387.78483		100.000	18.102.657.832	020097041509181247072024FcMj392908 .78483.124707.ung ho khac phuc bao so 3
4052	18/09/2024 5388.93018		500.000	18.103.157.832	020097040509181253162024MBGS0948 09.93018.125247.Vietcombank:10214706 98:NGUYEN TRONG QUANG chuyen tien ung ho
4053	18/09/2024 5189.14405		300.000	18.103.457.832	020097040509181302512024L3RO01212 1.14405.130251.Vietcombank:102147069 8:Ho tro dong bao thiet hai do con bao so 3
4054	18/09/2024 5.104		50.000.000	18.153.457.832	CT TNHH HO CHANG VINA (KCN SONG THAN 2) HO TRO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA DO CON BAO YAGI
4055	18/09/2024 5388.33698		500.000	18.153.957.832	020097040509181312032024VRKU02827 2.33698.131204.Vietcombank:102147069 8:NGUYEN BA LAP chuyen tien
4056	18/09/2024 5389.46204		500.000	18.154.457.832	0200970405091813173820245C82037864 .46204.131738.Vietcombank:1021470698 :NGUYEN HUU THANG chuyen tien to 1 kp 6 tan uyem BD uong ho dong bao mien bac bao so 3 yagi
4057	18/09/2024 5017.53790		1.000.000	18.155.457.832	572337.180924.132017.HA VAN LONG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
4058	18/09/2024 5189.61220		500.000	18.155.957.832	020097040509181324392024D1M205032 8.61220.132439.Vietcombank:102147069 8:QUANG LONG ung ho dong bao Mien Bac sau bao so 3
4059	18/09/2024 5212.66466		300.000	18.156.257.832	583935.180924.132503.BO THANH QUAN Chuyen tien
4060	18/09/2024 5189.68603		300.000	18.156.557.832	020097041509181328322024ZqkL464884 .68603.132832.Le Thi Chin so 289A Le Hong Phong Phu Hoa TDM BD ung ho dong bao MB bao lu so 3
4061	18/09/2024 5217.88997		300.000	18.156.857.832	027092.180924.133337.VU TUAN LINH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
4062	18/09/2024 5244.16276		500.000	18.157.357.832	MBVCB.7069977782.Le Duc Hanh ccb Binh Dang ung ho dong bao bao lut mien bac.CT tu 0411000979575 DUONG THI VIET toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4063	18/09/2024 5387.5142		43.653.000	18.201.010.832	020097040509181344592024C72N08815 5.5142.134459.Vietcombank:1021470698 :Truong THCS Le Thi Trung thanh pho Tan Uyen- BD ung ho dong bao thiet hai bao so 3
4064	18/09/2024 5217.34286		300.000	18.201.310.832	649313.180924.134851.TRAN VAN MINH Chuyen tien ung ho bao luc
4065	18/09/2024 5388.19389		200.000	18.201.510.832	020097041509181351372024BQbD50617 7.19389.135137.NGUYEN THI THUY Chuyen tien
4066	18/09/2024 5220.46807		400.000	18.201.910.832	661864.180924.135326.NGUYEN QUOC DAT Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
4067	18/09/2024 5209.55206		500.000	18.202.410.832	669617.180924.135605.TRIEU TIEN TRUNG Chuyen tien
4068	18/09/2024 5220.60302		200.000	18.202.610.832	081233.180924.135801.NGUYEN THI THUY DUNG chuyen ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24262532797056
4069	18/09/2024 5009.74841		5.000.000	18.207.610.832	SHGD:10004353.DD:240918.BO:CONG TY TNHH BOX-PAK (VIET NAM).Remark:CONG TY TNHH BOX-PAK VIET NAM HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3
4070	18/09/2024 5209.69152		100.000	18.207.710.832	091117.180924.140055.PHAM THI LY ho tro dong baobij thiet hai do con bao so 3 FT24262744783030
4071	18/09/2024 5017.73916		100.000	18.207.810.832	097680.180924.140248.NGUYEN THI HAI ck ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24262107907776
4072	18/09/2024 6.56		100.000.000	18.307.810.832	CONG TY CO PHAN QUOC TE BAC SAI GON HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
4073	18/09/2024 5214.94986		300.000	18.308.110.832	711171.180924.140944.TRAN MINH TRI Chuyen tien
4074	18/09/2024 5189.73149		1.041.000	18.309.151.832	020097040509181414432024UKU305158 6.73149.141432.Vietcombank:102147069 8:CDCS Trung tam Dich vu nong nghiep TP Tan Uyen ung ho thiet hai bao so 3 lan 2
4075	18/09/2024 5009.81283		59.347.341	18.368.499.173	SHGD:10004608.DD:240918.BO:LE KIM PHUNG.Remark:LE KIM PHUNG TRUONG TH HOI NGHIA TP TAN UYEN UNG HO DONG BAP THIET HAI BAO SO 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
4076	18/09/2024 5209.29612		300.000	18.368.799.173	403212.180924.142050.ung ho bao so 3
4077	18/09/2024 5241.24589		100.000	18.368.899.173	MBVCB.7070247620.phu huynh em Vong Nhat Quang lop k24 chuyen ung ho ddng bao mien bac thiet hai do bao so 3.CT tu 1021803320 LUU THUY NGOC toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4078	18/09/2024 5243.25973		500.000	18.369.399.173	MBVCB.7070283641.NGUYEN THANH HAU ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000459041 NGUYEN THANH HAU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4079	18/09/2024 5388.19319		200.000	18.369.599.173	020097040509181433542024UI8J096305. 19319.143343.Vietcombank:1021470698: NGUYEN THI HA chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3 don vi xa an lap huyen dau tieng tinh binh duong
4080	18/09/2024 10.216		2.000.000	18.371.599.173	CTY TNHH ASG VINA HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
4081	18/09/2024 5389.28656		100.000	18.371.699.173	020097042209181437282024936Q259385 .28656.143729.NGUYEN THI KIM TRINH chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 don vi xa an lap huyen dau tieng tinh binh duong
4082	18/09/2024 5009.84851		40.000.000	18.411.699.173	SHGD:11334445.DD:240918.BO:Cty TNHH CK Bao Thinh.Remark:CTY TNHH CO KHI BAO THINH HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
4083	18/09/2024 5388.35653		600.000	18.412.299.173	020097040509181440202024QVIX01211 6.35653.144020.Vietcombank:102147069 8:cty vinh nghĩa ace may 11 ung ho mien bac anh huong bao so 3
4084	18/09/2024 5218.98072		3.000.000	18.415.299.173	011674.180924.144315.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-180924-14:42:00 011674
4085	18/09/2024 5212.5130		200.000	18.415.499.173	861998.180924.144339.NGUYEN NGOC VY Chuyen tien cho tre em ngheo bi anh huong bao Yagi
4086	18/09/2024 5243.30138		2.000.000	18.417.499.173	MBVCB.7070426740.Diep cty VINA Showa ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000226192 NGUYEN THI HONG DIEP toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4087	18/09/2024 5189.57867		500.000	18.417.999.173	0200970422091814484720241XSC49708 8.57867.144848.DO NGOC THANG chuyen tien

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
4088	18/09/2024 5218.37435		20.000.000	18.437.999.173	357363.180924.145326.CONG TY TNHH MOT THANH VIEN KIM TO HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4089	18/09/2024 5239.33154		500.000	18.438.499.173	MBVCB.7070514415.NGUYEN XUAN HAI chuyen tien ung ho.CT tu 0181001925657 NGUYEN XUAN HAI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4090	18/09/2024 5218.56622		300.000	18.438.799.173	918001.180924.145907.tran phuong dai cong an phu my ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
4091	18/09/2024 5215.61500		100.000	18.438.899.173	877751.180924.150017.Pham Kha Han hs lop 1.14 trung TH Binh Hoa ung ho thiet hai con bao so 3
4092	18/09/2024 5215.74491		56.000.000	18.494.899.173	042043.180924.150358.CONG TY TNHH XIN HONG .BD HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-180924-15:03:59 042043
4093	18/09/2024 5189.3748		17.000.000	18.511.899.173	020097042209181505482024N8VA76156 6.3748.150520.PHAM TUAN THANH chuyen tien nhan dan khu pho 6 phuong Chanh Nghia TP Thu Dau Mot Binh Duong ung ho dong bao bi lu lut
4094	18/09/2024 5009.93247		50.000.000	18.561.899.173	SHGD:10004708.DD:240918.BO:CTY TNHH WAN LI HANG (VIET NAM).Remark:Ho tro dong bao bi thiet hai do conbao so 3
4095	18/09/2024 5218.20646		300.000	18.562.199.173	377933.180924.151652.NGUYEN HOAI BAO FT24262720394160
4096	18/09/2024 5056.56029		20.000.000	18.582.199.173	IBVCB.1809240699833004.C.Steinweg VN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 (Yagi)
4097	18/09/2024 5220.43556		14.270.000	18.596.469.173	756896.180924.152317.CB nhan Dan khu pho1phuong chanh ngha ung ho dong bao mien bac thien tai bao luc
4098	18/09/2024 5214.54342		300.000	18.596.769.173	975925.180924.152555.NGUYEN THANH HUNG Chuyen tien
4099	18/09/2024 5009.99224		7.319.000	18.604.088.173	SHGD:10006117.DD:240918.BO:NGUYEN THI HONG LAM.Remark:TRUONG TH TAN VINH HIEP B HO TRO DONG BAO THIET HAI DO CON BAO SO 3 (HOC SINH)
4100	18/09/2024 5242.43084		400.000	18.604.488.173	MBVCB.7070842519.TRAN NGOC THU chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 3945649933 TRAN NGOC THU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
4101	18/09/2024 19.169		6.850.000	18.611.338.173	NGUOI LAO DONG CTY TNHH RCK RUNGCHAROEN VN UNG HO BAO SO 3 / LE NGUYEN PHUONG THAO NT
4102	18/09/2024 5240.43282		400.000	18.611.738.173	MBVCB.7070848398.NGUYEN THI NGOC BICH chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 0281000143447 NGUYEN THI NGOC BICH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4103	18/09/2024 5215.86362		5.000.000	18.616.738.173	086310.180924.153449.HOANG NGOC KHANH CHUYEN KHOAN HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-180924-15:34:48 086310
4104	18/09/2024 5242.44285		300.000	18.617.038.173	MBVCB.7070883448.Nguyen Thanh An chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong con bao so 3.CT tu 1916799279 THAI PHUC TOAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4105	18/09/2024 6.306		15.000.000	18.632.038.173	TRUONG MAM NON NGO THOI NHIEM - UBMTTQ PHUONG HOA PHU UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI ANH HUONG BAO SO 3 (YAGI)
4106	18/09/2024 5390.7081		600.000	18.632.638.173	0200970415091815412720249p2y755433 .7081.154128.TA THI THUY AN Chuyen tien TT Cong Nhan CTY TNHH Right Rich VN ung ho bao so 3
4107	18/09/2024 5243.47751		300.000	18.632.938.173	MBVCB.7070991669.TO THI VAN ANH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0281000617979 TO THI VAN ANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4108	18/09/2024 5215.48524		500.000	18.633.438.173	626776.180924.155117.NGUYEN TIEN HOAN ung ho dong bao bi anh huong bao so 3
4109	18/09/2024 5213.48749		2.410.000	18.635.848.173	629142.180924.155130.Doan phuong Binh Hoa quyen gop ung ho dong bao cac tinh mien Bac bi anh huong bao so 3
4110	18/09/2024 5009.8306		5.000.000	18.640.848.173	SHGD:10005945.DD:240918.BO:CN CTY TNHH GIAO DUC TU THUC BD- TRUONG MN TRAM ANH.Remark:TRUONG MN TRAM ANH- HOA LOI- BEN CAT- UNG HO MIEN BAC
4111	18/09/2024 5189.86335		400.000	18.641.248.173	020097040509181607482024O6M405685 3.86335.160748.Vietcombank:102147069 8:Quang Nhan HoTro dong bao bi thiet hai do con bao so 3

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
4112	18/09/2024 5212.55617		30.000.000	18.671.248.173	152687.180924.162002.CTY TNHH MTV XD BAN THACH BINH DUONG UNG HO LU LUT DO ANH HUONG BAO SO 3-180924-16:20:01 152687
4113	18/09/2024 5390.32076		479.993.000	19.151.241.173	0200970405091816223820241F34002323. 32076.162227.Dang bo, chinh quyen va nhan dan Huyen Dau Tieng nop tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra dot 1
4114	18/09/2024 5242.59999		200.000	19.151.441.173	MBVCB.7071397966.NGUYEN THANH HAO chuyen tien.CT tu 1029968577 NGUYEN THANH HAO toi1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4115	18/09/2024 5245.61325		500.000	19.151.941.173	MBVCB.7071436365.THIEU THI PHUONG SO NHA 40/1/9F KP DONG AN 2 UH BAO SO3.CT tu 0181000138009 NGUYEN VAN BON toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4116	18/09/2024 5215.63610		50.000	19.151.991.173	868755.180924.164745.VO THANH SEN NHO Chuyen tien
4117	18/09/2024 5216.69627		500.000	19.152.491.173	842989.180924.164937.Ho tro dong bao bi thiet hai (bao so 3)
4118	18/09/2024 5217.99422		470.996.000	19.623.487.173	665994.180924.165652.MTTQVN THANH PHO THUAN AN NOP TIEN UNG HO DONG BAO BI THIEN TAI DO BAO SO 3
4119	18/09/2024 5239.68811		500.000	19.623.987.173	MBVCB.7071668540.PHAM HUU CHENG chuyen tien ung ho cac tinh phia Bac bi anh huong con bao so 3.CT tu 1015692951 PHAM HUU CHENG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4120	18/09/2024 5240.69578		250.000.000	19.873.987.173	MBVCB.7071693349.UB MTTQ Viet Nam thanh pho BEN CAT chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0281000614130 TU THI NGOC DUYEN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4121	18/09/2024 5389.60603		200.000	19.874.187.173	020097042209181701552024FI86431033. 60603.170156.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
4122	18/09/2024 5243.73308		500.000	19.874.687.173	MBVCB.7071828085.PHAN VAN QUY Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1033969057 PHAN VAN QUY toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
4123	18/09/2024 5017.9031		500.000	19.875.187.173	122859.180924.172409.TRUONG KHANH DUNG SN 40 02 13b KP DONG AN 3 P BINH HOA TP Thuan An CHUYEN KHOAN BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG Ho Tro Dong Bao Bi Thiet Hai Do Con Bao So 3
4124	18/09/2024 5390.52067		205.870.000	20.081.057.173	020097040509181727452024HWQN0230 94.52067.172717.UBMTTQ VN TP TAN UYEN CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3 GAY RA
4125	18/09/2024 5017.71498		500.000	20.081.557.173	034486.180924.173937.Ha Huy Nhi 2a2 to 14B dong an 3 FT24262093299879
4126	18/09/2024 5213.82117		17.225.000	20.098.782.173	176181.180924.174207.TAP THE CBGVNV PH VA HOC SINH TRUONG MAM NON NGOI NHA TRE THO HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
4127	18/09/2024 5017.17992		500.000	20.099.282.173	734269.180924.175058.TRAN THI XUAN MAI so 17 duong DX 034, to 6, khu 1, phu my, tdm ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
4128	18/09/2024 5390.22832		500.000	20.099.782.173	020097040509181817282024WOL50950 46.22832.181728.Vietcombank:10214706 98:NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien LOP LA 1 TRUONG MAM TAN DINH THANH PHO BEN CAT BINH DUONG ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
4129	18/09/2024 5240.96947		400.000	20.100.182.173	MBVCB.7072620694.d/c Nguyen thi Mau chi bo kp tay ung ho.CT tu 1028173238 BUI THI YEN HOA toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4130	18/09/2024 5189.66515		500.000	20.100.682.173	020097042209181831342024160C253426 .66515.183135.NGUYEN CONG HUNG chuyen tien
4131	18/09/2024 5078.23689		1.000.000	20.101.682.173	MBVCB.7072932408.NGUYEN THI XUAN chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 1978456317 NGUYEN THI XUAN toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4132	18/09/2024 5136.91790		30.000.000	20.131.682.173	IBBIZ6020391790.Cty Kim Nga (MST:3700858286) Ho tro Dong Bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi
4133	18/09/2024 5212.25036		300.000	20.131.982.173	943140.180924.191331.IBFT LE XUAN CHIEN chuyen tien ung ho

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
4134	18/09/2024 5389.27878		500.000	20.132.482.173	020097042209181923052024E69E606099 .27878.192306.NGUYEN VAN TRA so nha 13a2 to 14 KP Dong An3 Binh Hoa Thuan An Binh Duong ung ho dong bao mien Bac bi bao lu
4135	18/09/2024 5215.63154		200.000	20.132.682.173	701712.180924.192342.NGUYEN THI XUYEN, KP Tay, Vinh Phu, Thuan An ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.
4136	18/09/2024 5241.14847		200.000	20.132.882.173	MBVCB.7073211237.TO PHUOC HUNG chuyen tien.CT tu 0281000980788 TO PHUOC HUNG toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4137	18/09/2024 5220.76289		250.000	20.133.132.173	720212.180924.192805.Ung ho lu lut cho ding bao bi anh huong boi con bao so 3
4138	18/09/2024 5244.17048		1.000.000	20.134.132.173	MBVCB.7073284845.HO THI THANH THU chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000440840 HO THI THANH THU toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4139	18/09/2024 5218.14792		500.000	20.134.632.173	772387.180924.193941.HOANG NGOC QUAN chuyen tien
4140	18/09/2024 5212.22277		200.000	20.134.832.173	783255.180924.194139.Bich Tuyen chuyen quyen gop ung ho dong bao bao lu
4141	18/09/2024 5387.38309		26.000	20.134.858.173	020097041509182001282024w1Wt63641 4.38309.200059.cua it long nhieu
4142	18/09/2024 5215.87951		300.000	20.135.158.173	460374.180924.200144.UNG HO DONG BAO THIEN TAI CON BAO SO 3-180924-20:01:44 460374
4143	18/09/2024 5078.46649		500.000	20.135.658.173	MBVCB.7073602568.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000554435 NGUYEN THI KIM CHI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4144	18/09/2024 5078.50584		2.000.000	20.137.658.173	MBVCB.7073715607.Nhom the cf sang Vinh Tan ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0281000384364 VO HOANG THANH toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4145	18/09/2024 5216.45809		200.000	20.137.858.173	752690.180924.201940.TRAN THI TAM chuyen FT24262249067603

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
4146	18/09/2024 5388.97244		1.000.000	20.138.858.173	020097040509182022192024NYVB07308 9.97244.202219.Vietcombank:102147069 8:NHOM THE DUC AP HANG NU XA AN LAP HUYEN DAU TIENG TINH BINH DUONG DONG GOP UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
4147	18/09/2024 5387.19155		1.000.000	20.139.858.173	020097040509182030002024HN8C09461 2.19155.203000.Vietcombank:102147069 8:Chi hoi NCT khu pho 8 ung ho bao so 3
4148	18/09/2024 5218.55554		70.000	20.139.928.173	621966.180924.205529.HS Nguyen Duc Thinh ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao So 3
4149	18/09/2024 5389.94426		1.000.000	20.140.928.173	020097041509182059172024SStq788753. 94426.205917.shop quan ao Tien Phat -My Phuoc 2 -Ben Cat -Binh Duong ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
4150	18/09/2024 5389.21382		1.000.000	20.141.928.173	0200970422091821101220240LE8722731 .21382.211013.ung ho nhan dan bao so 3
4151	18/09/2024 5241.45160		100.000	20.142.028.173	MBVCB.7074234402.ho tro dong bao bi thiet hai lu lut bao so 3.CT tu 1014881294 SU XY MUI toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG
4152	18/09/2024 5189.55695		500.000	20.142.528.173	02009704220918212500202408ID338052. 55695.212431.bui thi nguyen ct
4153	18/09/2024 5209.67008		1.000.000	20.143.528.173	565282.180924.213633.ONG BA CHUOC UNG HO DONG BAO THIET HAI CON BAO SO 3 YAGI-180924-21:36:33 565282
4154	18/09/2024 5219.85567		20.000.000	20.163.528.173	290003.180924.214433.CTY TNHH LONG BANG FURNITURE UNG HO CUU TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
4155	18/09/2024 5239.55433		100.000	20.163.628.173	MBVCB.7074608509.PHAM THI DIEP chuyen tien.CT tu 0281000447114 PHAM THI DIEP toi 1021470698 BAN VAN DONG CUU TRO TINH BINH DUONG

Tổng số: <i>Total</i>	12.700.000.000	32.658.091.789
Số dư cuối kỳ: <i>Closing balance</i>		20.163.628.173

**Xác nhận của ngân hàng/
Bank's confirmation**

*Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ của Vietcombank!
Thank you for using Vietcombank's services!*

VIETCOMBANK - Chung niềm tin vững tương lai

VIETCOMBANK - Together for the future

Ghi chú: Giấy Xác nhận này của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam đảm bảo thông tin chính xác tại thời điểm xác nhận theo nội dung yêu cầu của Khách hàng. Văn bản Xác nhận này không cấu thành bất kỳ cam đoan hay bảo đảm nào của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tại thời điểm hiện tại hay tương lai đối với các nghĩa vụ của Khách hàng xác lập với bên thứ ba./.

Note: *This letter of confirmation of the Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam ensures accurate information at the time of confirmation as requested by the customer. This acknowledgment does not constitute any current or future guarantees of the customer's obligations confirmed to third parties./.*